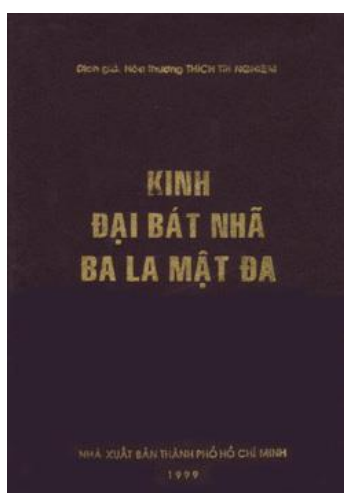


Kinh Đại Bát Nhã

Ba La Mật Đa

(Trọn bộ 24 tập)

TẬP 18



Hán Dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang



Việt Dịch: HT. Trí Nghiêm



Khảo Dịch: HTThiền Siêu
Sàigòn - 1998

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 21-6-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

- Quyển Thứ 426 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 427 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 428 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 429 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 430 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 431 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 432 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 433 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 434 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 435 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 436 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 437 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 438 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 439 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 440 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 441 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 442 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 443 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 444 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 445 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 446 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 447 - Hội Thứ Hai
- Quyển Thứ 448 - Hội Thứ Hai

Quyển Thứ 449 - Hội Thứ Hai
Quyển Thứ 450 - Hội Thứ Hai

---o0o---

Quyển Thứ 426 - Hội Thứ Hai

Phẩm Đế Thích

Thứ 25 – 2

Bấy giờ, các thiên tử lại khởi nghĩ này : Tôn giả Thiện Hiện đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dù đã đem nhiều thứ phương tiện nói rõ để muốn khiến dễ hiểu hơn, nhưng nghĩa thú ấy lại càng sâu càng diệu khó nổi so lường được !

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm các thiên tử đã nghĩ gì liền bảo kia rằng : Các thiên tử ! Sắc cho đến thức chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh sắc cho đến thức chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh sắc cho đến tự tánh thức cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nhãn xứ cho đến tự tánh ý xứ cũng chẳng sâu chẳng diệu. Sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh sắc xứ cho đến tự tánh pháp xứ cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nhãn giới cho đến ý giới chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nhãn giới cho đến tự tánh ý giới cũng chẳng sâu chẳng diệu. Sắc giới cho đến pháp giới chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh sắc giới cho đến tự tánh pháp giới cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nhãn thức giới cho đến tự tánh ý thức giới cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nhãn xúc cho đến tự tánh ý xúc cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tự tánh ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng chẳng sâu chẳng diệu.

Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng sâu chẳng, tự tánh bồ thí Ba la mật đa cho đến tự tánh bát nhã Ba la mật đa cũng chẳng sâu chẳng diệu. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh nội không cho đến tự tánh vô tánh tự tánh không cũng chẳng sâu chẳng diệu. Bốn niệm trụ rộng nói cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sâu chẳng diệu, tự tánh bốn niệm trụ nói rộng cho đến tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng sâu chẳng diệu. Tất cả tam ma địa môn, tất cả đà la ni môn chẳng sâu chẳng diệu; tự tánh tất cả tam ma địa môn, tự tánh tất cả đà la ni môn cũng chẳng sâu chẳng diệu. Cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng sâu chẳng diệu; tự tánh nhất thiết trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng sâu chẳng diệu.

Khi ấy, các thiên tử lại khởi nghĩ này : Tôn giả Thiện Hiện trong pháp đã thuyết chẳng thi thiết sắc cho đến thức. Chẳng thi thiết nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng thi thiết sắc xúc cho đến pháp xúc. Chẳng thi thiết nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng thi thiết sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng thi thiết nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng thi thiết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng thi thiết bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Chẳng thi thiết nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng thi thiết bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng thi thiết tất cả tam ma địa môn, tất cả đà la ni môn. Chẳng thi thiết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng thi thiết Dự lưu và quả Dự lưu cho đến chẳng thi thiết A la hán và quả A la hán. Chẳng thi thiết Độc giác và Độc giác Bồ đề. Chẳng thi thiết Bồ tát và bậc Bồ tát. Chẳng thi thiết Tam miệu tam Phật Đà và Tam miệu tam Bồ đề. Cũng chẳng thi thiết văn tự lời nói.

Cụ thọ Thiện Hiện biết tâm các thiên tử đã nghĩ pháp nào, nên liền bảo kia rằng : Như vậy, như vậy. Như các người đã nghĩ. Các pháp sắc thảy cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều là văn tự, đều chẳng thể nói nên đối Bát nhã Ba la mật đa không nói không nghe, cũng không kẻ hiểu. Vậy nên các người đối trong các pháp nên tùy sở thuyết tu sâu bền nhẫn. Các kẻ muốn trụ muốn chứng quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán cũng nhờ nhẫn đây mới trụ chứng được. Các kẻ muốn trụ muốn chứng Độc giác sở đắc Bồ đề cũng nhờ nhẫn đây mới trụ chứng được. Các kẻ muốn trụ muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cần nhờ nhẫn đây mới trụ chứng được.

Như vậy, các thiên tử ! Các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên trụ vô thuyết, vô thính, vô giải Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thường siêng tu học.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Tín Thọ
Thứ 26

Khi ấy, các thiên tử lại khởi nghĩ này : Tôn giả Thiện Hiện nay đây muốn vì những hữu tình nào? Vui thuyết pháp nào?

Cụ thọ Thiện Hiện biết điều kia nghĩ, liền bảo đó rằng : Các thiên tử! Tôi nay muốn vì hữu tình như huyễn, như hóa, như mộng vui thuyết pháp như huyễn hóa mộng. Vì có sao? Các thiên tử ! Như vậy, kẻ nghe đối trong sở thuyết không nghe, không hiểu, không sở chứng vậy.

Khi ấy, các thiên tử liền hỏi lại rằng : Năng nói năng nghe và pháp thuyết ra đều như huyễn như hóa như mộng ư ? Thiện Hiện đáp rằng : Như vậy, như

vậy. Như các người đã nói. Hữu tình như huyền, vì kẻ như huyền, nói pháp như huyền. Hữu tình như hóa, nói pháp như hóa. Hữu tình như mộng, nói pháp như mộng.

Các thiên tử ! Chỗ thấy ngã cho đến kiến giả như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy sắc cho đến thức như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy nhãn cho đến ý như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy sắc cho đến pháp như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy nhãn thức cho đến ý thức như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy nhãn xúc cho đến ý xúc như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy nhãn xúc sanh ra các thọ cho đến ý xúc sanh ra các thọ như huyền như hóa như mộng.

Chỗ thấy bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy nội không cho đến vô tánh tự tánh không như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng như huyền như hóa như mộng. Như vậy cho đến chỗ thấy quả Dự lưu cho đến quả A la hán như huyền như hóa như mộng. Chỗ thấy Độc giác Bồ đề và Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như huyền như hóa như mộng.

Khi ấy, các thiên tử hỏi Thiện Hiện rằng : Nay Tôn giả vì chỉ nói chỗ thấy ngã thấy, sắc thấy, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như huyền như hóa như mộng, hay cũng nói chỗ thấy Niết bàn như huyền như hóa như mộng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Các thiên tử ! Tôi chẳng những nói chỗ thấy ngã thấy, sắc cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như huyền như hóa như mộng, cũng nói chỗ thấy niết bàn như huyền như hóa như mộng.

Các thiên tử ! Nếu còn có pháp nào thắng hơn niết bàn ấy, tôi cũng nói là chỗ thấy như huyền như hóa như mộng. Vì có sao ? Các thiên tử ! Việc huyền hóa mộng cùng tất cả pháp cho đến niết bàn thấy đều không hai, không hai chỗ vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử, Đại Mục Liên, Chấp Đại Tạng Mãn Từ Tử, Đại Cu Đa Diễn Na, Đại Ca Diếp Ba thấy các Đại Thanh văn và vô lượng trăm ngàn Bồ tát Ma ha tát hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng : Đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, khó thấy như thế, khó giác như thế, vắng lặng như thế, vi tế như thế, trầm mật như thế, thắng diệu như thế, ai năng tin thọ được ?

Khi ấy, A Nan Đà nghe lời hỏi kia rồi, bạch Đại Thanh văn và các Bồ tát Ma ha tát rằng : Có các Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đời đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu đây năng thâm tin thọ được.

Lại có vô lượng đã thấy Thánh đế đời các thâm pháp năng tận nguồn đáy. Các A la hán sở nguyện đã mãn đời đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu

khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu đây cũng năng tín thọ được.

Lại có vô lượng Bồ tát Ma ha tát quá khứ đã ở nhiều trăm ức chỗ Phật gần gũi cúng dường, pháp thế nguyện rộng, trồng nhiều cội đức, đối đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu đây cũng năng tín thọ được.

Lại có vô lượng các thiện nam tử, thiện nữ nhân quá khứ đã ở vô số chỗ Phật phát thế nguyện rộng, trồng các căn lành, huệ thông căn lành, được bạn lành nhiếp thọ, đối đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu cũng năng tín thọ được. Sở dĩ vì sao ?

Vì những người như thế chẳng đem không vô tướng vô nguyện, vô danh vô diệt, vắng lặng xa lìa mà phân biệt sắc cho đến thức. Cũng chẳng đem sắc cho đến thức mà phân biệt không vô tướng vô nguyện, vô sanh vô diệt, vắng lặng xa lìa.

Như vậy chẳng đem không vô tướng vô nguyện, vô sanh vô diệt, vắng lặng xa lìa mà phân biệt nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp, nhãn thức cho đến ý thức, nhãn xúc cho đến ý xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra thọ, bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa, nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; tất cả tam ma địa môn, tất cả đà la ni môn; quả Dự lưu cho đến quả A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; hữu vi giới vô vi giới. Cũng chẳng đem nhãn cho đến vô vi giới mà phân biệt không vô tướng vô nguyện, vô sanh vô diệt, vắng lặng xa lìa.

Bởi nhân duyên này, những người như thế đối đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu đây đều năng tín thọ được.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo các thiên tử rằng : Như vậy. Đã nói bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó thấy khó giác, vắng lặng vi tế, trầm mật thù diệu, chẳng phải chỗ suy tìm, vượt cảnh suy tìm, trong ấy thật không có kẻ năng tín thọ. Vì có sao ? Các thiên tử ! Trong đây không có pháp hiển được, chỉ được. Đã thật không pháp hiển được chỉ được, nên kẻ tín thọ thật chẳng khá được.

Bây giờ, cụ thọ Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Đâu chẳng đối đã nói trong giáo pháp bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây rộng nói pháp tương ưng Tam thừa là pháp Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Vô thượng thừa ? Rộng nói Đạo nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm cho đến các Bồ tát thập địa. Chỗ gọi bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Bốn niệm trụ, rộng nói cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tất cả tam ma địa môn, tất cả đà la ni môn ?

Rộng nói thắng sự thần thông nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát là Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa đây siêng tu hành, nên tùy chỗ sở sanh thường nhân hóa sanh; bất thối thần thông tự tại du hý, năng khéo thông đạt vô lượng pháp môn; từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn; tùy sở nguyện muốn các thứ căn lành đều năng tu nhóm chóng được viên mãn; ở chỗ chư Phật nghe trì Chánh pháp cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường chẳng quên mất; hằng ở thắng định lìa tâm tán loạn, lấy đây làm duyên được biện vô ngại, biện không dứt hết, biện ứng, biện nhanh, biện không sai lầm, biện các điều diễn thuyết đầy đủ nghĩa vị, biện tất cả thế gian rất thắng diệu ?

Thiện Hiện đáp rằng : Như vậy, như vậy. Thật như đã nói, đối trong giáo pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói pháp tương ưng Tam thừa. Cho đến rộng nói thắng sự thần thông nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát. Cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thù diệu. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện ấy, đây đối pháp nào vô sở đắc làm phương tiện ? Nghĩa là đối ngã cho đến kiến giả vô sở đắc làm phương tiện. Đối sắc cho đến thức vô sở đắc làm phương tiện. Đối nhãn cho đến ý vô sở đắc làm phương tiện. Đối nhãn thức cho đến ý thức vô sở đắc làm phương tiện. Đối nhãn xúc cho đến ý xúc vô sở đắc làm phương tiện. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra thọ vô sở đắc làm phương tiện.

Đối bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa vô sở đắc làm phương tiện. Đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không vô sở đắc làm phương tiện. Đối bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô sở đắc làm phương tiện . như vậy cho đến đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở đắc làm phương tiện.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Vì nhân duyên nào đối trong giáo pháp thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện rộng nói pháp tương ưng Tam thừa? Vì nhân duyên nào đối trong giáo pháp thaù7843?m sâu Bát nhã Ba la mật đa đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, cho đến rộng nói thắng sự thần thông nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát. Cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thắng diệu ?

Thiện Hiện đáp rằng : Xá Lợi Tử ! Bởi vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên đối trong giáo pháp thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, rộng nói pháp tương ưng Tam thừa.

Xá Lợi Tử ! Bởi vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên đối trong giáo pháp thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, cho đến rộng nói thắng sự thần thông nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát. Cho đến khiến được biện tất cả thế gian rất thắng diệu.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Rải Hoa
Thứ 27 – 1

Bấy giờ, Thiên Đế Thích và Bốn đại vương chúng thiên thế giới Tam thiên đại thiên đây, cho đến Sắc cứu cánh thiên đều khởi nghĩ này : Nay Tôn giả Thiện Hiện nhờ Phật oai lực vì tất cả hữu tình mưa trận mưa pháp. Chúng ta ngày nay đều nên hóa làm diệu hương hoa trời phụng rải cúng dường Thích Ca Như Lai và chúng các Bồ tát Ma ha tát cùng Bí số Tăng, Tôn giả Thiện Hiện. Cũng rải cúng dường Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đầu chẳng tốt lành thay !

Khi ấy, Thiên Đế Thích và các thiên chúng khởi nghĩ này rồi, liền đều hóa làm diệu hương hoa trời, đem dùng phụng rải Thích Ca Như Lai và chúng các Bồ tát Ma ha tát, cùng Bí số Tăng, cụ thọ Thiện Hiện, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu mà vì cúng dường. Lúc này ở thế giới Tam thiên đại thiên Phật đây hoa đều đầy rẫy, vì Phật thần lực ở giữa hư không hợp thành đài hoa, trang nghiêm đẹp lạ, lượng ngang thế giới Tam thiên đại thiên.

Bấy giờ, Thiện Hiện xem việc đây rồi khởi nghĩ này rằng : Hoa nay đã rải, ở chỗ chư thiên từng chưa thấy có. Hoa này màu nhiệm, quyết định chẳng phải cỏ cây nước đất sinh ra, chắc là chư thiên vì muốn cúng dường nên từ tâm hóa hiện.

Khi ấy, Thiên Đế Thích đã biết tâm Thiện Hiện đã nghĩ, bảo Thiện Hiện rằng : Hoa đã rải đây, thật chẳng phải cỏ cây nước đất sinh ra, cũng chẳng từ tâm thật năng hóa ra được, chỉ là biến hiện.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca ! Người nói hoa đây thật chẳng phải cỏ cây nước đất sinh ra, cũng chẳng từ tâm thật năng hóa ra. Đã chẳng phải sanh pháp thời chẳng gọi hoa.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Thưa Đại đức ! Vì chỉ hoa này chẳng sanh hay các pháp khác cũng thế ?

Thiện Hiện đáp rằng : Chẳng những hoa này chẳng sanh, mà các pháp cũng nghĩa vô sanh. Tại sao bảo vậy ?

Kiền Thi Ca ! Sắc cũng chẳng sanh, đây đã chẳng sanh thời chẳng phải sắc. Thọ tướng hành thức cũng chẳng sanh, đây đã chẳng sanh thời chẳng phải thọ tướng hành thức. Nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp; nhãn thức cho đến ý thức; nhãn xúc cho đến ý xúc; nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra thọ cũng như thế.

Kiền Thi Ca ! Bồ thí Ba la mật đa cũng chẳng sanh, đây đã chẳng sanh thời chẳng phải bồ thí Ba la mật đa. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực, bát nhã

Ba la mật đa cũng chẳng sanh, đây đã chẳng sanh thời chẳng phải tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không; bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều cũng như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thăm khởi nghĩ này : Tôn giả Thiện Hiện trí huệ sâu sắc, chẳng trái giả danh mà thuyết pháp tánh.

Phật biết nghĩ ấy bèn bảo kia rằng : Như tâm Kiều Thi Ca đã nghĩ. Cụ thọ Thiện Hiện trí huệ sâu sắc, chẳng trái giả danh mà thuyết pháp tánh.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền bạch Phật rằng : Tôn giả Thiện Hiện đối những pháp nào chẳng trái giả danh mà thuyết pháp tánh ?

Phật nói : Kiều Thi Ca ! Sắc chỉ là giả danh. Cụ thọ Thiện Hiện chẳng trái sắc giả danh mà thuyết sắc pháp tánh. Thọ tướng hành thức chỉ là giả danh. Cụ thọ Thiện Hiện chẳng trái thọ tướng hành thức giả danh mà thuyết thọ tướng hành thức pháp tánh. Sở dĩ vì sao ? Vì sắc thấy pháp tánh không trái thuận, nên Thiện Hiện đã thuyết cũng không trái thuận. Với nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp, nhãn thức cho đến ý thức, nhãn xúc cho đến ý xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra thọ cũng như thế.

Kiều Thi Ca ! Bồ thí Ba la mật đa chỉ là giả danh. Cụ thọ Thiện Hiện chẳng trái bồ thí Ba la mật đa giả danh mà thuyết bồ thí Ba la mật đa pháp tánh. Tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa chỉ là giả danh. Cụ thọ Thiện Hiện chẳng trái tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa giả danh mà thuyết tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa pháp tánh. Sở dĩ vì sao ?

Vì bồ thí Ba la mật đa thấy pháp tánh không trái thuận, nên Thiện Hiện đã thuyết cũng không trái thuận. Với nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Như vậy cho đến quả Dự lưu, cho đến quả A la hán, Độc giác Bồ đề, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, Dự lưu cho đến A la hán Độc giác, Bồ tát, Như Lai đều cũng như thế. Kiều Thi Ca ! Cụ thọ Thiện Hiện đối đáp như vậy chẳng trái giả danh mà thuyết pháp tánh. Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiều Thi Ca ! Như vậy, như vậy. Như Phật đã thuyết, các pháp sở hữu không chẳng giả danh. Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát biết tất cả pháp chỉ là giả danh rồi, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, chẳng học nơi sắc. Chẳng học nơi thọ tướng hành thức. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy sắc khá học nơi trong. Chẳng thấy thọ tướng hành thức khá học nơi trong. Nên đối nhãn cho đến ý, sắc cho đến pháp, nhãn thức cho

đến ý thức, nhãn xúc cho đến ý xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra thọ cũng như thế.

Kiều Thi Ca ! Các bồ tát Ma ha tát khi học như thế chẳng học nơi bố thí Ba la mật đa; chẳng học nơi tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy bố thí Ba la mật đa khá học nơi trong; chẳng thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa khá học nơi trong. Nên đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Như vậy cho đến quả Dự lưu, cho đến quả A la hán, Độc giác Bồ đề, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều cũng như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Các Bồ tát Ma ha tát vì nhân duyên nào nên chẳng thấy sắc, cho đến chẳng thấy nhất thiết tướng trí ?

Thiện Hiện đáp rằng : Kiều Thi Ca ! Sắc, sắc không, cho đến nhất thiết tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát bởi nhân duyên đây, chẳng thấy sắc cho đến nhất thiết tướng trí.

Kiều Thi Ca ! Các bồ tát Ma ha tát chẳng thấy sắc, nên chẳng học nơi sắc. Cho đến chẳng thấy nhất thiết tướng trí, nên chẳng học nơi nhất thiết tướng trí. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Chẳng thể sắc không thấy sắc không, cho đến chẳng thể nhất thiết tướng trí không thấy nhất thiết tướng trí không. Cũng chẳng thể sắc không học nơi sắc không; cho đến cũng chẳng thể nhất thiết tướng trí không học nơi nhất thiết tướng trí không vậy.

Kiều Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng học nơi không, Bồ tát Ma ha tát này là học nơi không. Vì có sao ? Vì vô nhị vậy. Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng học nơi sắc không là học nơi sắc không, vô nhị vậy. Cho đến chẳng học nơi nhất thiết tướng trí không là học nơi nhất thiết tướng trí không, vì vô nhị vậy.

Kiều Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đem vô nhị làm phương tiện học nơi sắc không, cho đến đem vô nhị làm phương tiện học nơi nhất thiết tướng trí không; Bồ tát Ma ha tát này năng đem vô nhị làm phương tiện học bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Năng đem vô nhị làm phương tiện học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Năng đem vô nhị làm phương tiện học bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Như vậy cho đến năng đem vô nhị làm phương tiện học quả Dự lưu cho đến quả A la hán. Năng đem vô nhị làm phương tiện học Độc giác Bồ đề cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Năng đem vô nhị làm phương tiện học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Kiều Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đem vô nhị làm phương tiện học bố thí Ba la mật đa cho đến nhất thiết tướng trí là bồ tát Ma ha tát này năng đem

vô nhị làm phương tiện học vô lượng vô số vô biên Phật pháp thanh tịnh bất khả tư nghì.

Kiều Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng học được vô lượng vô số vô biên Phật pháp thanh tịnh bất khả tư nghì là Bồ tát Ma ha tát này chẳng vì sắc tăng nên học, cũng chẳng vì sắc giảm nên học. Cho đến chẳng vì nhất thiết tướng trí tăng nên học, cũng chẳng vì nhất thiết tướng trí giảm nên học.

Kiều Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng vì sắc tăng nên học, cũng chẳng vì sắc giảm nên học. Cho đến chẳng vì nhất thiết tướng trí tăng nên học, cũng chẳng vì nhất thiết tướng trí giảm nên học, là Bồ tát Ma ha tát này chẳng vì nhiếp thọ sắc nên học, cũng chẳng vì hoại diệt sắc nên học. Cho đến chẳng vì nhiếp thọ nhất thiết tướng trí nên học, cũng chẳng vì hoại diệt nhất thiết tướng trí nên học.

Bấy giờ, cụ thọ Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Các Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, chẳng vì nhiếp thọ sắc nên học, cũng chẳng vì hoại diệt sắc nên học. Cho đến chẳng vì nhiếp thọ nhất thiết tướng trí nên học, cũng chẳng vì hoại diệt nhất thiết tướng trí nên học ư ?

Thiện Hiện đáp rằng : Như vậy, như vậy. Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát khi học như thế, chẳng vì nhiếp thọ sắc nên học, cũng chẳng vì hoại diệt sắc nên học. Cho đến chẳng vì nhiếp thọ nhất thiết tướng trí nên học, cũng chẳng vì hoại diệt nhất thiết tướng trí nên học.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Vì nhân duyên nào nên các Bồ tát Ma ha tát chẳng vì nhiếp thọ sắc nên học, cũng chẳng vì nhiếp thọ nhất thiết tướng trí nên học, cũng chẳng vì hoại diệt nhất thiết tướng trí nên học ?

Thiện Hiện đáp rằng : Các Bồ tát Ma ha tát chẳng thấy có sắc là khá nhiếp thọ và khá hoại diệt, cũng chẳng thấy có kẻ năng nhiếp thọ sắc và hoại diệt. Cho đến chẳng thấy có nhất thiết tướng trí là khá nhiếp thọ và khá hoại diệt, cũng chẳng thấy có kẻ năng nhiếp thọ nhất thiết tướng trí và hoại diệt. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Vì sắc thấy pháp hoặc năng hoặc sở trong ngoài không vậy.

Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp chẳng thấy là khá nhiếp thọ và khá hoại diệt, cũng chẳng thấy có kẻ năng nhiếp thọ và hoại diệt mà học Bát nhã Ba la mật đa là Bồ tát Ma ha tát này năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Các Bồ tát Ma ha tát học Bát nhã Ba la mật đa như thế năng thành xong Nhất thiết trí trí ư ?

Thiện Hiện đáp rằng : Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát học Bát nhã Ba la mật đa như thế năng thành xong Nhất thiết trí trí. Đối tất cả pháp chẳng vì nhiếp thọ, chẳng vì hoại diệt làm phương tiện vậy.

Xá Lợi Tử nói : Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp chẳng vì nhiếp thọ, chẳng vì hoại diệt làm phương tiện ấy, làm sao năng thành xong nhất thiết trí u ?

Thiên Hiện đáp rằng : Xá Lợi Tử ! Bồ tát Ma ha tát này khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng thấy sắc hoặc sanh hoặc diệt, hoặc lấy hoặc bỏ, hoặc nhiếp hoặc tịnh, hoặc tăng hoặc giảm. Cho đến chẳng thấy nhất thiết tướng trí hoặc sanh hoặc diệt, hoặc lấy hoặc bỏ, hoặc nhiếp hoặc tịnh, hoặc tăng hoặc giảm. Vì có sao ? Vì sắc cho đến nhất thiết tướng trí đều tự tánh vô sở hữu bất khả đắc vậy.

Như vậy, Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành bát nhã Ba la mật đa, đối tất cả pháp chẳng thấy hoặc sanh hoặc diệt, hoặc lấy hoặc bỏ, hoặc nhiếp hoặc tịnh, hoặc tăng hoặc giảm; đem vô sở học, vô sở thành xong làm phương tiện vậy, mà học bát nhã Ba la mật đa, thời năng thành xong Nhất thiết trí trí.

Bây giờ, Thiên Đế Thích hỏi Xá Lợi Tử rằng : Thừa Đại đức ! Các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa phải cần ở đâu ?

Xá Lợi Tử đáp : Kiền Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa phải cầu ở trong Thiên Hiện đã thuyết.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thưa Thiên Hiện rằng : Thần lực Đại Đức làm y trì, nên khiến Xá Lợi Tử khởi nói ấy u ?

Thiên Hiện bảo rằng : Kiền Thi Ca ! Chẳng phải thần lực Tôi làm y trì nên khiến xá lợi tử khởi nói lời như thế.

Thiên Đế Thích nói : Là thần lực ai làm chỗ y trì ?

Thiên Hiện trả lời : Là thần lực Phật làm chỗ y trì ?

Thiên Đế Thích nói : Thừa Đại đức ! Các pháp đều vô y trì, như sao nói được là thần lực Phật làm chỗ y trì ?

Thiên Hiện bảo rằng : Kiền Thi Ca ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, tất cả pháp vô y trì. Vậy nên Như Lai chẳng phải chỗ y trì, cũng vô y trì. Nhưng vì tùy thuận thế tục thi thiết nói là y trì.

Kiền Thi Ca ! Chẳng rời vô y trì Như Lai khá được. Chẳng rời vô y trì chơn như Như Lai khá được. Chẳng rời vô y trì pháp tánh như Như Lai khá được. Chẳng rời vô y trì Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời vô y trì Như Lai pháp tánh khá được. Chẳng rời vô y trì chơn Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời vô y trì pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được.

Kiền Thi Ca ! Chẳng phải trong vô y trì Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai vô y trì khá được. Chẳng phải trong vô y trì chơn như Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai vô y trì chơn như khá được. Chẳng phải trong vô y trì pháp tánh Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai vô y trì pháp tánh khá được.

Chẳng phải trong vô y trì Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như vô y trì khá được. Chẳng phải trong vô y trì Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh vô y trì khá được.

Chẳng phải trong vô y trì chơn như Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như vô y trì chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như vô y trì pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh vô y trì pháp tánh khá được.

Kiều Thi Ca ! Chẳng rời sắc Như Lai khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức Như Lai khá được, chẳng rời sắc chơn như Như Lai khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức chơn như Như Lai khá được. Chẳng rời sắc pháp tánh Như Lai khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức pháp tánh Như Lai khá được.

Chẳng rời sắc Như Lai chơn như khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời sắc Như Lai pháp tánh khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức Như Lai pháp tánh khá được.

Chẳng rời sắc chơn như Như Lai chơn như khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức chơn Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời sắc pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được, chẳng rời thọ tướng hành thức pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được.

Kiều Thi Ca ! Chẳng phải trong sắc Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai sắc khá được. Chẳng phải trong thọ tướng hành thức chơn như Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai thọ tướng hành thức chơn như khá được.

Chẳng phải trong sắc pháp tánh Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai sắc pháp tánh khá được. Chẳng phải trong thọ tướng hành thức pháp tánh Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai thọ tướng hành thức pháp tánh khá được.

Chẳng phải trong sắc Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như sắc chơn như khá được. Chẳng phải trong thọ tướng hành thức chơn như Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như thọ tướng hành thức chơn như khá được.

Chẳng phải trong sắc pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh sắc pháp tánh khá được. Chẳng phải trong thọ tướng hành thức pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh thọ tướng hành thức pháp tánh khá được.

Kiều Thi Ca ! Cho đến chẳng rời nhất thiết trí Như Lai khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai khá được.

Chẳng rời nhất thiết trí chơn như Như Lai khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như Như Lai khá được. Chẳng rời nhất thiết trí

pháp tánh Như Lai khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh Như Lai khá được.

Chẳng rời nhất thiết trí Như Lai chơn như khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời nhất thiết trí Như Lai pháp tánh khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai pháp tánh khá được.

Chẳng rời nhất thiết trí chơn như Như Lai chơn như khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như Như Lai chơn như khá được. Chẳng rời nhất thiết trí pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được; chẳng rời đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được.

Kiều Thi Ca ! Chẳng phải trong nhất thiết trí Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai nhất thiết trí khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai khá được, chẳng phải trong như lai đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí chơn như Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai nhất thiết trí chơn như khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí pháp tánh Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai nhất thiết trí pháp tánh khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh Như Lai khá được, chẳng phải trong Như Lai đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như nhất thiết trí khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh nhất thiết trí khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí chơn như Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như nhất thiết trí chơn như khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như Như Lai chơn như khá được, chẳng phải trong Như Lai chơn như đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như khá được.

Chẳng phải trong nhất thiết trí pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được, chẳng phải trong Như Lai pháp tánh nhất thiết trí pháp tánh khá được. Chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh Như Lai pháp tánh khá được; chẳng phải trong Như Lai pháp tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh khá được.

Kiều Thi Ca ! Như Lai đối sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương
ưng, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương
ưng.

Như Lai đối sắc chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối thọ tướng hành thức chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng
tương ưng. Như Lai đối sắc pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng
tương ưng, đối thọ tướng hành thức pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng
phải chẳng tương ưng.

Như Lai chơn như đối sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.
Như Lai chơn như đối sắc chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng
tương ưng, đối thọ tướng hành thức chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng
phải chẳng tương ưng.

Như Lai pháp tánh đối sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.
Như Lai pháp tánh đối sắc pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng
tương ưng, đối thọ tướng hành thức pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng
phải chẳng tương ưng.

Kiều Thi Ca ! Như Lai đối lìa sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương
ưng, đối lìa thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng
tương ưng.

Như Lai đối lìa sắc chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối lìa thọ tướng hành thức chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải
chẳng tương ưng. Như Lai đối lìa sắc pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải
chẳng tương ưng, đối lìa thọ tướng hành thức pháp tánh cũng chẳng tương
ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai chơn như đối lìa sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối lìa thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương
ưng. Như Lai chơn như đối lìa sắc chơn như chẳng tương ưng chẳng phải
chẳng tương ưng, đối lìa thọ tướng hành thức chơn như cũng chẳng tương
ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai pháp tánh đối lìa sắc chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng,
đối lìa thọ tướng hành thức cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương
ưng. Như Lai pháp tánh đối lìa sắc pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải
chẳng tương ưng, đối lìa thọ tướng hành thức pháp tánh cũng chẳng tương
ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Kiều Thi Ca ! Như vậy cho đến Như Lai đối nhất thiết trí chẳng tương ưng
chẳng phải chẳng tương ưng, đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng
chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai đối nhất thiết trí chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai đối nhất thiết trí pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai chơn như đối nhất thiết trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai chơn như đối nhất thiết trí chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai pháp tánh đối nhất thiết trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai pháp tánh đối nhất thiết trí pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Kiều Thi Ca ! Như Lai đối lìa nhất thiết trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai đối lìa nhất thiết trí chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai đối lìa nhất thiết trí pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai chơn như đối lìa nhất thiết trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai chơn như đối lìa nhất thiết trí chơn như chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Như Lai pháp tánh đối lìa nhất thiết trí chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Như Lai pháp tánh đối lìa nhất thiết trí pháp tánh chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng; đối lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí pháp tánh cũng chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng.

Kiều Thi Ca ! Xá Lợi Tử đã nói là đối tất cả pháp chẳng tức, chẳng ly, chẳng tương ưng chẳng phải chẳng tương ưng. Thần lực Như Lai làm chỗ y trì, đem vô y trì làm y trì vậy.

--- oOo ---

Quyển Thứ 427 - Hội Thứ Hai

Trao Ký Thứ 28

Bấy giờ, trong chúng Thiên Đế Thích thấy cõi Dục chư thiên, Phạm Thiên Vương thấy; cõi Sắc chư thiên và Y Xá Na Thần Tiên Thiên Nữ đồng thời ba phen khen ngợi cụ thọ Thiện Hiện đã thuyết, nói lên lời này : Tôn giả Thiện Hiện dùng Phật thần lực làm chỗ y trì, khéo vì chúng tôi phân biệt khai thị Bồ tát Ma ha tát thẳm sâu, Phật ra đời nhờ pháp yếu Vô thượng. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế, như thuyết tu hành, chẳng xa lìa ấy, chúng tôi đối kia kính thờ như Phật. Sỡ dĩ vì sao ? Là trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây không pháp khá được. Chỗ gọi trong đây không sắc khá được, không thọ tướng hành thức khá được. Như vậy cho đến không nhất thiết trí khá được; không đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được. Tuy không có các pháp như thế khá được, mà có thì thiết thánh giáo Tam thừa là Thánh giáo Thanh văn, Độc giáo, Vô thượng thừa.

Bấy giờ, Phật bảo các chư thiên rằng : Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Đối trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây, tuy không sắc thấy các pháp khá được, mà có Thiên Đế Thích thiết Thánh giáo Tam thừa. Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiên, năng như thuyết tu hành, chẳng xa lìa ấy, các người chư thiên thường nên kính thờ như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì có sao ?

Các chư thiên! Với trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây, tuy nói rộng có Tam thừa Thánh giáo mà nói chẳng tức bố thí Ba la mật đa Như Lai khá được, chẳng ly bố thí Ba la mật đa Như Lai khá được. Cho đến chẳng tức Bát nhã Ba la mật đa Như Lai khá được, chẳng ly Bát nhã Ba la mật đa Như Lai khá được.

Chẳng tức nội không Như Lai khá được, chẳng ly nội không Như Lai khá được. Cho đến chẳng tức vô tánh tự tánh không Như Lai khá được, chẳng ly vô tánh tự tánh không Như Lai khá được.

Chẳng tức bốn niệm trụ Như Lai khá được, chẳng ly bốn niệm trụ Như Lai khá được. Nói rộng cho đến chẳng tức mười tám pháp Phật bất cộng Như Lai khá được, chẳng ly mười tám pháp Phật bất cộng Như Lai khá được.

Như vậy cho đến chẳng tức nhất thiết trí Như Lai khá được, chẳng ly nhất thiết trí Như Lai khá được. Chẳng tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai khá được; chẳng ly đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí Như Lai khá được.

Các chư thiên! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tinh siêng tu học bố thí Ba la mật đa như thế, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này đối Bát nhã Ba la mật đa đây, năng chính tu hành thường chẳng xa lìa. Vậy nên các người cần phải kính thờ Bồ tát Ma ha tát kia như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Các chư thiên! Phải biết Ta ở thời Phật Nhiên Đăng thuở xa xưa, nơi thành đô Chúng Hoa Vương đầu đường ngã tư, thấy Phật Nhiên Đăng hiển năm hoa sen, trải tóc che bunn, cầu nghe pháp thượng diệu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, nên bèn được chẳng lìa bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng lìa nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng lìa bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng lìa bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng lìa tất cả tam ma địa môn, tất cả đà la ni môn. Chẳng lìa Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng lìa các Phật pháp khác vô lượng vô số vô biên.

Khi ấy, Phật Nhiên Đăng tức liền trao ký Ta Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ đề, nói lời này : “Thiện nam tử! Người ở đời sau qua vô số kiếp, tức ở cõi đây trong thời Hiền kiếp sẽ được làm Phật, hiệu Thích Ca Mâu Ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa độ vô lượng chúng”.

Khi ấy, các chư thiên đều thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Hiếm có. Bạch Thiện Thệ! Hiếm có. Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là hiếm có. Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là hiếm có. Khiến chúng các Bồ tát Ma ha tát chóng năng nhiếp thọ Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối tất cả sắc không lấy không bỏ, đối thọ tướng hành thức không lấy không bỏ. Cho đến đối nhất thiết trí không lấy không bỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không lấy không bỏ.

Bấy giờ, Phật xem bốn chúng hòa hợp là Bí sô, Bí sô ni, Ô ba sách ca, Ô ba tư ca và chúng các Bồ tát Ma ha tát, cùng trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh đều đến nhóm hội, đồng làm minh chứng. Nơi ấy có mệnh Thiên Đế Thích rằng : Kiêu Thi Ca! Hoặc Bồ tát Ma ha tát, hoặc Bí sô, Bí sô ni, Ô ba sách ca, Ô ba tư ca, hoặc các Thiên tử, Thiên nữ, hoặc các thiện nam tử, thiên nữ nhân thấy chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây cung kính lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, rộng khiến lưu bố. Phải biết hạng này, tất cả ác ma và quân ác ma chẳng nhiều hại được. Vì có sao ?

Kiêu Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khéo trụ sắc không, vô tướng, vô nguyện; khéo trụ thọ tướng hành thức không, vô tướng, vô nguyện. Như vậy cho đến khéo trụ nhất thiết trí không, vô tướng, vô nguyện; khéo trụ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, vô tướng, vô nguyện.

Chẳng thể đem không nhiều hại nơi không, chẳng thể đem vô tướng nhiều hại vô tướng, chẳng thể đem vô nguyện nhiều hại vô nguyện. Sở dĩ vì sao ? Các pháp như thế đều vô tự tánh, năng sở nhiều hại đều chẳng khá được.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này người phi người chẳng nhiều hại được. Vì có sao ? Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các hữu tình khéo tu tâm từ bi hỷ xả vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn chẳng ngang bị các duyên hiểm ác làm não hại, cũng chẳng hoạnh tử. Vì có sao ? Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tu hành bố thí Bồ tát Ma ha tát, đối các hữu tình chính an dưỡng vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Ở thế giới Tam thiên đại thiên đây có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Quảng quả kẻ đã phát tâm Vô thượng bồ đề, đối Bát nhã Ba la mật đa đây, nếu chưa lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, nên khiến chẳng lìa tâm nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hoặc ở nhà trồng, hoặc ở đồng nội, hoặc ở đường hiểm và chỗ nguy nan, trọn chẳng run sợ kinh khủng dựng lông. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khéo tu nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Bấy giờ, ở Tam thiên đại thiên thế giới Kham Nhẫn này có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh thấy cung kính chấp tay đồng thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, thường năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thọ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Chư thiên chúng tôi thường theo ủng hộ chẳng cho tất cả tai hoạnh xâm não. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này tức là Bồ tát Ma ha tát vậy.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên khiến các hữu tình dứt hẳn các hiểm ác thú, địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a tó lạc thấy.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên khiến các trời, người, được xoa, rồng thấy lìa hẳn tất cả khổ tai hoạnh, tật dịch, bần cùng, đói khát, lạnh nóng thấy.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên khiến các trời, người, a tồ lạc thấy lia hẳn các sự việc bất như ý; ở nơi chỗ nào binh qua dứt hẳn, tất cả hữu tình từ tâm hướng nhau.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; cho đến hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có đại tộc Sát đê lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ, các tiểu Quốc vương, chuyên luân Thánh vương, phụ thân quan liêu giúp nước.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng cho đến trời sắc cứu cánh, trời Không vô biên xứ cho đến trời phi tướng phi phi tướng xứ.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có Dự lưu và quả Dự lưu, cho đến A la hán và quả A la hán, hoặc Độc giác và Độc giác Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có các Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng.

Bạch Thế Tôn! Do Bồ tát Ma ha tát này nên thế gian bèn có Phật bảo, Pháp bảo, Bí số Tăng bảo, lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên đây, Thiên chúng chúng tôi và a tồ lạc, các rồng, được xoa cùng người đại thế lực, phi người thấy thường phải theo dõi cung kính thủ hộ chúng các Bồ tát Ma ha tát đây, chẳng cho tất cả tai hoạnh xâm não, khiến đối Bát nhã Ba la mật đa lóng nghe thọ trì, đọc tụng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả các việc thường không gián đoạn.

Bây giờ, Thế Tôn bảo Thiên Đế Thích và các thiên, long, a tồ lạc thấy rằng : Như vậy, như vậy. Như lời các người đã nói. Do Bồ tát Ma ha tát này nên khiến các hữu tình dứt hẳn ác thú, cho đến Tam Bảo xuất hiện thế gian cùng các hữu tình làm đại nhiều ích. Vậy nên các người chư thiên long thần và người có đại thế lực cùng phi người thấy, thường nên theo dõi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cần gia thủ hộ Bồ tát Ma ha tát này, chớ cho tất cả tai hoạnh xâm não. Các người nếu năng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cần gia thủ hộ các Bồ tát Ma ha tát này ấy, phải biết tức là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cần gia thủ hộ Ta và mười phương tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vậy nên các người thường nên theo dõi Bồ tát Ma ha tát này, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cần gia thủ hộ chớ được nói bỏ.

Chư thiên thấy phải biết : Giả sử thế giới Phật Tam thiên đại thiên đầy rẫy Thanh văn, Độc giác nhiều như mía, lau, lách, tre, rừng, lúa, mè, lùm, bụi

thầy không xen trống hờ. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối phước điền kia, đem vô lượng đồ lạc thượng diệu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen hết đời sống kia.

Nếu lại có người trong chùng giầy lát cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen một Bồ tát Ma ha tát sơ phát tâm chẳng lìa sáu Ba la mật đa. Đem công đức trước sánh nhóm phước sau trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một. Vì có sao ? Vì chẳng bởi Thanh văn và Độc giác nên có Bồ tát Ma ha tát và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác xuất hiện ra đời. Nhưng do Bồ tát Ma ha tát nên thế gian mới có Thanh văn, Độc giác và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vậy nên các người tất cả thiên, long và a tồ lạc, người phi người thầy, thường nên thủ hộ cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen Bồ tát Ma ha tát này, chớ cho tất cả tai hoạnh xâm nhiễu. Các người do đây sẽ được nhóm phước ở trong người trời thường được an vui. Cho đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, phước đã được đây hằng không có hết.

---o0o---

Hội Thứ Hai Phẩm Nhiếp Thọ Thứ 29-1

Bấy giờ, Thiên Đê Thích thừa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát hiếm có rất lạ. Đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, nhiếp thọ hiện pháp công đức thắng lợi hiếm có như thế, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Từ một nước Phật đến một nước Phật, gần gũi vâng thờ chư Phật Thế Tôn. Đối các căn lành tùy sở vui muốn, đem đối chư Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tức năng sanh trưởng, mau khiến viên mãn. Ôu chỗ chư Phật được thọ Chánh pháp, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa từng chẳng quên mất. Chóng năng nhiếp thọ tộc tánh viên mãn, cha mẹ viên mãn, sinh thân viên mãn, quyến thuộc viên mãn, tướng hảo viên mãn, quang minh viên mãn, thắng nhãn viên mãn, thắng nhĩ viên mãn, âm thanh viên mãn, đẳng trì viên mãn, tổng trì viên mãn.

Lại đem sức phương tiện khéo léo, tự hóa nơi thân như hình tượng Phật. Từ một thế giới tới một thế giới, đến cõi không Phật, khen nói bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Khen nói nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Khen nói bốn linh tự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Khen nói bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại đem sức phương tiện khéo léo, vì các hữu tình tuyên nói pháp yếu, tùy nghi an đề trong pháp Tam thừa, khiến giải thoát hẳn sanh lão bệnh tử, chứng cỗi Vô dư y bát Niết bàn. Hoặc lại cứu vớt khổ các ác thú, khiến sanh trong trời người hưởng các vui diệu lạc.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bát nhã Ba la mật đa như thế hiếm có rất lạ. Nếu năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời là đầy đủ nhiếp thọ sáu Ba la mật đa. Nói rộng cho đến thời là đầy đủ nhiếp thọ mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng là đầy đủ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói, nếu năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời là đầy đủ nhiếp thọ sáu món Ba la mật đa. Nói rộng cho đến thời là đầy đủ nhiếp thọ nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối Bát nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nhiếp thọ các thứ hiện pháp công đức thắng lợi đời sau. Người nên nghe kỹ, rất khéo tác ý, ta sẽ vì người phân biệt giải nói.

Thiên Đế Thích thưa : Dạ, xin Đại Thánh, nguyện thời vì nói, chúng tôi muốn nghe.

Phật bảo : Kiều Thi Ca! Nếu có các thứ tộc loại ngoại đạo, hoặc các tự tại thiên ma và quyến thuộc kia ở cõi Dục, hoặc các kẻ bạo ác tăng thượng mạn muốn đối các thiện nam tử thiện nữ nhân như thế thấy, phát khởi các sự việc bất nhiều ích, muốn khiến xa lìa trái lại chống nghịch hủy báng Bát nhã Ba la mật đa. Kia vừa khởi tâm liền bị ương họa tự phải tiêu diệt, chẳng đạt sở nguyện. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này đem dài tu hành bố trí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa:

Nếu các hữu tình vì xan tham nên đem dài tranh đấu, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ bố thí Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài phá giới, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ tịnh giới Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài giận dữ, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ an nhẫn Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài biếng nhác, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ tinh tiến Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đem dài tán loạn, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ tĩnh lự Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình đêm dài ngu si, Bồ tát Ma ha tát này với pháp nội ngoại tất cả đều xả, phương tiện dạy kia an trụ Bát nhã Ba la mật đa.

Nếu các hữu tình trôi lăn sanh tử, đêm dài hằng bị tham sân si thấy, tùy miên buộc bản rối loạn nơi tâm, tạo tác nhiều các sự việc bất nhiều ích, Bồ tát Ma ha tát này phương tiện khéo léo khiến kia dứt diệt tham sân si thấy tùy miên buộc bản, khiến kia an trụ bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc khiến an trụ bốn niệm trụ, nói rộng cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khiến an trụ không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc khiến an trụ quả Dự lưu cho đến quả A la hán. Hoặc khiến an trụ Độc giác Bồ đề. Hoặc khiến an trụ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các Bồ tát Ma ha tát nhiếp thọ hiện pháp công đức thắng lợi.

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây, ở đời đương lai mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, hóa vô lượng chúng. Tùy bản sở nguyện, phương tiện an lập khiến đối Tam thừa tu học rất ráo cho đến chứng được vô dư Niết bàn.

Kiều Thi Ca! Như vậy gọi là đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các Bồ tát Ma ha tát nhiếp thọ công đức thắng lợi đương lai.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố.

Chỗ địa phương kia, nếu có ác ma và ma quyến thuộc, nếu có tộc loại các thứ ngoại đạo, hoặc các kẻ bạo ác tăng thượng mạn, ganh ghét Bát nhã Ba la mật đa muốn làm ngăn ngại phá hoại ẩn mật, phương tiện gạn trách lảng nhục chống trái. Dù có ý muốn này nhưng trọn chẳng thành được. Kia nhờ tạm tiếng Bát nhã nên các ác lần diệt, công đức lần sanh. Về sau nhờ pháp Tam thừa được hết ngăn mé khổ, hoặc thoát ác thú sanh trong trời người.

Kiều Thi Ca! Như có diệu dược tên là mạc kỳ, thuốc này oai thế năng tiêu các độc. Diệu dược như vậy tùy sanh chỗ nào các loại độc trùng chẳng thể đến gần. Có rắn độc lớn đối đi kiếm ăn, gặp thấy sinh loại muốn tấp ăn nuốt. Kia sanh sợ chết chạy tới diệu dược, rắn nghe hơi thuốc liền bèn chạy lui. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Diệu dược như thế đủ đại oai thế, năng ích thân mệnh, dẹp tiêu các độc. Phải biết Bát nhã Ba la mật đa đủ đại oai thế cũng lại như vậy.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các ác

ma thầy ở chỗ Bồ tát Ma ha tát đây muốn làm việc ác, do sức oai thần Bát nhã Ba la mật đa này nên khiến việc ác kia ở nơi chỗ ấy tự phải tiêu diệt, không làm gì được. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đủ đại oai lực, năng xô các ác, tăng thiện pháp vậy.

Kiều Thi Ca! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa năng xô các ác tăng trưởng các thiện ?

Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế, năng diệt tham dục, sân nhuế, ngu si vô minh, cho đến trọn nhóm đại khổ ngăn che, tùy miên, quán bản trôi buộc, hoặc ngã kiến, hữu tình kiến, bổ đặc già la kiến, đoạn kiến, thường kiến, hữu kiến, vô kiến, cho đến nhiều thứ ác kiến thú, xan tham, phá giới, giận dữ, biếng nhác, tán loạn, ngu si, tưởng thường, tưởng lạc, tưởng ngã, tưởng tịnh và bao nhiêu tất cả tham, sân, si, mạn, nghi, kiến, hành thầy.

Kiều Thi Ca! Như vậy Bát nhã Ba la mật đa năng diệt chấp sắc cho đến chấp thức. Năng diệt chấp nhãn cho đến chấp ý. Năng diệt chấp sắc cho đến chấp pháp. Năng diệt chấp nhãn thức cho đến chấp ý thức. Năng diệt chấp nhãn xúc cho đến chấp ý xúc. Năng diệt chấp nhãn xúc sanh ra thọ cho đến chấp ý xúc sanh ra thọ.

Năng diệt chấp bố thí Ba la mật đa cho đến chấp bát nhã Ba la mật đa. Năng diệt chấp nội không cho đến chấp vô tánh tự tánh không. Năng diệt chấp bốn niệm trụ, nói rộng cho đến chấp mười tám pháp Phật bất cộng. Năng diệt chấp nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Năng diệt chấp Bồ đề, Niết bàn.

Kiều Thi Ca! Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa năng diệt tất cả các pháp đây thầy và năng tăng trưởng các đối trị kia. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa đủ đại thế lực rất tôn rất thắng.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này thường được Tam thiên đại thiên thế giới Bốn đại thiên vương và Thiên Đế Thích chủ cõi Kham Nhẫn, Đại phạm thiên vương, Tịnh cư thiên thầy, thiên, long, được xoa, a tổ lạc thầy, cùng những thiện thần đều đến ủng hộ, chẳng cho tất cả tai hoạnh xâm nã. Như pháp sở cầu không chẳng mãn túc. Đông tây nam bắc, bốn góc, trên dưới, Căng già sa thầy chư Phật thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng thường hộ niệm các thiện nam tử thiện nữ nhân này, khiến ác lần diệt, thiện pháp càng tăng.

Nghĩa là khiến tăng trưởng bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Cũng khiến tăng trưởng quán nội không cho đến quán vô tánh tự tánh không, đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Cũng khiến tăng trưởng bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Cũng khiến tăng trưởng tất cả tam ma địa môn và tất cả đà la ni môn, đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Cũng khiến tăng trưởng nhất thiết trí và đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây, lời lẽ oai nghiêm nghe đều kính chịu, xứng lượng luận nói, lời không làm loạn, khéo biết trả ơn, bền thờ bạn lành; chẳng bị lẫn ganh, giận hờn, che giấu, nịnh dối, kiến thấy làm che khuất.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tự năng lìa giết sanh mệnh, cũng khuyên người lìa giết sanh mệnh, xưng nêu pháp lìa giết sanh mệnh không trái, vui mừng ngợi khen kẻ lìa giết sanh mệnh. Cho đến tự năng lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, xưng nêu pháp lìa tà kiến không trái, vui mừng ngợi khen kẻ lìa tà kiến.

Tự năng hành bố thí Ba la mật đa, cũng khuyên người hành bố thí Ba la mật đa, xưng nêu pháp hành bố thí Ba la mật đa không trái, vui mừng ngợi khen kẻ hành bố thí Ba la mật đa. Cho đến tự năng hành bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên người hành bát nhã Ba la mật đa, xưng nêu pháp hành bát nhã Ba la mật đa không trái, vui mừng ngợi khen kẻ hành bát nhã Ba la mật đa.

Tự năng hành nội không, cũng khuyên người hành nội không, xưng nêu pháp hành nội không không trái, vui mừng ngợi khen kẻ hành nội không. Cho đến tự năng hành vô tánh tự tánh không, cũng khuyên người hành vô tánh tự tánh không, xưng nêu pháp hành vô tánh tự tánh không không trái, vui mừng ngợi khen kẻ hành vô tánh tự tánh không.

Tự năng tu tất cả tam ma địa môn, cũng khuyên người tu tất cả tam ma địa môn, xưng nêu pháp tu tất cả tam ma địa môn không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu tất cả tam ma địa môn. Tự năng tu tất cả đà la ni môn, cũng khuyên người tu tất cả đà la ni môn, xưng nêu pháp tu tất cả đà la ni môn không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu tất cả đà la ni môn.

Tự năng tu bốn lĩnh tự, cũng khuyên người tu bốn lĩnh tự, xưng nêu pháp tu bốn lĩnh tự không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn lĩnh tự. Tự năng tu bốn vô lượng, cũng khuyên người tu bốn vô lượng, xưng nêu pháp tu bốn vô lượng không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn vô lượng. Tự năng tu bốn định vô sắc, cũng khuyên người tu bốn định vô sắc, xưng nêu pháp tu bốn định vô sắc không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn định vô sắc.

Tự năng tu bốn niệm trụ, cũng khuyên người tu bốn niệm trụ, xưng nêu pháp tu bốn niệm trụ không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn niệm trụ. Cho đến tự năng tu tám thánh đạo chi, xưng nêu pháp tu tám thánh đạo chi không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu tám thánh đạo chi.

Tự năng tu ba môn giải thoát, cũng khuyên người tu ba môn giải thoát, xưng nêu pháp tu ba môn giải thoát không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu ba môn giải thoát.

Tự năng tu tám giải thoát, cũng khuyên người tu tám giải thoát, xưng nêu pháp tu tám giải thoát không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu tám giải thoát.

Tự năng thuận nghịch vào chín định thứ lớp, cũng khuyên người thuận nghịch vào chín định thứ lớp, xưng nêu pháp thuận nghịch vào chín định thứ lớp không trái, vui mừng ngợi khen kẻ thuận nghịch vào chín định thứ lớp.

Tự năng tu Phật mười lực, cũng khuyên người tu Phật mười lực, xưng nêu pháp tu Phật mười lực không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu Phật mười lực.

Cho đến tự năng tu mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người tu mười tám pháp Phật bất cộng, xưng nêu pháp tu mười tám pháp Phật bất cộng không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu mười tám pháp Phật bất cộng.

Tự năng tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, cũng khuyên người tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, xưng nêu pháp tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Tự năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khuyên người tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, xưng nêu pháp tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không trái, vui mừng ngợi khen kẻ tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí .

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thường khởi nghĩ đây : Nếu ta chẳng hành bố thí Ba la mật đa, phải sanh nhà bần tiện, hãy vô thế lực, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí ?

Nếu ta chẳng hộ tịnh giới Ba la mật đa, phải sanh các ác thú, hãy chẳng được thân người hạ tiện, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ được Nhất thiết trí trí ?

Nếu ta chẳng tu an nhẫn Ba la mật đa, phải các căn tàn khuyết, hình mạo xấu xí, chẳng đủ sắc thân Bồ tát viên mãn. Nếu được sắc thân Bồ tát viên mãn, tu hạnh Bồ tát, hữu tình được thấy rất sanh vui mừng, tín thọ lời nói, chắc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu chẳng được sắc thân viên mãn đây, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí ?

Nếu ta biếng nhác, chẳng khởi tinh tiến Ba la mật đa, hãy chẳng năng được thắng đạo Bồ tát, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí ?

Nếu ta loạn tâm, chẳng vào tĩnh lự Ba la mật đà, hay chẳng năng khởi thắng định Bồ tát, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí ?

Nếu ta vô trí, chẳng học Bát nhã Ba la mật đà, hãy chẳng năng được phương tiện khéo léo vượt bậc Nhị thừa, đâu hay thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, huống sẽ năng được Nhất thiết trí trí ?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thường khởi nghĩ đây : Ta chẳng nên theo thế lực tham lam. Nếu theo lực kia thì ta bố thí Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực phá giới. Nếu theo lực kia thì ta tịnh giới Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực giận dữ. Nếu theo lực kia thì ta an nhẫn Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực lừa dối. Nếu theo lực kia, thì ta tinh tiến Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực loạn tâm. Nếu theo lực kia, thì ta tĩnh lự Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Ta chẳng nên theo thế lực ác huệ. Nếu theo lực kia, thì ta Bát nhã Ba la mật đà chẳng được viên mãn. Nếu ta sở tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đà chẳng viên mãn ấy, quyết chẳng năng được Nhất thiết trí trí.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tâm chẳng lìa Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đà đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, quyết được công đức thắng lợi hiện pháp đương lai như vậy.

--- oOo ---

Quyển Thứ 428 - Hội Thứ Hai

Phẩm Nhiếp Thọ

Thứ 29-2

Bấy giờ, Thiên Đê Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đà như thế rất là hiếm có, điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát chẳng cho cao tâm, mới năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

Bấy giờ, Phật hỏi Thiên Đê Thích rằng : Kiều Thi Ca ! Sao là Bát nhã Ba la mật đà điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát chẳng cho cao tâm, mới năng hồi hướng Nhất thiết trí trí ?

Khi ấy, Thiên Đê Thích thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành thế gian bố thí Ba la mật đà, nếu ở chỗ Phật mà hành bố thí bèn khởi nghĩ này : Ta được cúng Phật. Hoặc đối Bồ tát, Độc giác, Thanh văn, những kẻ côi, cùn, già, bệnh, đi đường, ăn xin mà hành bố thí, bèn khởi nghĩ này :

Ta được thí Bồ tát cho đến ăn xin. Bồ tát Ma ha tát này, vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành bố thí mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi hành thế gian tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhãBa lamật đa, bèn khởi nghĩ này : Ta năng tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhãBa lamật đa. Cũng khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhãBa lamật đa. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành tịnh giới cho đến Bát nhãmà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành thế gian bốn niệm trụ, bèn khởi nghĩ này : Ta năng tu hành bốn niệm trụ. Cũng khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn bốn niệm trụ. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành bốn niệm trụ mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nếu khởi nghĩ này : Ta năng tu hành bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nếu khởi nghĩ này : Ta năng tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Nếu khởi nghĩ này : Ta năng tu hành tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám Phật bất cộng. Nếu khởi nghĩ này : Ta năng tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương

tiện khéo léo, nên dù hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu khởi nghĩ này : Ta năng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc khởi nghĩ nữa : Ta năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, nếu khởi nghĩ này : Ta năng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, không ai làm đây được. Bồ tát Ma ha tát này vì không phương tiện khéo léo, nên dù thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật mà khởi cao tâm, chẳng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Chúng Bồ tát Ma ha tát như thế, nương tâm thế gian tu các thiện pháp, vì không phương tiện khéo léo, bị chấp ngã ngã sở làm rối loạn tâm, nên dù tu Bát nhã Ba la mật đa mà chưa đắc vậy, nên chẳng năng như thật điều phục cao tâm, cũng chẳng năng như thật hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành xuất thế bố thí Ba lamật đa, vì khéo tu Bát nhã Ba la mật đa nên chẳng đắc kể thí, kể thọ, vật thí. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa hành bố thí, nên năng như thật điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành xuất thế tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã Ba la mật đa, khéo tu Bát nhã Ba la mật đa, nên chẳng đắc tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, Bát nhã và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà hành tịnh giới cho đến bát nhã, nên năng như thật điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành xuất thế bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Vì khéo tu Bát nhã Ba la mật đa nên chẳng đắc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa hành bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, nên năng như thật điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, khéo tu Bát nhã Ba la mật đa nên chẳng đắc thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật và tất cả pháp. Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa mà thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, nên năng như thật điều phục cao tâm, cũng năng hồi hướng Nhất thiết trí trí được.

Bạch Thế Tôn ! Do nhân duyên đây tôi tác thuyết này : Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là hiếm có, điều phục chúng Bồ tát Ma ha tát chẳng cho cao tâm mà năng hồi hướng Nhất thiết trí trí.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Bảo Tháp
Thứ 30

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, thân thường yên ổn, tâm hằng vui vẻ, chẳng bị tất cả tai hoạnh xâm nhiễu.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, gần gũi cúng dường, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, hoặc ở quân lữ phải khi xấp trận chiến, chăm lòng tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối các hữu tình từ bi ủng hộ, chẳng bị dao gậy làm thương sát; đối kẻ oán địch đều từ tâm, nếu khởi ác tâm tự nhiên lui bại. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nếu ở quân lữ đao tên làm thương tổn chết mất thân mệnh, quyết không có lẽ ấy. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đem dài tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Tự năng hàng phục dao gậy tham dục, cũng năng trừ dao gậy tham dục người. Tự năng hàng phục dao gậy giận dữ, cũng năng trừ dao gậy giận dữ người. Tự năng hàng phục dao gậy ngu si, cũng năng trừ dao gậy ngu si người. Tự năng hàng phục dao gậy kiêu mạn, cũng năng trừ dao gậy kiêu mạn người. Tự năng hàng phục dao gậy ác kiến, cũng năng trừ dao gậy ác kiến người. Tự năng hàng phục dao gậy tùy miên, cũng năng trừ dao gậy tùy miên người. Tự năng hàng phục dao gậy triền cấu, cũng năng trừ dao gậy triền cấu người. Tự năng hàng phục dao gậy ác nghiệp, cũng năng trừ dao gậy ác nghiệp người.

Kiền Thi Ca ! Do nhân duyên đây nên các thiện nam tử nữ nhân này, nếu vào quân trận chẳng bị dao gậy làm thương sát. Đối kẻ oán địch đều khởi từ tâm, nếu khởi ác tâm tự nhiên lui bại. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chăm lòng niệm tụng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vì sức oai thần vậy, nếu

ở quân trận đao tên làm thương tổn chết mất thân mệnh quyết không có lẽ ấy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, thường đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, tất cả được, đồng cốt, quý my, ếm rửa, chú thuật đều chẳng hại được; nước chẳng thể chìm, lửa chẳng thể cháy, đao gậy, ác thú, oán tặc, ác thần, chúng tà, vọng lượng, chẳng thể tổn hại được. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại thần chú. Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại minh chú. Bát nhã Ba la mật đa như thế là Vô thượng chú. Bát nhã Ba la mật đa như thế là Vô đẳng đẳng chú. Bát nhã Ba la mật đa như thế là Vua tất cả chú. Rất thượng rất diệu, không gì kịp được, đủ đại uy lực, năng dẹp tất cả, mà chẳng bị tất cả đè dẹp.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tinh siêng tu học Chú vua như thế, tự chẳng bị hại, người chẳng bị hại, chẳng bị đều hại. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này học Bát nhã Ba la mật đa đây, rõ thấu mình người đều bất khả đắc vậy.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi học Đại chú vương Bát nhã Ba la mật đa đây, chẳng đắc ngã, chẳng đắc hữu tình, cho đến chẳng đắc tri giả kiến giả. Chẳng đắc sắc, chẳng đắc thọ tướng hành thức. Cho đến chẳng đắc nhất thiết trí, chẳng đắc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì đối đây thấy vô sở đắc, nên tự chẳng bị hại, người chẳng bị hại, chẳng bị đều hại.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, khi học Đại chú vương Bát nhã Ba la mật đa đây, đối ngã và pháp tuy vô sở đắc mà chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quán các hữu tình tâm hành sai khác, tùy nghi vì quay xe pháp Vô thượng, khiến như nói mà hành, đều được lợi vui. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Chúng Bồ tát Ma ha tát quá khứ đối Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa đây, tinh siêng tu học, đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng. Chúng Bồ tát Ma ha tát vị lai đối Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa đây, tinh siêng tu học, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng. Có chúng các Bồ tát Ma ha tát hiện tại mười phương vô biên thế giới, đối Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa đây, tinh siêng tu học, hiện chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Nếu các các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học,

suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, tùy ở chỗ nào cõi nước, thành ấp, người phi người, chẳng bị tất cả tai hoạnh tật dịch làm thương hại. Vì có sao ? Kiêu Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, tùy ở chỗ nào được thế giới Tam thiên đại thiên đây và các thế giới mười phương vô biên kia, có bao nhiêu trời Bốn đại vương chúng, cho đến trời Sắc cứu cánh và các long thần a tổ lạc thầy, thường đến thủ hộ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Bát nhã Ba la mật đa có lưu nạn vậy.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa đây, để chỗ thanh tịnh, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Tuy chẳng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cũng chẳng vì người khai thị phân biệt, mà chỗ trụ ở đây quốc ấp vương đô người phi người thầy, chẳng bị tất cả tai hoạnh tật dịch làm thương hại. Vì có sao ? Kiêu Thi Ca ! Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa như thế tùy ở chỗ nào được thế giới Tam thiên đại thiên đây và các thế giới mười phương vô biên kia, có bao nhiêu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh cùng các long thần a tổ lạc thầy thường đến thủ hộ, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa có lưu nạn vậy.

Kiêu Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỉ viết Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa tôn trí chỗ thanh tịnh, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen hãy được hiện pháp lợi ích như thế, huông năng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý và vì người khai thị phân biệt. Phải biết hạng này công đức vô biên, mau chóng bồ đề lợi vui tất cả.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bị sợ hãi, oan gia, ác thú, tai hoạnh, ếm rửa, tật dịch, độc dược, chú thầy, nên viết Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa. Tùy phần nhiều ít dựng trong đây hương, an để ống ngọc, hằng đeo theo thân, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các việc sợ hãi đều tự tiêu trừ, vì được thiên long quý thần thường thủ hộ vậy.

Kiêu Thi Ca ! Ví như có người, hoặc loại bàng sanh vào viện cội Bồ đề, hoặc đến bên viện kia, người phi người thầy chẳng năng làm thương hại được. Vì có sao ? Kiêu Thi Ca ! Chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đều ngồi nơi đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Được Bồ đề rồi, thí các hữu tình vô khủng vô bố, vô oán vô hại, thân tâm yên vui. An lập vô lượng vô số hữu tình, khiến trụ diệu hạnh nhân thiên tôn quý. An lập vô lượng vô số hữu tình, khiến trụ diệu hạnh Tam thừa yên vui. An lập vô lượng vô số hữu tình, khiến hiện chứng được hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán. An lập vô lượng vô số hữu tình, khiến sẽ

chúng được Độc giác Bồ đề, hoặc chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thắng sự như thế đều do sức uy thần Bồ tát Ma ha tát. Vậy nên chỗ này tất cả thiên long a tồ lạc thủy, đều chung thủ hộ cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Phải biết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, tùy ở chỗ nào cũng lại như vậy. Tất cả thiên long a tồ lạc thủy, thường đến thủ hộ, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chẳng cho Bát nhã Ba la mật đa có lưu nạn vậy.

Kiều Thi Ca ! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế tùy ở chỗ nào, phải biết chỗ ấy tức chơn Chết-đã. Tất cả hữu tình đều nên kính lễ, phải đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thủy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa đây, đem các phẩm trang nghiêm cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thủy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường.

Lại có các thiện nam tử thiện nữ nhân, sau Phật Niết bàn khởi xây Bảo tháp, dùng bảy báu trang nghiêm. Đựng Thiết lợi la Phật nơi hòm ngọc an để trong tháp, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thủy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường. Hai chỗ sanh phước, chỗ nào sanh nhiều hơn?

Phật bảo : Kiều Thi Ca ! Ta hỏi lại ngươi, cứ tùy ý đáp. Nơi ý hiểu sao ? Như Lai đã được Nhất thiết tướng trí và thân tướng hảo, nương những pháp nào tu học mà được ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Như Lai đã được Nhất thiết tướng trí và thân tướng hảo, nương kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây tu học mà được.

Phật nói : Kiều Thi Ca ! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Ta nương kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tu học, nên được Nhất thiết tướng trí và thân tướng hảo. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Chẳng học kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, không có lẽ ấy.

Kiều Thi Ca ! Chẳng những được đắc thân tướng hảo nên nói gọi Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác, mà cần do chúng được Nhất thiết tướng trí nên gọi Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác.

Kiều Thi Ca ! Như Lai đã được Nhất thiết tướng trí, cần do Bát nhã Ba la mật đa làm nhân mà khởi, Phật thân tướng hảo chỉ là chỗ nương. Nếu chẳng

nuơng dựa Phật thân tướng hảo, nhất thiết tướng trí không do đâu mà khởi. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa chính là nhân khởi Nhất thiết trí trí. Muốn khiến trí này hiện tại nối nhau, nên lại phải tu nhóm Phật thân tướng hảo. Thân tướng hảo đây, nếu chẳng phải biến trí làm chỗ nuơng ấy, thời tất cả thiên, long, người, phi người chẳng nên hết lòng thành cúng dường cung kính. Vì thân tướng hảo cùng Phật biến trí làm chỗ nuơng dựa, nên chư thiên long thần người phi người thấy cúng dường cung kính. Bởi duyên có này nên sau Ta Niết bàn, chư thiên long thần người phi người thấy cúng dường cung kính Thiết lợi la Ta.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chỉ đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, thời là cúng dường Nhất thiết tướng trí và chỗ nuơng dựa của Phật thân tướng hảo, cùng sau Niết bàn Thiết lợi la Phật. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Nhất thiết tướng trí và thân tướng hảo cùng Thiết lợi la đều lấy Bát nhã Ba la mật đa làm căn bản vậy.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân chỉ đối Phật thân và Thiết lợi la cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chẳng phải là cúng dường Nhất thiết tướng trí và Bát nhã Ba la mật đa đây. Vì có sao ? Kiều Thi Ca ! Di thể Phật thân chẳng phải làm căn bản cho Bát nhã Ba la mật đa, Nhất thiết tướng trí đây vậy.

Kiều Thi Ca ! Do nhân duyên đây, nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân muốn cúng dường Phật hoặc thân hoặc tâm và các công đức khác; trước phải lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế. Lại đem các phẩm thượng diệu cúng cụ mà cúng dường đây.

Vì vậy nên Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân viết kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, các thứ trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục anh lạc, bảo tráng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường.

Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân, sau Phật niết bàn khởi xây Bảo tháp, bảy báu trau dồi; hòm ngọc đựng Phật Thiết lợi la an để trong tháp, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục, chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường. Hai chỗ sanh phước, chỗ trước sanh nhiều hơn vô lượng bội số. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng sanh bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa vậy. Năng hiện nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Năng sanh bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vậy. Năng sanh tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn vậy. Năng xong việc thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật vậy. Năng xong Bồ tát Ma ha tát tộc họ viên mãn, sắc lực viên mãn, của cải viên mãn, quyến thuộc viên mãn vậy. Năng xong tất cả đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả vậy. Năng xong thế gian đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ, trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh vậy. Năng xong thế gian trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ vậy. Năng xong quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề vậy. Năng xong hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy. Năng xong rất thượng rất thắng vô đẳng tất cả Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác Nhất thiết tướng trí vậy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Người châu Thiệm bộ đối kính điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, kẻ chẳng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Họ đâu chẳng biết cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thu được thắng lợi công đức như thế ?

Phật bảo : Kiền Thi Ca ! Ta hỏi lại ngươi cứ tùy ý đáp. Nơi ý hiểu sao ? Trong châu Thiệm bộ có bao nhiêu người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh ? Có bao nhiêu người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi ? Có bao nhiêu người đối Phật rớt ráo, đối Pháp rớt ráo, đối Tăng rớt ráo ? Có bao nhiêu người được ba mươi bảy Bồ đề phần pháp. Có bao nhiêu người được ba môn giải thoát. Có bao nhiêu người được tám giải thoát. Có bao nhiêu người được chín định thứ lớp. Có bao nhiêu người được bốn vô ngại giải. Có bao nhiêu người dứt hẳn ba gút được quả Dự lưu. Có bao nhiêu người mong tham sân si được quả nhất lai. Có bao nhiêu người dứt năm gút thuận hạ phần được quả bất hoàn. Có bao nhiêu người dứt năm gút thuận thượng phần được quả A la hán. Có bao nhiêu người phát tâm định tới Độc giác Bồ đề. Có bao nhiêu người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Trong châu Thiệm bộ có ít mấy người thành Phật chứng tịnh, thành pháp chứng tịnh, thành tăng chứng tịnh. Cho đến có ít mấy người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Kiền Thi Ca ! Trong châu Thiệm bộ rất ít phần người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Càng ít phần người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi. Cho đến lại càng ít phần người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại càng ít hơn phần người đã phát tâm rồi, tinh siêng tu tập hạnh tới Bồ đề.

Lại càng ít hơn nữa phần người tinh siêng tu tập hạnh Bồ đề rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Các loại hữu tình trôi lăn sanh tử từ vô lượng kiếp đến nay phần nhiều chẳng thấy Phật, chẳng nghe Chánh pháp, chẳng gần gũi Tăng. Chẳng hành bố thí, chẳng trì tịnh giới, chẳng tu an nhẫn, chẳng khởi tinh tiến, chẳng tập tĩn lự, chẳng học bát nhã. Chẳng nghe nội không, chẳng tu nội không, cho đến chẳng nghe vô tánh tự tánh không, chẳng tu vô tánh tự tánh không. Chẳng nghe bốn niệm trụ, chẳng tu bốn niệm trụ. Nói rộng cho đến chẳng nghe mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng nghe tất cả tam ma địa môn, chẳng tu tất cả tam ma địa môn. Chẳng nghe tất cả đà la ni môn, chẳng tu tất cả đà la ni môn. Chẳng nghe nhất thiết trí, chẳng tu nhất thiết trí. Chẳng nghe đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; chẳng tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Kiều Thi Ca ! Do nhân duyên này, phải biết ở trong châu Thiêm bộ đây rất ít phần người thành Phật chứng tịnh, thành Pháp chứng tịnh, thành Tăng chứng tịnh. Càng ít phần người đối Phật không nghi, đối Pháp không nghi, đối Tăng không nghi. Cho đến lại càng ít phần người phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại càng ít hơn phần người đã phát tâm rồi, tinh siêng tu tập hạnh tới bồ đề. Lại càng ít hơn nữa phần người tinh siêng tu tập hạnh Bồ đề rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Ta nay hỏi ngươi, cứ tùy ý đáp. Kiều Thi Ca ! Nơi ý hiểu sao? Thôi bao nhiêu nhân loại châu Thiêm bộ ở thế giới Tam thiên đại thiên đây, bao nhiêu hữu tình cúng dường cung kính phụ mẫu, Sư trưởng. Bao nhiêu hữu tình cúng dường cung kính Sa môn, Bà la môn. Bao nhiêu hữu tình bố thí, trì giới, thọ trai, tu phước. Bao nhiêu hữu tình với trong các dục trụ tướng nhằm ghét, tướng vô thường, tướng khổ, tướng vô ngã, tướng bất tịnh, tướng chán ăn, tướng tất cả thế gian chẳng đáng vui. Bao nhiêu hữu tình tu bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bao nhiêu hữu tình cho đến phát tâm định tới chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bao nhiêu hữu tình đã phát tâm rồi, tinh siêng tu tập hạnh tới Bồ đề. Bao nhiêu hữu tình luyện mài trưởng dưỡng tâm tới bồ đề. Bao nhiêu hữu tình phương tiện khéo léo tu hành Bát nhã Ba lamật đa. Bao nhiêu hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thoái chuyển. Bao nhiêu hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Ôu thế giới Tam thiên đại thiên đây, ít mấy hữu tình cúng dường cung kính phụ mẫu, Sư trưởng. Cho đến ít mấy hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật nói : Kiều Thi Ca ! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Kiều Thi Ca ! Ôu thế giới Tam thiên đại thiên đây rất ít hữu tình cúng dường cung kính phụ mẫu, Sư trưởng. Càng ít hữu tình cúng dường cung kính Sa môn, Bà la

môn. Cho đến lại càng ít hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Lại càng ít hơn hữu tình mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Ta đem Phật nhân thanh tịnh vô thượng, xem khắp mười phương tất cả thế giới, tuy có vô lượng vô số vô biên hữu tình phát tâm định tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tinh siêng tu tập hạnh tới Bồ đề, mà bởi xa lìa phương tiện khéo léo Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Hoặc một, hoặc hai, hoặc ba hữu tình được trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển, đa phần lui đọa trong bậc thấp hèn Thanh văn Độc giác. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó chứng được. Àu huệ, lười nhác, tinh tiến thấp kém, thắng giải thấp kém, hữu tình thấp kém chẳng thể chứng được vậy.

Kiều Thi Ca ! Do nhân duyên này, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân phát tâm định tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tinh siêng tu tập hạnh tới Bồ đề; muốn trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không lưu nạn ấy, nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế hằng thường lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu tập, suy nghĩ đúng lý, ham thỉnh hỏi sư, vui vì người nói. Làm việc này rồi, lại nên thơ tả, các thứ bảo vật mà dùng trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột tẩy, y phục chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đối các thắng thiện pháp khác nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng nên lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu tập, suy nghĩ đúng lý, ham thỉnh hỏi sư, vui vì người nói.

Sao gọi các thắng thiện pháp nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu ? Chỗ gọi bố thí cho đến tinh lự Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Hoặc vô lượng vô biên Phật pháp khác. Đây gọi các thắng thiện pháp nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đối tùy thuận Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, uẩn, xứ, giới tẩy vô lượng pháp môn khác, cũng nên lắng nghe, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, chẳng nên bài bác, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà làm lưu nạn. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nên khởi nghĩ đây : Thuở xưa Như Lai trụ ngôi Bồ tát, thường siêng tu học pháp thuận Bồ đề, chỗ gọi bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc đại từ, đại bi,

đại hỷ, đại xả. Hoặc vô lượng vô biên Phật pháp khác. Hoặc tùy thuận Bát nhã Ba la mật đa, uẩn xứ giới thủy vô lượng pháp môn khác. Do đây chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chúng ta ngày nay vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng nên theo học Bát nhã Ba la mật đa các pháp như thế, quyết định là Đại sư chúng ta, ta theo kia học sở nguyện sẽ mãn. Bát nhã Ba la mật đa các pháp như thế quyết định là pháp ấn của chư Phật. Tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác theo kia học nên đã chứng, chính chứng, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bát nhã Ba la mật đa các pháp như thế, cũng là pháp ấn tất cả Thanh văn, Độc giác. Tất cả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác theo kia học, nên đã chính sẽ đến Niết bàn bờ kia.

Vì vậy, nên Kiêu Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, hoặc Phật tại thế hoặc sau Niết bàn, nên nương Bát nhã Ba la mật đa nói rộng cho đến Nhất thiết tướng trí thường siêng tu học. Vì có sao ? Kiêu Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa như thế, nói rộng cho đến Nhất thiết tướng trí là chỗ nương về của các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát và các trời, người, a tố lạc thủy vậy.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các Như Lai sau vào niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên đem bảy báu vi diệu khởi xây bảo tháp, các thứ ngọc quý trau dồi lẫn lộn. Lượng tháp cao lớn một do tuần, rộng giảm nửa cao. Lại dùng các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thủy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng, hết một đời người cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao ? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ ! Rất nhiều.

Phật bảo : Kiêu Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thủy, y phục chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây sẽ sanh nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca ! Thôi một việc này. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các Đức Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật, nên dùng bảy báu vi diệu khởi xây bảo tháp, các ngọc quý lạ trau dồi lẫn lộn, lượng tháp cao lớn một do tuần, rộng giảm nửa cao. Như vậy đây rầy một châu Thiệm bộ, hoặc bốn Đại châu, hoặc cõi Tiểu thiên, hoặc cõi Trung

thiên, hoặc lại thế giới Tam thiên đại thiên; đều dùng các phẩm thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, hết một đời người cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao ? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ ! Rất nhiều.

Phật bảo : Kiền Thi Ca ! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây sở sanh nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Thôi một thế giới Tam thiên đại thiên. Giả sử các chúng hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đều đối Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên đem bảy vi diệu, khởi xây bảo Tháp, các thứ ngọc quý lạ trau dồi lẫn lộn, lượng tháp cao lớn một do tuần, rộng giảm nửa cao, đều đầy thế giới Tam thiên đại thiên trong không trống hở. Lại đem các phẩm thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, hết một đời người cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao ? Các chúng hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới như thế, nhờ nhân duyên này được phước nhiều chăng ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ ! Rất nhiều.

Phật bảo : Kiền Thi Ca ! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây sở sanh nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Thôi một thế giới Tam thiên đại thiên. Giả sử các chúng hữu tình thế giới Tam thiên đại thiên đều đối Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên đem bảy báu vi diệu, khởi xây bảo Tháp, các thứ ngọc quý lạ trau dồi lẫn lộn, lượng tháp cao lớn một do tuần, rộng giảm nửa cao, đều đầy thế giới Tam thiên đại thiên trong không trống hở. Lại đem các phẩm thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, hết một đời người cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao ? Các

chúng hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới như thế, nhờ nhân duyên này được phước nhiều chăng ?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ ! Rất nhiều.

Phật bảo : Kiền Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học; suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử thiện nữ nhân, nhờ nhân duyên đây sở sanh nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy. Bạch Thiện Thệ ! Như vậy. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa như thế, phải biết tức là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật quá khứ vị lai hiện tại.

Bạch Thế Tôn ! Giả sử tất cả hữu tình mười phương thế giới đều ngang như cát Căng già, đều đối Như Lai sau vào Niết bàn, vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên đem bảy báu vi diệu khởi xây bảo tháp, các thứ ngọc quý lạ trau dồi lẫn lộn. Lượng tháp cao lớn một do tuần, rộng giảm nửa cao, đều đầy Tam thiên đại thiên thế giới, trong không trống hở. Lại đem các phẩm thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, hoặc trái một kiếp hoặc một kiếp hơn, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bạch Thế Tôn ! Các hữu tình này, nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Phật nói : Phước kia vô lượng vô biên.

Thiên Đế Thích nói : Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trau dồi, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thiên diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, nhờ nhân duyên đây sở sanh nhóm phước rất nhiều hơn kia vô lượng vô biên, chẳng khá nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Do Bát nhã Ba la mật đa đây năng tổng thu nhiếp chứa tất cả thiện pháp. Chỗ gọi mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩn lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bốn thánh đế quán. Hoặc ba mươi bảy Bồ đề phần pháp. Hoặc ba môn giải thoát. Hoặc sáu thần thông. Hoặc tám giải thoát, chín định thứ lớp. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại

từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất công. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc vô lượng vô biên các Phật pháp khác đều nhiếp vào Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là chơn thật pháp ấn của các Đức Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác. Cũng là chơn thật pháp ấn tất cả Thanh văn, Độc giác.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác đều đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế thường siêng tu học nên đã chứng, chính chứng, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tất cả Thanh văn và các Độc giác cũng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thường siêng tu học nên đã chính sẽ đến Niết bàn bờ kia.

Bạch Thế Tôn ! Bởi nhân duyên đây, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, sở sanh nhóm phước vô lượng vô biên chẳng khá nghĩ bàn chẳng thể xưng kể.

--- oOo ---

Quyển Thứ 429 - Hội Thứ Hai

Phẩm Phước Sanh

Thứ 31

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đê Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trau dồi, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường, sở sanh nhóm phước vô lượng vô biên, chẳng khá nghĩ bàn, chẳng thể xưng kể. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca! Vì Bát nhã Ba la mật đa đây năng xong Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng xong bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Cũng xong nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng xong bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng xong năm nhãn, sáu thần thông. Cũng xong tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Cũng xong thành thực hữu tình, nghiêm tịnh

cõi Phật. Cũng xong tất cả Thanh văn, Độc giác và Vô thượng thừa. Cũng xong Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vì vậy, nên Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả, các thứ trang nghiêm cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Dĩ tiền đã gây dựng phước Báo tháp sánh nhóm phước đây trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, trăm ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Nếu kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây lưu bố trong người, tức thế gian này Phật bảo, Pháp bảo, Bí số Tăng bảo quyết chẳng khuất mất. Nếu kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây an trụ trong nhân đạo, thế gian thường có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Hoặc đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Hoặc Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Vô thượng thừa. Hoặc Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác. Hoặc Bồ tát Ma ha tát thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Hoặc các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng. Những thắng sự như thế quyết chẳng khuất mất.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Công Đức
Thứ 32

Bây giờ, thế giới Tam thiên đại thiên có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh đồng thanh cùng thưa Thiên Đế Thích rằng : Thưa Đại Tiên ! Với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu này đáng thọ, đáng trì, đáng đọc, đáng tụng, đáng tinh siêng tu học, đáng suy nghĩ đúng lý, đáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao ?

Thưa Đại Tiên ! Nếu thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa như thế,

thời khiến tất cả ác pháp tổn giảm, thiện pháp tăng thêm. Cũng khiến tất cả thiên chúng tăng thêm, các a tổ lạc tổn giảm. Cũng khiến Phật nhãn, Pháp nhãn, Tăng nhãn chẳng diệt. Cũng khiến tất cả giống Phật, giống Pháp, giống Tăng chẳng dứt.

Thưa Đại Tiên ! Phải biết do hạt giống Tam bảo chẳng dứt tuyệt, nên thế gian bèn có Bồ thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Cũng có nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng có bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng có tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Cũng có nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng có quả Dự lưu cho đến quả A la hán. Cũng có Độc giác Bồ đề. Cũng có hạnh Bồ tát Ma ha tát. Cũng có Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Đại Tiên ! Đối Bát nhã Ba la mật đa đây đáng thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bây giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiêu Thi Ca! Ngươi nên đối Bát nhã Ba la mật đa đây thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao ?

Kiêu Thi Ca! Nếu a tổ lạc và bè lũ ác khởi nghĩ như vậy : Bọn ta phải cùng quần Thiên Đế Thích giao trận chiến tranh. Bây giờ các ngươi chư thiên quyền thuộc, nên đều chí thành tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Khi ấy, a tổ lạc và các bè lũ đã khởi ác tâm tức đều tiêu diệt.

Kiêu Thi Ca! Nếu các thiên tử hoặc các thiên nữ hiện năm suy tướng, tâm họ kinh hoàng sợ đọa ác thú. Bây giờ bà con các ngươi chư thiên nên đứng trước kẻ ấy chí thành tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa như thế. Khi đó thiên tử kia hoặc thiên nữ kia nghe Bát nhã Ba la mật đa này, vì sức căn lành nên đối Bát nhã Ba la mật đa đây sanh lòng tịnh tín, nên mắt năm suy tướng, thân ý thư thái. Nếu phải mệnh chung, lại sanh lại bản xứ hưởng vui trời giàu gấp bội hơn trước. Vì có sao ? Kiêu Thi Ca! Nghe tin Bát nhã Ba la mật đa công đức uy lực rất rộng lớn vậy.

Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, hoặc các thiên tử và các thiên nữ, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu một phen lọt vào tai, vì sức căn lành nên quyết định sẽ lần nữa chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ?

Kiêu Thi Ca! Chư Phật và các đệ tử quá khứ vị lai hiện tại, tất cả đều học Bát nhã Ba la mật đa như thế, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vào cõi Vô dư y Niết bàn. Vì có sao ?

Kiêu Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế nhiếp khắp tất cả Bồ đề phân pháp, hoặc pháp chư Phật, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Thanh văn đều thu nhiếp đủ vậy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại thần chú, là Đại minh chú, là Vô thượng chú, là Vô đẳng đẳng chú, là Vua tất cả chú, rất tôn rất thắng, rất thượng rất diệu, năng dẹp tất cả, chẳng bị tất cả đè dẹp. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế năng trừ được tất cả pháp ác bất thiện, năng nhiếp được tất cả thiện pháp thù thắng.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì có sao ? Kiền Thi Ca! Chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đều nhân Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng. Sở dĩ vì sao ? Nương nhờ Đại Thần Chú Vương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thế gian mới có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, pháp định, pháp trụ, bất tư nghi giới. Hoặc bốn thánh đế. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc quả Dự lưu cho đến quả A la hán. Hoặc Độc giác Bồ đề. Hoặc các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nương nhờ Bồ tát Ma ha tát, nên thế gian mới có mười thiện nghiệp đạo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Ví như nương nhờ mặt trăng tròn đầy nên các ngôi sao thấy đều được thêm ánh sáng. Như vậy, nương nhờ các Bồ tát nên mười thiện nghiệp đạo, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí đều được hiển rõ. Nếu khi các Đức Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác chưa ra đời, chỉ có Bồ tát đầy đủ các môn phương tiện khéo léo, vì các hữu tình tuyên nói tất cả pháp thế gian, xuất thế gian không trái. Bồ tát có bao phương tiện khéo léo đều từ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế mà được sanh trưởng.

Các Bồ tát Ma ha tát trọn nên sức phương tiện khéo léo nên năng hành bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Năng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Năng hành bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng chứng Thanh văn và bậc Độc giác. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, đầy đủ nhiếp lấy thọ lượng viên mãn, cõi Phật viên mãn, quyến thuộc viên mãn, nhiều đồ viên mãn, sắc lực viên mãn, cho đến chứng được Nhất thiết tướng trí đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được thành thực.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ

đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, sẽ được trọn nên công đức thù thắng hiện tại vị lai.

Khi ấy Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng : Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, sao là trọn nên công đức thù thắng hiện tại vị lai ?

Phật nói : Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, hiện tại chẳng bị độc dược làm hại, đao binh làm tổn, lửa làm đốt cháy, nước lặn trôi chìm cho đến chẳng bị bốn trăm lẻ bốn bệnh làm chết yểu, ngoại trừ định nghiệp trước đời hiện phải chịu.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nếu phải gặp quan sự, oán tặc ép ngặt, chí tâm tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa như thế, nếu đến chỗ ấy trọn chẳng bị kia khiến phật gia hại. Vì có sao ? Kiền Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế uy đức thế lực phép khiến vậy.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, nếu có muốn đến các chỗ quốc chúa, vương tử, đại thần, chí tâm tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa như thế, quyết được vương thầy vui mừng hỏi han, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao ? Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này thường đối hữu tình pháp khởi lòng từ bi hỷ xả vậy. Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này thường được trọn nên các loại công đức hiện tại như thế.

Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, tùy sanh chỗ nào thường chẳng xa lìa mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, quỷ giới; ngoại trừ nguyện đến kia để thành thực hữu tình. Tùy sanh chỗ nào, các căn thân thể không khuyết. Hẳn chẳng sanh nhà bần cùng hạ tiện thợ thuyền tạp loại, thợ thịt, đánh cá, săn bắn, đạo tặc, quan ngục và hạng khiêng gánh thầy chết, hoặc tộc hèn nông phu, buôn bán. Tùy sanh chỗ nào đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm, tất cả hữu tình kẻ thấy vui mừng; phần nhiều sanh trong cõi nghiêm tịnh có Phật, hoa sen hóa sanh. Chẳng gây các ác, thường chẳng xa lìa Bồ tát thân thông, tùy tâm sở nguyện đạo các cõi Phật. Từ một nước Phật đến một nước Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, lắng nghe Chánh pháp, như nói tu hành, lần lữa chứng được Nhất thiết trí trí.

Kiều Thi Ca! Thiện nam tử thiện nữ nhân này sẽ được trọn nên các loại công đức vị lai như thế. Vì vậy nên Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức thù thắng hiện tại vị lai như thế, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ấy, nên thường chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệm trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng mà vì cúng dường.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Ngoại Đạo
Thứ 33

Khi ấy, có đông nhiều ngoại đạo phạm chí, muốn tìm lỗi Phật, đi đến chỗ Phật. Lúc đó Thiên Đế Thích thấy rồi nghĩ rằng : Nay đây đông nhiều ngoại đạo phạm chí, đi tới pháp hội rình tìm dở Phật, đâu chẳng phải việc lưu nạn Bát nhã u ? Ta phải tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu theo Phật đã thọ, để khiến bọn tà kia lui về bản xứ. Nghĩ rồi liền tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Nơi ấy đông nhiều ngoại đạo phạm chí từ xa tỏ tướng cung kính, đi quanh hữu Thế Tôn, từ cửa đã đến trở lại đường mà đi.

Khi ấy Xá Lợi Tử thấy rồi nghĩ rằng : Kia có duyên nào vừa đến lui đi ?

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng : Các ngoại đạo kia đến tìm lỗi Ta, do Thiên Đế Thích tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa khiến kia về lại. Xá Lợi Tử ! Ta chẳng thấy ngoại đạo phạm chí kia có chút bạch pháp, chỉ ôm ác tâm vì tìm lỗi Ta đi đến chỗ Ta.

Xá Lợi Tử ! Ta đều chẳng thấy tất cả thế gian có loại hữu tình thiên ma phạm, hoặc các Sa môn, Bà la môn thầy khi thuyết Bát nhã ôm tâm nghịch ác đến tìm được lỗi. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Do thế gian Tam thiên đại thiên đây, có bao nhiêu trời Bốn đại vương chúng, cho đến trời Sắc cứu cánh; hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Phật và tất cả long thần, được xoa người phi người thầy đủ đại uy lực đều chung thủ hộ Bát nhã Ba la mật đa như thế, chẳng cho chúng ác làm lưu nạn được. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Các chư thiên này đều nương uy lực Bát nhã Ba la mật đa mà sanh vậy.

Lại nữa, Xá Lợi Tử ! Mười phương cõi đều như cát Cãng già, tất cả Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, chư thiên, long thần, được xoa, người phi người thầy đều chung thủ hộ Bát nhã Ba la mật đa như

thế, chẳng cho chúng ác làm lưu nạn được. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Chư Phật thấy kia đều nương uy lực Bát nhã Ba la mật đa mà sanh vậy.

Bây giờ ác ma lén khởi nghĩ này : Ngày nay Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác được bốn chúng vây quanh và các trời người thấy cõi Dục, cõi Sắc đều đồng đến nhóm hội, tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa. Trong đây định có Bồ tát Ma ha tát được nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ta phải đi đến phá hoại đôi mắt kia. Khởi nghĩ đây rồi, hóa làm bốn quân oai hùng mạnh bén đến tới chỗ Phật.

Khi đó, Thiên Đế Thích thấy rồi nghĩ rằng : Đâu chẳng phải ác ma hóa làm việc này, đến muốn nã Phật và cùng Bát nhã Ba la mật đa mà làm lưu nạn. Vì có sao ? Bốn quân như thế trang bị đẹp lạ; thắng quân của Aùnh Kiên dòng vua Thích Ca, dòng Tiên Lật Niêm Tỳ, dòng Lực sĩ thấy, bao nhiêu bốn quân đều chẳng kịp được. Do đây định biết ma hóa làm ra. Àc ma đêm dài rình tìm dở Phật, phá các hữu tình sở tu thắng sự, ta phải tụng niệm Bát nhã Ba la mật đa đã thọ từ nơi Phật, khiến ác ma kia lui về bản sở. Nghĩ rồi liền tụng Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu. Khi ấy ác ma trở lại đường mà lui, vì bị sức Bát nhã Ba la mật đa làm bức vậy.

Lúc đó, trong chúng hội có bao nhiêu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, mỗi mỗi hóa làm nhiều thứ hoa trời và hương, tràng hoa thấy các đồ diêu cúng; thân vọt giữa không mà rải trên Phật, chấp tay cung kính đồng thưa Phật rằng: Nguyên đem Bát nhã Ba la mật đa đây để trụ ở lâu trong người châu Thiệm bộ. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Cho đến Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế lưu bố trong người châu Thiệm bộ, phải biết nơi đây Phật bảo, Pháp bảo, Bí số Tăng bảo trụ lâu chẳng diệt. Với thế giới Tam thiên đại thiên đây cho đến thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên cũng lại như vậy. Do đây chúng Bồ tát Ma ha tát và hạnh thù thắng cũng khá rõ biết.

Bạch Thế Tôn ! Tùy các phương cõi, có các thiện nam tử thiện nữ nhân đem lòng tịnh tín thọ trì Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, phải biết chỗ ấy có diệu quang minh trừ diệt tối tăm, sanh các thắng lợi.

Bây giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích thấy các thiên chúng rằng : Như vậy, như vậy. Như các người đã nói. Cho đến Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế lưu bố trong người ở châu Thiệm bộ, phải biết nơi đây Phật bảo, Pháp bảo, Bí số Tăng bảo trụ lâu chẳng diệt. Với thế giới Tam thiên đại thiên đây, cho đến thế giới mười phương vô lượng vô số vô biên cũng lại như vậy. Do đây chúng Bồ tát Ma ha tát và hạnh thù thắng cũng khá rõ biết. Tùy các phương cõi có các thiện nam tử thiện nữ nhân, đem lòng tịnh tín, thọ trì Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế, cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen, phải biết chỗ ấy có diệu quang minh trừ diệt tối tăm, sanh các thắng lợi.

Khi đó, chúng chư thiên lần nữa đều hóa làm các thứ hoa trời và hương tràng hoa thầy mà rải lên Phật, thưa lại Phật rằng : Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, ma và ma quân chẳng năng làm gì được. Thiên chúng chúng tôi cũng thường theo dõi căn gia ủng hộ khiến không tổn nào. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chư thiên chúng tôi kính thờ như Phật, hoặc như tương tự Phật. Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chẳng phải ít căn lành năng thành việc đây, tất đời trước ở vô lượng chỗ Phật nhóm nhiều căn lành, phát nhiều chính nguyện, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, mới năng đối được Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói rộng khiến lưu bố.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được chư Phật Nhất thiết tướng trí phải cầu Bát nhã Ba la mật đa. Muốn được Bát nhã Ba la mật đa phải cầu chư Phật Nhất thiết tướng trí. Vì có sao ? Chư Phật sở đắc Nhất thiết tướng trí đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà đắc sanh vậy. Tất cả Bát nhã Ba la mật đa đều từ chư Phật Nhất thiết tướng trí mà đắc sanh vậy. Sở dĩ vì sao ? Chư Phật sở đắc Nhất thiết tướng trí chẳng khác Bát nhã Ba la mật đa. Tất cả Bát nhã Ba la mật đa chẳng khác chư Phật Nhất thiết tướng trí. Chư Phật sở đắc Nhất thiết tướng trí cùng Bát nhã Ba la mật đa đây, phải biết không hai cũng không hai chỗ.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa công đức oai thần rất tôn rất thắng.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Trời Đền
Thứ 34-1

Bấy giờ, cụ thọ Khánh Hỷ thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Duyên nào Như Lai Ưng Chánh Đẳng Giác chẳng rộng ngợi khen bố thí thầy năm Ba la mật đa, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, chỉ rộng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thứ sáu ?

Phật bảo : Khánh Hỷ ! Bát nhã Ba la mật đa thứ sáu năng cùng năm Ba la mật đa trước, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm tôn làm dẫn, nên Ta chỉ rộng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Khánh Hỷ ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu chẳng hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, khá gọi chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chăng ?

Khánh Hỷ thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng chơn. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng chơn.

Phật nói : Khánh Hỷ ! Cần do hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới khá gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa năng cùng năm Ba la mật đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm tôn làm dẫn. Vậy nên, Ta rộng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng : Sao là hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ?

Phật nói : Khánh Hỷ ! Đem vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc mà làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng như thế mới được gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng : Đem vô nhị nào làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc mà làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ?

Phật nói : Khánh Hỷ ! Đem sắc thọ tướng hành thức cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng nhất thiết tướng trí, mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Khánh Hỷ thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì sao đem sắc thọ tướng hành thức cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô nhị làm phương tiện, vô sanh làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, hồi hướng Nhất thiết tướng trí mà tu bố thí cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, mới được gọi là chơn tu bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ?

Phật nói : Khánh Hỷ ! Sắc thọ tướng hành thức, tánh sắc thọ tướng hành thức không; cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tánh Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Vì có sao ? Vì tánh không sắc thọ tướng hành thức cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cùng bố thí Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều không hai, không hai chỗ vậy.

Khánh Hỷ phải biết : Do Bát nhã Ba la mật đa, nên năng hồi hướng Nhất thiết tướng trí. Do hồi hướng Nhất thiết tướng trí, nên năng khiến bố thí Ba

la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng được đến rốt ráo. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa đối năm thứ Ba la mật đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm tôn làm dẫn, nên Ta chỉ rộng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa.

Khánh Hỷ phải biết : Ví như đại địa đem giống rải trồng, các duyên hòa hợp thời được sanh trưởng, nên biết đại địa cùng giống sanh trưởng làm chỗ nương dựa, làm năng kiến lập. Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa và sở hồi hướng Nhất thiết tướng trí cùng năm thứ Ba la mật đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm chỗ nương dựa, làm năng kiến lập khiến được sanh trưởng. Nên Bát nhã Ba la mật đa đây đối năm thứ Ba la mật đa trước cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm tôn làm dẫn, nên Ta chỉ rộng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa, chứ chẳng phải bỏ thí thầy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Ngày nay Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối tất cả công đức Bát nhã Ba la mật đa đây nói vẫn chưa hết. Sở dĩ vì sao ? Tôi theo Thế Tôn được thọ Bát nhã Ba la mật đa ngàn công đức sâu rộng vô lượng vô biên. Các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố, chỗ được ngàn công đức cũng vô biên. Nếu có thơ tả kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, các thứ trau dồi, lại đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường, chỗ được ngàn công đức cũng vô biên.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Do nhân duyên đây thế gian bèn có mười thiện nghiệp đạo. Hoặc bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc quả Dự lưu cho đến quả A la hán. Hoặc Độc giác Bồ đề. Hoặc các hạnh Bồ tát Ma ha tát. Hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc có bao nhiêu thắng sự các thế gian không việc nào chẳng xuất hiện.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca! Ta chẳng nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chỉ có công đức đã nói như trước. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca! Vì Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đầy đủ vô biên thắng công đức vậy.

Kiền Thi Ca ! Ta cũng chẳng nói đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố và năng thơ tả các thứ trau dồi.

Lại đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường, các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy chỉ có công đức đã nói như trước đó đâu. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả các thứ trau dồi, lại đem vô lượng thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên vô lượng thù thắng nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát kiến.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này phải biết chư Phật. Vì có sao ? Vì thọ trì vô thượng đạo của tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại vậy. Vì quyết định tới hướng Phật Bồ đề vậy. Vì lợi ích an vui tất cả hữu tình vô cùng tận vậy. Vì trược khỏi bậc Thanh văn Độc giác vậy.

Kiều Thi Ca! Thanh văn, Độc giác có bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát kiến, sánh các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây có bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này vượt khỏi tâm tướng thấp hèn của tất cả Thanh văn, Độc giác; đối các pháp Thanh văn, Độc giác thừa trọn chẳng ngại khen; đối tất cả pháp không chỗ chẳng biết, nghĩa là năng chính biết vô sở hữu vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố, hoặc lại thơ tả các thứ trau dồi, lại đem vô lượng thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường. Ta nói thu được công đức thắng lợi hiện tại vị lai vô lượng vô biên.

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền thưa Phật rằng : Chư thiên chúng tôi thường theo vệ hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, chẳng cho tất cả người, phi thân người các thứ ác duyên làm náo hại.

Bây giờ, Phật bảo thiện hiện rằng : Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây thọ trì đọc tụng, khi có vô lượng trăm ngàn thiên tử vì nghe pháp nên đều đến nhóm hội, vui mừng nhày nhót, kính thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, tuyên nói pháp tương ưng Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, khi có vô lượng các thiên tử thấy đều đến nhóm hội, dùng thiên uy lực khiến sư thuyết pháp tăng thêm biện tài tuyên diễn vô tận.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, khi có vô lượng các thiên tử thấy vì kính trọng pháp nên đều đến nhóm hội, đem thiên uy lực khiến sư thuyết pháp biện tài không trệ, nếu có chướng nạn chẳng thể ngăn dứt.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố, hoặc lại thơ tả, các báu trau dồi, lại đem nhiều phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, ở đời hiện tại phải được vô biên công đức thắng lợi, mà và ma quân chẳng thể làm rối loạn não hại được.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối trước bốn chúng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, tâm không khiếp sợ, chẳng bị tất cả luận nạn làm đê. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Vì kia nhờ gia lực của Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế vậy. Lại Bát nhã Ba la mật đa đây trong bí mật tạng đủ rộng phân biệt tá cả pháp vậy. Chỗ gọi thiện pháp phi thiện pháp, hữu ký pháp vô ký pháp, hữu lậu pháp vô lậu pháp, thế gian pháp xuất thế gian pháp, hữu vi pháp vô vi pháp, Thanh văn pháp, Độc giác pháp, Bồ tát pháp, Như Lai pháp. Các pháp môn như thế thấy vô lượng trăm ngàn sai khác đều nhiếp thọ vào đây.

Lại do các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy, khéo trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên đều chẳng thấy có kẻ năng luận nạn, cũng chẳng thấy có kẻ sở luận nạn, cũng chẳng thấy có sở thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Vì vậy nên Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây nhờ đại oai thần lực Bát nhã Ba la mật đa này sở hộ trì cho, nên chẳng bị tất cả dị học luận nạn và các kẻ oán địch làm khuất phục.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng ưu hối. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đều chẳng thấy có việc đáng kinh đáng sợ đáng hãi chìm đắm ưu hối vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây muốn được vô biên công đức thắng lợi hiện tại đây đây, nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chớ được chút nói.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hằng được cha mẹ, Sư trưởng, bạn thân, quốc vương, đại thần và các Sa môn, Bà la môn thấy ái kính. Cũng được mười phương vô biên thế giới tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác, Bồ tát Ma ha tát, Độc giác, A la hán, Bất hoàn, Nhất lai, Dự lưu quả thấy ái niệm. Lại được thế gian các trời, ma, phạm và người, phi người, a tô lạc thấy ái hộ cho.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên tối vô đoan biện tài, với tất cả thời tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành tất cả tam ma địa môn, đà la ni môn. Thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hằng không biếng bỏ. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chẳng bị tất cả ngoại đạo dị luận và các oán địch làm đê bẹp, mà năng đê bẹp ngoại đạo dị luận và các oán địch.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức thắng lợi vô đoan vô tận hiện tại vị lai như thế, nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế đem tâm tương ưng nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, các thứ trau dồi, để chỗ thanh tịnh, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Khi thế giới Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Quảng quả kẻ đã phát tâm Vô thượng Bồ đề hằng đến chỗ ấy, xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa như thế, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái, chấp tay mà lui.

Có bao trời Tịnh cư là trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh cũng hằng đến đây xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa như thế, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái, chấp tay mà lui.

Khi thế giới Tam thiên Đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, có đại oai đức các rồng, được xoa, kiền đạt phước, a tô lạc, yết lộ trà, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thấy, cũng hằng đến đây xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa như thế, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái, chấp bái mà lui.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sẽ khởi nghĩ đây : Nay thế giới Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, cùng bao nhiêu vô lượng có đại oai đức các rồng, được xoa, kiền đạt phước, a tô lạc, yết lộ trá, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thấy thường đi đến đây, xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do ta thơ tả, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái, chấp tay mà lui. Đây là ta đã vì thiết lập pháp thí. Khởi nghĩ này rồi, vui mừng nhảy nhót, khiến cho được phước bội phần tăng trưởng thêm.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do thế giới Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, cùng bao nhiêu vô lượng các đại oai đức các rồng, được xoa, kiền đạt phước, a tô lạc, yết lộ trà, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thấy thường đi đến đây, theo dõi ủng hộ, chẳng cho tất cả người, phi người thấy làm não hại, chỉ trừ nhân định ác nghiệp đời trước hiện tại phải chịu, hoặc chuyển trọng nghiệp đời hiện khinh thọ.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, có đại oai thần lực, được các thứ công đức thắng lợi đời hiện như thế thấy, là các chư thiên kẻ đã phát tâm Vô thượng Bồ đề, hoặc kẻ nương Phật pháp đã được việc thù thắng lợi vui, vì kính trọng pháp hằng đi đến đây, theo dõi ủng hộ tăng thế lực kia. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đã phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác, hằng vì cứu vớt các hữu tình vậy, hằng vì thành thực các hữu tình vậy, hằng vì chẳng bỏ các hữu tình vậy, hằng vì lợi vui các hữu tình vậy. Các chư thiên thấy kia cũng lại như vậy. Do nhân duyên đây thường đến ủng hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khiến không não hại.

--- oOo ---

Quyển Thứ 430 - Hội Thứ Hai

Phẩm Trời Đền

Thứ 34-2

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này làm sao giác biết ở thế giới Tam thiên đại thiên

này và mười phương vô biên thế giới khác, có bao trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, cùng bao nhiêu vô lượng có đại oai đức các rồng, được xoa, kiền đạt phục, a tổ lạc, yết lộ trà, khăn nại lạc, mạc hô lạc giả, người, phi người thầy đi đến chỗ ấy, xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do kia thơ tả, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm ?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân, nếu thấy chỗ an để Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế có diệu quang minh, hoặc nghe chỗ ấy mùi thơm tho khác lạ, hoặc tiếng thiên nhạc. Phải biết bấy giờ có đại thần lực oai đức xí thịnh các thiên long thầy đi đến chỗ ấy, xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do kia thơ tả, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu, vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tu hạnh thuận tịnh, trang nghiêm chỗ ấy, chăm lòng cúng dường kính điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế. Phải biết bấy giờ có đại thần lực oai đức xí thịnh các thiên long thầy đi đến chỗ kia, xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do kia thơ tả, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu, vui mừng hộ niệm.

Kiền Thi Ca ! Tùy có đủ đại thần lực oai đức xí thịnh các thiên long thầy như thế đi đến chỗ kia, trong đây có tà thần ác quỷ kinh sợ lui tan, không dám ở trụ. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tâm liền rộng lớn, khởi hiểu tịnh thẳng, sở tu thiện nghiệp bội thêm tăng trưởng, ra làm việc gì đều không ngại.

Vì vậy nên, Kiền Thi Ca ! Nếu kính điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây tùy để chỗ nào, cần nên chung quanh trừ bỏ uế vật, lau quét xoa trị, hương nước rải rưới, trải bày bảo tọa mà an để lên; đốt hương rải hoa, giăng treo màn lọng, bảo tràng phan linh xen lẫn trong ấy, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, y phục anh lạc, vàng bạc bảo khí, kỹ nhạc đèn sáng, các thứ tư lỵ ngũ sắc trang nghiêm chỗ ấy. Nếu năng cúng dường Bát nhã Ba la mật đa như thế, bèn có vô lượng đủ đại thần lực oai đức xí thịnh các thiên long thầy đi đến chỗ kia xem lễ đọc tụng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do kia thơ tả, rồi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu, vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nếu năng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, quyết định sẽ được thân tâm không mỏi, thân vui tâm vui, thân nhẹ tâm nhẹ, thân điều nhu tâm điều nhu, thân yên ổn tâm yên ổn, buộc tướng nghĩa Bát nhã Ba la mật đa.

Khi đêm ngủ nghỉ không có ác mộng, duy có thiện mộng, là thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thân sắc vàng chơn, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm, phóng đại quang minh soi khắp tất cả, Thanh văn Bồ tát vây quanh trước sau; thân ở giữa chúng, nghe Phật vì thuyết pháp tương ưng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nghe vì thuyết pháp tương ưng nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nghe phân biệt nghĩa tương ưng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa. Lại nghe phân biệt nghĩa tương ưng nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa, ở trong mộng thấy cõi Bồ đề, lượng nó cao rộng, các báu trang nghiêm. Có đại Bồ tát tới cõi Bồ đề, ngồi xếp bằng trên chân, hàng phục ma oán, chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng.

Lại thấy vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ tát Ma ha tát luận nghị quyết trạch các môn pháp nghĩa rằng nên như vậy : Thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật, tu hạnh Bồ tát hàng phục ma quân, dứt hẳn thói quen chướng ngại, tới chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại còn mộng thấy mười phương vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Phật cũng nghe tiếng Phật kia bảo rằng : Thế giới đó, danh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đó, có bấy nhiêu trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ tát Ma ha tát, bấy nhiêu trăm ngàn trăm ức muôn ức Thanh văn đệ tử cung kính vây quanh mà vì thuyết pháp.

Lại mộng thấy nữa, thấy mười phương vô lượng trăm ngàn trăm ức Phật vào bát Niết bàn. Mỗi mỗi Phật kia sau vào Niết bàn đều có thí chủ vì cúng dường Thiết lợi la Phật nên dùng bảy báu, đều khởi dựng xây vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức số các Bảo tháp.

Lại nơi các chỗ mỗi mỗi Bảo tháp đều đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, trải qua vô lượng kiếp.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này thấy tướng các loại thiện mộng như thế, hoặc ngủ hoặc thức thân tâm nhẹ nhàng an vui. Các thiên thần thấy ích cho gia đình khiến cho tự giác thân thể nhẹ nhàng.

Do nhân duyên đây chẳng nhiều tham nhiễm uống ăn, thuốc chữa, y phục đồ nằm, với bốn cúng dường tâm kia nhẹ ít. Như sư Du già vào định thắng diệu, do sức định ấy tươi nhuận thân tâm, từ định xuất rồi, tuy gặp thức ăn ngon mà nhẹ ít. Đây cũng như thế. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do thế giới Tam thiên đại thiên đây và vô biên thế giới khác, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ tát, trời, rồng, đực xoa, kiền đạt phước, a tổ lạc, yết lộ trà, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thấy là những kẻ đủ đại thần lực thắng oai đức từ bi hộ niệm, đem diệu tinh khí thấm rót vào thân tâm, khiến kia chí ý dừng mãnh thân thể sung thịnh vậy.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân muốn được sở hữu công đức thắng lợi hiện tại như thế, nên phát tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, tuy đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu, chẳng năng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố mà chỉ thơ tả, các báu trang nghiêm. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý la, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cũng được công đức thắng lợi như trước đã nói. Vì có sao ? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này năng rộng lợi vui vô lượng vô biên các hữu tình vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả các báu trau dồi. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng mà vì cúng dường, chỗ được nhóm phước vô lượng vô biên hơn hữu tình khác hết một đời sống, đem vô lượng món thượng diệu uống ăn, áo mặc, đồ nằm, thuốc men, cửa cái, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen mười phương thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử.

Cũng hơn mười phương Phật và đệ tử sau vào Niết bàn, có vì cúng dường Thiết lợi la nên dùng bảy báu khởi xây Bảo tháp cao rộng nghiêm đẹp. Lại đem vô lượng thiên diệu tràng hoa, cho đến đèn sáng hết một đời sống cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Mười phương chư Phật và chúng đệ tử đều nhờ Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu như thế mà xuất sanh vậy.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Thiết Lợi La

Thứ 35

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Giả sử Phật Thiết lợi la đây rầy châu Thiệm Bộ đây lấy làm một phần, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế lại làm một phần, trong hai phần đây, người lấy phần nào?

Thiên Đế Thích thưa : Bạch Thế Tôn ! Ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Sở dĩ vì sao ? Tôi đối chỗ chư Phật Thiết lợi la chẳng phải chẳng tín thọ, chẳng phải chẳng vui mừng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Những Kim Thân chư Phật và Thiết lợi la đều nhân Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế mà xuất sanh vậy, đều do Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế công đức thế lực sở huân tu vậy, nên mới được vì tất cả thế gian, trời, người, a tô lạc thủy đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng chỗ gọi vô tướng. Pháp vô tướng đã chẳng thể lấy được, người lấy làm sao ? Vì có sao ?

Kiền Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu không lấy không bỏ, không thêm không bớt, không nhóm không tan, không ích không tổn, không nhiễm không tịnh; chẳng đồng pháp chư Phật, chẳng đồng pháp Độc giác, chẳng đồng pháp A la hán, chẳng đồng pháp học, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng đồng vô vi giới, chẳng bỏ hữu vi giới, chẳng đồng nội không cho đến vô tánh tự tánh không; chẳng đồng bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí, chẳng bỏ pháp tạp nhiễm.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn bảo cụ thọ Xá Lợi Tử rằng : Như vậy, như vậy. Thật như đã nói. Bạch Đại đức ! Nếu như thật biết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu không lấy không bỏ, cho đến chẳng đồng nhất thiết tướng trí, chẳng bỏ tạp nhiễm, đây là chơn lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, cũng chơn tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Nhưng Bát nhã Ba la mật đa đây chẳng theo hai hạnh, vì không hai tướng vậy. Như vậy tính lự cho đến bố thí Ba la mật đa cũng chẳng theo hai hạnh, vì không hai tướng vậy.

Bấy giờ, Phật khen Thiên Đế Thích rằng : Hay thay, hay thay. Như người đã nói. Bát nhã thăm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa đều chẳng theo hai hạnh. Vì có sao ? Kiền Thi Ca ! Như vậy sáu thứ Ba la mật đa, đều vì không hai tướng vậy.

Kiền Thi Ca ! Các kẻ có muốn khiến Bát nhã thăm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa có hai tướng, thời là muốn khiến pháp giới, chơn như, pháp tánh, thật tế, bất tư nghì giới cũng có hai tướng. Vì có sao ? Kiền Thi Ca ! Bát nhã thăm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa, đều cùng pháp giới cho đến bất tư nghì giới không hai, vì không hai chỗ vậy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu thế gian, trời, người, a tố lạc thấy đều nên chí thành lễ bái quanh hữu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sở dĩ vì sao ? Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát đều nương Bát nhã Ba la mật đa, tinh siêng tu học, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn! Như tôi ngồi trên tòa Thiên Đế ở trong điện Thiên Pháp trời Ba mươi ba, vì các thiên chúng tuyên nói Chánh pháp. Khi có vô lượng các Thiên Tử thấy, đi đến chỗ tôi cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái chấp tay mà lui. Nếu khi tôi chẳng ở pháp tòa kia, các thiên tử thấy cũng đến chỗ ấy, dù chẳng thấy tôi như khi tôi ở, cung kính cúng dường, đều nói : Chỗ đây là tòa Thiên Đế Thích vì chư thiên thấy thuyết pháp, chúng ta đều nên như thiên chủ có ở, cúng dường quanh hữu mà lui.

Bạch Thế Tôn! Như vậy Bát nhã Ba la mật đa, nếu có thơ tả thọ trì đọc tụng, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Phải biết chỗ này hằng có cõi đây và mười phương vô biên thế giới khác, vô lượng vô số trời, rồng, được xoa, kiện đạt phước, a tố lạc, yết lộ trà, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thấy đều đến nhóm hội, nếu không có kẻ thuyết pháp, vì kính trọng pháp cũng ở chỗ đây cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen lễ bái mà lui. Vì có sao ? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát, Độc giác, Thanh văn, tất cả hữu tình, có bao nhiêu đồ vui đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà được có vậy. Phật Thiết lợi la cũng do Bát nhã Ba la mật đa công đức huân tu thọ cúng dường vậy.

Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, cùng các hạnh Bồ tát Ma ha tát và sở chứng được Nhất thiết tướng trí làm nhân, làm duyên, làm chỗ nương dựa, làm năng dẫn phát. Vậy nên tôi nói : Giả sử Phật Thiết lợi la đây rải châu Thiệm Bộ đây lấy làm một phần, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế lại làm một phần. Trong hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Bạch Thế Tôn ! Nếu khi tôi đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây thọ trì đọc tụng, chính nhớ nghĩ, vì tâm hợp với pháp nên đều chẳng thấy có các tướng sợ hãi. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Do Bát nhã Ba la mật đa vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết nên tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bát nhã Ba la mật đa đây có tướng trạng ngôn thuyết, chẳng phải vô tướng trạng ngôn thuyết ấy, chẳng lẽ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấu đạt tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các đệ tử nói tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn ! Do Bát nhã Ba la mật đa đây vô tướng trạng ngôn thuyết, chớ chẳng có tướng trạng ngôn thuyết. Vậy nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấu đạt tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các đệ tử nói tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn ! Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa kham thọ trời, người, a tố lạc thấy đem vô lượng phẩm thượng diệu tràng hoa, cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn ! Nếu có đôi Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chăm lòng lóng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố. Hoặc lại thơ tả các báu trau dồi, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quyết định chẳng đọa lại trong những nơi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, biên địa quê mùa, chẳng tin Phật pháp, ác kiến; chẳng đọa Thanh văn và Độc giác, tất đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường thấy chư Phật, hằng nghe Chánh pháp, chẳng lìa bạn lành, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Mới từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và chúng các Bồ tát Ma ha tát.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy Tam thiên đại thiên nơi thế giới đây lấy làm một phần, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu lại làm một phần. Trong hai phần này, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và Thiết lợi la Phật Tam thiên giới đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà xuất sanh vậy.

Lại Thiết lợi la Phật Tam thiên giới đều do được thể lực Bát nhã Ba la mật đa công đức huân tu vậy, nên được các trời, người, a tố lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bởi nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật, quyết định chẳng đọa tam ác thú, thường sanh trời người hưởng các giàu vui, tùy tâm sở nguyện cười pháp Tam thừa mà tới Niết bàn.

Bạch Thế Tôn ! Hoặc thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã tả. Hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao ? Vì Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cùng các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bình đẳng không hai, không hai chỗ vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đôi Bát nhã Ba la mật đa đây thọ trì đọc tụng, rộng vì người thuyết, hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao ? Nếu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc đã

tuyên thuyết mười hai phần giáo đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà xuất sanh vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu mười phương cõi, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như cát Cãng già trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, thọ trì đọc tụng, rộng vì người thuyết. Hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao ? Nếu mười phương cõi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như cát Cãng già, hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc đã tuyên thuyết mười hai phần giáo, đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà xuất sanh vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, đem vô lượng phẩm thượng diệu tràng hoa, cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen mười phương thế giới, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như cát Cãng già. Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa, cũng đem vô lượng phẩm thượng diệu tràng hoa đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Hai công đức đây bình đẳng không khác. Vì có sao ? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà xuất sanh vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu bố, kia qua đời sau chẳng đọa địa ngục Thanh văn và bậc Độc giác. Vì có sao ? các thiện nam tử, thiện nữ nhân này quyết định sẽ trụ bậc bất thối chuyển, xa lìa tất cả việc tai hoạn tật dịch khổ não vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố, đem vô lượng phẩm thượng diệu đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, kia định tuyệt hẳn tất cả sợ hãi. Như mắc nợ người sợ hãi chủ nợ, liền bèn gần gũi phụng sự quốc vương, nương thế lực vua được khỏi sợ hãi. Bạch Thế Tôn ! Vua dụ Bát nhã Ba la mật đa, kia mắc nợ người dụ thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy, nương cậy Bát nhã Ba la mật đa được lìa sợ hãi.

Bạch Thế Tôn ! Ví như có người nương dựa vua, vì vua nhiếp thọ nên được các người đời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Thiết lợi la Phật cũng lại như thế, do được Bát nhã Ba la mật đa đây huân tu nên được các trời, người, a tố lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bạch Thế Tôn ! Vua dụ Bát nhã Ba la mật đa, Thiết lợi la Phật dụ kẻ nương Vua.

Bạch Thế Tôn ! Chư Phật đã được Nhất thiết tướng trí cũng nương Bát nhã Ba la mật đa mà được thành tựu. Vậy nên tôi nói giả sử thiết lợi la Phật đầy rẫy Tam thiên giới đây lấy làm một phần, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm

sâu như thế lại làm một phần, trong hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Thiết lợi la Phật bền chắc hơn Kim cương, đủ các màu sắc và ba mươi hai tướng đại tượng phu, tám mươi tùy hảo trang nghiêm nơi thân, Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, cho đến Như Lai nhất thiết tướng trí, đều do Bát nhã Ba la mật đa mà nên xong vậy.

Bạch Thế Tôn ! Do sức oai thần Bát nhã Ba la mật đa đây nên bố thí thầy năm cũng được tên là Ba la mật đa. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Nếu không Bát nhã Ba la mật đa thí thầy chẳng thể đến rốt ráo được vậy.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu Tam thiên đại thiên thế giới đây hoặc các thế giới khác, sở hữu vương đô, thành ấp, xóm làng, trong ấy nếu có thọ trì đọc tụng, thơ tả giải nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa như thế, hữu tình chỗ đó chẳng bị tất cả người, phi người thầy làm nào hại, chỉ trừ định ác nghiệp đáng chịu. Hữu tình trong đây lần lữa tu học chánh hạnh Tam thừa, tùy kia sở nguyện cho đến mau chứng Tam thừa Niết bàn. Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế ở Tam thiên đại thiên thế giới đây làm nhiều ích lớn. Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đủ đại thần lực tùy ở chỗ nào thời là có Phật làm các Phật sự, chỗ gọi lợi vui tất cả hữu tình.

Bạch Thế Tôn ! Ví như Đại bửu thần châu vô giá đủ vô lượng thứ thắng diệu oai đức, tùy ở chỗ nào có thần châu đây người và phi người không có nào hại. Nếu có nam tử hoặc lại nữ nhân bị quý bắt giữ thân tâm khổ não, nếu có cầm thần châu đây đưa cho thấy, do oai lực của châu quý liền bỏ chạy. Bị phải bệnh nóng, hoặc gió, hoặc đàm, hoặc nóng gió đàm tập hợp làm bệnh, nếu có buộc thần châu đây nơi thân, các bệnh như thế không chẳng trừ lạnh. Châu đây ở tối, năng làm soi sáng; khi nóng năng làm mát, khi lạnh năng làm ấm. Tùy địa phương chỗ có thần châu đây thời tiết điều hòa, chẳng lạnh chẳng nóng.

Nếu địa phương nào có thần châu đây, rắn độc, bọ cạp thầy không dám nương ở.

Nếu có nam tử hoặc lại nữ nhân bị phải trúng độc đau khổ mê man, nếu có cầm châu đây đưa cho thấy, vì oai thế của châu nên độc tức tiêu diệt.

Nếu các hữu tình thân bị tật hủi, ghẻ dũ, đầy thủng, mắt lòa mù thầy, bệnh mắt, bệnh tai, bệnh mũi, bệnh lưỡi, bệnh hầu, bệnh thân, bệnh các lông đốt, đeo thần châu đây các bệnh đều lành.

Nếu trong các ao hồ suối giếng, nước bị đục ứ, hoặc sắp khô khan, đem châu cho vào, nước liền đầy rẫy, thơm sạch lóng trong, đủ tám công đức.

Nếu đem các thứ áo sắc, màu xanh vàng đỏ trắng, hồng tía bích lục dẹt lẫn tạp gói thần châu đây cho vào xuống nước, nước theo áo ngũ sắc kia đều đồng sắc ấy.

Như vậy viên ngọc Đại bửu thần châu vô giá oai đức vô biên khen chẳng thể hết. Nếu đựng rương trap cũng khiến đồ kia đầy đủ trọn nên vô biên oai đức. Nếu rương trap trống do từng đựng châu, đồ ấy vẫn được nhiều người mến trọng.

Bấy giờ, Khánh Hỷ hỏi Thiên Đê Thích rằng : Thần châu như thế hãy có trên trời hay người cũng có ư ? Thiên Đê Thích thưa : Trong người trên trời đều có châu này. Nếu ở trong người hình nhỏ mà nặng, nếu ở trên trời hình lớn mà nhẹ. Lại châu trong người tướng chẳng đầy đủ, mà ở trên trời tướng châu tròn trặn, thần châu trên trời oai đức thù thắng vô lượng bội số hơn ở nơi người.

Khi ấy, Thiên Đê Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cũng lại như thế, làm căn bản các đức, năng diệt vô lượng pháp ác bất thiện, tùy ở chỗ nào khiến các hữu tình thân tâm khổ não thấy đều trừ diệt, người, phi người thấy chẳng làm hại được.

Bạch Thế Tôn ! Đã nói Đại bửu thần châu vô giá chẳng những dụ nơi Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng dụ Như Lai Nhất thiết tướng trí, cũng dụ tinh lự Ba la mật đa, cho đến bồ thí Ba la mật đa. Cũng dụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng dụ bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng dụ pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, chơn như, thật tế, bất tư nghì giới. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Công đức như thế đều do Bát nhã Ba la mật đa đại oai thần lực đã dẫn hiển rõ công đức sâu rộng vô lượng vô biên. Thiết lợi la Phật do các công đức đã huân tu, nên sau Phật Niết bàn kham thọ tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Thiết lợi la Phật là cực viên mãn tối thắng thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa, nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, dứt hẳn tập khí phèn não nói nhau và vô lượng vô biên Phật pháp khác nữa làm chỗ đồ nương, nên sau Phật Niết bàn kham thọ tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn ! Thiết lợi la Phật là cực viên mãn tối thắng thanh tịnh công đức trên bửu Ba la mật đa làm chỗ đồ nương, nên kham thọ tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn ! Thiết lợi la Phật là cực viên mãn tối thắng thanh tịnh không nhiễm không tịnh, không sanh không diệt, không vào không ra, không thêm không bớt, không đến không đi, không động không ngừng, không đây không kia Ba la mật đa làm chỗ đồ nương, nên sau Phật Niết bàn kham thọ tất cả

thế gian, trời, người, a tổ lạc thầy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn ! Thiết lợi la Phật là cực viên mãn tối thắng thanh tịnh các pháp thật tánh Ba la mật đa làm chỗ nương, nên sau Phật Niết bàn kham thọ tất cả thế gian, trời, người, a tổ lạc thầy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Thôi Thiết lợi la Phật đầy Tam thiên đại thiên thế giới. Giả sử Thiết lợi la Phật đầy rẫy mười phương giới đều như cát Căng già, lấy làm một phần, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế lại làm một phần. Trong hai phần đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa như thế. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, các Thiết lợi la đều nhân Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế mà được sanh vậy. Đều do Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế đã huân tu vậy. Đều là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế làm chỗ đồ nương nên kham thọ tất cả trời, rồng, được xoa, kiện đạt phước, a tổ lạc, yết lộ trà, khăn nài lạc, mặc hô lạc già, người, phi người thầy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật, trên trời trong người hưởng các giàu vui không có cùng tận. Trong người, chỗ gọi đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Trên trời chỗ gọi trời Bốn đại vương chúng, cho đến trời Tha hóa tự tại. Tức do căn lành thù thắng như thế, đến thân tối hậu được hết ngàn mé khổ.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, thơ tả giải nói, suy nghĩ đúng lý. Do đây Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn. Bát nhã Ba la mật đa như vậy được viên mãn, nên lại khiến tịnh lự Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa, bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng được viên mãn. Do đây lại năng vượt bậc Thanh văn và bậc Độc giác chứng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, năng được Bồ tát thù thắng thần thông. Cưỡi thần thông đây dạo các cõi Phật; từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, phát thắng nghĩ, nguyện thọ các loại thân, vì muốn nhiều ích các loại hữu tình vậy. Hoặc làm Chuyển luân vương, hoặc làm các Tiểu vương, hoặc làm Sát đế lợi, hoặc làm Bà la môn, hoặc làm Tỳ sa môn, hoặc làm Thiên Đế Thích, hoặc làm Phạm vương, hoặc làm các loại khác lợi ích an vui vô lượng hữu tình.

Vậy nên, Bạch Thế Tôn ! Tôi đối chỗ chư Phật Thiết lợi la chẳng phải chẳng tín thọ, chẳng phải chẳng vui mừng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nhưng đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế cúng dường

cung kính, tôn trọng ngợi khen chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Do nhân duyên đây, ý tôi thà lấy Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Bát nhã Ba la mật đa như thế thời là tăng trưởng tất cả Phật pháp, cũng là nhiếp nhận thế gian xuất thế gian giàu vui tự tại. Như vậy đã là cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết lợi la Phật.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu có muốn được thường thấy Sắc thân, Pháp thân của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương vô lượng vô số vô biên thế giới, nên đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Kia thấy hai thứ thân của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới vô lượng vô số vô biên, nên lần tu Bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Khi ấy nên đem pháp tánh tu tập quán Phật tùy niệm.

Bạch Thế Tôn ! Pháp tánh có hai : một là hữu vi, hai là vô vi.

Trong đây sao gọi hữu vi pháp tánh ? Là trí nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Trí bốn niệm trụ cho đến trí tám thánh đạo chi, trí ba môn giải thoát; trí Phật mười lực, cho đến trí mười tám pháp Phật bất cộng; trí pháp thiện phi thiện, trí pháp hữu ký vô ký, trí pháp hữu lậu vô lậu, trí pháp hữu vi vô vi, trí pháp thế gian xuất thế gian, trí pháp tạp nhiễm thanh tịnh. Các như thế thấy vô lượng môn trí thấy đều nói tên hữu vi pháp tánh.

Trong đây sao gọi vô vi pháp tánh ? Là tất cả pháp vô sanh vô diệt, vô trụ vô di, vô nhiễm vô tịnh, vô tăng vô giảm, vô tướng vô vi, tự tánh các pháp. Vì sao gọi là tự tánh các pháp ? Nghĩa là tất cả pháp vô tánh tự tánh. Như vậy nói tên vô vi pháp tánh.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiều Thi Ca ! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương Bát nhã Ba la mật đa đã chứng, sẽ chứng, hiện chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đệ tử Thanh văn của chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã được, sẽ được, hiện được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Độc giác quá khứ, vị lai, hiện tại đều nương Bát nhã Ba la mật đa đã sẽ hiện chứng độc giác bồ đề. Vì có sao?

Kiều Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa như thế trong tạng bí mật rộng nói pháp tương ưng Tam thừa vậy. Nhưng đây đã nói đem vô sở đắc mà làm phương tiện vậy, vô tánh vô tướng làm phương tiện vậy, vô sanh vô diệt làm phương tiện vậy, vô nhiễm vô tịnh làm phương tiện vậy, vô tạo vô tác làm phương tiện vậy, vô nhập vô xuất làm phương tiện vậy, vô tăng vô giảm làm phương tiện vậy, vô thủ vô xả làm phương tiện vậy, đã nói như thế đều do thế tục chẳng phải thắng nghĩa vậy. Sở dĩ vì sao ?

Bát nhã Ba la mật đa như thế, chẳng bờ đây, chẳng bờ kia, chẳng đất liền, chẳng giữa dòng, chẳng cao, chẳng thấp, chẳng bình đẳng, chẳng có tướng, chẳng không tướng, chẳng thế gian, chẳng xuất thế gian, chẳng có lậu, chẳng không lậu, chẳng hữu vi, chẳng vô vi, chẳng thiện, chẳng phi thiện, chẳng hữu ký, chẳng vô ký, chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại.

Kiều Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng cùng pháp Phật, chẳng cùng pháp Bồ tát Ma ha tát, chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng cùng pháp Thanh văn, cũng chẳng bỏ pháp dị sanh.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại Ba la mật đa, là Vô thượng Ba la mật đa, là Vô đẳng đẳng Ba la mật đa.

Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa như thế dù biết tất cả hữu tình tâm hành cảnh giới sai khác mà chẳng đắc ngã, chẳng đắc hữu tình cho đến chẳng đắc tri giả, kiến giả. Chẳng đắc sắc cho đến thức. Chẳng đắc sắc cho đến pháp. Chẳng đắc nhãn thức cho đến ý thức. Chẳng đắc nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng đắc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng đắc bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng đắc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng đắc bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng đắc Bồ đề, chẳng đắc Niết bàn. Chẳng đắc chư Phật và pháp chư Phật. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa đây đối tất cả pháp nương hữu sở đắc mà xuất hiện vậy. Sở dĩ vì sao ? Vì Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đều vô tự tánh, cũng vô sở hữu, cũng bất khả đắc, năng đắc sở đắc và hai chỗ nương tánh tướng đều không, bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát đem dài tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu hãy chẳng đắc Bồ tát, hưởng đắc pháp Bồ tát.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát vì chỉ hành Bát nhã Ba la mật đa hay cũng hành năm Ba la mật đa kia ư ? Phật nói : Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu đủ sáu thứ Ba la mật đa. Nghĩa là các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành bố thí Ba la mật đa, chẳng đắc bố thí Ba la mật đa, chẳng đắc kẻ thí và kẻ năng thọ. Khi tu hành tịnh giới Ba la mật đa, chẳng đắc tịnh giới Ba la mật đa, chẳng đắc trì giới và kẻ phạm giới. Cho đến khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng đắc Bát nhã Ba la mật đa, chẳng đắc cụ diệu huệ và kẻ cụ ác huệ.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm tôn làm dẫn tu hành tất cả Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Bồ tát Ma ha tát này khi hành bố thí, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm tôn làm dẫn, sở tu bố thí Ba la mật đa không chỗ chấp trước, mau được viên mãn.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu hành Bát nhã Ba la mật đa nên không chấp trước, khiến sở tu hành mau được viên mãn. Nghĩa là đối sắc vô sở đắc làm phương tiện, cho đến đối nhất thiết tướng trí vô sở đắc làm phương tiện.

Kiền Thi Ca! Như châu Thiệm Bộ có bấy nhiêu các cây nhánh nhóc cọng thân hoa lá quả hạt, dù có nhiều hình sắc chẳng đồng mà bóng nó che đều không sai khác. Như vậy năm Ba la mật đa trước tuy đều có khác mà do Bát nhã Ba la mật đa nhiếp thọ hồi hướng Nhất thiết tướng trí, đem vô sở đắc làm phương tiện nên các tướng sai khác đều bất khả đắc.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy, Bát nhã Ba la mật đa trọn vẹn rộng lớn công đức thù thắng, trọn nên tất cả công đức thù thắng, trọn nên viên mãn công đức thù thắng, trọn nên vô lượng công đức thù thắng, trọn nên vô biên công đức thù thắng, trọn nên vô đẳng đẳng công đức thù thắng.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thọ trì Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế các báu trau dồi, đem vô lượng phẩm thượng diệu đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, y kinh đây nói, suy nghĩ đúng lý. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân thọ trì Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thí người thọ trì, rộng khiến lưu bố. Hai nhóm phước này nhóm nào nhiều hơn ?

Phật nói : Kiền Thi Ca ! Ta lại hỏi người, cứ tùy ý đáp. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân theo người thỉnh được Thiết lợi la Phật, đựng trong hộp ngọc để trên chỗ cao cả; lại đem vô lượng thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại có các thiện nam tử, thiện nữ nhân theo người thỉnh được Thiết lợi la Phật chia cho người khác cỡ như hạt cải, khiến kia kính thọ, như pháp an để; lại đem nhiều phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao ? Hai nhóm phước đây nhóm nào là hơn ?

Thiên Đế Thích thưa : Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, hai nhóm phước đây, kẻ sau là hơn. Vì có sao ? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quán loại hữu tình nên đối chỗ Thiết lợi la chư Phật cúng dường cung kính mà được đắc độ. Khi sắp vào Niết bàn, mới dùng sức Kim cương dụ tam ma địa đập nát thân Kim cương khiến như hạt cải. Lại đem đại bi nguyện lực sâu rộng gia trì Thiết lợi la Phật như thế, khiến đối Như Lai sau vào Niết bàn, có được một hạt lượng bằng hạt cải, cúng dường cung kính được phước vô biên, ở trong trời người hưởng nhiều giàu vui, cho đến tối hậu được hết ngăn mé khổ. Vậy nên kẻ chia cho người phước ấy là hơn.

Bây giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Hay thay, hay thay. Như người đã nói. Kiền Thi Ca ! Với Bát nhã Ba la mật đa này cũng lại như vậy. Nếu tự

thọ trì, thí người lưu bố, hai nhóm phước đây kể sau là nhiều. Vì có sao ? Bởi kể thí người năng cho vô lượng vô biên hữu tình được vui pháp hỷ vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Nếu có đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây nghĩa thú đã nói, như thật vì người phân biệt giải nói, khiến được chính hiểu, chỗ được nhóm phước lại hơn công đức thí người lưu bố nhiều gấp trăm ngàn.

Kiều Thi Ca ! Kính Pháp sư này phải như kính Phật, cũng như tương tự Phật, tôn trọng kẻ đại trí đồng phạm hạnh. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Phải biết Bát nhã Ba la mật đa tức là chư Phật, phải biết chư Phật tức là Bát nhã Ba la mật đa. Phải biết Bát nhã Ba la mật đa chẳng khác chư Phật, phải biết chư Phật chẳng khác Bát nhã Ba la mật đa. Sở dĩ vì sao ? Chư Phật ba đời đều nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Hoặc các Thanh văn, Độc giác chúng tánh kẻ tu phạm hạnh cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học được quả Thanh văn, Độc giác Bồ đề. Bồ tát chúng tánh bồ đặc già la cũng nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, vượt các Thanh văn và bậc Độc giác chúng vào Bồ tát chánh tánh ly sanh, lần lữa tu hành các hạnh Bồ tát được trụ bậc Bất thối chuyển.

Vì vậy, nên Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được hiện tiền cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, viết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Kiều Thi Ca ! Ta xem nghĩa này khi mới thành Phật, khởi suy nghĩ đây : Ta nương ai trụ ? Ai kham thọ Ta cúng dường cung kính ? Khi khởi nghĩ này đều chẳng thấy có các thiên ma phạm và các thế gian người, phi người thấy cùng Ta ngang hàng, huống là có hơn.

Lại tự suy nghĩ : Ta nương pháp đây đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, pháp đây thăm sâu màu nhiệm vắng lặng, Ta phải nương lại pháp đây mà trụ, cúng dường cung kính, chỗ gọi Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca ! Ta đã thành Phật vẫn nương Bát nhã Ba la mật đa cúng dường cung kính, huống các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà chẳng nương Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây tinh siêng tu học, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng sanh chúng Bồ tát Ma ha tát. Từ chúng Bồ tát Ma ha tát đây sanh các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác Thanh văn, Độc giác mới được sanh vậy.

Vì vậy, nên Kiều Thi Ca ! Hoặc Bồ tát thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Thanh văn thừa, các thiện nam tử, thiện nữ nhân đều đối Bát nhã Ba la mật đa nên siêng tu học, đem vô lượng phẩm thượng diệu tràng hoa cho đến đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

--- oOo ---

Quyển Thứ 431 - Hội Thứ Hai

Phẩm Kinh Văn

Thứ 36-1

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đê Thích rằng: Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình châu Thiệm Bộ đều cho an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đê Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiêu Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế trong tạng bí mật rộng nói tất cả pháp vô lậu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy với trong đã học nay học sẽ học; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào pháp Thanh văn thừa Chánh tánh ly sanh, lần nữa cho đến đã chứng sẽ được quả A la hán; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào pháp Độc giác thừa Chánh tánh ly sanh, lần nữa cho đến đã chứng sẽ chứng Độc giác Bồ đề; hoặc có đã vào nay vào sẽ vào pháp Bồ tát thừa Chánh tánh ly sanh, lần nữa tu hành các hạnh Bồ tát đã chứng nay chứng sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiêu Thi Ca! những gì gọi là pháp vô lậu? Nghĩa là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Bốn trí thánh đế. Ba môn giải thoát. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, và bao nhiêu vô lượng vô biên Phật pháp đều là trong đây đã nói tất cả pháp vô lậu.

Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa một hữu tình trụ quả Dự lưu chỗ được nhóm phước vẫn hơn giáo hóa các loại hữu tình một châu Thiệm Bộ đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Các hữu tình an trụ mười thiện nghiệp đạo chẳng khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ thú. Nếu hữu tình an trụ quả Dự lưu ấy bèn được thoát hẳn ba ác thú vậy, hưởng giáo khiến trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, chỗ được nhóm phước mà chẳng hơn kia ư?

Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, chẳng bằng có người giáo hóa một hữu tình khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Nếu giáo hữu tình khiến tới Vô

thượng Chánh đẳng Bồ đề, thời làm cho thế gian Phật nhãn chẳng dứt. Sở dĩ vì sao? Bởi có Bồ tát Ma ha tát, nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Bởi có Bồ tát Ma ha tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng. Các Bồ tát Ma ha tát đều nương Bát nhã Ba la mật đa mà được thành tựu.

Vì vậy nên, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả, rộng khiến lưu bố, chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bát nhã Ba la mật đa như thế trong tạng bí mật rộng nói thắng diệu thiện pháp thế gian xuất thế gian. Nương thiện pháp đây thế gian bèn có đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ; trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ; cũng có bốn niệm trụ, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí khá thi thiết được; cũng có Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Thế Tôn khá thi thiết được.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm Bộ, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình Bốn đại châu đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình bốn Đại châu, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình Tiểu thiên giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Tiểu thiên giới, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình Trung thiên giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Trung thiên giới, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thầy, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng? Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thầy đây, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình mười phương tất cả thế giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình châu Thiệm bộ, đều khiến an trụ bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng

khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm Bộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình Bốn đại châu đều khiến an trụ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Bốn đại châu. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình Tiểu thiên giới đều khiến an trụ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Tiểu thiên giới. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo các loại hữu tình Trung thiên giới đều khiến an trụ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Trung thiên giới. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều khiến an trụ bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng

khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới đều như cát Cãng già thủy, đều khiến an trụ bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình mười phương thế giới đều như cát Cãng già thủy đây. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân giáo hóa các loại hữu tình mười phương tất cả thế giới, đều khiến an trụ bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thí người đọc tụng, hoặc chuyển thơ tả rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Kỳ dư đã nói như trên.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước hơn nơi giáo hóa các loại hữu tình một châu Thiệm bộ, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình một Bốn đại châu, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Tiểu thiên thế giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Trung thiên thế giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình mười phương thế giới đều như cát Cãng già thầy, đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thân thông.

Cũng hơn giáo hóa các loại hữu tình mười phương tất cả thế giới đều khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thân thông.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói suy nghĩ đúng lý ấy nghĩa là đem hạnh chẳng hai, chẳng phải chẳng hai vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề suy nghĩ Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa . Hoặc đem hạnh chẳng hai, chẳng phải chẳng hai vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, suy nghĩ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc đem hạnh chẳng hai, chẳng phải chẳng hai vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, suy nghĩ bốn niệm trụ nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây đem vô lượng môn rộng vì người nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước hơn tự lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý Bát nhã Ba la mật đa như thế chỗ được công đức vô lượng bội số.

Kiều Thi Ca! Trong đây nói nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa ấy nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa đây có bao nhiêu nghĩa thú chẳng nên đem hai tướng quán; cũng chẳng nên đem chẳng hai tướng quán phi hữu tướng phi vô tướng, phi nhập phi xuất, phi tăng phi giảm, phi nhiễm phi tịnh, phi sanh phi diệt, phi thủ phi xả, phi chấp phi chẳng chấp, phi trụ phi chẳng trụ, phi thật phi chẳng thật, phi tương ưng phi chẳng tương ưng, phi hòa hợp phi ly tán, phi nhân duyên phi chẳng nhân duyên, phi pháp phi chẳng pháp, phi chơn như phi chẳng chơn như, phi thật tế phi chẳng thật tế. Nghĩa thú như thế có vô lượng môn.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự đối Bát nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, đem vô lượng môn vì người rộng nói tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước hơn nhóm phước trước vô lượng vô biên.

Bấy giờ, Thiên Đê Thích thừa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân nên dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Phật nói: Kiều Thi Ca! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân nên dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân năng dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này trọn nên nhóm đại công đức vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghĩ.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân hết một đời sống, đem vô lượng phẩm thượng diệu đồ vui, y phục, ẩm thực, bệnh duyên chữa thuốc, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen mười phương các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô lượng vô số vô biên đều như Căng già sa giới.

Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân tự đối Bát nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại nương các thứ văn nghĩa khéo đẹp, đem vô lượng môn rộng vì người nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bởi mười phương các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô lượng vô số vô biên đều như Căng già sa thầy thế giới kia, đều nương Bát nhã Ba la mật đa tinh siêng tu học, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vô lượng vô số vô biên đại kiếp, đem hữu sở đắc mà làm phương tiện, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa .

Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại đem các thứ văn nghĩa khéo đẹp trong chùng giây lát vì người biện nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Kiều Thi Ca! Hữu sở đắc ấy, nghĩa là các thiện nam tử, thiện nữ nhân khi tu bố thí khởi nghĩ như vậy: Ta mang ơn thí, kia là kẻ nhận, đây là quả thí, thí và vật thí. Kia khi tu thí gọi trụ bố thí, chẳng gọi bố thí Ba la mật đa .

Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy: Ta năng trì giới vì hộ nơi kia, đây là quả giới và giới bị trì. Kia khi tu giới gọi trụ tịnh giới, chẳng gọi tịnh giới Ba la mật đa .

Khi tu an nhẫn khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu nhẫn vì hộ kia vậy, đây là quả nhẫn và tự tánh nhẫn. Kia khi tu nhẫn gọi trụ an nhẫn, chẳng gọi an nhẫn Ba la mật đa .

Khi tu tinh tiến khởi nghĩ như vậy: Ta năng tinh tiến vì kia tu dứt, đây quả tinh tiến, tự tánh tinh tiến. Khi kia tinh tiến gọi trụ tinh tiến, chẳng gọi tinh tiến Ba la mật đa.

Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu định, kia là cảnh định, đây là quả định và tự tánh định. Khi kia tu định gọi trụ tĩnh lự, chẳng gọi tĩnh lự Ba la mật đa .

Khi tu bát nhã khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu huệ, kia là cảnh huệ, đây là quả huệ và tự tánh huệ. Khi kia tu huệ gọi trụ bát nhã, chẳng gọi Bát nhã Ba la mật đa .

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đem sở hữu đắc làm phương tiện nên chẳng năng viên mãn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa .

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát sao là tu hành mà năng viên mãn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu bố thí chẳng đắc kể thí, kể nhận, quả thí, thí và vật thí, đem vô sở đắc mà phương tiện, nên năng viên mãn bố thí Ba la mật đa .

Khi tu tịnh giới, chẳng đắc kể trì, chỗ được quả giới và giới bị trì, đem vô sở đắc làm phương tiện nên năng viên mãn tịnh giới Ba la mật đa .

Khi tu an nhẫn, chẳng đắc năng nhẫn, chỗ được quả nhẫn và tự tánh nhẫn, đem vô sở đắc làm phương tiện nên năng viên mãn an nhẫn Ba la mật đa .

Khi tu tinh tiến , chẳng đắc kể siêng, chỗ được quả siêng và tự tánh siêng, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn tinh tiến Ba la mật đa .

Khi tu tĩnh lự, chẳng đắc kể định, cảnh định, quả định và tự tánh định, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn tĩnh lự Ba la mật đa .

Khi tu bát nhã, chẳng đắc kể huệ, cảnh huệ, quả huệ và tự tánh huệ, đem vô sở đắc làm phương tiện, nên năng viên mãn bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát nên đem huệ vô sở đắc như thế và dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Với đời đương lai có các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì người tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Kẻ sơ phát tâm Vô thượng Bồ đề nghe kia đã nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, tâm bèn mê lầm lui mất trung đạo.

Vậy nên, phải đem huệ vô sở đắc và dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa .

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao gọi là tuyên nói tương tự bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói hữu sở đắc bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Như vậy gọi là tuyên nói tương tự bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa .

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói hữu sở đắc bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, gọi nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa?

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề hành sáu Ba la mật đa, nói sắc cho đến thức vô thường, khổ, vô ngã. Nói nhãn xứ cho đến ý xứ vô thường, khổ, vô ngã. Nói sắc xứ cho đến pháp xứ vô thường, khổ, vô ngã. Nói nhãn giới cho đến ý giới vô thường, khổ, vô ngã. Nói sắc giới cho đến pháp giới vô thường, khổ, vô ngã. Nói nhãn thức giới cho đến ý thức giới vô thường, khổ, vô ngã. Nói nhãn xúc cho đến ý xúc vô thường, khổ, vô ngã. Nói nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô thường, khổ, vô ngã. Nói bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô thường, khổ, vô ngã. Nói bốn niệm trụ cho đến nhất thiết tướng trí vô thường, khổ, vô ngã. Khởi lời như vậy: Nếu có nương được các pháp như thế, tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa là hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại khởi nói này: Kẻ tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa nên cầu sắc cho đến nhất thiết tướng trí vô thường, khổ, vô ngã. Nếu có cầu được các pháp như thế, tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa là hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Kiền Thi Ca! Nếu có kẻ cầu sắc cho đến nhất thiết tướng trí vô thường, khổ, vô ngã, nương các pháp đây tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa như thế, Ta nói gọi là hành hữu sở đắc tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Kiền Thi Ca! Nếu nói như trước, phải biết đều là nói hữu sở đắc tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: Thiện nam tử! Đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Nếu kẻ y ta dạy mà tu học sẽ mau an trụ Bồ tát sơ địa cho đến thập địa.

Kiền Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, nương tướng hiệp tập dạy tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: Thiện nam tử! Đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Nếu kẻ y ta dạy mà tu học, mau vượt Thanh văn và bậc Độc giác.

Kiền Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, nương tướng hiệp tập dạy tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy: Thiện nam tử! Đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa . Nếu kẻ y ta dạy mà tu học, mau vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, bèn được Bồ tát Vô sanh pháp nhẫn. Đã được Bồ tát Vô sanh pháp nhẫn bèn được Bồ tát thần thông thù thắng. Đã được Bồ tát thần thông thù thắng, năng đạo tất cả cõi Phật mười phương; từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nhờ đây mau năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, nương tướng hiệp tập dạy tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ chúng tánh Bồ tát thừa rằng: Nếu đối Bát nhã Ba la mật đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, quyết định sẽ được công đức vô lượng vô số vô biên.

Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện khởi thuyết như vậy. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa .

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân bảo kẻ chúng tánh Bồ tát thừa rằng: Người đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề sở hữu căn lành đều nên tùy hỷ, tất cả nhóm họp vì các hữu tình hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Kia đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện khởi thuyết như vậy. Đây gọi tuyên nói tương tự bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa .

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao gọi là tuyên nói chơn chánh bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói vô sở đắc Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Như vậy gọi là tuyên nói chơn chánh bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa . Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là các thiện nam tử, thiện nữ nhân nói vô sở đắc bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, gọi nói chơn chánh bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa?

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy:

Thiện nam tử! Đến đây, nên tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Người chính khi tu, chẳng nên quán sắc hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên quán thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã.

Như vậy chẳng nên quán nhãn xứ cho đến ý xứ; sắc xứ cho đến pháp xứ; nhãn giới cho đến ý giới; sắc giới cho đến pháp giới; nhãn thức giới cho đến ý thức giới; nhãn xúc cho đến ý xúc; nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ; bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; bốn niệm trụ cho đến nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao?

Thiện nam tử! Sắc, tự tánh sắc không. Cho đến nhất thiết tướng trí, tự tánh nhất thiết tướng trí không. Tự tánh sắc đây tức phi tự tánh. Cho đến tự tánh nhất thiết tướng trí đây tức phi tự tánh. Nếu phi tự tánh tức là bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa đây sắc chẳng khá được; thường vô thường, vui khổ, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Cho đến nhất thiết tướng trí chẳng khá được, thường vô thường, vui khổ, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở dĩ vì sao?

Trong đây không có sắc thấy khá được, hưởng nào có thường vô thường, vui khổ, ngã vô ngã kia khá được. Thiện nam tử! Nếu người năng tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa như thế là tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi thuyết đây thấy, đây gọi tuyên nói chơn chánh bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi lời như vậy:

Thiện nam tử! Đến đây, ta sẽ dạy người tu học bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Khi người tu học chớ quán các pháp có chút nên trụ, nên vượt, nên vào, nên được, nên chứng, nên lóng nghe thấy chỗ được công đức và nên tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Vì có sao?

Thiện nam tử! Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa đây rất ráo không có chút pháp nên trụ, nên vượt, nên vào, nên được, nên chứng, nên lóng nghe thấy chỗ được công đức và nên tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không. Nếu tự tánh không thời vô sở hữu. Nếu vô sở hữu tức là bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Đối bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa trọn không có chút pháp có vào có ra, có sanh có diệt, có đoạn có thường, có một có khác, có đến có đi mà khá được ấy.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khởi những thuyết đây cùng nhiều phẩm trên tất cả trái nhau. Thuyết này chơn chánh bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa.

Vì vậy, nên Kiêu Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân hãy nên đối bát nhã Ba la mật đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Nên đem các thứ văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Kiêu Thi Ca! Do duyên có đây nên Ta tác lời này: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối bát nhã Ba la mật đa đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Lại dùng các thứ văn nghĩa khéo đẹp trong chùng giầy lát vì người vì người biện nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều khiến trụ quả Dự lưu. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối bát nhã Ba la mật đa đây dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn này nên siêng tu học. Thiện nam tử thiện nữ nhân đây chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiêu Thi Ca! Tất cả Dự lưu và quả Dự lưu đều do Bát nhã Ba la mật đa này lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiêu Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Cãng già thủy, hoặc tất cả hữu tình hết mười phương vô biên thế giới đều khiến trụ quả Dự lưu. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiêu Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi nghĩ này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn này nên siêng tu học. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Tất cả Dự lưu và quả Dự lưu đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều khiến an trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe thọ trì đọc tụng, cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn đây nên siêng tu học. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Tất cả Nhất lai và quả Nhất lai, cho đến A la hán và quả A la hán đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình Châu Thiệm Bộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thủy, hoặc tất cả hữu tình hết mười phương vô biên thế giới đều khiến an trụ quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thù khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn này nên siêng tu học. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Tất cả Nhất lai và quả Nhất lai, cho đến A la hán và quả A la hán đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ, đều khiến an trụ Độc giác Bồ đề. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi nghĩ này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn đây phải siêng tu học. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Độc giác, Độc giác Bồ đề đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các hữu tình châu Thiệm bộ, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thấy, hoặc tất cả hữu tình hết mười phương vô biên thế giới, đều khiến an trụ Độc giác Bồ đề. Nơi ý hiểu sao? các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý theo pháp môn đây phải siêng tu học. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Độc giác, Độc giác Bồ đề đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

--- oOo ---

Quyển Thứ 432 - Hội Thứ Hai

Phẩm Kinh Văn

Thứ 36-2

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Nơi ý hiểu sao? các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! rất nhiều.

Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi nghĩ này: Thiện nam tử! đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói nên chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu, thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bền vững Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Bồ tát Ma ha tát sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác cho đến Bồ tát Ma ha tát trụ thập địa đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thủy, đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chẳng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói nên chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu, thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bền vững Vô thượng Chánh đẳng bồ đề.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Bồ tát Ma ha tát sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác cho đến Bồ tát Ma ha tát trụ thập địa, đều do Bát nhã Ba la mật đa lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình Châu thiệm bộ đều trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, do nhân duyên đây được phước nhiều chẳng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói phải chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu, thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng bồ đề.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thủy, đều trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiên Đế Thích thưa: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Phật nói: Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói nên chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu, thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng bồ đề.

Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đều do Bát nhã Ba la mật đa đây lưu xuất vậy.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã

Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây người nên đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đây đã nói phải chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Hoặc các hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như các Căng già thầy, đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói phải chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đây đã nói phải chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất

thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Hoặc các hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như các Căng già thầy, đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Có thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Lại khởi lời này: Thiện nam tử! Đến đây, người nên đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng cho giỏi thông lợi, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát nhã Ba la mật đa đã nói phải chính tin hiểu. Nếu chính tin hiểu thời năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu năng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời năng chứng được pháp Nhất thiết trí. Nếu năng chứng được pháp Nhất thiết trí, thời tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát nhã Ba la mật đa tăng ích viên mãn, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì người rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân dạy một hữu tình khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Nếu thiện nam tử thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như các Căng già thầy đều tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Có các thiện nam tử thiện nữ nhân dạy một hữu tình khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân dạy các loại hữu tình châu Thiệm bộ đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Nếu một hữu tình khởi lời như vậy: Ta nay vui mừng mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cứu vớt hữu tình các khổ ác thú. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân vì thành việc kia, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp rộng nói Bát nhã Ba la mật đa phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát trụ bậc chẳng quay lui chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết lắm vậy, đối Đại Bồ đề quyết định hướng tới vậy, đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chắc chắn chẳng quay lui vậy. Kẻ vui mừng mau chứng Đại Bồ đề cần nương nhờ pháp sở thuyết lắm vậy, đối Vô thượng giác cầu mau chứng vậy, quán khổ sanh tử tất cả hữu tình vận tâm Đại bi rất thống thiết vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Thôi các loại hữu tình châu Thiệm bộ. Nếu thiện nam tử thiện nữ nhân dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình Tiểu thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Trung thiên giới, hoặc tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên giới đây, hoặc lại tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như các Cãng già thầy, đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Lại đối Bát nhã Ba la mật đa, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp vì kia rộng nói, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu.

Nếu một hữu tình khởi lời như vậy: Ta nay vui mừng mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cứu vớt hữu tình khổ ba ác thú. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì thành việc kia dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp rộng nói Bát nhã Ba la mật đa, tuyên chỉ khai diễn, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú khiến kia dễ hiểu. Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Kiều Thi Ca! Bồ tát Ma ha tát trụ bậc chẳng quay lui chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết lắm vậy, đối Đại Bồ đề quyết định hướng tới vậy, đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chắc chắn chẳng quay lui vậy. Kẻ vui mừng mau

chứng Đại Bồ đề cần nương nhờ pháp sở thuyết lắm vậy, đối Vô thượng giác cầu mau chứng vậy, quán khổ sanh tử tất cả hữu tình vận tâm Đại bi rất thông thiết vậy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như vậy Bồ tát Ma ha tát càng gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; như vậy, như vậy nên đem bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa dạy bảo dạy trao. Nên đem nội không cho đến vô tánh tự tánh không dạy bảo dạy trao. Nên đem bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi dạy bảo dạy trao. Như vậy cho đến nên đem Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng dạy bảo dạy trao. Nên đem thượng diệu áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa, tùy kia cần dùng các thứ tự cụ cúng dường nhiếp thọ

Bạch Thế Tôn! Nếu vậy các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đem như vậy pháp thí, tài thí dạy bảo dạy trao, cúng dường nhiếp thọ Bồ tát Ma ha tát kia; các thiện nam tử thiện nữ nhân này, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước. Vì có sao?

Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát kia cần nhờ pháp thí, tài thí dạy bảo dạy trao, cúng dường nhiếp thọ như thế mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên Đế Thích rằng: Hay thay, hay thay! Kiền Thi Ca! Người mới năng khuyên gắng Bồ tát Ma ha tát kia, lại năng nhiếp thọ Bồ tát Ma ha tát kia, cũng năng hộ trợ Bồ tát Ma ha tát kia. Người nay đã là Thánh đệ tử Phật, làm việc đáng làm. Vì có sao?

Kiền Thi Ca! Các Thánh đệ tử tất cả Như Lai vì muốn lợi vui các hữu tình, nên phương tiện khuyên gắng Bồ tát Ma ha tát kia khiến mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; đem pháp thí, tài thí dạy bảo dạy trao, cúng dường nhiếp thọ, cần gia hộ trợ Bồ tát Ma ha tát kia khiến mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Tất cả Như Lai, Thanh văn, Độc giác, việc tốt thế gian đều do Bồ tát Ma ha tát kia mà được xuất hiện vậy. Vì có sao?

Kiền Thi Ca! Nếu không Bồ tát Ma ha tát phát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, thì không Bồ tát Ma ha tát năng học sáu Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu cho không Bồ tát Ma ha tát học sáu Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, thì không Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu không Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thì không có Như Lai, Thanh văn, Độc giác, việc tốt thế gian.

Kiền Thi Ca! Do có Bồ tát Ma ha tát khởi tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, bèn có Bồ tát Ma ha tát năng học sáu Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Do có Bồ tát Ma ha tát học sáu Ba la mật đa sáu Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, bèn có Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do có Bồ tát Ma ha tát chứng được Vô

thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, năng dứt địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, cũng năng tôn giảm bè lũ a tồ lạc, tăng chúng trời người; bèn có đại tộc Sát đê lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ xuất hiện thế gian. Cũng có trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ xuất hiện thế gian. Lại có bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa , nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xuất hiện thế gian. Lại có Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Chánh giác thừa xuất hiện thế gian.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Tùy Hỷ Hồi Hương
Thứ 37 - 1

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát Ma ha tát thưa cụ thọ Thiện Hiện rằng: Bạch Đại Đức! Nếu Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phước thiện, đối các hữu tình sở hữu công đức, tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem vô sở đắc mà làm phước thiện, lấy tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp đây cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Hoặc các hữu tình khác tùy hỷ hồi hướng các việc phước nghiệp. Hoặc các dị sanh, Thanh văn, Độc giác các việc phước nghiệp; chỗ gọi thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp. Hoặc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, hoặc ba môn tám giải thoát, tám giải thoát, chín định thứ lớp, bốn vô ngại giải, sáu thần thông thấy các việc phước nghiệp.

Bồ tát Ma ha tát này sở hữu công đức tùy hỷ hồi hướng, đối các việc phước nghiệp dị sanh, Thanh văn, Độc giác kia là tối thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Vì có sao?

Bạch Đại đức! Vì các dị sanh tu việc phước nghiệp chỉ vì khiến mình tự tại an vui. Thanh văn, Độc giác tu việc phước nghiệp chỉ vì tự điều phục, vì tự vắng lặng, vì tự Niết bàn. Các Bồ tát Ma ha tát sở hữu công đức tùy hỷ hồi hướng vì khắp tất cả hữu tình điều phục vắng lặng bát Niết bàn vậy.

Bấy giờ cụ thọ Thiện Hiện hỏi Từ Thị Bồ tát Ma ha tát rằng: Bạch Đại Sĩ! Tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ tát Ma ha tát này duyên khắp mười phương thế giới vô lượng vô số vô biên. Mỗi mỗi thế giới vô lượng vô số vô biên chư Phật đã vào Niết bàn. Từ sơ phát tâm cho đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, như vậy lần nữa sau vào cõi Vô dư y Niết bàn, cho đến pháp diệt. Ở thời gian giữa, sở hữu sáu Ba la mật đa tương ưng căn lành, và cùng Thanh

văn, Độc giác, Bồ tát tất cả hữu tình, hoặc chung chẳng chung vô số vô lượng vô biên Phật pháp tương ưng căn lành.

Hoặc đệ tử dị sanh kia sở hữu thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp. Hoặc đệ tử Thanh văn kia sở hữu căn lành học vô học vô lậu. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở thành nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và vì lợi vui tất cả hữu tình: đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, vô số vô lượng vô biên Phật pháp và chư Phật kia đã thuyết Chánh pháp.

Hoặc nương pháp kia tinh siêng tu học được quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, được Độc giác Bồ đề, được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh và các hạnh Bồ tát Ma ha tát khác.

Như vậy sở hữu tất cả căn lành và các hữu tình đối với các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ tát các chúng đệ tử hoặc hiện trụ thế hoặc sau Niết bàn, đã trồng căn lành. Các căn lành này tất cả nhóm hợp, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, lại đem tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp như thế, cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tôi nguyện đem căn lành đây cùng tất cả hữu tình đồng chung dẫn phát Vô thượng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế đối sở khởi các việc phước nghiệp khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Nơi ý hiểu sao?

Bạch Từ Thị Đại Sĩ. Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, hãy có việc sở duyên như thế, như Bồ tát Ma ha tát kia chỗ lấy tướng chẳng?

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát Ma ha tát đáp cụ thọ Thiện Hiện rằng: Bạch Đại Đức! Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, thật không có việc sở duyên như thế, như Bồ tát Ma ha tát kia chỗ lấy tướng. Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Từ Thị Bồ tát Ma ha tát rằng: Bạch Đại Sĩ! Nếu không việc sở duyên như chỗ lấy tướng ấy, Bồ tát Ma ha tát kia tâm tùy hỷ hồi hướng, đem lấy tướng làm phương tiện, duyên khắp mười phương thế giới vô số vô lượng vô biên. Mỗi mỗi thế giới vô số vô lượng vô biên chư Phật đã vào Niết bàn. Từ sơ phát tâm cho đến pháp diệt, sở hữu căn lành và sở hữu căn lành các đệ tử, tất cả nhóm hợp hiện tiền tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đâu chẳng phải điên đảo? Như đối vô thường bảo thường, đối khổ bảo vui, đối vô ngã cho ngã, đối bất tịnh cho tịnh, là tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo. Đây đối vô tướng mà lấy nơi tướng cũng lẽ như thế.

Bạch Đại Sĩ! Như việc sở duyên thật vô sở hữu, tâm tùy hỷ hồi hướng cũng như thế, các căn lành thấy cũng như thế, Vô thượng Bồ đề cũng như thế; bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lực, bát nhã Ba la mật đa cũng như thế, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng như thế.

Bạch Đại Sĩ! Nếu như việc sở duyên thật vô sở hữu, tâm tùy hỷ hồi hướng cũng như thế, các căn lành thấy cũng như thế, Vô thượng Bồ đề cũng như thế, sáu Ba la mật đa cũng như thế, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng như thế ấy. Những gì là sở duyên, những gì là việc, những gì là tâm tùy hỷ hồi hướng, những gì là các căn lành thấy, những gì là Vô thượng Bồ đề, những gì là sáu Ba la mật đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà Bồ tát Ma ha tát kia duyên việc như thế khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Khi ấy, Từ Thị Bồ tát Ma ha tát trả lời cụ thọ Thiên Hiện: Bạch Đại Đức! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học sáu Ba la mật đa, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trước trồng căn lành, lâu phát đại nguyện, được các bạn lành nhiếp thọ, khéo học các pháp nghĩa tự tướng không. Bồ tát Ma ha tát này năng đối việc sở duyên tâm tùy hỷ hồi hướng, các căn lành thấy, Vô thượng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn và tất cả pháp đều chẳng lấy tướng mà năng phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đem chẳng hai chẳng phải chẳng hai làm phương tiện, chẳng hữu tướng chẳng vô tướng làm phương tiện, chẳng hữu sở đắc chẳng vô sở đắc làm phương tiện, chẳng nhiễm chẳng tịnh làm phương tiện, chẳng sanh chẳng diệt làm phương tiện. Đối việc sở duyên cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng lấy tướng. Vì chẳng lấy tướng nên chẳng phải nhiếp vào điên đảo.

Hoặc có Bồ tát chưa lâu tu học sáu Ba la mật đa, chưa từng cúng dường vô lượng chư Phật, chưa trước trồng căn lành, chưa lâu phát đại nguyện, chưa được nhiều bạn lành nhiếp thọ, chưa đối tất cả pháp khéo học tự tướng không. Các Bồ tát này đối việc sở duyên tùy hỷ hồi hướng các căn lành thấy Vô thượng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn và tất cả pháp vẫn lấy tướng kia khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sơ khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, vì lấy tướng nên vẫn nhiếp thuộc điên đảo, chẳng phải chơn tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Đại Đức! Chẳng nên vì các Bồ tát tân học Đại thừa kia và đối trước họ tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa; nội không cho đến vô tánh tự tánh không; bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và tất cả pháp nghĩa tự tướng không. Vì có sao?

Đại đức! Các Bồ tát tân học Đại thừa đối pháp như thế, dù có chút phần tin kính mến vui, mà kia nghi rồi đều quên mất ngay, kinh bố nghi hoặc, sanh hủy báng vậy.

Nêu các Bồ tát Ma ha tát Bất thôi chuyển hoặc từng cúng dường vô lượng chư Phật, trước trồng căn lành, lâu phát đại nguyện, được nhiều bạn lành nhiếp thọ, nên đối trước mặt vì họ rộng nói, phân biệt khai chỉ tất cả bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa; nội không cho đến vô tánh tự tánh

không; bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và tất cả pháp nghĩa tự tướng không. Vì có sao?

Đại đức! Vì các Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trước trông căn lành, lâu phát đại nguyện, được nhiều bạn lành nhiếp thọ, nếu nghe pháp này đều năng thọ trì trọn chẳng quên mất, cũng chẳng kinh sợ, nghi hoặc, hủy báng.

Đại đức! Các Bồ tát Ma ha tát nên đem tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Từ Thị Bồ tát Ma ha tát rằng: Bạch Đại Sĩ! Các Bồ tát Ma ha tát nên đem tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp như thế hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nghĩa là sử dụng tâm tùy hỷ hồi hướng. Sử dụng tâm đây là tận diệt lìa biến; sử dụng đây và các căn lành cũng đều tận diệt lìa biến như vậy. Trong đây những gì là sử dụng tâm, lại đem những gì là việc sử dụng và các căn lành mà nói tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Tâm này đôi tâm, lý chẳng nên có tùy hỷ hồi hướng, vì không có hai tâm cùng lúc khởi vậy. Tâm cũng chẳng thể tùy hỷ hồi hướng tâm tự tánh vậy.

Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa năng biết như vậy: Tất cả Bát nhã Ba la mật đa vô sở hữu cho đến bố thí Ba la mật đa vô sở hữu. Sắc vô sở hữu, thọ tướng hành thức vô sở hữu. Cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở hữu. Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp đều vô sở hữu, mà lại năng đem tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tâm tùy hỷ hồi hướng như thế, chẳng nhiếp thuộc điên đảo, vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thưa cụ thọ Thiện Hiện rằng: Bạch Đại đức! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa nghe pháp như thế đâu không kinh sợ nghi hoặc?

Đại đức! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa làm sao năng đem sở tu căn lành hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Đại đức! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa làm sao nhiếp thọ tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Cụ thọ Thiện Hiện nhờ oai lực Từ Thị Bồ tát Ma ha tát gia bị, bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, nếu tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, đem vô sở đắc làm phương tiện, vô tướng làm phương tiện, nhiếp thọ bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây, nhiều tin hiểu nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nhiều tin hiểu bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, thường được bạn lành nhiếp thọ.

Như vậy bạn lành đem vô lượng môn văn nghĩa khéo đẹp, vì kia rộng nói pháp tương ưng bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật

đa. Dem pháp như thế dạy bảo dạy trao, khiến kia cho đến được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Chưa vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh cũng chẳng lìa sở tu bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa; nội không cho đến vô tánh tự tánh không; bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng vì rộng nói các thứ ma sự, khiến kia nghe rồi đối các ma sự tâm không tổn giảm. Vì có sao? Vì nghiệp các ma sự tánh vô sở hữu, bất khả đắc vậy.

Cũng dem pháp này dạy bảo dạy trao khiến kia cho đến được vào Chánh tánh ly sanh thường chẳng lìa Phật. Ở chỗ chư Phật trông các căn lành. Lại nhờ được căn lành nhiếp thọ, nên thường sanh nhà Bồ tát Ma ha tát. Cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối các căn lành thường chẳng xa lìa.

Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, nếu được như vậy, dem vô sở đắc làm phương tiện, vô tướng làm phương tiện nhiếp thọ các công đức. Đối các công đức nhiều sâu tin hiểu, thường được bạn lành nhiếp thọ, nghe pháp như thế tâm chẳng kinh sợ, cũng chẳng nghi hoặc.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa tùy chỗ tu nhóm bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Tùy chỗ an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tùy chỗ tu nhóm bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên Phật pháp khác, đều nên dem vô sở đắc làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, đối khắp mười phương vô số vô lượng vô biên thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, dứt đọa các cõi, tuyệt đường lý luận, bỏ các gánh nặng, dẹp gai xóm làng, hết gút các cõi, đầy đủ chánh trí, tâm khéo giải thoát, là kẻ khéo thuyết pháp, và chúng đệ tử Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia sở thành nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát tri kiến và đã làm các thứ công đức khác. Cùng ở chỗ đây trông các căn lành, nghĩa là đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ thấy chỗ trông căn lành; hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại chỗ trông căn lành; hoặc trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh thấy chỗ trông căn lành.

Như vậy tất cả nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi, so căn lành tâm tùy hỷ khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Lại dem tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bây giờ, Từ Thị Bồ tát Ma ha hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Đại Đức! Các Bồ tát Ma ha tát tân học Đại thừa, nếu nhớ chư Phật và chúng đệ tử sở hữu công đức, cùng người trời thấy chỗ trông căn lành. Như vậy tất cả nhóm hợp cân

lượng hiện tiền phát khởi so căn lành tâm tùy hỷ khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Lại đem tùy hỷ căn lành như thế, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này vì sao chẳng đọa tướng điên đảo, tâm điên đảo, kiến điên đảo ư?

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện đáp Từ Thị Bồ tát Ma ha tát rằng: Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối nhớ Phật và chúng đệ tử sở hữu công đức, chẳng khởi tướng chur Phật và chúng đệ tử công đức; đối người trời thấy chỗ trông căn lành, chẳng khởi tướng căn lành người trời thấy; đối sở phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề, cũng lại chẳng khởi tướng tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này sở khởi tâm tùy hỷ hồi hướng không tướng điên đảo, không tâm điên đảo, không kiến điên đảo.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đối nhớ chur Phật và chúng đệ tử sở hữu công đức, khởi tướng Phật đệ tử công đức; đối người trời thấy chỗ trông căn lành, khởi tướng căn lành người trời thấy kia; đối sở phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề, khởi tướng sở phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này sở khởi tâm tùy hỷ hồi hướng có tướng điên đảo, có tâm điên đảo, có kiến điên đảo.

Lại nữa, Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đem tâm tùy hỷ như thế, nhớ tất cả Phật và chúng đệ tử công đức căn lành, chính biết tâm đây tận diệt lìa biến, chẳng phải năng tùy hỷ; chính biết pháp kia tánh nó cũng vậy, chẳng phải sở tùy hỷ. Lại chính thấu rõ tâm năng hồi hướng pháp tánh cũng vậy, chẳng phải năng hồi hướng; và chính thấy rõ pháp sở hồi hướng tánh nó cũng vậy, chẳng phải sở hồi hướng. Nếu có năng y theo sở thuyết như thế tùy hỷ hồi hướng là chánh phi tà. Các Bồ tát Ma ha tát đều nên tùy hỷ hồi hướng như thế.

Lại nữa, Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát ở khắp chỗ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cho đến pháp diện. Ở thời gian giữa sở hữu công đức hoặc Phật, đệ tử và các Độc giác, y Phật pháp kia khởi ra căn lành. Hoặc các đệ sanh nghe kia thuyết pháp đã trông căn lành; hoặc trời, rồng, được xoa, kiện đạt phước, a tố lạc, yết lộ trà, khăn nại lạc, mặc hô lạc già, người phi người thấy nghe kia thuyết pháp đã trông căn lành. Hoặc đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ nghe kia thuyết pháp đã trông căn lành; hoặc trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh nghe kia thuyết pháp đã trông căn lành; hoặc các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe kia thuyết pháp phát tâm hướng tới Vô thượng Chánh Đẳng Giác, siêng tu các thứ nhiều hạnh Bồ tát.

Như vậy tất cả nhóm hợp cân lường hiện tiền phát khởi, so tâm tùy hỷ căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Lại đem tùy hỷ căn lành như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Với khi như thế, nếu chính hiểu rõ pháp các năng tùy hỷ hồi hướng tận diệt lia biến, pháp các sở tùy hỷ hồi hướng tự tánh đều không. Dù biết như thế mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại với khi ấy, nếu chính hiểu rõ đều không có pháp khả năng tùy hỷ hồi hướng nơi pháp. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tự tánh đều không. Trong không đều không có pháp năng sở tùy hỷ hồi hướng vậy. Dù biết như thế mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này nếu năng tùy hỷ hồi hướng như thế, tu hành bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa không tưởng điên đảo, không tâm điên đảo, không kiến điên đảo. Vì có sao? Vì Bồ tát Ma ha tát này đối tâm tùy hỷ chẳng sanh chấp trước, đối sở tùy hỷ công đức căn lành cũng chẳng sanh chấp trước, đối tâm hồi hướng chẳng sanh chấp trước, đối sở hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng chấp trước. Do không chấp trước, chẳng đọa điên đảo.

Như vậy Bồ tát khởi ra tâm tùy hỷ hồi hướng gọi là vô thượng, vì xa lia tất cả vọng tưởng phân biệt vậy.

--- oOo ---

Quyển Thứ 433 - Hội Thứ Hai

Phẩm Tùy Hỷ Hồi Hướng

Thứ 37 - 2

Lại nữa, Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối sở tu tạo các việc phước nghiệp như thật biết rõ xa lia uân xứ giới. Cũng xa lia bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Cũng xa lia nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng xa lia bốn niệm trụ, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ tát Ma ha tát này đối sở tu tạo các việc phước nghiệp như thật biết rồi, thâm tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Đại Sĩ! Nếu Bồ tát Ma ha tát như thật biết rõ tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp, xa lia tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp tự tánh như thế. Như thật biết rõ chư Phật Thế Tôn, xa lia chư Phật Thế Tôn tự tánh như thế. Như thật biết rõ công đức căn lành, xa lia công đức căn lành tự tánh như thế.

Như thật biết rõ Thanh văn, Độc giác và các dị sanh, xa lìa Thanh văn, Độc giác và các dị sanh tự tánh như thế. Như thật biết rõ tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề, xa lìa tâm tùy hỷ hồi hướng Đại Bồ đề tự tánh như thế. Như thật biết rõ Bồ tát Ma ha tát, xa lìa Bồ tát Ma ha tát tự tánh như thế.

Như thật biết rõ bát nhã Ba la mật đa, xa lìa tự tánh bát nhã Ba la mật đa; cho đến bồ thí Ba la mật đa, xa lìa tự tánh bồ thí Ba la mật đa.

Như thật biết rõ nội không, xa lìa tự tánh nội không; cho đến vô tánh tự tánh không, xa lìa tự tánh vô tánh tự tánh không.

Như thật biết rõ bốn niệm trụ, xa lìa tự tánh bốn niệm trụ; nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, xa lìa tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng.

Như thật biết rõ hạnh Bồ tát Ma ha tát, xa lìa tự tánh hạnh Bồ tát Ma ha tát.

Như thật biết rõ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, xa lìa tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bồ tát Ma ha tát này tu hành xa lìa tự tánh các pháp như thế Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu, năng chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Đại Sĩ! Các Bồ tát Ma ha tát đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã diệt độ và các đệ tử công đức căn lành, nếu muốn phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ấy, nên tác tùy hỷ hồi hướng như vậy, là khởi nghĩ này: Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử đều đã diệt độ, tự tánh chẳng phải có, công đức căn lành cũng lại như thế. Ta chỗ phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề và sở hồi hướng Vô thượng Bồ đề, tánh kia cũng vậy. Biết như thế rồi, đối các căn lành phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, không tưởng điên đảo, không tâm điên đảo, không kiến điên đảo.

Nếu Bồ tát Ma ha tát đem lấy tướng làm phương tiện, tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã diệt độ và các đệ tử công đức căn lành, lấy tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây là chẳng khéo tùy hỷ hồi hướng. Vì quá khứ Phật và chúng đệ tử công đức căn lành phi tướng vô tướng chỗ lấy cảnh giới. Bồ tát Ma ha tát này đem nghĩ lấy tướng phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vậy nên chẳng khéo tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên đây, có tưởng điên đảo, có tâm điên đảo, có kiến điên đảo.

Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng lấy tướng làm phương tiện, tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đối tất cả Phật kia và đệ tử công đức căn lành, lìa tướng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đây gọi là khéo tùy hỷ hồi hướng. Do nhân duyên đây, Bồ tát Ma ha tát này tùy hỷ hồi hướng không tưởng điên đảo, không tâm điên đảo, không kiến điên đảo.

Bấy giờ, Từ Thị Bồ tát Ma ha tát hỏi cụ thọ Thiện Hiện rằng: Đại Đức! Sao là Bồ tát Ma ha tát đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công

đức căn lành, tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp đều chẳng lấy tướng mà năng tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Đại Sĩ! Phải biết các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa có như vậy thấy phương tiện khéo léo, dù chẳng lấy tướng mà làm nên sở tác. Chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa có năng chánh khởi tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên chúng Bồ tát Ma ha tát muốn thành sở tác, nên học Bát nhã Ba la mật đa.

Từ Thị Bồ tát Ma ha tát nói: Đại đức Thiện Hiện chớ tác thuyết ấy. Sở dĩ vì sao? Vì đối Bát nhã Ba la mật đa, chư Phật Thế Tôn và chúng đệ tử cùng sở thành tựu công đức căn lành, đều vô sở hữu bất khả đắc vậy. Sở tác tùy hỷ các việc phước nghiệp cũng vô sở hữu bất khả đắc vậy. Phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề cũng vô sở hữu bất khả đắc vậy. Bồ tát Ma ha tát trong đây khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa nên quán như vậy: Chư Phật quá khứ và chúng đệ tử công đức căn lành, tánh đều đã diệt. Sở tác tùy hỷ các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề, tánh đều tịch diệt. Nếu ta đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác kia và chúng đệ tử công đức căn lành, lấy tướng phân biệt và đối sở tác tùy hỷ đồng làm các việc phước nghiệp, phát tâm hồi hướng Vô thượng Bồ đề lấy tướng phân biệt. Bởi là lấy tướng phân biệt phương tiện phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chư Phật Thế Tôn đều quả chẳng cho, cũng chẳng tùy hỷ. Vì có sao? Vì đối chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đã diệt độ mà lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Bồ đề, thuyết này gọi là “Đại hữu sở đắc”.

Vậy nên, Bồ tát Ma ha tát muốn đối chư Phật và chúng đệ tử công đức căn lành, chính khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng nên với trong khởi hữu sở đắc, lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng. Nếu với trong ấy khởi hữu sở đắc, lấy tướng phân biệt tùy hỷ hồi hướng, Phật chẳng nói kia có đại nghĩa lợi. Vì có sao? Vì tâm tùy hỷ hồi hướng như thế hư vọng phân biệt, gọi là tạp độc vậy.

Ví như có thức ăn tuy đã thượng diệu sắc hương mỹ vị mà hòa độc dược; người ngu trí cận tham lấy ăn nuốt; tuy ban đầu thích ý vui mừng khoái lạc, mà sau thức ăn tiêu hóa chịu đủ các khổ, hoặc phải đến chết, hoặc gần mất mạng. Như vậy, một loại bồ đề đầu 7841?c già la chẳng khéo thọ trì, chẳng khéo quan sát văn cú nghĩa lý Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, chẳng khéo đọc tụng, chẳng khéo thông đạt nghĩa thú thâm sâu, mà bảo kẻ đại thừa chúng tánh rằng: Thiện nam tử! Đến đây, người đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y bát Niết bàn, cho đến pháp diệt. Ôu thời gian giữa, hoặc tu bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Hoặc trụ

nội không cho đến vô tánh tự tánh không, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Hoặc tu bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Hoặc tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Như vậy cho đến hoặc tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Hoặc nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả và vô số vô lượng vô biên các công đức thù thắng khác. Hoặc Phật đệ tử tất cả căn lành hữu lậu vô lậu. Hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã hiện sẽ trao ký. Các trời người thấy, Độc giác Bồ đề sở hữu công đức. Hoặc các trời, rồng, dục xoa, kiện đạt phước, a tó lạc, yết lộ trà, khẩn nại lạc, mạc hộ lạc già, người, phi người thấy căn lành đã nhóm sẽ nhóm hiện nhóm.

Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối các công đức căn lành phát khởi tùy hỷ hồi hướng. Như vậy tất cả nhóm hợp cân lường hiện tiền tùy hỷ, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở thuyết tùy hỷ hồi hướng như thế, đem hữu sở đắc lấy tướng phân biệt mà làm phương tiện, như ăn tạp độc trước ích sau tổn, nên đây chẳng phải khéo tùy hỷ hồi hướng. Sở dĩ vì sao?

Vì hữu sở đắc, lấy tướng phân biệt phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng, có nhân có duyên, có tác ý có hý luận, có phương ngại, có lầm lỗi, chẳng hợp Bát nhã Ba la mật đa. Kia bị tạp đội thời là báng Phật, chẳng theo Phật dạy, chẳng theo Pháp thuyết, chẳng hợp lý thuyết. Bồ tát chủng tánh bồ đặc già la chẳng nên theo sở thuyết kia mà học.

Vậy nên, Đại đức! Nên nói thế nào các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy trụ Bồ tát thừa nên đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại và các đệ tử công đức căn lành tùy hỷ hồi hướng. Nghĩa là chư Phật kia từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư y bát Niết bàn, cho đến pháp diệt. Ở thời gian giữa hoặc tu Bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa nhóm các căn lành. Nói rộng cho đến hoặc các thiện nam tử thiện nữ nhân đối các công đức phát khởi căn lành tùy hỷ hồi hướng. Các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy trụ Bồ tát thừa, làm sao đối công đức căn lành kia phát khởi tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa: Bạch Đại Sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nếu muốn chẳng báng chư Phật Thế Tôn mà phát tâm tùy hỷ hồi hướng ấy, nên khởi nghĩ này: Như các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô thượng Phật trí, thấu rõ biết khắp công

đức căn lành, có tánh như thế, có tướng như thế, có pháp như thế mà khá tùy hỷ; ta nay cũng nên tùy hỷ như thế. Như các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô thượng Phật trí, thấu rõ biết khắp nên đem các việc phước nghiệp như thế hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; ta nay cũng nên hồi hướng như vậy.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành nên khởi tùy hỷ hồi hướng như thế. Nếu khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, thời chẳng báng Phật, theo Phật đã dạy, theo pháp mà thuyết, đúng lý mà nói. Bồ tát Ma ha tát này tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng lộn thuốc độc, quyết đến cam lồ Đại bát Niết bàn.

Lại nữa, Đại Sĩ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành nên khởi tùy hỷ hồi hướng như vậy:

Như sắc cho đến thức chẳng đọa ba cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn giới cho đến ý giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Sắc giới cho đến pháp giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Như vậy cho đến Như Lai mười lục, cho đến mười tám pháp Phật bát cộng chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thời chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, pháp định, pháp trụ, bất tư nghì giới chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng đọa cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Nếu chẳng đọa ba cõi thì chẳng phải quá khứ, vị lai, hiện tại.

Tùy hỷ hồi hướng lẽ cũng như thế. Sở dĩ vì sao? Như các pháp kia tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời; tùy hỷ hồi hướng cũng lại như thế. Nghĩa là các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Chư Phật công đức tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời. Thanh văn, Độc giác, và trời người thấy tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời.

Kìa các căn lành tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời. Đồi kia tùy hỷ tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời. Pháp sở hồi hướng tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời. Kế năng hồi hướng tự tánh không, nên chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời.

Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, như thật biết sắc cho đến thức chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời. Nếu chẳng đọa ba cõi chẳng nhiếp ba đời thì chẳng thể đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao?

Vì pháp sắc thấy tự tánh chẳng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thì vô sở hữu. Chẳng thể đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy. Như thật biết nhãn xứ cho đến ý xứ cũng như thế. Như thật biết sắc xứ cho đến pháp xứ cũng như thế. Như thật biết nhãn giới cho đến ý giới cũng như thế. Như thật biết sắc giới cho đến pháp giới cũng như thế. Như thật biết nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng như thế. Như thật biết nhãn xúc cho đến ý xúc cũng như thế. Như thật biết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng như thế.

Như thật biết Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa cũng như thế. Như thật biết nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng như thế. Như thật biết bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng như thế. Như thật biết Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng như thế.

Như thật biết chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, pháp định, pháp trụ, bất tư nghì giới cũng như thế. Như thật biết nhóm giới, nhóm định, nhóm

huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến cũng như thế. Như thật biết nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng như thế.

Như thật biết pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời. Nếu chẳng đọa ba cõi, chẳng nhiếp ba đời, thời chẳng thể đem hữu tướng kia làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao?

Vì pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả tự tánh chầu7843?ng sanh. Nếu pháp chẳng sanh thời vô sở hữu, chẳng thể đem pháp vô sở hữu kia tùy hỷ hồi hướng vô sở hữu vậy. Bồ tát Ma ha tát này tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như thế chẳng lộn thuốc độc, quyết đến cam lồ Đại bát Niết bàn.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu đem hữu tướng mà làm phương tiện, hoặc hữu sở đắc mà làm phương tiện, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành phát sanh tâm tùy hỷ hồi hướng, phải biết đây là tà tùy hỷ hồi hướng. Tà tâm tùy hỷ hồi hướng đây, chẳng được chư Phật Thế Tôn khen ngợi.

Tâm tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng được Phật Thế Tôn khen ngợi, nên chẳng năng viên mãn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa. Cũng chẳng năng viên mãn nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng năng viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Như vậy cho đến cũng chẳng năng viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng năng viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Bởi chẳng viên mãn các công đức, nên chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật và thành thực hữu tình. Do chẳng năng nghiêm tịnh cõi Phật và thành thực hữu tình vậy, thời chẳng năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Vì bởi kia sở khởi tùy hỷ hồi hướng hữu tướng, hữu đắc, bị lộn thuốc độc vậy.

Lại nữa, Đại Sĩ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nên khởi nghĩ này: Như tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới như thật thông đạt công đức căn lành có pháp như thế đáng nương pháp ấy phát sanh tùy hỷ hồi hướng không trái. Ta nay cũng nên nương pháp như thế phát sanh tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây là chánh khởi tùy hỷ hồi hướng, do đây quyết định chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiệân hiện rằng: Hay thay, hay thay! Thiệân Hiện! Người nay đã vì tất cả các Bồ tát Ma ha tát làm việc Phật đã làm. Nghĩa là vì các Bồ tát Ma ha tát khéo nói tùy hỷ hồi hướng không trái ngược. Đã nói tùy hỷ hồi hướng như thế, đem vô tướng làm phương tiện, vô

sở đắc làm phương tiện, vô sanh vô diệt làm phương tiện, vô nhiễm vô tịnh làm phương tiện, vô tánh tự tánh làm phương tiện, tự tướng không làm phương tiện, tự tánh không làm phương tiện, pháp giới làm phương tiện, chơn như làm phương tiện, pháp tánh làm phương tiện, bất hư vọng tánh làm phương tiện, thật tế làm phương tiện, bất tư nghì giới làm phương tiện vậy.

Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều được trọn thành mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm thần thông. Nơi ý hiểu sao? Các hữu tình này công đức nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước chẳng thể lường kể được.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Dự lưu kia cho đến Độc giác Bồ đề, hết đời sống kia đem vô lượng đồ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa và tư cụ khác mà dâng thí đó, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều.

Phật nói: Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được công đức rất nhiều hơn trước.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều hướng tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có tất cả hữu tình mười phương thế giới đều như cát Căng già thủy, mỗi mỗi đều đối kia tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mỗi mỗi chỗ Bồ tát Ma ha tát đem vô lượng thứ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa và tư sanh khác thượng diệu những đồ vui mà dâng thí đó, trải qua đại kiếp như cát Căng già thủy cúng dường cung

kính, tôn trọng ngợi khen. Nơi ý hiểu sao? Các hữu tình này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều. Nhóm phước như thế vô số vô lượng vô biên vô hạn, toán đếm vì dụ khó tính lường được. Bạch Thế Tôn! Nhóm phước ấy nếu là có hình sắc, mười phương thế giới đều như cát sông Căng già chẳng dung nạp hết được.

Phật nói: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Lượng phước đức kia như người đã nói.

Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, khởi tùy hỷ hồi hướng không nhiễm đắm, chỗ được nhóm phước rất nhiều hơn trước.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Thiện Hiện! Nếu đem phước trước so nhóm phước này, trăm phần chẳng kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, cho đến cực số phần cũng chẳng kịp một. Vì có sao? Thiện Hiện! Vì kia các hữu tình mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, năm thần thông đều đem tướng hữu tướng, hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia đem vô lượng thứ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa và những tư cụ khác dāng thí quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán và các Độc giác, hết đời sống kia cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chỗ được nhóm phước, đều đem tướng hữu tướng hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Các hữu tình kia đem vô lượng thứ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa và các tư sanh thượng diệu đồ vui, dāng thí các chúng Bồ tát hương tới Vô thượng Bồ đề kia, trải qua đại kiếp như cát sông Căng già thấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chỗ được nhóm phước, đều đem tướng hữu tướng hữu sở đắc làm phương tiện vậy.

Bấy giờ, bốn Đại thiên vương đều cùng quyên thuộc hai vạn thiên tử đánh lễ chân Phật, chấp tay thưa rằng:

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát kia mới năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế. Nghĩa là các Bồ tát Ma ha tát kia phương tiện khéo léo đem vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, phát chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng đoạ hai pháp, chẳng trong hai pháp, không nhiễm không đắm.

Khi ấy, Thiên Đế Thích cũng cùng vô lượng trăm ngàn thiên tử, đều cầm các thứ thiên diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thấy, áo mặc, chuỗi anh lạc,

bảo tràng phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, tấu thiên âm nhạc để cúng dường Phật, đánh lễ đôi chân, chấp tay thưa rằng:

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát kia mới năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế. Nghĩa là Bồ tát Ma ha tát kia phương tiện khéo léo, đem vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, phát chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng đọa hai pháp, chẳng trong hai pháp, không nhiễm không đắm.

Khi ấy, thiên tử Tô dạ ma, thiên tử San đồ sử đa, thiên tử Thiện biến hoá, thiên tử Tối tự tại, đều cùng quyến thuộc ngàn thiên tử đều cầm các thứ thiên diệp tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, áo mặc anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, tấu thiên âm nhạc để cúng dường Phật đánh lễ đôi chân, chấp tay thưa rằng:

Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát kia mới năng phát khởi tùy hỷ hồi hướng rộng lớn như thế. Nghĩa là Bồ tát Ma ha tát kia phương tiện khéo léo, đem vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiễm trước làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, đối các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, phát chính tùy hỷ hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng đọa hai pháp, chẳng trong hai pháp, không nhiễm không đắm.

Khi ấy, Đại Phạm thiên vương cùng vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức các chúng Phạm thiên, đến trước chỗ Phật đánh lễ đôi chân, chấp tay cung kính, đồng phát tiếng rằng: Thế Tôn hiếm có! Các Bồ tát Ma ha tát kia được Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo nhiếp hộ, nên vượt khỏi các thiện nam tử, thiện nữ nhân thấy chỗ tu căn lành ở trước không phương tiện khéo léo hữu tướng, hữu sở đắc.

Khi ấy Cực quang tịnh thiên cho đến Sắc cứu cánh thiên đều cùng vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức thiên chúng loại mình đến trước chỗ Phật đánh lễ đôi chân, chấp tay cung kính, đồng phát tiếng rằng: Thế Tôn hiếm có! Các Bồ tát Ma ha tát kia được Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo nhiếp hộ, nên vượt khỏi các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy chỗ tu căn lành ở trước không phương tiện khéo léo hữu tướng, hữu sở đắc.

Bây giờ, Phật bảo trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh thấy rằng: Giả sử tất cả hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới đều phát tâm Vô thượng Chánh Đẳng Giác. Đối khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệp pháp độ vô lượng chúng, vào cõi vô dư y bát Niết bàn, cho đến pháp diệt; ở thời gian giữa sở tu bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa tương ưng căn lành. Hoặc trụ nội không cho đến vô

tánh tự tánh không tương ưng căn lành. Hoặc tu bốn niệm trụ nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tương ưng căn lành. Hoặc tu vô lượng vô biên Phật pháp tương ưng căn lành. Hoặc các đệ tử sở hữu căn lành, hoặc các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến và vô lượng vô biên Phật pháp. Hoặc các Như Lai thuyết ra Chánh pháp, hoặc nương pháp kia tu tập thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp. Hoặc nương pháp kia tinh siêng tu học được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Hoặc các hữu tình tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã dẫn ra căn lành. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành, đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, hữu nhiệm đấm làm phương tiện, hữu tư tác làm phương tiện, hữu nhị bất nhị làm phương tiện hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Có các thiện nam tử thiện nữ nhân phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đối khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới; từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng, vào cõi Vô dư ý bát Niết bàn, cho đến pháp diệt; ở thời gian giữa sở tu bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa tương ưng căn lành. Nói rộng cho đến nếu các hữu tình tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã sở dẫn căn lành. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành, đem vô tướng làm phương tiện, vô sở đắc làm phương tiện, vô nhiệm đấm làm phương tiện, vô tư tác làm phương tiện, vô nhị bất nhị làm phương tiện, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi hướng, đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Đối hữu tình trước tùy hỷ hồi hướng trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, trăm ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng rất là hơn.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phạtã rằng: Bạch Thế Tôn! Như Phật đã nói, các thiện nam tử thiện nữ nhân này tùy hỷ hồi hướng đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Bạch Thế Tôn! Ngần nào nói là tùy hỷ hồi hướng này đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng?

Phật nói: Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đối khắp quá khứ, vị lai, hiện tại mười phương thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát và tất cả hữu tình khác các căn lành thấy, chẳng lầy chẳng bỏ, chẳng khoe chẳng khinh, phi hữu sở đắc, phi vô sở đắc, đạt tất cả pháp không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, không tăng

không giảm, không đến không đi, không nhóm không tan, không vào không ra.

Khởi nghĩ như vậy: Như các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại kia; chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, pháp định, pháp trụ; ta cũng đối các thiện pháp như thế, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, phát chính tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, đem căn lành đây, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Ngần ấy Bồ tát Ma ha tát sở khởi tùy hỷ hồi hướng. Ta nói đối căn lành khác là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, muốn đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới quá khứ, vị lai, hiện tại; từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng vào cõi Vô dư y bát Niết bàn, cho đến pháp diệt; ở thời gian giữa, sở tu bồ thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa tương ưng căn lành, cho đến vô lượng vô biên Phật pháp. Hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát công đức căn lành; hoặc hữu tình khác sở hữu thí tánh, giới tánh, tu tánh ba việc phước nghiệp và căn lành khác. Như vậy tất cả nhóm hợp căn lành hiện tiền phát khởi tâm tùy hỷ hồi hướng không trái ngược ấy, nên khởi nghĩ này:

Sắc cho đến thức ngang cùng giải thoát. Nhãn xứ cho đến ý xứ ngang cùng giải thoát. Sắc xứ cho đến pháp xứ ngang cùng giải thoát. Nhãn giới cho đến ý giới ngang cùng giải thoát. Sắc giới cho đến pháp giới ngang cùng giải thoát. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới ngang cùng giải thoát. Nhãn xúc cho đến ý xúc ngang cùng giải thoát. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ ngang cùng giải thoát.

Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa ngang cùng giải thoát. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không ngang cùng giải thoát. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi ngang cùng giải thoát. Như vậy cho đến Như Lai mười lực, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ngang cùng giải thoát. Nhóm giới cho đến nhóm giải thoát trí kiến ngang cùng giải thoát. Đối tất cả pháp khởi ra thắng giải ngang cùng giải thoát. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại ngang cùng giải thoát. Các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại ngang cùng giải thoát. Tất cả tùy hỷ ngang cùng giải thoát. Tất cả hồi hướng ngang cùng giải thoát.

Chư Phật Thế Tôn và các đệ tử các căn thực biến ngang cùng giải thoát. Chư Phật Thế Tôn và các đệ tử đã được Niết bàn ngang cùng giải thoát. Tất cả Độc giác đã được Niết bàn ngang cùng giải thoát. Chư Phật Thế Tôn, Thanh văn, Độc giác các pháp pháp tánh ngang cùng giải thoát. Tất cả hữu tình và tất cả pháp cùng pháp tánh kia ngang cùng giải thoát.

Như các pháp tánh không buộc không mở, không nhiễm không tịnh, không khởi không tận, không sanh không diệt, không lấy không bỏ; ta đối công đức căn lành như thế hiện tiền tùy hỷ, đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tùy hỷ như thế chẳng năng tùy hỷ, vì không sở tùy hỷ vậy. Hồi hướng như thế chẳng năng hồi hướng, vì không sở hồi hướng vậy. Sở khởi tùy hỷ hồi hướng như thế chẳng phải chuyển chẳng phải dứt, vì không sanh diệt vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tùy hỷ hồi hướng đối sở khởi tùy hỷ hồi hướng khác là tôi là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát thành tựu tùy hỷ hồi hướng như thế, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề .

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân hướng tới Đại thừa, giả sử năng đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử mười phương thế giới hiện tại đều như cát Căng già thầy, đem hữu tướng làm phương tiện, hữu sở đắc làm phương tiện, hết đời sống kia thường dùng các thứ áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa, và các tư sanh đồ vui thượng diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các chúng đệ tử sau vào Niết bàn, lấy Thiết lợi la dùng bảy báu thượng diệu tạo xây các Bửu tháp cao rộng trang nghiêm, ngày đêm tinh siêng kính lễ quanh hữu. Lại đem nhiều phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, áo mặc, chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc đèn sáng cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Lại đem hữu tướng và hữu sở đắc mà làm phương tiện, tinh siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã và các căn lành khác. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân phát tới Đại thừa, năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tương ưng căn lành, phương tiện khéo léo, đối tất cả công đức căn lành khác phát chính tùy hỷ. Đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, do nương Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, tùy hỷ hồi hướng hơn trước đã nói các thiện nam tử thiện nữ nhân phát tới Đại thừa công đức đã làm, trăm bội, ngàn bội cho đến cực số bội. Vậy nên nói tùy hỷ hồi hướng như thế, đối căn lành khác là tôi là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát phát tới Đại thừa, nên đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa tương ưng căn lành. Và nương Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, đối các Như Lai Ứng

Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành phát chính tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, phát khởi tùy hỷ hồi hướng như thế, Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, lợi vui tất cả.

--- oOo ---

Quyển Thứ 434 - Hội Thứ Hai

Phẩm Đại Sư

Thứ 38

Bấy giờ, cụ thọ Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế năng làm soi sáng rốt ráo tịnh vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế đều nên kính lễ, được các trời người thấy khâm phục vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế không bị nhiễm đấm, các pháp thế gian chẳng năng làm ô vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế xa lìa tất cả ba cõi che mù, năng trừ phiền não các kiến ám vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thượng thủ, đối tất cả thứ Bồ đề phân pháp rất tôn thắng vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế năng làm yên ổn, dứt hẳn tất cả việc kinh khủng, bức bách, tai hoạn vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế năng cho sáng láng, nhiếp thọ các hữu tình khiến được năm nhãn vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế năng chỉ trung đạo, khiến kẻ lạc đường lìa hai bên vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế khéo hay phát sanh Nhất thiết tướng trí, dứt hẳn tất cả phiền não nối nhau và thói quen vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế là mẹ các Bồ tát Ma ha tát, Bồ tát sở tu tất cả Phật pháp từ đây sanh vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng sanh chẳng diệt, tự tướng không vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế lìa tất cả sanh tử, phi thường phi hoại vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế năng làm chỗ nương dựa, thí các hữu tình Chánh pháp bửu vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế năng thành viên mãn Như Lai mười lực, tất cả luận kẻ khác đều năng chiết phục vậy.

Bát nhã Ba la mật đa như thế năng quay xe Vô thượng pháp ba phen mười hai hành tướng, đạt tất cả pháp không bị gì quay lại vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế năng chỉ tự tánh các pháp không trái ngược, rõ ràng vô tánh tự tánh không vậy.

Bạch Thế Tôn ! Hoặ các Bồ tát, hoặ kẻ tới Bồ tát thừa, hoặ các Thanh văn, hoặ kẻ tới Thanh văn thừa, hoặ các Độc giác, hoặ tới Độc giác thừa, đối Bát nhã Ba la mật đa đây nên trụ thế nào ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các hữu tình này trụ Bát nhã Ba la mật đa đây, nên như Đại Sư cúng dường lễ kính. Bát nhã Ba la mật đa như thế nên như cúng dường lễ kính Đại Sư. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Đại Sư chẳng khác Bát nhã Ba la mật đa, Bát nhã Ba la mật đa chẳng khác Đại Sư. Đại Sư tức là Bát nhã Ba la mật đa, Bát nhã Ba la mật đa tức là Đại Sư.

Xá Lợi Tử ! Tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện.

Xá Lợi Tử ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát, Độc giác, A la hán cho đến Dự lưu đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện. Xá Lợi Tử ! Tất cả thế gian mười thiện nghiệp đạo đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện.

Xá Lợi Tử ! Tất cả bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thân thông đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện. Xá Lợi Tử ! Tất cả bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện.

Xá Lợi Tử ! Tất cả nội không cho đến vô tánh tự tánh không, bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, như vậy cho đến Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cho đến nhất thiết tướng trí, đều do Bát nhã Ba la mật đa mà được xuất hiện.

Khi ấy, Thiên Đế Thích khởi nghĩ này rằng : Nay Xá Lợi Tử vì nhân duyên nào hỏi Phật việc này. Nghĩ rồi liền thưa Xá Lợi Tử rằng : Bạch Đại Đức ! Nay có nhân duyên nào phát hỏi như thế ?

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát nhờ được Bát nhã Ba la mật đa này nhiếp trì, nên phương tiện khéo năng đối tất cả Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác mười phương thế giới quá khứ, vị lai, hiện tại, từ sơ phát tâm đến được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng vào cõi Vô dư y bát Niết bàn, cho đến pháp diệt; ở thời gian giữa sở hữu tất cả công đức căn lành, hoặc các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, các loại hữu tình khác công đức căn lành. Như vậy tất cả năng đem vô tướng và vô sở đắc mà làm phương tiện, nhóm hợp căn lương, hiện tiền tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhân duyên đây nên hỏi việc này.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát sở học Bát nhã Ba la mật đa vượt hơn bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự Ba la mật đa vô lượng số bội.

Kiền Thi Ca ! Như kẻ sanh manh hoặc trăm, hoặc ngàn, hoặc nhiều trăm ngàn, kẻ không tịnh nhẫn mà làm dẫn trước hãy chẳng năng gần tới hướng chánh đạo, hưởng năng xa đến chốn vương đô quốc ấp yên ổn giàu vui. Như vậy bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự Ba la mật đa là những chúng

các sanh manh, nếu không kẻ tịnh nhãn Bát nhã Ba la mật đa dẫn đường hãy chẳng năng tới Bồ tát chánh đạo, huống năng xa thấu thành đô Nhất thiết trí. Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Bồ thí thầy năm Ba la mật đa cần nhờ được Bát nhã Ba la mật đa nhiếp dẫn nên gọi kẻ có mắt; lại nhờ được Bát nhã Ba la mật đa nhiếp trì nên năm đây mới được tên “đến bờ kia”.

Khi ấy, Thiên Đế Thích bèn thưa cụ thọ Xá Lợi Tử rằng : Như Đại đức nói bồ thí thầy năm Ba la mật đa cần nhờ được Bát nhã Ba la mật đa nhiếp trì nên mới được tên là đến bờ kia ấy. Dầu chẳng nên nói cần nhờ được bồ thí cho đến tĩn lự Ba la mật đa nhiếp trì nên năm pháp kia mới được tên đến bờ kia ? Nếu vậy duyên nào riêng khen Bát nhã Ba la mật đa ?

Xá Lợi Tử nói : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bồ thí thầy sáu Ba la mật đa thay nhau nhiếp trì năng đến bờ kia được. Nhưng trụ Bát nhã Ba la mật đa đủ đại thể lực phương tiện khéo léo, được mau viên mãn sở tu bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự Ba la mật đa. Chớ chẳng phải trụ năm trước được xong việc này. Vậy nên, Bát nhã Ba la mật đa đối năm pháp trước là tối là thắng, là tôn là cao, là diệu là vi diệu, là thượng là vô thượng, vô đẳng vô đẳng đẳng. Do nhân duyên này riêng khen Bát nhã vượt hơn năm Ba la mật đa kia.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Các Bồ tát Ma ha tát nên làm sao dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sắc cho đến thức, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhãn xứ cho đến ý xứ, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát sắc xứ cho đến pháp xứ, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhãn giới cho đến ý giới, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng vì dẫn phát sắc giới cho đến pháp giới, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhãn thức giới cho đến ý thức giới, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhãn xúc cho đến ý xúc, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng vì dẫn phát bồ thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nội không cho đến vô tánh tự tánh không, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Như vậy cho đến chẳng vì dẫn phát Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, vậy nên dẫn phát Bát

nhã Ba la mật đa. Chẳng vì dẫn phát tất cả pháp, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát vì sao chẳng vì dẫn phát sắc cho đến tất cả pháp, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Vì sắc cho đến tất cả pháp vô tác vô sanh, vô đắc vô hoại, vô tự tánh, nên các Bồ tát Ma ha tát chẳng vì dẫn phát sắc cho đến tất cả pháp, vậy nên dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế hiệp cùng pháp nào ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát dẫn phát Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng hiệp cùng tất cả pháp. Vì chẳng hiệp nên được danh Bát nhã Ba la mật đa.

Xá Lợi Tử thưa : Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng hiệp cùng những tất cả pháp nào ?

Thế Tôn bảo rằng : Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng hiệp cùng thiện pháp, chẳng hiệp cùng phi thiện pháp, chẳng hiệp cùng thế gian pháp, chẳng hiệp cùng xuất thế gian pháp, chẳng hiệp cùng hữu lậu pháp, chẳng hiệp cùng vô lậu pháp, chẳng hiệp cùng hữu tội pháp, chẳng hiệp cùng vô tội pháp, chẳng hiệp cùng hữu vi pháp, chẳng hiệp cùng vô vi pháp. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp vô sở đắc, nên chẳng thể nói hiệp cùng các pháp như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đâu cũng chẳng hiệp cùng Nhất thiết tướng trí ?

Phật nói : Kiền Thi Ca ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bát nhã Ba la mật đa như thế cũng chẳng hiệp cùng Nhất thiết tướng trí. Bởi đây đối kia vô sở đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết tướng trí không hiệp cũng không đắc ?

Kiền Thi Ca ! Chẳng phải Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết tướng trí như danh, như tướng, như sở tác kia có hiệp có đắc.

Bạch Thế Tôn ! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết tướng trí cũng khá nói có hiệp có đắc ?

Kiền Thi Ca ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đối Nhất thiết tướng trí như danh tướng thấy không nhận không lấy, không trụ không dứt, không chấp không bỏ. Như vậy hiệp đắc mà không hiệp đắc.

Kiền Thi Ca ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp cũng như danh tướng thấy, không nhận không lấy, không trụ không dứt, không chấp không bỏ. Như vậy hiệp đắc mà không hiệp đắc.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Hiêm có. Bát nhã Ba la mật đa như thế, vì tất cả pháp vô sanh vô diệt, vô tác vô thành, vô đắc vô hoại, vì vô tự tánh nên hiện ra tại trước, dù có hiệp có đắc mà không hiệp không đắc. Lý thú như thế bất khả tư nghì.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi tướng như vậy : Bát nhã Ba la mật đa như thế hiệp cùng các pháp, hoặc chẳng hiệp cùng các pháp. Bồ tát Ma ha tát này đều bỏ Bát nhã Ba la mật đa, đều xa Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Lại có nhân duyên các Bồ tát Ma ha tát bỏ xa Bát nhã Ba la mật đa rằng Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi tướng như vậy : Bát nhã Ba la mật đa như thế vô sở hữu, chẳng phải chơn thật, chẳng bền chắc, chẳng tự tại. Bồ tát Ma ha tát này bỏ xa Bồ tát Ma ha tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa vì chẳng tin pháp nào ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa thời chẳng tin sắc, chẳng tin thọ tướng hành thức. Chẳng tin nhãn xúc, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Chẳng tin sắc xúc, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp xúc. Chẳng tin nhãn giới, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Chẳng tin sắc giới, chẳng tin thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng tin nhãn thức giới, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Chẳng tin nhãn xúc, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Chẳng tin nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng tin nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng tin bố thí Ba la mật đa; chẳng tin tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa. Chẳng tin nội không; chẳng tin ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Chẳng tin bốn niệm trụ; chẳng tin bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi.

Như vậy cho đến chẳng tin Phật mười lực; chẳng tin bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng tin quả Dự lưu; chẳng tin quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Chẳng tin Độc giác Bồ đề. Chẳng tin tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Chẳng tin chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng tin nhất thiết trí; chẳng tin đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì sao Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa thời chẳng tin sắc, nói rộng cho đến chẳng tin nhất thiết tướng trí ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa quán tất cả sắc bất khả đắc, nên dù tin Bát nhã Ba la mật đa mà chẳng tin sắc. Nói rộng cho đến quán nhất thiết tướng trí bất khả đắc, nên dù tin Bát nhã Ba la mật đa mà chẳng tin nhất thiết tướng trí. Vậy nên, Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tin Bát nhã Ba la mật đa thời chẳng tin sắc, nói rộng cho đến chẳng tin nhất thiết tướng trí.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại Ba la mật đa ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Người duyên ý nào khởi nói như vậy : Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại Ba la mật đa ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc cho đến thức chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn giới cho đến ý giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối sắc giới cho đến pháp giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ.

Đối bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ.

Như vậy cho đến Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa là Đại Ba la mật đa .

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tướng hành thức chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm nhóm chẳng làm tan.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa là Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng, đối thọ tướng hành thức chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa là Đại ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm rộng chẳng làm hẹp.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa là Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa đây đối sắc chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối thọ tướng hành thức chẳng làm mạnh chẳng làm yếu. Như vậy cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng làm mạnh chẳng làm yếu.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa là Đại Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới tới Đại thừa, nương dựa bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm mạnh chẳng làm yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm mạnh chẳng làm yếu.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới tới Đại thừa, nương dựa bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm lớn làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng làm lớn làm nhỏ. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm lớn làm nhỏ, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng làm lớn làm nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm nhóm làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng làm nhóm làm tan. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm nhóm làm tan, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng làm nhóm làm tan.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm lượng làm phi lượng, đối thọ tướng hành thức cũng làm lượng làm phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm lượng làm phi lượng, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng làm lượng làm phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm rộng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng làm rộng làm hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm rộng làm hẹp, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng làm rộng làm hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm mạnh làm yếu, đối thọ tướng hành thức cũng làm mạnh làm yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm mạnh làm yếu, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng làm mạnh làm yếu.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát, mới tới đại thừa, chẳng nương bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ Đề chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lớn chẳng làm nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ Đề chẳng làm nhóm chẳng làm tan, đối các Như Lai Uùng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm nhóm chẳng làm tan.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ Đề chẳng làm lượng chẳng làm phi

lượng, đối các Như Lai Ưùng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm lượng chẳng làm phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm rộng chẳng làm hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm rộng chẳng làm hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối thọ tướng hành thức cũng chẳng làm mạnh chẳng làm yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng làm mạnh chẳng làm yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng chẳng làm mạnh chẳng làm yếu.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát mới tới Đại thừa, chẳng nương bát nhã cho đến bố thí Ba la mật đa, khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm lớn làm nhỏ, đối thọ tướng hành thức cũng làm lớn làm nhỏ. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm lớn làm nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng làm lớn làm nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm nhóm làm tan, đối thọ tướng hành thức cũng làm nhóm làm tan. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm nhóm làm tan, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng làm nhóm làm tan.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm lượng làm phi lượng, đối thọ tướng hành thức cũng làm lượng làm phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm lượng làm phi lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng làm lượng làm phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm rộng làm hẹp, đối thọ tướng hành thức cũng làm rộng làm hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm rộng làm hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng làm rộng làm hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc làm mạnh làm yếu, đối thọ tướng hành thức cũng làm mạnh làm yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm mạnh làm yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng làm mạnh làm yếu.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này do khởi tướng đây chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, đối thọ tướng hành thức hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ. Cho đến đối

Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm nhóm làm tan chẳng làm nhóm làm tan, đối thọ tướng hành thức hoặc làm nhóm làm tan chẳng làm nhóm làm tan. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm nhóm làm tan chẳng làm nhóm làm tan, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm nhóm làm tan chẳng làm nhóm làm tan.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng, đối thọ tướng hành thức hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, đối thọ tướng hành thức hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu, đối thọ tướng hành thức hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả như thế đều chẳng phải quả đẳng lưu của Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khởi tướng như vậy :

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, đối thọ tướng hành thức hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lớn nhỏ chẳng làm lớn nhỏ.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng, đối thọ tướng hành thức hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm lượng phi lượng chẳng làm lượng phi lượng.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, đối thọ tướng hành thức hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm rộng hẹp chẳng làm rộng hẹp.

Bát nhã Ba la mật đa như thế đối sắc hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu, đối thọ tướng hành thức hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu. Cho đến đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu, đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc làm mạnh yếu chẳng làm mạnh yếu.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này gọi đại hữu sở đắc, chẳng phải hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ? Vì chẳng phải tướng hữu sở đắc năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được vậy. Sở dĩ vì sao ?

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình vô sở hữu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Sắc vô sở hữu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu; thọ tướng hành thức vô sở hữu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô sở hữu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu. Tất cả Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác vô sở hữu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình không, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Sắc không, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng không; thọ tướng hành thức không, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng không. Tất cả Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác không, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng không.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình xa lìa, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Sắc xa lìa, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa; thọ tướng hành thức xa lìa, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề xa lìa, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác xa lìa, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng xa lìa.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình bất khả đắc, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Sắc bất khả đắc, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc; thọ tướng hành thức bất khả đắc, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề bất khả đắc, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bất khả đắc, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình bất khả tư nghì, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Sắc bất khả tư nghì, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì; thọ tướng hành thức bất khả tư nghì, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề bất khả tư nghì, nên phải quán Bát nhã Ba la

mật đa cũng bất khả tư nghì. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bất khả tư nghì, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng bất khả tư nghì.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình vô hoại diệt, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô hoại diệt. Sắc vô hoại diệt, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô hoại diệt; thọ tướng hành thức vô hoại diệt, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô hoại diệt. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô hoại diệt, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô hoại diệt. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô hoại diệt, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô hoại diệt.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình vô giác tri, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Sắc vô giác tri, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri; thọ tướng hành thức vô giác tri, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô giác tri, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vô giác tri, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng vô giác tri.

Bạch Thế Tôn ! Hữu tình lực chẳng thành tựu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng lực chẳng thành tựu. Sắc lực chẳng thành tựu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng lực chẳng thành tựu; thọ tướng hành thức lực chẳng thành tựu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng lực chẳng thành tựu. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề lực chẳng thành tựu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng lực chẳng thành tựu. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lực chẳng thành tựu, nên phải quán Bát nhã Ba la mật đa cũng lực chẳng thành tựu.

Bạch Thế Tôn ! Tôi duyên ý đây nên nói Bồ tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa là Đại Ba la mật đa.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Địa Ngục
Thứ 39 – 1

Bấy giờ, cụ thọ Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa đây năng tin hiểu được. Bồ tát Ma ha tát này từ chỗ nào chết đến sanh nơi đây ? Phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đã trải bao thời gian ? Từng gần gũi cúng dường mấy Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ? Tu tập Bồ thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa hãy đã lâu chừng nào ? Làm sao tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú thâm sâu như thế ?

Phật bảo Xá Lợi Tử : Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Bát nhã Ba la mật đa đầy năng tin hiểu được, là Bồ tát Ma ha tát này chết từ trong Pháp hội của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới Cãng già sa thầy vô lượng vô số vô biên đến sanh nơi đây. Bồ tát Ma ha tát này phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đã trải vô lượng vô số vô biên trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp. Bồ tát Ma ha tát này đã từng gần gũi cúng dường vô lượng vô số vô biên bất khả tư nghì bất khả xưng lường Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác. Bồ tát Ma ha tát này từ sơ phát tâm thường siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa đã trải qua vô lượng vô số vô biên trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp.

Xá Lợi Tử ! Bồ tát Ma ha tát này hoặc thấy hoặc nghe Bát nhã Ba la mật đa như thế, bèn khởi nghĩ này : Ta thấy Đại Sư, nghe Đại Sư thuyết.

Xá Lợi Tử ! Bồ tát Ma ha tát này đem vô tướng, vô nhị, vô sở đắc làm phương tiện, năng chính tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú thẳm sâu như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Phật đã nói, Bồ tát Ma ha tát này hoặc thấy hoặc nghe Bát nhã Ba la mật đa như thế bèn khởi nghĩ này : Ta thấy Đại Sư, nghe Đại Sư thuyết. Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu hẳn có kẻ năng nghe năng thấy chăng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu thật không kẻ năng nghe và năng thấy. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu thật chẳng phải pháp bị nghe bị thấy vậy.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Cho đến bố thí Ba la mật đa không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Nội không không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Cho đến vô tánh tự tánh không không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Bốn niệm trụ không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Cho đến tám thánh đạo chi không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy.

Như vậy cho đến Như Lai mười lực không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy. Tất cả Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác không thấy không nghe, vì các pháp lự chậm vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chứa công hạnh lâu vậy mới năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Với trong việc này, cần phân biệt mà thuyết.

Thiện Hiện ! Có Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm tức năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cũng năng tu học tĩnh lự, tĩnh tiến, an nhĩn, tĩnh giới, bố thí Ba la mật đa.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này có phương tiện khéo léo, nên chẳng hoại các pháp, chẳng thấy các pháp có tăng có giảm, thường chẳng xa lìa chánh hạnh tương ưng bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn và các chúng Bồ tát Ma ha tát. Từ một nước Phật tới một nước Phật, muốn đem nhiều phẩm thượng diệu đồ cúng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và các chúng Bồ tát Ma ha tát thấy, tùy ý năng hiện. Cũng năng ở chỗ các Như Lai kia trông các căn lành khiến mau viên mãn.

Bồ tát Ma ha tát này tùy chỗ thọ thân, chẳng đọa trong thai tạng mạ mà sanh, tâm thường chẳng cùng phiền não tạp trụ, cũng từng chẳng khởi tâm Nhị thừa. Bồ tát Ma ha tát này thường chẳng xa lìa thân thông thù thắng, từ một nước Phật đến một nước Phật, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này năng chính tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

--- oOo ---

Quyển Thứ 435 - Hội Thứ Hai

Phẩm Địa Ngục

Thứ 39 – 2

Thiện Hiện ! Có Bồ tát Ma ha tát dù từng thấy Phật hoặc trăm hoặc ngàn, hoặc nhiều trăm ngàn, ở chỗ chư Phật và đệ tử kia, cũng nhiều tu hành bố thí, tĩnh giới, an nhĩn, tĩnh tiến, tĩnh lự, bát nhã mà hữu sở đắc làm phương tiện, nên chẳng năng tu học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cho đến bố thí Ba la mật đa.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, liền từ ngòi đứng dậy bỏ chúng mà đi. Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này khinh mạn Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cũng khinh mạn Phật, đã bỏ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cũng bỏ chư Phật.

Thiện Hiện ! Nay trong chúng đây cũng có loại kia, nghe Ta tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, tâm chẳng chịu vui, bỏ chúng mà đi. Sở dĩ vì sao ? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đời trước nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã từng bỏ đi, đời nay nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa như thế, do sức tức tập trước cũng lại bỏ đi.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, đời trước thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, thân ngữ và tâm đều chẳng hòa hợp. Do đây tạo gây

tội nghiệp tăng trưởng ngu si ác huệ. Kia do gây tội nghiệp tăng trưởng ngu si ác huệ, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, tức liền hủy báng chương ngại nói bỏ Bát nhã Ba la mật đa như thế, thời là hủy báng chương ngại nói bỏ Nhất thiết tướng trí chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại.

Kia do hủy báng chương ngại nói bỏ Nhất thiết tướng trí chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, tức liền tạo gây tăng trưởng năng cảm nghiệp thiết Chánh pháp.

Kia do tạo gây tăng trưởng năng cảm nghiệp thiếu Chánh pháp, đọa đại địa ngục, trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều trăm trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm trong đại địa ngục chịu các đại khổ đau độc dữ dội.

Kia vì tội nặng nên ở thế giới đây từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay chịu các đại khổ đau độc dữ dội.

Nếu khi thế giới đây kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác cùng đồng loại này trong đại địa ngục trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm trong đại địa ngục chịu các đại khổ đau độc dữ dội. Kia vì tội nặng nên ở thế giới khác từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay chịu các đại khổ đau độc dữ dội.

Nếu khi thế giới khác kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió khởi, kia vì nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong đại địa ngục trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm trong đại địa ngục chịu các đại khổ đau độc dữ dội. Kia vì tội nặng nên ở thế giới khác từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay chịu các đại khổ đau độc dữ dội.

Như vậy lần nữa trải khắp các thế giới khác mười phương trong đại địa ngục chịu các đại khổ đau độc dữ dội. Nếu các thế giới mười phương kia khi kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi sanh trở lại trong đại địa ngục nơi thế giới đây, từ một đại địa ngục đến một đại địa ngục, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay chịu các đại khổ đau độc dữ dội.

Nếu khi kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió thế giới này khởi, kia nghiệp thiếu pháp vẫn chưa hết, nên chết rồi sanh lại thế giới các phương khác trải lâu trong đại địa ngục mười phương chịu các đại khổ đau độc dữ dội. Luân hồi như thế trải vô lượng kiếp.

Kia thế lực tội nghiệp thiếu Chánh pháp yếu dần từ địa ngục ra đọa thú bàng sanh trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm thọ thân bàng sanh gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố bức bách thảy. Tội chưa hết, nên ở thế giới này từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy.

Nếu khi thế giới này bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác cùng đồng loại này trong thú bàng sanh, trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm chịu thân bàng sanh gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy. Tội chưa hết, nên ở thế giới khác từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy.

Nếu thế giới kia khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới các phương, cùng đồng loại này trong thú bàng sanh trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm thọ thân bàng sanh, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy. Tội chưa hết nên ở các thế giới phương khác, từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy.

Như vậy lần nữa trải khắp các thế giới khác mười phương thọ thân bàng sanh, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy. Nếu các thế giới mười phương kia khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi sanh trở lại trong thú bàng sanh nơi thế giới này, từ một chỗ hiểm ác đến một chỗ hiểm ác, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay, gặp đủ các khổ tàn hại khủng bố thảy.

Nếu thế giới này khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi sanh trở lại các thế giới khác, trải khắp mười phương trong thú bàng sanh rộng chịu nhiều khổ. Tuần hoàn như thế trải vô lượng kiếp.

Kia thế lực tội nghiệp thiếu Chánh pháp mỏng dần, thoát thú bàng sanh đọa trong quỷ giới, trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm ở trong quỷ giới chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy. Tội chưa hết nên ở thế giới đây, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy.

Nếu thế giới này khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi chuyển sanh thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong thú quỷ đói trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn

năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm ở trong quỹ giới chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy. Tội chưa hết nên ở thế giới kia từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy.

Nếu thế giới kia bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi chuyển sanh các thế giới phương khác, cùng đồng loại này trong thú quỷ đói trải lâu nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, cho đến hoặc nhiều trăm ngàn trăm ức muôn ức năm ở trong quỹ giới chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy. Tội chưa hết nên ở các thế giới khác, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy.

Như vậy, lần lửa trải khắp các thế giới mười phương ở trong quỹ giới, chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy. Nếu các thế giới khác mười phương kia khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi lại sanh trở lại nơi thế gian này trong thú quỷ đói, từ một nước quỷ đói đến một nước quỷ đói, cho đến kiếp lửa, kiếp nước, kiếp gió chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ đói khát lạnh ốm tiêu tụy thảy.

Nếu thế giới đây khi bị tam tai phá hoại, kia nghiệp thiếu pháp còn thế lực chưa hết, chết rồi lại sanh các thế giới khác trải khắp mười phương trong thú quỷ đói rộng chịu nhiều khổ. Như vậy quanh tròn trải vô lượng kiếp.

Kia nghiệp thiếu Chánh pháp dư thế sắp hết ra khỏi quỹ giới quỷ đói đến sanh trong người. Dù được làm người mà ở hạng hèn hạ. Nghĩa là hoặc sanh nhà đui điếc, hoặc nhà tôi tớ, hoặc nhà gánh thầy chết, hoặc nhà gánh thầy chết, hoặc nhà hàng thịt, hoặc nhà bắt cá săn thú, hoặc nhà thợ thuyền, hoặc nhà con hát, hoặc nhà tà kiến, hoặc nhà bị ối tạp nạp các ác luật nghi; hoặc thọ làm thân không mắt, không tai, không mũi, không lưỡi, không tay, không chân, đui mù điếc câm, ung thư ghẻ hủi, bệnh phong điên cuồng, hung tàn gù lưng, tay chân ngăn cụt, các căn khuyết thiếu, sắc đen vàng tiêu tụy, ngoan ngôn không hiểu gì hết. Có ra làm việc gì đều bị người khinh cười.

Hoặc sanh ở chỗ nào chẳng nghe danh Phật, danh Pháp, danh Tăng, danh Độc giác. Hoặc lại sanh ở thế giới u ám hằng không ngày đêm, chẳng thấy ánh sáng, ở chỗ hiểm trở, ứ ác độc địa. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Kia nghiệp thiếu Chánh pháp gây tạo tăng trưởng rất sâu nặng, nên chịu như thế thảy quả khổ tròn đầy, chẳng thể ưa vui. Phẩm loại quá nhiều khó nổi nói cho đầy đủ.

Bây giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Lai thường nói trong tội nặng ấy là năm vô gián. Nay nói thứ sáu gây tạo tăng trưởng nghiệp hoại Chánh pháp cùng năm vô gián là tương tự ư ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Nghiệp hoại Chánh pháp tối cực thô nặng, chẳng thể đem sánh nghiệp năm vô gián. Nghĩa là kia nghe thuyết Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu tức liền chẳng tin bài báng hủy chê, lời nói như vậy : Chẳng phải các Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác đã diễn thuyết, phi pháp phi luật, chẳng phải Đại Sư dạy. Chúng ta đối đày chẳng nên tu học. Người báng pháp này, tự báng Bát Nhã Ba la mật đa, cũng dạy vô lượng hữu tình hủy báng. Tự hoại nơi thân, cũng khiến người hoại. Tự uống thuốc độc, cũng khiến người uống. Tự mất quả vui sanh thiên, giải thoát, cũng khiến người mất. Tự đem thân thể vào địa ngục lửa, cũng đem thân thể người vào địa ngục lửa. Tự chẳng tin hiểu Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu, cũng chuyển dạy người khiến chẳng tin hiểu Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu. Tự chìm biển khổ, cũng khiến người chìm.

Xá Lợi Tử ! Ta đối Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, hãy chẳng muốn cho kẻ báng Chánh pháp nghe danh tự kia, hưởng vì họ thuyết.

Xá Lợi Tử ! Kẻ báng Chánh pháp, ta hãy chẳng cho các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa nghe danh tự họ, hưởng khiến mất thấy, đâu cho ở chung. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Các kẻ hủy báng Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu, phải biết kia danh hoại Chánh pháp, đọa loài đen tối, như con ốc trâu ướ tự dơ dơ người khác; như đồng rác thú, nếu có tin dùng lời kẻ hoại pháp cũng chịu đại khổ như trước đã nói.

Xá Lợi Tử ! Các kẻ phá hoại Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu, phải biết loại tức là địa ngục, bàng sanh, quỷ đói, quyết định phải chịu đại khổ cực nặng dữ dội vô biên. Vậy nên kẻ trí chẳng nên hủy báng Bát Nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì duyên nào chỉ nói kẻ hoại Chánh pháp như thế đọa đại địa ngục, bàng sanh, quỷ giới trường thời chịu khổ mà chẳng nói hình mạo thân lượng kia ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Thôi, chẳng nên nói kẻ hoại Chánh pháp đời sau phải chịu hình lượng ác thú. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Nếu Ta nói đủ kẻ hoại Chánh pháp đời sau phải chịu hình lượng ác thú, kia nghe kinh sợ phải mưa máu nóng, bèn gây mất mạng, hoặc khổ gần chết, tâm vội buồn não như trúng tên độc, thân khô héo dần như cỏ gập sương. Sợ kia nghe nói kẻ hoại Chánh pháp phải chịu khổ thân xấu lớn như thế, luống tự kinh hoàng tán thân thất mạng, Ta thương xót kia nên chẳng vì người nói hình lượng thân mạo tội hoại Chánh pháp.

Xá Lợi Tử nói : Cúi xin Thế Tôn nói kẻ hoại Chánh pháp đời sau phải chịu hình lượng ác thú để làm mình giới đời sau, khiến biết báng pháp sẽ bị khổ lớn, chẳng gây tội này.

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Ta trước đã nói, đủ làm minh giới. Nghĩa là đời vị lai các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe Ta đã nói kẻ gây tạo nghiệp hoại Chánh pháp tăng trưởng cực viên mãn, đọa đày địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, trong mỗi mỗi thú trường thời chịu khổ, đủ tự đưa giữ chẳng báng Chánh pháp.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bèn thưa Phật rằng : Dạ, Bạch Thế Tôn ! Dạ, Bạch Thiện Thế ! Đời sau tố tánh các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe Phật trước nói tội báng Chánh pháp cảm khổ trường thời, đủ làm minh giới, thà bỏ thân mạng quyết chẳng báng pháp, chớ làm ta sau phải chịu khổ ấy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu có các thiện nam tử thiện nữ nhân thấy thông huệ nghe Phật đã nói người báng Chánh pháp ở đời đương lai lâu chịu đày khổ nên khéo hộ trì nghiệp thân ngữ ý, chớ đối Chánh pháp bài báng hủy hoại đọa ba ác thú chịu khổ trường thời. Ôu đời lâu xa chẳng được thấy Phật chẳng được nghe Pháp, chẳng gặp gỡ tăng, chẳng được sanh ở nước có Phật. Dù sanh đọa người hèn hạ nghèo cùng, xấu què ngoan dại, nhánh thân thiếu khuyết, nói ra lời gì người chẳng tin chịu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Gây tạo tăng trưởng cảm nghiệp thiếu pháp, đâu chẳng bởi tập ác ngữ nghiệp ư ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Thật bởi thói quen tập ác ngữ nghiệp nên gây tạo tăng trưởng cảm nghiệp thiếu pháp. Ôu trong Luật Tạng Chánh pháp của Ta sẽ có những kẻ xuất gia ngu si kia, dù tôn xưng Ta lấy làm Đại Sư, mà đối ta thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu bài báng hủy hoại.

Thiện Hiện phải biết : Nếu có báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, thời là báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có báng hủy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thời là báng hủy Nhất thiết tướng trí chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu có báng hủy Nhất thiết tướng trí chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, thời là báng hủy tất cả Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác. Nếu có báng hủy tất cả Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác, thời là báng hủy Phật bảo, Pháp bảo, Bi sở tăng bảo. Nếu có báng hủy Phật Pháp tăng bảo, thời sẽ báng hủy thế gian chánh kiến.

Nếu sẽ báng hủy thế gian chánh kiến, thời sẽ báng hủy bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Cũng sẽ báng hủy nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng sẽ báng hủy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Như vậy cho đến cũng sẽ báng hủy Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng sẽ báng hủy Nhất thiết tướng trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Kia bởi báng hủy Nhất thiết tướng trí, tức đã nhiếp thọ vô lượng vô số vô biên tội nghiệp. Do kia nhiếp thọ vô lượng vô số vô biên tội nghiệp, tức đã

nhiếp thọ tất cả địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và trong thú vô lượng vô số vô biên khổ lớn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Các đấng ngu kia có mấy nhân duyên mà báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Do bốn nhân duyên, các đấng ngu kia báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Những gì là bốn ?

Một là bị gió các tà ma thổi gạt, nên các đấng ngu kia báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Hai là đời pháp sâu thẳm chẳng tin hiểu, nên các đấng ngu kia báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Ba là chẳng siêng tinh tiến, say đắm năm uẩn, bị các ác tri thức nhiếp thọ, nên đấng ngu kia báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Bốn là ôm nhiều giận dữ ưa làm ác pháp, thích tự cao cử khinh dễ kẻ khác, nên các đấng ngu kia báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế.

Thiện Hiện ! Các đấng ngu kia bởi đủ bốn nhân duyên như vậy nên báng hủy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Do đây phải chịu vô lượng khổ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Đấng ngu thế gian chẳng siêng tinh tiến, bị ác tri thức nhiếp thọ, chưa trông căn lành, đủ các ác hành, đời Phật đã nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu khó tin khó hiểu ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, đấng ngu thế gian chẳng siêng tinh tiến bị ác tri thức nhiếp thọ, chưa trông căn lành, đủ các ác hành, đời Ta đã nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thật khó tin khó hiểu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu ra sao khó tin khó hiểu ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Sắc không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh sắc vô sở hữu là tự tánh sắc vậy. Thọ tướng hành thức không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh thọ tướng hành thức vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức vậy.

Thiện Hiện ! Nhãn xứ cho đến ý xứ không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhãn xứ cho đến ý xứ vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ cho đến ý xứ vậy. Sắc xứ cho đến pháp xứ không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh sắc xứ cho đến pháp xứ vô sở hữu là tự tánh sắc xứ cho đến pháp xứ vậy.

Thiện Hiện ! Nhãn giới cho đến ý giới không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhãn giới cho đến ý giới vô sở hữu là tự tánh nhãn giới cho đến ý giới vậy.

Sắc giới cho đến pháp giới không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh sắc giới cho đến pháp giới vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến pháp giới vậy.

Nhãn thức giới cho đến ý thức giới không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới vô sở hữu là tự tánh nhãn thức giới cho đến ý thức giới vậy.

Nhãn xúc cho đến ý xúc không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhãn xúc cho đến ý xúc vô sở hữu là tự tánh nhãn xúc cho đến ý xúc vậy.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu là tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Thiện Hiện ! Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa vô sở hữu là tự tánh bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện ! Nội không cho đến vô tánh tự tánh không không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không vô sở hữu là tự tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Thiện Hiện ! Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi vậy.

Thiện Hiện ! Như vậy cho đến Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô sở hữu là tự tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Thiện Hiện ! Nhất thiết trí không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhất thiết trí vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Sắc thời trước không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh thời trước vô sở hữu là tự tánh sắc thời trước vậy. Thọ tướng hành thức thời trước không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh thọ tướng hành thức thời trước vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức thời trước vậy.

Như vậy cho đến nhất thiết trí thời trước không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhất thiết trí thời trước vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí thời trước vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời trước vậy.

Thiện Hiện ! Sắc thời sau không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh sắc thời sau vô sở hữu là tự tánh sắc thời sau vậy. Thọ tướng hành thức thời sau không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh thọ tướng hành thức thời sau vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức thời sau vậy.

Như vậy cho đến nhất thiết trí thời sau không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhất thiết trí thời sau vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí thời sau vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời sau không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời sau vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời sau vậy.

Thiện Hiện ! Sắc thời giữa không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh sắc thời giữa vô sở hữu là tự tánh sắc thời giữa vậy. Thọ tướng hành thức thời giữa không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh thọ tướng hành thức thời giữa vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức thời giữa vậy.

Như vậy cho đến nhất thiết trí thời giữa không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh nhất thiết trí thời giữa vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí thời giữa vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời giữa không buộc không mở. Vì có sao ? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời giữa vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thời giữa vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bồ đặc già la chẳng siêng tinh tiến, chưa trồng căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bạn ác nhiếp, biếng nhác tăng thượng, theo ma làm mạnh, tinh tiến yếu kém, mất nhớ ác huệ. Đồi Phật đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thật khó tin hiểu ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bồ đặc già la chẳng siêng tinh tiến, chưa trồng căn lành, đủ căn chẳng lành, bị bạn ác nhiếp, biếng nhác tăng thượng, theo ma làm mạnh, tinh tiến yếu kém, mất nhớ ác huệ. Đồi Ta đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu thật khó tin hiểu. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh đây cùng quả thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Thọ tướng hành thức thanh tịnh đây cùng quả thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thanh tịnh. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thanh tịnh đây cùng quả thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh tức quả thanh tịnh, quả thanh tịnh tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh đây cùng quả thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh đây cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Thọ

tướng hành thức thanh tịnh đây cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến nhất thiết trí thanh tịnh tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh. Nhất thiết trí thanh tịnh đây cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tức Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh đây cùng Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh đây cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Thọ tướng hành thức thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh. Thọ tướng hành thức thanh tịnh đây cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến nhất thiết trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh. Nhất thiết trí thanh tịnh đây cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức Nhất thiết trí trí thanh tịnh, Nhất thiết trí trí thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh đây cùng Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bất nhị thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức bất nhị thanh tịnh. Bất nhị thanh tịnh đây cùng sắc thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Bất nhị thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức bất nhị thanh tịnh. Bất nhị thanh tịnh đây cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến bất nhị thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh tức bất nhị thanh tịnh. Bất nhị thanh tịnh đây cùng nhất thiết trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Bất nhị thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức bất nhị thanh tịnh. Bất nhị thanh tịnh đây cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ngã hữu tình cho đến tri giả, kiến giả thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh đây cùng sắc thanh tịnh

không hai không riêng, không hoại không đoạn. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh đây cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh tức ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh đây cùng nhất thiết trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh. Ngã hữu tình cho đến tri giả kiến giả thanh tịnh đây cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tham sân si thanh tịnh tức sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Tham sân si thanh tịnh đây cùng sắc thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Tham sân si thanh tịnh tức thọ tướng hành thức thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Tham sân si thanh tịnh đây cùng thọ tướng hành thức thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến tham sân si thanh tịnh tức nhất thiết trí thanh tịnh, Nhất thiết trí thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Tham sân si thanh tịnh đây cùng nhất thiết trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Tham sân si thanh tịnh tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh tức tham sân si thanh tịnh. Tham sân si thanh tịnh đây cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh nên thọ thanh tịnh, thọ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh đây cùng thọ thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy thọ thanh tịnh nên tướng thanh tịnh. Tướng thanh tịnh nên hành thanh tịnh. Hành thanh tịnh nên thức thanh tịnh. Thức thanh tịnh nên nhãn xứ cho đến ý xứ thanh tịnh. Ý xứ thanh tịnh nên sắc xứ cho đến pháp xứ thanh tịnh. Pháp xứ thanh tịnh nên nhãn giới cho đến ý giới thanh tịnh. Ý giới thanh tịnh nên sắc giới cho đến pháp giới thanh tịnh.

Pháp giới thanh tịnh nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới thanh tịnh. Ý thức giới thanh tịnh nên nhãn xúc cho đến ý xúc thanh tịnh. Ý xúc thanh tịnh nên nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh. Ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thanh tịnh, nên vô minh

cho đến lão tử sàu thán khổ ưu não thanh tịnh. Lão tử sàu thán khổ ưu não thanh tịnh, nên Bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh. Bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh. Vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh. Tám thánh đạo chi thanh tịnh nên lần nữa cho đến Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh. Mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên nhất thiết trí thanh tịnh. Nhất thiết trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh. Đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh. Đạo tướng trí thanh tịnh đây cùng nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, Nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc bồ thí Ba la mật đa thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Thiện Hiện ! Nội không thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nội không thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến nội không thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nội không thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc vô tánh tự tánh không thanh tịnh, hoặc

nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Thiện Hiện ! Bốn niệm trụ thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến bốn niệm trụ thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc bốn niệm trụ thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Như vậy cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên sắc thanh tịnh. Sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc tám thánh đạo chi thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng không hoại không đoạn.

Thiện Hiện ! Như vậy cho đến Như Lai mười lực thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc Như Lai mười lực thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến Như Lai mười lực thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc Như Lai mười lực thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Thiện Hiện ! Nhất thiết trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến nhất thiết trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nhất thiết trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí thanh tịnh nên Nhất thiết trí trí thanh tịnh. Hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nhất thiết trí trí thanh tịnh, nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh, hoặc Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Như vậy cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên sắc thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc sắc thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Nói rộng cho đến Nhất thiết trí trí thanh tịnh nên đạo tướng trí thanh tịnh, đạo tướng trí thanh tịnh nên nhất thiết tướng trí thanh tịnh. Hoặc Nhất thiết trí trí thanh tịnh, hoặc đạo tướng trí thanh tịnh, hoặc nhất thiết tướng trí thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn. Trong đây có bao nhiêu mỗi mỗi văn cú, đều nêu loại như trước theo thứ lớp mà nói rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hữu vi thanh tịnh nên vô vi thanh tịnh. Vô vi thanh tịnh nên hữu vi thanh tịnh. Hoặc hữu vi thanh tịnh, hoặc vô vi thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Quá khứ thanh tịnh nên vị lai thanh tịnh. Vị lai thanh tịnh nên quá khứ thanh tịnh. Hoặc quá khứ thanh tịnh, hoặc vị lai thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Quá khứ thanh tịnh nên hiện tại thanh tịnh, hiện tại thanh tịnh nên quá khứ thanh tịnh. Hoặc quá khứ thanh tịnh, hoặc hiện tại thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Vị lai thanh tịnh nên hiện tại thanh tịnh, hiện tại thanh tịnh nên vị lai thanh tịnh. Hoặc vị lai thanh tịnh, hoặc hiện tại thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Quá khứ thanh tịnh nên vị lai hiện tại thanh tịnh. Vị lai hiện tại thanh tịnh nên quá khứ thanh tịnh. Hoặc quá khứ thanh tịnh, hoặc vị lai hiện tại thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Vị lai thanh tịnh nên quá khứ hiện tại thanh tịnh. Quá khứ hiện tại thanh tịnh nên vị lai thanh tịnh. Hoặc vị lai thanh tịnh, hoặc quá khứ hiện tại thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

Hiện tại thanh tịnh nên quá khứ vị lai thanh tịnh. Quá khứ vị lai thanh tịnh nên hiện tại thanh tịnh. Hoặc hiện tại thanh tịnh, hoặc quá khứ vị lai thanh tịnh không hai không riêng, không hoại không đoạn.

--- oOo ---

Quyển Thứ 436 - Hội Thứ Hai

Phẩm Thanh Tịnh

Thứ 40

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu ?

Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rốt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu; thọ tướng hành thức rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Nhãn xứ cho đến ý xứ rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Sắc xứ cho đến pháp xứ rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Nhãn giới cho đến ý giới rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Sắc giới cho đến pháp giới rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu.

Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rốt ráo. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu.

Như vậy cho đến Như Lai mười lục, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu.

Các Bồ tát Ma ha tát rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu.

Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu. Nhất thiết trí rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là thâm sâu.

Khi ấy, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng ?

Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rớt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Bát nhã Ba la mật đa rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng. Cho đến bố thí Ba la mật đa rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng. Như vậy cho đến nhất thiết trí rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh rất là rõ ràng.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói ?

Phật nói : Như vậy, rớt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rớt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng chuyên chẳng nói rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói; thọ tướng hành thức chẳng chuyên chẳng nói rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói. Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng chuyên chẳng nói rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng chuyên chẳng nói rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh chẳng chuyên chẳng nói.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm ?

Phật nói : Như vậy, rớt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rớt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm; thọ tướng hành thức rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm. Như vậy cho đến nhất thiết trí rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rớt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh vốn không tạp nhiễm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh bản tánh sáng sạch ?

Phật nói : Như vậy, rớt ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rớt ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh sáng sạch ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh sáng sạch; thọ tướng hành thức rớt ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh sáng sạch. Như vậy cho đến nhất thiết trí rớt ráo tịnh, nên nói pháp này

thanh tịnh bản tánh sáng sạch; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rất ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh sáng sạch.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán ?

Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rất ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc bản tánh không rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán; thọ tướng hành thức bản tánh không rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán. Như vậy cho đến nhất thiết trí bản tánh không rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bản tánh không rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không đặc không hiện quán.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện ?

Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Những gì rất ráo tịnh nên nói pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc không sanh không hiển rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện; thọ tướng hành thức không sanh không hiển rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện. Như vậy cho đến nhất thiết trí không sanh không hiển rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không hiển rất ráo tịnh, nên nói pháp này thanh tịnh không sanh không xuất hiện.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc ?

Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Vì sao pháp này thanh tịnh chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Ba cõi tự tánh bất khả đắc, nên nói pháp này thanh tịnh chẳng sanh cõi Dục, chẳng sanh cõi Sắc, chẳng sanh cõi Vô sắc.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri ?

Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy.

Xá Lợi Tử nói : Vì sao pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Vì tất cả pháp bản tánh lựt chậm nên pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri.

Xá Lợi Tử nói : Những gì bản tánh vô tri nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Sắc bản tánh vô tri, vì tự tướng không, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri. Thọ tướng hành thức bản tánh vô tri, vì tự tướng không, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri. Như vậy cho đến nhất thiết trí bản tánh vô tri, vì tự tướng không, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bản tánh vô tri, vì tự tướng không, nên nói pháp này thanh tịnh bản tánh vô tri.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Tất cả pháp bản tánh thanh tịnh nên pháp này thanh tịnh ?

Phật nói : Như vậy, tất cả pháp rất ráo tịnh vậy. Xá Lợi Tử nói : Vì sao tất cả pháp bản tánh thanh tịnh nên nói pháp này thanh tịnh ? Phật nói : Xá Lợi Tử ! Vì tất cả pháp bất khả đắc bản tánh thanh tịnh nên nói pháp này thanh tịnh.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đối Nhất thiết tướng trí không ích không tổn ? Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy. Xá Lợi Tử nói : Vì sao Bát nhã Ba la mật đa đối nhất thiết tướng trí không ích không tổn ? Phật nói : Xá Lợi Tử ! Vì pháp tánh thường trụ, nên Bát nhã Ba la mật đa như thế đối Nhất thiết tướng trí không ích không tổn.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế bản tánh thanh tịnh, đối tất cả pháp không sở chấp thọ ? Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp rất ráo tịnh vậy. Xá Lợi Tử nói : Vì sao Bát nhã Ba la mật đa bản tánh thanh tịnh, đối tất cả pháp không sở chấp thọ ? Phật nói : Xá Lợi Tử ! Pháp giới yên lặng không lay động nên Bát nhã Ba la mật đa như thế bản tánh thanh tịnh, đối tất cả pháp không sở chấp thọ.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên sắc thọ tướng hành thức thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên sắc thọ tướng hành thức thanh tịnh là rất ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên sắc thọ tướng hành thức cũng vô sở hữu là rất ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên nhãn xứ cho đến ý xứ thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nhãn xứ cho đến ý xứ thanh tịnh là rất ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên nhãn xứ cho đến ý xứ cũng vô sở hữu là rất ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên sắc xứ cho đến pháp xứ thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên sắc xứ cho đến pháp xứ thanh tịnh là rất ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên sắc xứ cho đến pháp xứ cũng vô sở hữu là rất ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên nhãn giới cho đến ý giới thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rất ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã

thanh tịnh nên nhãn giới cho đến ý giới thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên nhãn giới cho đến ý giới cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên sắc giới cho đến pháp giới thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên sắc giới cho đến pháp giới thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên sắc giới cho đến pháp giới cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô sở hữu nên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã tự tướng

không, nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng tự tướng không, là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã thanh tịnh nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Ngã vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô tướng vô đắc, vô niệm vô tri là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Hai thanh tịnh nên vô đắc vô hiện quán ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói hai thanh tịnh nên vô đắc vô hiện quán là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Khởi ra điên đảo, vì nhiễm tịnh không có vậy, nên vô đắc vô hiện quán.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên sắc thọ tướng hành thức cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên sắc thọ tướng hành thức cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên nhãn xứ cho đến ý xứ cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên nhãn xứ cho đến ý xứ cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên sắc xứ cho đến pháp xứ cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên sắc xứ cho đến pháp xứ cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên nhãn giới cho đến ý giới cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên nhãn giới cho đến ý giới cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên sắc giới cho đến pháp giới cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên sắc giới cho đến pháp giới cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la

mật đa cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Ngã vô biên nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô biên ? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói ngã vô biên nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô biên là rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Vì rốt ráo không, vô tế không nên là rốt ráo tịnh.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng giác như thế đây là Bát nhã Ba la mật đa? Phật nói : Như vậy, rốt ráo tịnh vậy. Bạch Thế Tôn ! Duyên nào mà nói nếu Bồ tát Ma ha tát năng giác như thế đây là Bát nhã Ba la mật đa tức rốt ráo tịnh ? Thiện Hiện ! Nhờ đây năng thành đạo tướng trí vậy.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, khởi nghĩ như vậy :

Sắc chẳng biết sắc, thọ chẳng biết thọ, tưởng chẳng biết tưởng, hành chẳng biết hành, thức chẳng biết thức. Nhãn xứ chẳng biết nhãn xứ, cho đến ý xứ chẳng biết ý xứ. Sắc xứ chẳng biết sắc xứ, cho đến pháp xứ chẳng biết pháp xứ. Nhãn giới chẳng biết nhãn giới, cho đến ý giới chẳng biết ý giới. Sắc giới chẳng biết sắc giới, cho đến pháp giới chẳng biết pháp giới. Nhãn thức giới chẳng biết nhãn thức giới, cho đến ý thức giới chẳng biết ý thức giới.

Pháp quá khứ chẳng biết pháp quá khứ. Pháp vị lai chẳng biết pháp vị lai. Pháp hiện tại chẳng biết pháp hiện tại.

Bồ thí Ba la mật đa chẳng biết bồ thí Ba la mật đa, cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng biết bát nhã Ba la mật đa. Nội không chẳng biết nội không, cho đến vô tánh tự tánh không chẳng biết vô tánh tự tánh không.

Bốn niệm trụ chẳng biết bốn niệm trụ, cho đến tám thánh đạo chi chẳng biết tám thánh đạo chi. Như Lai mười lực chẳng biết Như Lai mười lực, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng biết mười tám pháp Phật bất cộng.

Nhất thiết trí chẳng biết nhất thiết trí, đạo tướng trí chẳng biết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng biết nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề trụ nhóm chánh định ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Bạch Đại đức ! Làm sao biết được các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi ra chấp trước ?

Thiện Hiện đáp rằng : Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa không phương tiện khéo léo nên khởi tướng tự tâm. Khởi tướng bố thí, khởi tướng bố thí Ba la mật đa. Khởi tướng tịnh giới, khởi tướng tịnh giới Ba la mật đa. Khởi tướng tinh tiến, khởi tướng tinh tiến Ba la mật đa. Khởi tướng tĩnh lự, khởi tướng tĩnh lự Ba la mật đa. Khởi tướng bát nhã, khởi tướng bát nhã Ba la mật đa.

Khởi tướng nội không, khởi tướng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Khởi tướng bốn niệm trụ, khởi tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Khởi tướng Như Lai mười lực, khởi tướng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Khởi tướng nhất thiết trí; khởi tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Khởi tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khởi tướng các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Khởi tướng ở chỗ Phật trồng căn lành. Khởi tướng đem căn lành đã trồng như thế nhóm hợp cân lường, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng giác.

Kiền Thi Ca ! Do đây biết được các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi ra chấp trước.

Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, bởi bị chấp trước đây ràng buộc nên chẳng năng tu hành vô trước Bát nhã Ba la mật đa, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca ! Chẳng phải bản tánh sắc khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh thọ tướng hành thức khá năng hồi hướng. Cho đến chẳng phải bản tánh nhất thiết trí khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá năng hồi hướng.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng kẻ hữu tình khác, nên quán thật tánh các pháp bình đẳng, tùy đây tác ý chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng các hữu tình khác, là khởi lời này :

Các người thiện nam tử, thiện nữ nhân, khi tu hành bố Thiên Đế Thích Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng hành thí. Khi tu hành tịnh giới Ba la mật

đa chẳng nên phân biệt ta năng trì giới. Khi tu hành an nhẫn Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tu nhẫn. Khi tu hành tinh tiến Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tinh tiến. Khi tu hành tĩn lự Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng vào định. Khi tu hành Bát nhĩ Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tập huệ.

Khi hành nội không chẳng nên phân biệt ta trụ nội không. Khi hành ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng nên phân biệt ta năng trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Khi tu bốn niệm trụ chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn niệm trụ. Khi tu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Khi tu Như Lai mười lực chẳng nên phân biệt ta năng tu Như Lai mười lực. Khi tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Khi tu nhất thiết trí chẳng nên phân biệt ta năng tu nhất thiết trí. Khi tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng nên phân biệt ta năng tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Khi tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng nên phân biệt ta năng tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng kẻ hữu tình khác, nên chỉ hiện khuyến dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình khác như thế. Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề kia, năng chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng kẻ hữu tình khác như thế, đối mình không tổn cũng chẳng tổn người, như đã được các Đức Như Lai bằng lòng hứa cho chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng các hữu tình vậy.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nên năng chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng các hữu tình tới Bồ tát thừa ấy, bèn năng xa lìa tất cả chấp trước.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhĩ Ba la mật đa có phương tiện khéo léo, ấy là đối các pháp hai tướng chuyển chẳng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhĩ Ba la mật đa có phương tiện khéo léo, ấy chẳng khởi nghĩ này : Ta năng hành thí, hành thí như vậy. Ta năng trì giới, trì giới như vậy. Ta năng tu nhẫn, tu nhẫn như vậy. Ta năng tinh tiến, tinh tiến như vậy. Ta năng vào định, vào định như vậy. Ta năng tập huệ, tập huệ như vậy.

Ta năng trông phước, trông phước như vậy. Ta năng vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh như vậy. Ta năng nghiêm tịnh cõi Phật, nghiêm tịnh cõi Phật như vậy. Ta năng thành thực hữu tình, thành thực

hữu tình như vậy. Ta năng sẽ được Nhất thiết tướng trí, sẽ được Nhất thiết tướng trí như vậy.

Xá Lợi Tử ! Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa, vì có phương tiện khéo léo nên không tất cả phân biệt như vậy thảy. Bởi thông đạt nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, nhất thiết pháp không, tự cộng tướng không vậy.

Xá Lợi Tử ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa có phương tiện khéo léo, nên không sờ chấp trước.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Bạch Đại đức ! Làm sao biết được các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi ra chấp trước ?

Thiện Hiện đáp rằng : Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa không phương tiện khéo léo nên khởi tướng tự tâm. Khởi tướng bố thí, khởi tướng bố thí Ba la mật đa. Khởi tướng tịnh giới, khởi tướng tịnh giới Ba la mật đa. Khởi tướng tinh tiến, khởi tướng tinh tiến Ba la mật đa. Khởi tướng tĩnh lự, khởi tướng tĩnh lự Ba la mật đa. Khởi tướng bát nhã, khởi tướng bát nhã Ba la mật đa.

Khởi tướng nội không, khởi tướng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Khởi tướng bốn niệm trụ, khởi tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Khởi tướng Như Lai mười lực, khởi tướng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Khởi tướng nhất thiết trí; khởi tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Khởi tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khởi tướng các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Khởi tướng ở chỗ Phật trông căn lành. Khởi tướng đem căn lành đã trông như thế nhóm họp cân lường, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng giác.

Kiền Thi Ca ! Do đây biết được các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa khởi ra chấp trước.

Kiền Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, bởi bị chấp trước đây ràng buộc nên chẳng năng tu hành vô trước Bát nhã Ba la mật đa, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ?

Kiền Thi Ca ! Chẳng phải bản tánh sắc khá năng hồi hướng, chẳng phải bản tánh thọ tướng hành thức khá năng hồi hướng. Cho đến chẳng phải bản tánh nhất thiết trí khá năng hồi hướng; chẳng phải bản tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá năng hồi hướng.

Lại nữa, Kiền Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ hiện khuyến dẫn, khen ngợi vui mừng kẻ hữu tình khác, nên quán thật tánh các pháp bình đẳng, tùy đây tác ý chỉ hiện khuyến dẫn, khen ngợi vui mừng các hữu tình khác, là khởi lời này :

Các người thiện nam tử, thiện nữ nhân, khi tu hành bố Thiên Đế Thích Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng hành thí. Khi tu hành tịnh giới Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng trì giới. Khi tu hành an nhẫn Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tu nhẫn. Khi tu hành tinh tiến Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tinh tiến. Khi tu hành tĩnh lự Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng vào định. Khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa chẳng nên phân biệt ta năng tập huệ.

Khi hành nội không chẳng nên phân biệt ta trụ nội không. Khi hành ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng nên phân biệt ta năng trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Khi tu bốn niệm trụ chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn niệm trụ. Khi tu bốn chánh đạo cho đến tám thánh đạo chi, chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn chánh đạo cho đến tám thánh đạo chi.

Khi tu Như Lai mười lực chẳng nên phân biệt ta năng tu Như Lai mười lực. Khi tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng nên phân biệt ta năng tu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Khi tu nhất thiết trí chẳng nên phân biệt ta năng tu nhất thiết trí. Khi tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng nên phân biệt ta năng tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Khi tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng nên phân biệt ta năng tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng kẻ hữu tình khác, nên chỉ hiện khuyến dẫn khen gắng vui mừng các hữu tình khác như thế. Nếu Bồ tát Ma ha tát đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề kia, năng chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng kẻ hữu tình khác như thế, đối mình không tôn cũng chẳng tôn người, như đã được các Đức Như Lai bằng lòng hứa cho chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng các hữu tình vậy.

Kiều Thi Ca ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nên năng chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng các hữu tình tới Bồ tát thừa ấy, bèn năng xa lìa tất cả chấp trước.

Bây giờ, Thế Tôn khen Thiện Hiện rằng : hay thay hay thay ! Người nay khéo hay vì các Bồ tát nói tướng chấp trước, khiến các thiện nam tử thiện nữ nhân tới Đại thừa lìa tướng chấp trước, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát.

Thiện Hiện ! Lại còn có các chấp trước nhỏ nhiệm này nữa sẽ vì người nói, người nên lắng nghe rất khéo suy nghĩ.

Thiện Hiện thưa rằng : Cúi xin nói cho, chúng tôi muốn nghe.

Phật nói : Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, muốn tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, hoặc đối Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nhớ nghĩ lấy tướng đều là chấp trước. Hoặc đối công đức vô trước của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ vị lai hiện tại, từ sơ phát tâm cho

đến pháp trụ có bao căn lành nhớ nghĩ lấy tướng. Đã nhớ nghĩ rồi thâm tâm tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhớ nghĩ lấy tướng tất cả như thế đều gọi chấp trước.

Hoặc đối tất cả đệ tử Như Lai và hữu tình khác đã tu thiện pháp nhớ nghĩ lấy tướng, thâm tâm tùy hỷ. Đã tùy hỷ rồi cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tất cả như thế cũng gọi chấp trước. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Đối các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử hoặc hữu tình khác công đức căn lành, chẳng nên lấy tướng nhớ nghĩ phân biệt, vì các lấy tướng ấy đều hư vọng vậy.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như vậy rất là thâm sâu. Phật nói : Như thế, vì tất cả pháp bản tánh là vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như vậy đều nên kính lễ. Phật nói : Như thế, vì công đức nhiều vậy. Nhưng Bát nhã Ba la mật đa đây vô tạo vô tác, không kể năng chứng.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả pháp tánh chẳng thể chứng giác ?

Phật nói : Như thế, vì tất cả pháp bản tánh duy nhất, năng chứng sở chứng bất khả đắc vậy. Thiện Hiện phải biết : Các pháp nhất tánh tức là vô tánh. Các pháp vô tánh tức là nhất tánh. Như vậy các pháp nhất tánh vô tánh là bản tánh thật. Bản thật tánh đây vô tạo vô tác.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng như thật biết các sở hữu pháp nhất tánh vô tánh vô tạo vô tác thời năng xa lìa được tất cả chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bát nhã Ba la mật đa như thế khó nổi giác biết.

Phật nói : Như vậy, bởi Bát nhã Ba la mật đa đây không kể năng thấy, không kể năng nghe, không kể năng giác, không kể năng tri, vì lìa chứng tướng vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế bất khả tư nghì.

Phật nói : Như vậy, bởi Bát nhã Ba la mật đa đây chẳng thể đem tâm lấy, vì lìa tâm tướng vậy. Chẳng thể đem sắc cho đến thức lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem nhãn cho đến ý lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem sắc cho đến pháp lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem nhãn thức cho đến ý thức lấy, vì lìa tướng kia vậy.

Chẳng thể đem bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem nội không cho đến vô tánh tự tánh không lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem nhất thiết

trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lấy, vì lìa tướng kia vậy. Chẳng thể đem tất cả pháp lấy, vì lìa tướng kia vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng từ sắc sanh, cho đến chẳng từ tất cả pháp sanh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bát nhã Ba la mật đa như thế không bị tạo tác ?

Phật nói : Như vậy, vì các tác giả bất khả đắc vậy. Thiện Hiện ! Sắc bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc, thọ tướng hành thức bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc. Cho đến tất cả pháp bất khả đắc nên tác giả bất khả đắc.

Thiện Hiện ! Do các tác giả và sắc thọ pháp bất khả đắc nên Bát nhã Ba la mật đa như thế không bị tạo tác.

---oOo---

Hội Thứ Hai
Phẩm Không Nêu Cờ
Thứ 41 – 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Làm sao Bồ tát Ma ha tát nên hành Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa, nếu chẳng hành sắc là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tướng hành thức là hành Bát nhã Ba la mật đa. Cho đến chẳng hành nhất thiết trí là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành sắc hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành sắc hoặc vui hoặc khổ là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tướng hành thức hoặc vui hoặc khổ là hành Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành sắc hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tướng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành thọ tướng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát nhã Ba la mật đa; chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa hãy chẳng thấy sắc thọ tướng hành thức, huống thấy sắc thọ tướng hành thức hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Như vậy cho đến hãy chẳng thấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; huống thấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa chẳng hành sắc viên mãn, chẳng hành sắc chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức viên mãn, chẳng hành thọ tướng hành thức chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí viên mãn, chẳng hành nhất thiết trí chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí viên mãn, chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng viên mãn là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa hãy chẳng thấy chẳng đắc sắc thọ tướng hành thức, huống thấy huống đắc sắc thọ tướng hành thức hoặc viên mãn hoặc chẳng viên mãn.

Như vậy cho đến hãy chẳng thấy chẳng đắc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; huống thấy huống đắc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc viên mãn hoặc chẳng viên mãn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác rất lạ, khéo vì các thiện nam tử thiện nữ nhân Đại thừa, tuyên nói tướng chấp trước chẳng chấp trước.

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo vì các thiện nam tử thiện nữ nhân Đại thừa, tuyên nói tướng chấp chấp trước chẳng chấp trước.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa chẳng hành sắc hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành thọ tướng hành thức hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành nhãn cho đến ý hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành sắc cho đến pháp hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành nhãn thức cho

đến ý thức hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Như vậy cho đến chẳng hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc chấp trước hoặc chẳng chấp trước là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa như thế, như thật biết rõ sắc không tướng chấp trước chẳng chấp trước. Thọ tướng hành thức cũng không tướng chấp trước chẳng chấp trước. Như vậy cho đến như thật biết rõ tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát không tướng chấp trước chẳng chấp trước, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng không tướng chấp trước chẳng chấp trước.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Pháp tánh thăm sâu rất là hiếm có, hoặc nói hoặc chẳng nói đều chẳng tăng chẳng giảm.

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Pháp tánh thăm sâu rất là hiếm có, hoặc nói hoặc chẳng nói đều không tăng giảm.

Thiện Hiện ! Giả sử Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ hết thọ lượng khen chê hư không, mà hư không kia không tăng không giảm. Pháp tánh thăm sâu cũng lại như thế, hoặc nói chẳng nói đều không tăng giảm.

Thiện Hiện ! Ví như huyễn sĩ, với khi khen chê không tăng không giảm, cũng không buồn vui. Pháp tánh thăm sâu cũng lại như thế, hoặc nói chẳng nói như bản không khác.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa là việc rất khó. Nghĩa là Bát nhã Ba la mật đa đây nếu tu chẳng tu không tăng không giảm, không buồn không vui, không thuận không trái, mà siêng tu học Bát nhã Ba la mật đa như thế, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường không quay lui. vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa như tu hư không đều vô sở hữu.

Bạch Thế Tôn ! Như trong hư không không sắc khá rõ, không thọ tướng hành thức khá rõ. Không nhãn xứ khá rõ, không nhĩ ty thiết thân ý xứ khá rõ. Không sắc xứ khá rõ, không thanh hương vị xúc pháp xứ khá rõ. Không nhãn giới khá rõ, không nhĩ ty thiết thân ý giới khá rõ. Không sắc giới khá rõ, không thanh hương vị xúc pháp giới khá rõ. Không nhãn thức giới khá rõ, không nhĩ ty thiết thân ý thức giới khá rõ.

Không bố thí Ba la mật đa khá rõ; không tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa khá rõ. Không nội không khá rõ, không ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khá rõ. Không bốn niệm trụ khá rõ, không bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khá rõ.

Như vậy cho đến không Như Lai mười lực khá rõ, không bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khá rõ. Không nhất thiết trí khá rõ; không đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá rõ. Không quả Dự lưu khá rõ; không quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề khá rõ. Không tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát khá rõ. Không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá rõ. Sở tu Bát nhã Ba la mật đa cũng lại như thế.

Nghĩa là trong pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây không sắc khá được, không thọ tướng hành thức khá được. Cho đến không tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát khá được. Không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá được.

Trong đây dù không có các pháp khá được, mà các Bồ tát Ma ha tát năng siêng tinh tiến tu học Bát nhã Ba la mật đa, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường không quay lui. Vậy nên tôi nói các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa là việc rất khó.

--- oOo ---

Quyển Thứ 437 - Hội Thứ Hai

Phẩm Không Nêu Cờ

Thứ 41 – 2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát năng mặc áo giáp đại công đức như thế, tất cả hữu tình đều nên kính lễ.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì các hữu tình mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy như vì hư không mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì muốn thành thực giải thoát hữu tình, mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy, như vì hư không thành thực giải thoát, mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì tất cả pháp mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy, như vì hư không mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát vì vớt hữu tình ra khỏi sanh tử, mặc giáp công đức siêng tinh tiến ấy, như vì cất hư không để chỗ cao hơn, mặc giáp đại công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát được thế lực đại tinh tiến dũng mãnh, vì các loại hữu tình như hư không, mau thoát sanh tử phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát được thần lực bất tư nghì vô đẳng, vì biến các pháp tánh như hư không mặc giáp công đức phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát rất cực mạnh mẽ, vì sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề như hư không mặc giáp công đức phát siêng tinh tiến.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát vì các loại hữu tình như hư không thành thực giải thoát được lợi vui lớn, siêng tu khổ hạnh, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất là hiếm có. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Giả sử trong Tam thiên đại thiên thế giới đầy rẫy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như rừng, tre, mè, lau, mía thảy, hoặc trái một kiếp, hoặc một kiếp hơn, vì các hữu tình thường thuyết Chánh pháp, đều độ vô lượng vô biên hữu tình khiến vào Niết bàn an vui rốt ráo, mà cõi hữu tình chẳng thêm chẳng bớt. Sở dĩ vì sao ? Vì các hữu tình đều vô sở hữu, tánh xa lìa vậy.

Bạch Thế Tôn ! Giả sử trong mười phương tất cả thế giới đầy rẫy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như rừng, tre, mè, lau, mía thảy, hoặc trái một kiếp, hoặc một kiếp hơn, vì các hữu tình thường thuyết Chánh pháp, đều độ vô lượng vô biên hữu tình khiến vào Niết bàn an vui rốt ráo, mà cõi hữu tình chẳng thêm chẳng bớt. Sở dĩ vì sao ? Vì các hữu tình đều vô sở hữu, tánh xa lìa vậy.

Bạch Thế Tôn ! Do nhân duyên này tôi tác thuyết đây : Các Bồ tát Ma ha tát vì các loại hữu tình như hư không thành thực giải thoát, được lợi vui lớn, siêng tu khổ hạnh, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất là hiếm có. Khi đó trong chúng hội có một Bí sô thâm khởi nghĩ này : Ta nên kính lễ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Trong đây tuy không các pháp sanh diệt, mà có những nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến khá thi thiết được. Cũng có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề khá thi thiết được. Cũng có hạnh Bồ tát Ma ha tát khá thi thiết được. Cũng có Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá thi thiết được.

Cũng có chúng Bồ tát Ma ha tát và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khá thi thiết được. Cũng có Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo khá thi thiết . Cũng có chư Phật quay xe diệu pháp, khiến các hữu tình lợi ích an vui khá thi thiết được.

Phật biết kia nghĩ liền bảo rằng : Bí sô ! Như vậy, như vậy. Như người đã nghĩ. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu mâu nhiệm khó lường, tuy chẳng có pháp mà cũng chẳng không.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Thưa Đại Đức ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn học Bát nhã Ba la mật đa phải học thế nào ?

Thiện Hiện đáp rằng : Kiền Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn học Bát nhã Ba la mật đa, phải như hư không tinh siêng tu học.

Khi đó, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý thơ tả giải nói rộng khiến lưu bố, tôi phải làm sao thủ hộ cho kia ?

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo Đế Thích rằng : Kiền Thi Ca ! Người thấy có pháp khá thủ hộ chẳng ?

Thiên Đế Thích nói : Thưa Đại đức ! Chẳng có. tôi chẳng thấy pháp khá thủ hộ được.

Thiện Hiện bảo rằng : Kiền Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân như Phật đã dạy, an trụ Bát nhã Ba la mật đa tức là thủ hộ. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân an trụ Bát nhã Ba la mật đa thường chẳng xa lìa, phải biết tất cả người phi người thấy rình tìm điều dở, muốn làm tổn hại trọn chẳng thể được.

Kiền Thi Ca ! Nếu muốn thủ hộ các thiện nam tử thiện nữ nhân an trụ Bát nhã Ba la mật đa, chẳng khác có người phát ý siêng năng thủ hộ hư không.

Kiền Thi Ca ! Nếu muốn thủ hộ các thiện nam tử thiện nữ nhân tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nhọc nhằn luống uổng đều không ích gì.

Kiền Thi Ca ! Nơi ý hiểu sao ? Có người năng thủ hộ huyền, mộng, vang, tượng, bóng sáng, ánh nắng và việc biên, thành quách tầm hương chẳng ?

Thiên Đế Thích nói : Thưa Đại Đức ! Chẳng có.

Thiện Hiện bảo rằng : Kiền Thi Ca ! Nếu muốn thủ hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân tu hành Bát nhã Ba la mật đa cũng lại như thế, nhọc nhằn luống uổng đều không ích gì.

Kiền Thi Ca ! Nơi ý hiểu sao ? Có người năng thủ hộ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và việc Phật biến hóa ra chẳng ?

Thiên Đế Thích nói : Thưa Đại đức ! Chẳng có.

Thiện Hiện bảo rằng : Kiền Thi Ca ! Nếu muốn thủ hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân tu hành Bát nhã Ba la mật đa cũng lại như thế, nhọc nhằn luống uổng đều không ích gì.

Kiền Thi Ca ! Nơi ý hiểu sao ? Có người năng thủ hộ pháp giới, pháp tánh, chơn như, thật tế, bất tư nghì giới, hư không giới chẳng ?

Thiên Đế Thích nói : Thưa Đại đức ! Chẳng có.

Thiện Hiện bảo rằng : Kiêu Thi Ca ! Nếu muốn thủ hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân tu hành Bát nhã Ba la mật đa cũng lại như thế, nhọc nhằn luống uổng đều không ích gì.

Khi ấy, Thiên Đế Thích hỏi Thiện Hiện rằng : Thừa Đại đức ! Vì sao Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa dù biết các pháp như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như việc biến hóa, như thánh tâm hương, mà Bồ tát Ma ha tát này chẳng chấp là huyễn, là mộng, là vang, là tượng, là bóng sáng, là ánh nắng, là việc biến hóa, là thành tâm hương. Cũng lại chẳng chấp thuộc huyễn cho đến thuộc thành tâm hương. Cũng lại chẳng chấp nương huyễn cho đến nương thành tâm hương.

Thiện Hiện đáp rằng : Kiêu Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng chấp là sắc, là thọ tướng hành thức; cũng chẳng chấp do sắc, do thọ tướng hành thức; cũng chẳng chấp thuộc sắc, thuộc thọ tướng hành thức; cũng chẳng chấp nương sắc, nương thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến chẳng chấp là nhất thiết trí, là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng chẳng chấp do nhất thiết trí, do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng chẳng chấp thuộc nhất thiết trí, thuộc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng chẳng chấp nương nhất thiết trí, nương đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bồ tát Ma ha tát này khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, dù biết các pháp như huyễn cho đến như thành tâm hương, mà năng chẳng chấp là huyễn cho đến là thành tâm hương; cũng lại chẳng chấp thuộc huyễn cho đến thuộc thành tâm hương; cũng lại chẳng chấp nương huyễn cho đến nương thành tâm hương.

Bấy giờ, vì sức oai thần Như Lai nên thế giới Tam thiên đại thiên đây sở hữu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tịnh cư đều đem thiên hoa, bột hương đàn trầm xa rải trên Phật, đi đến chỗ Phật đánh lễ hai chân, lui đứng một phía.

Khi ấy, vì thần lực Phật nên các chư thiên thấy xa thấy phương Đông ngàn Phật thế giới đều có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, danh tự nghĩa thâm đều đồng như đây. Thỉnh thuyết Bát nhã Ba la mật đa, thượng thủ Bí sô đều gọi Thiện Hiện. Nạn hỏi Bát nhã Ba la mật đa, thượng thủ Thiên chúng đều gọi Đế Thích. Phương Nam Tây Bắc, bốn góc, trên dưới cũng lại như thế.

Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện rằng : Từ Thị Bồ tát Ma ha tát khi sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Giác cũng ở nơi đây tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Các Phật đương lai trong hiện kiếp đây, cũng ở nơi này tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Từ Thị Bồ tát Ma ha tát khi sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng giác phải lấy các hành tướng trạng pháp nào tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Từ Thị Bồ tát Ma ha tát khi sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng giác, sẽ lấy sắc phi thường phi vô thường tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi thường phi vô thường tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi thường phi vô thường tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi thường phi vô thường tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Sẽ lấy sắc phi vui phi khổ tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi vui phi khổ tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi vui phi khổ tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi vui phi khổ tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Sẽ lấy sắc phi ngã phi vô ngã tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi ngã phi vô ngã tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi ngã phi vô ngã tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi ngã phi vô ngã tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Sẽ lấy sắc phi tịnh phi bất tịnh tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi tịnh phi bất tịnh tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi tịnh phi bất tịnh tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi tịnh phi bất tịnh tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Sẽ lấy sắc phi buộc phi mở tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi buộc phi mở tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi buộc phi mở tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi buộc phi mở tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Sẽ lấy sắc phi quá khứ phi vị lai phi hiện tại tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa, sẽ lấy thọ tướng hành thức phi quá khứ phi vị lai phi hiện tại tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến sẽ lấy nhất thiết trí phi quá khứ phi vị lai phi hiện tại tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa; sẽ lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí phi quá khứ phi vị lai phi hiện tại tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Từ Thị Bồ tát Ma ha tát khi sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề sẽ chứng pháp nào ? Sẽ thuyết pháp nào ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Từ Thị Bồ tát Ma ha tát sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chứng sắc rốt ráo tịnh, thuyết sắc rốt ráo tịnh. Chứng thọ tướng

hành thức rốt ráo tịnh, thuyết thọ tướng hành thức rốt ráo tịnh. Như vậy cho đến chứng nhất thiết trí rốt ráo tịnh, thuyết nhất thiết trí rốt ráo tịnh. Chứng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo tịnh, thuyết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế duyên nào thanh tịnh ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh, thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Như vậy cho đến nhất thiết trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng : Vì sao sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh ? Thọ tướng hành thức thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh ? Như vậy cho đến vì sao nhất thiết trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh ? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc không sanh không diệt không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh, sắc thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Thọ tướng hành thức không sanh không diệt không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh, thọ tướng hành thức th nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Như vậy cho đến nhất thiết trí không sanh không diệt không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh, nhất thiết trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không diệt không nhiễm không tịnh nên thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thanh tịnh nên Bát nhã Ba la mật đa thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hư không trong sạch nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao hư không trong sạch nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Hư không không sanh không diệt không dơ không sạch nên trong sạch. Hư không trong sạch nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Sắc không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch, thọ tướng hành thức không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Như vậy cho đến nhất thiết trí không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì sao sắc không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch, thọ tướng hành thức không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Như vậy cho đến vì sao nhất thiết trí không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không thấm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc chẳng khá lấy nên không thắm dơ, sắc không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Thọ tướng hành thức chẳng khá lấy nên không thắm dơ, thọ tướng hành thức không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng khá lấy nên không thắm dơ, nhất thiết trí không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá lấy nên không thắm dơ; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hư không không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao hư không không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Hư không chẳng khá lấy nên không thắm dơ. Hư không không thắm dơ nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hư không chỉ giả nói nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao hư không chỉ giả nói nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Như nương hư không hai tiếng vang hiện chỉ có giả nói. Chỉ giả nói nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hư không chẳng thể nói nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao hư không chẳng thể nói nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Hư không việc không nói được nên chẳng thể nói. Do đây Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hư không chẳng thể đắc nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao hư không chẳng thể đắc nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Hư không việc không đắc được nên chẳng thể đắc. Do đây Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả pháp không sanh không diệt không dơ không sạch, nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch. Bạch Thế Tôn ! Vì sao tất cả pháp không sanh không diệt không dơ không sạch, nên Bát nhã Ba la mật đa trong sạch ? Thiện Hiện ! Vì tất cả pháp sạch rốt ráo nên không sanh không diệt không dơ không sạch. Do đây Bát nhã Ba la mật đa trong sạch.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát nhã Ba la mật đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này mắt tai mũi lưỡi đều không bị bệnh, thân nhánh không thiếu, chẳng già nua lắm, cũng chẳng chết ngang; thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần cung kính vây quanh theo dõi vệ hộ.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này với hai tháng đen trắng, mỗi ngày thứ tám, ngày thứ mười bốn, ngày thứ mười lăm, đọc tụng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa như thế. Bấy giờ, trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tịnh cư đều đến nhóm họp chỗ Pháp sư này để nghe thọ Bát nhã Ba la mật đa.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây do ở trong vô lượng Đại tập hội đọc tụng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, bèn được công đức thù thắng vô lượng vô số vô biên chẳng khá nghĩ bàn chẳng khá cân lường.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân đối Bát nhã Ba la mật đa đây, chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý, thơ tả giải nói, rộng khiến lưu bố. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này mắt tai mũi lưỡi đều không bị bệnh, thân thánh không thiếu, chẳng già nua lắm, cũng không chết ngang; thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần cung kính vây quanh theo dõi hộ vệ.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này ở sáu ngày trai đọc tụng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa như thế. Bấy giờ, trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tịnh cư đều đến nhóm họp chỗ Pháp sư này để nghe thọ Bát nhã Ba la mật đa.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây, do ở trong vô lượng Đại tập hội đọc tụng tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, bèn được công đức thù thắng vô lượng vô số vô biên chẳng khá nghĩ bàn chẳng khá cân lường. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại trân bảo đây nên vô lượng vô số vô biên hữu tình rảnh khỏi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và khiến vô lượng vô số vô biên trời, rồng, được xoa, người, phi người thảy rảnh khỏi nhiều thứ nghèo cùng khổ hoạn.

Năng cho vô lượng vô số vô biên các loại hữu tình đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ giàu sang an vui.

Năng cho vô lượng vô số vô biên các loại hữu tình trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ giàu sang an vui.

Năng cho vô lượng vô số vô biên các loại hữu tình quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề và cho Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tự tại an vui. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rộng nói khai chỉ mười thiện nghiệp đạo. Bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Bồ thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vô lượng công đức báu quý như vậy.

Vô lượng vô số vô biên hữu tình tu học với trong, được sanh đại tộc Sát đế lợi, đại tộc Bà la môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Vô lượng vô số vô biên hữu tình tu học với trong được sanh trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Vô lượng vô số vô biên hữu tình tu học với trong được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán. Vô lượng vô số vô biên hữu tình tu học với trong được Độc giác Bồ đề. Vô lượng vô số vô biên hữu

tình tu học với trong được vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, được chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa như thế danh Đại bảo tạng. Vì công đức báu quý thế gian xuất thế gian đều nương Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế mà xuất hiện vậy.

Thiện Hiện ! Trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng nói chút pháp có sanh có diệt, có nhiễm có tịnh, có lấy có bỏ. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì không chút pháp khá sanh khá diệt, khá nhiễm khá tịnh, khá lấy khá bỏ vậy.

Thiện Hiện ! Trong Đại bảo tạng Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng nói có pháp là thiện là phi thiện, là hữu ký là vô ký, là thế gian là xuất thế gian, là hữu lậu là vô lậu, là hữu vi là vô vi.

Thiện Hiện ! Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa như thế danh Vô sở đắc Đại pháp bảo tạng.

Thiện Hiện ! Trong Bát nhã Ba la mật đa Đại bảo tạng như thế chẳng nói chút pháp năng nhiễm ô. Vì có sao ? Vì không chút pháp khá nhiễm ô, nên cũng không chút pháp năng nhiễm Bát nhã Ba la mật đa Đại bảo tạng thăm sâu như thế. Vì có sao ? Vì pháp năng nhiễm ô bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện ! Do nhân duyên đây, Bát nhã Ba la mật đa như thế danh Vô nhiễm ô Đại pháp bảo tạng.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa không tưởng như vậy, phân biệt như vậy, có đắc như vậy, hý luận như vậy : “ Ta năng tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu “. Bồ tát Ma ha tát này mới năng như thật tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, cũng năng gần gũi lễ thờ chư Phật. Mới từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn. Đạo các nước Phật, khéo lấy tướng kia để nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp chẳng có tự tại chẳng không tự tại, chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng do chẳng sạch, chẳng thêm chẳng bớt.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại; chẳng tới cõi Dục, chẳng bỏ cõi Dục, chẳng trụ cõi Dục; chẳng tới cõi Sắc, chẳng bỏ cõi Sắc, chẳng trụ cõi Sắc; chẳng tới cõi Vô sắc, chẳng bỏ cõi Vô sắc, chẳng trụ cõi Vô sắc.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng cho chẳng bỏ. Đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không cũng chẳng cho chẳng bỏ. Đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng chẳng cho chẳng bỏ. Đối Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng chẳng cho chẳng bỏ.

Đôi quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề cũng chẳng cho chẳng bỏ. Đôi các Bồ tát Chánh tánh ly sanh cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng chẳng cho chẳng bỏ. Đôi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng cho chẳng bỏ.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối pháp dị sanh chẳng cho chẳng bỏ. Đối pháp Dự lưu cho đến A la hán chẳng cho chẳng bỏ. Đối Độc giác chẳng cho chẳng bỏ. Đối pháp Bồ tát chẳng cho chẳng bỏ. Đối pháp chư Phật chẳng cho chẳng bỏ.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế chẳng cho pháp Thanh văn chẳng bỏ pháp dị sanh, chẳng cho pháp Độc giác chẳng bỏ pháp Thanh văn, chẳng cho pháp chư Phật chẳng bỏ pháp Độc giác, chẳng cho pháp vô vi chẳng bỏ pháp hữu vi. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời, các pháp như thế thường không biến đổi, pháp tánh, pháp giới, pháp định, pháp trụ không lầm lỗi vậy. Bấy giờ, vô lượng trăm ngàn Thiên tử trụ trong hư không vui mừng nhảy nhót, đem bao nhiêu hoa trời : hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoasen vàng, hoa vi diệu âm và các bột hương mà rải lên Phật, cùng nhau vui mừng an ủi, đồng thanh xưng rằng : “ Ngày nay chúng ta ở châu Thiệm bộ, thấy Phật quay xe diệu pháp lần thứ hai”. Trong đây vô lượng trăm ngàn Thiên tử nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa, đồng thời chứng được Vô sanh pháp nhẫn.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Thiện Hiện rằng : Xe pháp như thế chẳng quay thứ nhất, cũng chẳng thứ hai. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa như thế, đối tất cả pháp chẳng vì quay tới vậy, chẳng vì hoàn lại vậy mà xuất hiện thế gian, chỉ bởi vô tánh tự tánh không vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bởi những pháp nào vô tánh tự tánh không vậy, Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp, chẳng vì quay tới vậy, chẳng vì hoàn lại vậy mà xuất hiện thế gian ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Bởi Bát nhã Ba la mật đa, tánh bát nhã Ba la mật đa không vậy. Cho đến bố thí Ba la mật đa, tánh bố thí Ba la mật đa không vậy. Bởi nội không, tánh nội không không vậy. Cho đến vô tánh tự tánh không, tánh vô tánh tự tánh không không vậy.

Bởi bốn niệm trụ, tánh bốn niệm trụ không vậy. Cho đến tám thánh đạo chi, tánh tám thánh đạo chi không vậy.

Bởi Như Lai mười lực, tánh Bồ tát mười lực không vậy. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh mười tám pháp Phật bất cộng không vậy.

Nhất thiết trí, tánh nhất thiết trí không vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không vậy.

Dị sanh tánh, tánh dị sanh tánh không vậy. Quả Dự lưu, tánh quả Dự lưu không vậy. Cho đến quả A la hán, tánh quả A la hán không vậy. Độc giác Bồ đề, tánh Độc giác Bồ đề không vậy.

Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, tánh tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát không vậy. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không vậy.

Thiện Hiện ! Bởi các pháp như thế vô tánh tự tánh không vậy. Bát nhã Ba la mật đa như thế đối tất cả pháp chẳng vì quay tới vậy, chẳng vì hoàn lại vậy mà xuất hiện thế gian.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát Bát nhã Ba la mật đa như thế là Đại Ba la mật đa, vì đạt tự tánh không tất cả pháp vậy. Dù đạt tự tánh tất cả pháp đều không, mà các Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, độ vô lượng chúng.

Dù chúng Bồ đề mà không sở chúng, chúng pháp chẳng chúng, vì bất khả đắc vậy. Dù quay xe pháp mà không sở quay, vì pháp quay, pháp hoàn lại bất khả đắc vậy. Dù độ hữu tình mà không sở độ, vì pháp thấy, chẳng thấy bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Trong Đại Bát nhã Ba la mật đa đây việc quay xe pháp đều bất khả đắc, vì tất cả pháp hẵn chẳng sanh vậy, năng quay sở quay bất khả đắc vậy. Sở dĩ vì sao ? Chẳng phải trong pháp không, vô tướng, vô nguyện khả có năng quay và pháp năng hoàn lại, vì pháp tánh quay, hoàn bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Đối bn đây nếu năng như thế tuyên nói khai chỉ phân biệt rõ ràng, khiến dễ ngộ vào. Đây gọi khéo tịnh tuyên nói Bát nhã Ba la mật đa. Trong đây đều không kể nói, kể thọ và pháp được nói thọ. Đã không kể nói, kể thọ và pháp, các kẻ năng chúng cũng bất khả đắc. Không kể chúng nên cũng không có kẻ năng đắc Niết bàn.

Đối trong khéo nói pháp Bát nhã Ba la mật đa đây, cũng không phước điền, vì thí thọ vật thí đều tánh không vậy. Phước điền không, nên phước cũng tánh không. Nên cớ danh ngôn đều bất khả đắc, vậy nên danh Đại Ba la mật đa.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Bất Khả Đắc
Thứ 42

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô biên Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy. Ví như hư không, không ngăn mé vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bình đẳng Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy. Vì tất cả pháp tánh bình đẳng vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là xa lìa Ba la mật đa. Phật nói :
: Như vậy, rốt ráo không vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là khó khuất phục Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, tất cả pháp tánh bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô bi ngạn Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, vô danh thể vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là hư không Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, thờ vào thờ ra bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bất khả thuyết Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, trong tìm rình bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô danh Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, thọ tướng tư xúc và tác ý thủy bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô hành Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, vì tất cả pháp không đến đi vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là chẳng khá đoạt Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp chẳng thể phục vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tận Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, vì tất cả pháp là rốt ráo tận chẳng thể tận vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô sanh diệt Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp không sanh diệt vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tác Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, vì các tác giả bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tri Ba la mật đa. Phật nói
: Như vậy, vì tất cả pháp tánh lựt chậm vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không dời chuyển Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, bởi kẻ sanh tử bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không mất hoại Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp không mất hoại vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như mộng Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp như mộng được thấy, bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như vang Ba la mật đa. Phật
nói : Như vậy, năng sở nghe nói bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như bóng tượng Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, các pháp đều như sáng gương hiện ra, bất khả đắc
vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như nắng huyễn Ba la mật
đa. Phật nói : Như vậy, vì các pháp như tướng lưu biến, bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như việc biến hóa Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp như đã biến hóa bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như thành tâm hương Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, vì tất cả pháp như thành tâm hương bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không dơ sạch Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, các nhân dơ sạch bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không chỗ được chẳng thể bôi dơ Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, các pháp chỗ nương bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không hý luận Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, phá hoại tất cả việc hý luận vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không khinh chấp Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, phá hoại tất cả việc khinh chấp vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không động chuyển Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, vì trụ pháp giới vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là lìa dơ đục Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, giác tất cả pháp chẳng hư dối vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không đẳng khởi Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tất cả pháp không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vắng lặng Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tượng các pháp vô sở đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không tham dục Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, các việc tham dục bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không giận dữ Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, phá hoại tất cả việc giận dữ vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không ngu si Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, diệt các việc vô tri đen tối vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là lìa hữu tình Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đạt các hữu tình vô sở hữu vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không đoạn hoại Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đầy năng đẳng khởi tất cả pháp vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không hai bên Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, lìa hai bên vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không tập hoại Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, biết tất cả pháp chẳng thuộc nhau vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không lấy đấm Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, vượt khỏi bậc Thanh văn Độc giác vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không phân biệt Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, tất cả phân biệt bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không hạn lượng Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, ngăn mé các pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là như hư không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đạt tất cả không trệ ngại vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô thường Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, năng hoại diệt hẳn tất cả pháp vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là khổ Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, năng xua đuổi hẳn tất cả pháp vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô ngã Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tất cả pháp vô sở đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không sát na Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tất cả pháp không động chuyển vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là nội không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, rõ thấu nội pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là ngoại không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, rõ thấu ngoại pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là nội ngoại không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, biết pháp nội ngoại pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, rõ pháp không không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, rõ tất cả pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là thắng nghĩa không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, tịch diệt Niết bàn bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là hữu vi không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, các pháp vô vi bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là rốt ráo không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, pháp rốt ráo không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tế không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, pháp vô tế không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tán vô tán không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, pháp tán vô tán không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bồn tánh không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, pháp hữu vi vô vi bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tự cộng tướng không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đạt pháp xa lìa tướng tự cộng vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là nhất thiết pháp không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, biết pháp trong ngoài bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bất khả đắc không Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, tánh tất cả pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tánh không Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, pháp vô tánh không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tự tánh không Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, pháp tự tánh không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tánh tự tánh không Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, pháp vô tánh tự tánh không bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bốn niệm trụ Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, thân thọ tâm pháp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bốn chánh đoạn Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, pháp thiện bất thiện bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bốn thần túc Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, tánh bốn thần túc bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là năm căn Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, tự tánh năm căn bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là năm lực Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, tự tánh năm lực bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bảy đẳng giác chi Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, tánh bảy đẳng giác chi bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tám thánh đạo chi Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, tánh tám thánh đạo chi bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là không giải thoát môn Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, không lìa hành tướng bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô tướng giải thoát môn Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, hành tướng vắng lặng bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là vô nguyện Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, hành tướng vô nguyện bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tám giải thoát Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, tánh tám giải thoát bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là chín định thứ lớp Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, tự tánh chín định thứ lớp bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bố thí Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, xan tham trong đây bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là an nhẫn Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, giận dữ trong đây bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tinh tiến Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, lười nhác trong đây bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tinh lự Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, loạn tâm trong đây bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bát nhã Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, ác huệ trong đây bất khả đắc vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Phật mười lực Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, đạt tất cả pháp khó khuất phục vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bốn vô sở úy Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, được đạo tướng trí không lui mất vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là bốn vô ngại giải Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, được nhất thiết trí không quai ngại vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại từ bi hỷ xả Ba la mật đa.
Phật nói : Như vậy, đối các hữu tình chẳng nói bỏ vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là mười tám pháp Phật bất cộng Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, vượt pháp các Thanh văn, Độc giác vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là tự nhiên Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tất cả pháp tự tại chuyển vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế là Chánh đẳng giác Ba la mật đa. Phật nói : Như vậy, đối tất cả pháp tất cả hành tướng năng hiện giác vậy.

--- oOo ---

Quyển Thứ 438 - Hội Thứ Hai

Phẩm Đông Bắc Phương

Thứ 43 - 1

Khi ấy, Thiên Đế Thích khởi nghĩ này rằng : Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe danh tự pháp môn kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu một phen qua tai, các thiện nam tử thiện nữ nhân này đã ở vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ gần gũi cúng dường, phát thệ nguyện rộng, trồng các căn lành, được nhiều bạn thiện tri thức nhiếp thọ; huống năng thơ tả thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc năng theo sức như nói tu hành. Phải biết người này quyết định ở chỗ vô lượng Phật quá khứ gần gũi thừa sự, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, trồng nhiều cội đức, từng nghe Bát nhã Ba la mật đa. Nghe rồi thọ trì, suy nghĩ đọc tụng, vì người diễn nói, như dạy tu hành, hoặc đối kinh này năng hỏi năng đáp. Nhờ phước lực đây nay xong việc này.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đã từng cúng dường vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, công đức thuần tịnh, nghe Bát nhã Ba la mật đa đây, tâm kia chẳng kinh chẳng e chẳng sợ, nghe rồi tin vui như nói tu hành. Phải biết người này từng ở quá khứ nhiều trăm ngàn kiếp tu tập bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa, nên với đời này năng thành việc này.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây có bao

nghĩa thú, chẳng kinh chẳng sợ cũng chẳng sanh nghi. Nghe rồi thọ trì, suy nghĩ đọc tụng, thơ tả giải nói, như nói tu hành. Phải biết người này đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được chẳng quay lui. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế, nghĩa thú thăm sâu rất khó tin hiểu. Nếu ở đời trước chẳng tu tập lâu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, để đâu tạm được nghe tức tin hiểu đặng.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế hủy chê bài báng. Phải biết người này đã ở đời trước do lòng tham sân si che lấp, nên đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cũng từng hủy báng. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Người ngu si như thế nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa nghĩa thú thăm sâu, bởi sức thói quen chẳng tin chẳng muốn, tâm chẳng thanh tịnh. Sở dĩ vì sao ?

Người si như thế ở đời quá khứ chưa từng gần gũi chư Phật Bồ tát và chúng đệ tử, chưa từng thỉnh hỏi làm sao nên hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Làm sao nên trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Làm sao nên tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Làm sao nên học Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nên nay nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hủy chê bài báng chẳng tin chẳng muốn, tâm chẳng thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế nghĩa thú thăm sâu rất khó tin hiểu. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chưa lâu tin hiểu vui muốn tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa. Chưa lâu tin muốn an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chưa lâu tin muốn tu tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chưa lâu tin muốn tu tập tám giải thoát, chín thứ đệ tịnh, năm thần thông.

Chưa lâu tin muốn tu học Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên Phật pháp khác. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nghe Bát nhã Ba la mật đa đây nghĩa thú thăm sâu chẳng năng tin hiểu, hoặc sanh hủy báng, chưa là hiếm có.

Bạch Thế Tôn ! Tôi nay kính lễ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Bạch Thế Tôn ! Nếu tôi kính lễ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu tức là kính lễ Nhất thiết tướng trí ?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Như vậy như vậy. Như người đã nói, kính lễ Bát nhã Ba la mật đa tức là kính lễ Nhất thiết tướng trí ? Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc nhất thiết trí, hoặc đạo tướng trí, hoặc nhất thiết tướng trí đều từ Bát nhã Ba la mật đa mà sanh ra vậy.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, muốn trụ Như Lai nhất thiết tướng trí, phải trụ Bát nhã Ba la mật đa. Muốn sanh Như Lai nhất thiết trí, đạo tướng trí và các công đức khác, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn được dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp, độ loại hữu tình, phải học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, phải học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn khéo an lập các loại hữu tình Thanh văn chủng tánh ở Thanh văn thừa, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn khéo an lập các loại hữu tình Độc giác chủng tánh ở Độc giác thừa, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn khéo an lập các loại hữu tình Đại thừa chủng tánh ở Vô thượng thừa, khiến mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, phải học Bát nhã Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức tối thắng Bạch Thế Tôn ! cõi, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn dẹp tất cả bè lũ đem tối, phải học Bát nhã Ba la mật đa. Muốn khéo nhiếp thọ các chúng Bí số, phải học Bát nhã Ba la mật đa.

Bây giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa làm sao trụ sắc, làm sao trụ thọ tướng hành thức. Làm sao trụ nhãn cho đến ý. Làm sao trụ sắc cho đến pháp. Làm sao trụ nhãn thức cho đến ý thức. Làm sao trụ Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Làm sao trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Làm sao trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Làm sao trụ Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ?

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa làm sao tập học sắc, làm sao tập học thọ tướng hành thức. Cho đến làm sao tập học Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng ?

Bây giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng : Kiều Thi Ca ! Hay thay, hay thay ! Người với ngày nay nương thân lực Phật năng hỏi Như Lai nghĩa sâu như thế. Lóng nghe, lóng nghe, khéo nghĩ nhớ lấy. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói.

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nếu đối sắc chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập sắc. Nếu đối thọ tướng hành thức chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập thọ tướng hành thức.

Nếu đối nhãn cho đến ý chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập nhãn cho đến ý. Nếu đối sắc cho đến pháp chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập sắc cho đến

pháp. Nếu đối nhân thức cho đến ý thức chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập nhân thức cho đến ý thức.

Nếu đối bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa.

Nếu đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập nội không cho đến vô tánh tự tánh không.

Nếu đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Nếu đối Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa đối sắc bất đắc khả trụ khả tập, đối thọ tướng hành thức bất đắc khả trụ khả tập. Cho đến đối Phật mười lực bất đắc khả trụ khả tập, cho đến đối mười tám pháp Phật bất cộng bất đắc khả trụ khả tập.

Lại nữa, Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nếu đối sắc phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập đây là trụ tập sắc. Nếu đối thọ tướng hành thức phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập thọ tướng hành thức.

Nếu đối nhân cho đến ý phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nhân cho đến ý. Nếu đối sắc cho đến pháp phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập sắc cho đến pháp.

Nếu đối nhân thức cho đến ý thức phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nhân thức cho đến ý thức.

Nếu đối bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập bát nhã Ba la mật đa cho đến bồ thí Ba la mật đa.

Nếu đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nội không cho đến vô tánh tự tánh không.

Nếu đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Nếu đối Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì có sao ?

Kiều Thi Ca ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa quán sắc thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Quán thọ tướng hành thức thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Cho đến quán Phật mười lực thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Cho đến quán mười tám pháp Phật bất cộng thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thẳm sâu.

Phật nói : Như vậy. Xá Lợi Tử ! Sắc chơn như thẳm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẳm sâu, thọ tướng hành thức chơn như thẳm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẳm sâu. Như vậy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như thẳm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẳm sâu.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế khó nổi so lường.

Phật nói : Như vậy. Xá Lợi Tử ! Sắc chơn như khó so lường nên Bát nhã Ba la mật đa khó nổi so lường, thọ tướng hành thức chơn như khó so lường nên Bát nhã Ba la mật đa khó nổi so lường. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như khó so lường nên Bát nhã Ba la mật đa khó nổi so lường.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là vô lượng.

Phật nói : Như vậy. Xá Lợi Tử ! Sắc chơn như vô lượng nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô lượng, thọ tướng hành thức chơn như vô lượng nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô lượng. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như vô lượng nên Bát nhã Ba la mật đa cũng vô lượng.

Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành tánh sắc thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành tánh thọ tướng hành thức thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nhãn thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh ý thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành tánh sắc thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh pháp thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng hành tánh nhãn thức thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh ý thức thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh bố thí Ba la mật đa thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nội không thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng thẳm sâu là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Tánh sắc thắm sâu tức chẳng phải sắc, tánh thọ tướng hành thức thắm sâu tức chẳng phải thọ tướng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng thắm sâu chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa, Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa chẳng hành tánh sắc khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành tánh thọ tướng hành thức khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nhãn khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh ý khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh sắc khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh pháp khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nhãn thức so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành ý thức khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bát nhã Ba la mật đa khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh bố thí Ba la mật đa khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nội không khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng khó so lường là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Tánh sắc khó so lường tức chẳng phải sắc, tánh thọ tướng hành thức khó so lường tức chẳng phải thọ tướng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng khó so lường tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa, Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành tánh sắc vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng hành tánh thọ tướng hành thức vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nhãn vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh ý vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh sắc vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh pháp vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nhãn thức vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh ý thức vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bát nhã Ba la mật đa vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh bố thí Ba la mật đa vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh nội không vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng vô lượng là hành Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Tánh sắc vô lượng tức chẳng phải sắc, tánh thọ tưởng hành thức vô lượng tức chẳng phải thọ tưởng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng vô lượng tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế đã rất thẳm sâu khó lường, vô lượng, khó nổi tin hiểu, chẳng nên ở trước Bồ tát mới học Đại thừa kia mà thuyết, vì e kia nghe Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu đây tâm họ kinh hoàng run sợ do dự chẳng tin hiểu được. Chỉ nên thuyết ở trước Bồ tát ngôi Bất thối chuyển, kia nghe Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run chẳng sợ, cũng chẳng do dự. Nghe rồi tin hiểu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Xá Lợi Tử rằng : Bạch Đại đức ! Nếu có ở trước Bồ tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát nhã Ba la mật đa như thế có làm lỗi nào ?

Xá Lợi Tử nói : Kiền Thi Ca ! Nếu có ở trước Bồ tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát nhã Ba la mật đa như thế, kia nghe kinh hoàng run sợ do dự, chẳng tin hiểu được hoặc sanh hủy báng. Do đây gây nên tăng trưởng nghiệp năng cảm đọa ác thú, chìm ba ác thú ở lâu sanh tử, khó chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên kẻ trí chẳng nên ở trước Bồ tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát nhã Ba la mật đa như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại hỏi cụ thọ Xá Lợi Tử rằng : Bạch Đại đức ! Và có Bồ tát chưa nhận biệt ký Vô thượng Đại Bồ đề, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế chẳng kinh hoàng chẳng run chẳng sợ chẳng do dự chẳng ?

Xá Lợi Tử đáp : Có. Kiền Thi Ca ! Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu sẽ nhận ký Đại Bồ đề.

Kiền Thi Ca ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu như thế, tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run chẳng sợ, cũng chẳng do dự. Phải biết Bồ tát Ma ha tát này đã nhận ký Vô thượng Đại Bồ đề. Nếu kẻ chưa nhận, ở chỗ chẳng hơn một Phật hoặc hai Phật quyết định sẽ được nhận

ký Đại Bồ đề. Hoặc chẳng phải vậy, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, tâm quyết định kinh hoàng run sợ do dự.

Bây giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát lâu học Đại thừa, lâu phát đại nguyện, lâu tu sáu thứ Ba la mật đa và vô lượng vô biên Phật pháp khác, lâu ở chỗ vô lượng vô biên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lâu thờ vô lượng vô biên bạn lành. Do nhân duyên này, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run sợ, cũng chẳng do dự. Nghe rồi tin hiểu thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc năng thơ tả, như nói tu hành.

Bây giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Tôi nay muốn nói một ít ví dụ các Bồ tát Ma ha tát, cúi xin Thế Tôn thương xót hứ cho !

Phật bảo : Xá Lợi Tử ! Muốn nói thì nói, tùy ý người nói.

Xá Lợi Tử nói : Bạch Thế Tôn ! Như các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, trong mộng tu hành bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tới cõi Bồ đề, cho đến ngôi yên tòa diệu Bồ đề.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hãy gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Huống có Bồ tát Ma ha tát vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề tu hành bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, mà chẳng mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Bạch Thế Tôn ! Phải biết Bồ tát Ma ha tát này chẳng lâu sẽ tới dưới cõi Bồ đề, chẳng lâu sẽ ngôi tòa diệu Bồ đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp lợi vui tất cả.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đã lâu học Đại thừa, căn lành thành thực, cúng dường chư Phật, thờ nhiều bạn lành, trồng nhiều cõi đức, mới năng thành việc này.

Bạch Thế Tôn ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, tin hiểu thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hoặc đã được nhận ký Đại Bồ đề, hoặc gần sẽ nhận ký Đại Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này như trụ ngôi Bồ tát Ma ha tát Bất thối, mau được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhờ đầy được

nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng thâm tin hiểu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, theo dạy tu hành, vì người diễn nói.

Bạch Thế Tôn ! Ví như có người đại đi đồng nội trải qua đường hiểm một trăm do tuần, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn năm trăm, trước thấy các tướng của thành ấp vương đô, nghĩa là người thả trâu, vười rừng thấy. Thấy các tướng rồi, bèn khởi nghĩ này : Thành ấp vương đô cách đây chẳng xa. Khởi nghĩ đấy rồi, thân tâm thư thái, chẳng sợ ác thú, ác tặc, đói khát.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Phải biết chẳng lâu sẽ được nhân lý, hoặc đã được nhận, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bồ tát Ma ha tát này không sợ đọa bậc Thanh văn, Độc giác. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này đã được thấy nghe, cúng dường cung kính Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu tướng trước Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Người nhờ Phật lực nên nói nữa đi.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Ví như có người muốn xem biển cả, đi lần hồi tới trải đã nhiều thời, chẳng thấy núi rừng, bèn khởi nghĩ này : Nay xem tướng đây, biển cả chẳng xa. Sở dĩ vì sao ? Vì gần bờ biển đất phải thấp dần, tất không núi rừng. Người kia bấy giờ, dù chưa thấy biển mà thấy tướng gần, vui mừng nhảy nhót, ta mau chắc sẽ được thấy biển cả.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Bồ tát Ma ha tát này dù chưa được Phật hiện tiền trao ký : Người ở đời sau, trải chừng mấy kiếp, hoặc trải trăm kiếp, hoặc trải ngàn kiếp, hoặc trải trăm ngàn kiếp, cho đến hoặc trải trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; mà lẽ tự biết nhận ký chẳng xa. Vì có sao ?

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này đã được thấy nghe, cung kính cúng dường, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu tướng trước Vô thượng Bồ đề vậy.

Bạch Thế Tôn ! Ví như mùa xuân, hoa quả cây thảy lá cũ đã rụng, nhánh nhóc thêm nhuần, nhiều người thấy rồi, đều khởi nói rằng : Hoa quả lá mới sẽ ra chẳng lâu. Sở dĩ vì sao ? Các cây thảy đây trước hiện tướng hoa quả lá mới vậy. Người châu Thiệm bộ nam nữ lớn nhỏ, thấy tướng đây rồi, vui mừng nhảy nhót, đều nói lời này : Chẳng lâu chúng ta sẽ được thấy hoa quả thịnh mậu đây.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế. Nếu được nghe Bát nhã Ba la mật đa đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu, cung kính cúng dường. Phải biết căn lành đời trước thành thực, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, chẳng lâu sẽ nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này nên khởi nghĩ đây : Ta trước chắc có thắng lực căn lành năng dẫn Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên nay thấy nghe cung kính cúng dường Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, thọ trì đọc tụng, rất sanh tin hiểu, suy nghĩ đúng lý, theo sức tu tập.

Bạch Thế Tôn ! Nay trong hội đây có các Thiên tử thấy Phật quá khứ thuyết pháp này đây đều sanh vui mừng, đều đồng nghĩ rằng : Xưa các Bồ tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế bèn được nhận ký. Nay các Bồ tát đã nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, chẳng lâu chắc sẽ nhận ký Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Ví như người nữ mang thai đã lâu, thân ngày càng nặng, động ngưng chẳng yên, ăn uống ngủ nghỉ, thờ đều giảm ít, buồn chẳng nhiều lời, chán việc thường làm, vì chịu đau khổ vậy, nên nhiều việc phế bỏ. Có bà đi mẫu thấy tướng đây rồi, liền biết nàng này chẳng lâu sinh đẻ.

Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát cũng lại như thế, trước trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, căn lành thành thực, nên nay được nghe Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu, theo sức tu tập.

Bạch Thế Tôn ! Phải biết Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây, chẳng lâu được nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ đề.

Bấy giờ, Phật khen Xá Lợi Tử rằng : Hay thay, hay thay ! Người giỏi năng thuyết ví dụ Bồ tát được nghe Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Phải biết đều là Phật lực oai thần khiến người dẫn phát biện tài như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất lạ. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo năng nhiếp thọ các Bồ tát Ma ha tát, khéo năng phó chúc các Bồ tát Ma ha tát.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vì nhiều hữu tình được lợi vui vậy, thương xót nhiều ích các trời người vậy. Các chúng Bồ tát Ma ha tát này khi tinh siêng tu học hạnh Bồ tát, vì muốn nhiều ích vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình, vì muốn nhiếp thọ vô lượng trăm ngàn các Bồ tát nên dùng bốn nhiếp sự mà nhiếp thọ đó. Những gì là bốn ? Một là bố thí, hai là ái ngữ, Bạch Thế Tôn ! là lợi hành, bốn là đồng sự.

Bồ tát Ma ha tát này tự chính an trụ mười thiện nghiệp đạo, cũng an lập người khiến siêng tu học mười thiện nghiệp đạo. Tự vào sơ tinh lự cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ. Tự hành bố thí, cũng dạy người hành bố thí. Tự hành tịnh giới, cũng dạy người hành tịnh giới. Tự hành an nhẫn, cũng dạy người hành an nhẫn. Tự hành tinh tiến, cũng dạy người hành tinh tiến. Tự hành tĩn lự, cũng dạy người hành tĩn lự. Tự hành bát nhã, cũng dạy người hành bát nhã.

Bồ tát Ma ha tát này nương dựa Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, tuy dạy hữu tình chứng quả Dự lưu mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả Nhất lai mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả Bất hoàn mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả A la hán mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng Độc giác Bồ đề mà chẳng tự chứng.

Bồ tát Ma ha tát này tự tu bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Tự trụ bát Bồ tát Bất thối chuyển, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển. Tự siêng tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến siêng tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật. Tự siêng tinh tiến thành thực hữu tình, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến siêng tinh tiến thành thực hữu tình. Tự siêng phát khởi Bồ tát thần thông, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến siêng phát khởi Bồ tát thần thông. Tự siêng nghiêm tịnh đà la ni môn, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến siêng nghiêm tịnh đà la ni môn. Tự siêng nghiêm tịnh tam ma địa môn, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến siêng nghiêm tịnh tam ma địa môn. Tự năng chứng được viên mãn biện tài, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến kia chứng được viên mãn biện tài.

Tự năng nhiếp thọ viên mãn sắc thân, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến năng nhiếp thọ viên mãn sắc thân. Tự năng nhiếp thọ viên mãn tướng hảo, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát khiến năng nhiếp thọ viên mãn tướng hảo. Tự năng nhiếp thọ viên mãn bậc đồng chơn, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ tát cũng năng nhiếp thọ viên mãn bậc đồng chơn.

Bồ tát Ma ha tát này tự tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, cũng khuyên kia tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tự trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng khuyên kia trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tự tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên kia tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tự tu nhất thiết trí, cũng khuyên kia tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tự dứt tất cả tập khí phiền não nối nhau, cũng khuyên kia dứt tất cả tập khí phiền não nối nhau. Tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề quay

xe diệu pháp lợi vui tất cả, cũng khuyên kia chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm sự nghiệp này.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Thế Tôn rất lạ ! Thiện Thệ hiem có ! Bồ tát Ma ha tát này trọn nên nhóm đại công đức như thế, vì muốn nhiều ích tất cả hữu tình, tu hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quay xe diệu pháp lợi vui tất cả. Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa làm sao cho mau viên mãn ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ tướng hành thức hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy sắc xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý giới hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy sắc giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xúc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy bố thí Ba la mật đa hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy nội không hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy bốn niệm trụ hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc tăng hoặc giảm.

Cho đến chẳng thấy Phật mười lực hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc tăng hoặc giảm.

Cho đến chẳng thấy Phật mười lực hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy tất cả đà la ni môn hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tất cả tam ma địa môn hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhất thiết trí hoặc tăng hoặc

giảm; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tăng hoặc giảm. Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa chẳng thấy đây pháp, chẳng thấy đây phi pháp. Chẳng thấy đây quá khứ, chẳng thấy đây vị lai, chẳng thấy đây hiện tại. Chẳng thấy đây thiện, chẳng thấy đây phi thiện. Chẳng thấy đây hữu ký, chẳng thấy đây vô ký. Chẳng thấy đây hữu vi, chẳng thấy đây vô vi.

Chẳng thấy đây cõi Dục, chẳng thấy đây cõi Sắc, chẳng thấy đây cõi Vô sắc. Chẳng thấy đây bồ thí Ba la mật đa, cho đến chẳng thấy đây bát nhã Ba la mật đa. Chẳng thấy đây nội không, cho đến chẳng thấy đây vô tánh tự tánh không. Chẳng thấy đây bốn niệm trụ, cho đến chẳng thấy đây tám thánh đạo chi.

Như vậy cho đến chẳng thấy đây Như Lai mười lục, cho đến chẳng thấy đây mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng thấy đây tất cả đà la ni môn, chẳng thấy đây tất cả tam ma địa môn. Chẳng thấy đây nhất thiết trí, chẳng thấy đây đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì tất cả pháp không tánh tướng, vì không tác dụng, vì chẳng thể chuyển, vì hư dối lừa gạt chẳng bền chắc, chẳng tự tại, vì không giác thọ, vì lìa ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, nói rộng cho đến tri kiến giả vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Hiện ! Sắc chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành thức chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhãn xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ ty thiệt thân ý xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Sắc xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhãn giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ ty thiệt thân ý giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Sắc giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thanh hương vị xúc pháp giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhãn thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiệt thân ý thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhãn xúc chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiệt thân ý xúc chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Bồ thí Ba la mật đa chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nội không chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến vô tánh tự tánh không chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Bốn niệm trụ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến tám thánh đạo chi chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Như vậy cho đến Phật mười lục chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến mười tám pháp Phật bát cộng chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Tất cả đà la ni môn chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, tất cả tam ma địa môn chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, như thật biết rõ sắc là chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành thức là chẳng thể nghĩ bàn. Cho đến nhất thiết trí là chẳng thể nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là chẳng thể nghĩ bàn. Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bát nhã Ba la mật đa khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đối sắc chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối thọ tướng hành thức chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối nhãn xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối nhĩ tử thiệt thân ý xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi sắc xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi sắc giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn thức chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn xúc chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi bố thí Ba la mật đa chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đôi bát nhã Ba la mật đa chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nội không chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đôi vô tánh tự tánh không chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi bốn niệm trụ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đôi tám thánh đạo chi chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Như vậy cho đến đôi Phật mười lực chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đôi mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi tất cả đà la ni môn chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi tất cả tam ma địa môn chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhất thiết trí chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn; đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn. Bồ tát Ma ha tát này tu hành Bát nhã Ba la mật đa mau được viên mãn.

Quyển Thứ 439 - Hội Thứ Hai
Phẩm Đông Bắc Phương
Thứ 43 - 2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế nghĩa thú thăm sâu ai tin hiểu được ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bát nhã Ba la mật đa đã lâu tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa. Lâu trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, Bồ tát Ma ha tát này tin hiểu được Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Ngang đâu biết được Bồ tát Ma ha tát này đã lâu tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa. Lâu trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đối sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối thọ tướng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tượng sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tượng thọ tướng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh thọ tướng hành thức chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhãn xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tượng nhãn xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tượng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhãn xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối sắc xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tượng sắc xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tượng thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh sắc xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhãn giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tỷ thiết thân ý giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tượng nhãn giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tượng nhĩ tỷ thiết thân ý giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhãn giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối sắc giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng sắc giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh sắc giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhãn thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng nhãn thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhãn thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhãn xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng nhãn xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhãn xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối cõi Dục chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối cõi Sắc, Vô sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng cõi Dục chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng cõi sắc, Vô sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh cõi Dục chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh cõi Sắc, Vô sắc chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối bố thí Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối bát nhã Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng bố thí Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tướng bát nhã Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh bố thí Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tự tánh bát nhã Ba la mật đa chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nội không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối vô tánh tự tánh không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng nội không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tướng vô tánh tự tánh không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nội không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tự tánh vô tánh tự tánh không chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối bốn niệm trụ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tám thánh đạo chi chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng bốn niệm trụ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tướng tám thánh đạo chi chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh bốn niệm trụ chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tự tánh tám thánh đạo chi chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Như vậy cho đến đối Phật mười lực chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng Phật mười lực chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tướng mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh Phật mười lực chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; cho đến đối tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác.

Đối nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tướng nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Đối tự tánh nhất thiết trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác; đối tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi phân biệt, không phân biệt khác. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì sắc chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành thức chẳng thể nghĩ bàn. Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn vậy.

Thiện Hiện ! Ngang đây biết được Bồ tát Ma ha tát này đã lâu tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực, bát nhã Ba la mật đa. Trông lâu căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thâm sâu ?

Phật nói : Như vậy. Thiện Hiện ! Sắc thâm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thâm sâu, thọ tướng hành thức thâm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thâm sâu.

Nhãn xứ thâm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thâm sâu, nhĩ tửu thiệt thân ý xứ thâm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thâm sâu.

Sắc xúc thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, thanh hương vị xúc pháp xúc thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Nhãn giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, nhĩ tỷ thiết thân ý giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Sắc giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, thanh hương vị xúc pháp giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Nhãn thức giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Nhãn xúc thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Bồ thí Ba la mật đa thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự Ba la mật đa thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

Bốn niệm trụ thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu, cho đến tám thánh đạo chi thẩm sâu nên Bát nhã Ba la mật đa rất là thẩm sâu.

--- oOo ---

Quyển Thứ 440 - Hội Thứ Hai

Phẩm Đông Bắc Phương

Thứ 43 - 3

Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân Đại thừa như thế, nghe Ta thuyết Bát nhã Ba la mật đa thẩm sâu đây, tâm được rộng lớn vui mừng Diệu pháp. Cũng năng an lập vô lượng chúng sanh nơi thắng thiện pháp, khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này ở trước Ta phát hoằng thệ nguyện rằng : Ta phải an lập vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình, khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyến dẫn, khen ngợi vui mừng, khiến đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển, an trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển.

Xá Lợi Tử ! Ta đời nguyện kia rất sanh tùy hỷ. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Ta xem các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, đã phát hoằng nguyện tâm ngữ tương ưng. Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, ở đời đương lai quyết định an lập được vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện

khuyến dẫn, khen gắng vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển, an trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển.

Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này cũng ở quá khứ trước vô lượng Phật, phát hồng thệ nguyện rằng : Ta phải an lập vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển, an trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển.

Xá Lợi Tử ! Chư Phật quá khứ cũng đối nguyện kia rất sanh tùy hỷ. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Chư Phật quá khứ cũng xem các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, đã hồng nguyện tâm ngữ tương ưng. Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, ở đời đương lai quyết định an lập được vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình, khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cho đến được nhận ký Bất thối chuyển, an trụ bậc Bồ tát Bất thối chuyển.

Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này tin hiểu rộng lớn, nương được diệu sắc thanh hương vị xúc, tu thí rộng lớn. Tu thí này rồi, lại năng vun trồng căn lành rộng lớn. Nhờ căn lành đây lại năng nhiếp thọ quả báo rộng lớn. Nhiếp thọ quả báo rộng lớn như thế chuyên vì lợi vui tất cả hữu tình. Đối các hữu tình năng xả tất cả sở hữu nội ngoại. Hồi hướng căn lành đã trồng như thế kia nguyện sanh cõi nước chư Phật phương khác, hiện có Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác tuyên thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế chỗ Vô thượng pháp.

Kia nghe Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế vô thượng pháp rồi, lại năng an lập trong cõi Phật kia vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình, khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát, chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng, khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được Bất thối chuyển. Do đây viên mãn đại nguyện đã phát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Rất lạ! Như Lai Ứng Chánh Đẳng giác năng đối những bao các pháp quá khứ, vị lai, hiện tại không chẳng chứng biết. Đối tất cả pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, hư không giới thấy không chẳng chứng biết. Đối các pháp giáo thứ thứ sai khác không chẳng chứng biết. Đối các hữu tình tâm hành sai khác không chẳng chứng biết.

Đối đời quá khứ các Bồ tát Ma ha tát không chẳng chứng biết. Đối đời quá khứ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chẳng chứng biết. Đối đời quá khứ đệ tử chư Phật và các cõi Phật không chẳng chứng biết.

Đòi đòi vị lai các Bồ tát Ma ha tát không chẳng chúng biết. đòi đòi vị lai tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chẳng chúng biết. Đòi đòi vị lai đệ tử chư Phật và các cõi Phật không chẳng chúng biết.

Đòi đòi hiện tại các Bồ tát Ma ha tát trụ mười phương cõi tu hành sai khác không chẳng chúng chẳng biết. Đòi đòi hiện tại mười phương vô lượng vô số vô biên thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác an trụ yên ổn trụ trì hiện đang thuyết pháp không chẳng chúng biết. Đòi đòi hiện tại đệ tử chư Phật và các cõi Phật không chẳng chúng biết.

Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đòi sáu Ba la mật đa mạnh mẽ tinh tiến thường cầu chẳng dứt. Kia đòi sáu Ba la mật đa hãy có thời đắc, thời chẳng đắc chăng ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, thường đòi sáu Ba la mật đa đây mạnh mẽ tinh tiến vui cầu chẳng dứt, tất cả thời đắc, không thời chẳng đắc. Vì có sao ? Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia thường đòi sáu Ba la mật đa đây mạnh mẽ tinh tiến vui cầu chẳng dứt, chư Phật Bồ tát thường hộ niệm vậy.

Xá Lợi Tử nói : Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, nếu khi chẳng đắc sáu Ba la mật đa tương ưng với kinh, làm sao khá nói kia đắc sáu Ba la mật đa đây ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, thường đòi sáu Ba la mật đa đây mạnh mẽ tin cầu chẳng đoái thân mạng, có khi chẳng đắc tương ưng kinh đây, không có lẽ ấy. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia, vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỉ hiện khuyến dẫn, khen gắng vui mừng, các loại hữu tình, khiến đòi sáu Ba la mật đa đây tương ưng kinh điển, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu học. Do căn lành đây, tùy sanh chỗ nào thường được sáu Ba la mật đa đây tương ưng Khế kinh, thọ trì đọc tụng mạnh mẽ tinh tiến như giáo tu hành, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, chưa chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa chưa từng chút bỏ.

---o0o---

Hội Thứ Hai

Phẩm Ma Sứ

Thứ 44

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Phật đã khen nói phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mạnh mẽ tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực, bát nhã Ba la mật đa, thành thực hữu

tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Các thiện nam tử thiện nữ nhân công đức đã thành.

Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khi tu các hạnh làm sao biết được lưu nạn ma sự ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn Như Lai vì hữu tình tuyên nói pháp yếu, ứng thời ngôn hiện chẳng mau hiện tiền. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Duyên nào Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình tuyên nói pháp yếu, ứng thời ngôn hiện chẳng mau hiện tiền, nói là ma sự ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, do nhân duyên này sở tu Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa khó được viên mãn, nên nói Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình tuyên nói pháp yếu, ứng thời ngôn hiện chẳng mau hiện tiền cho là ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn tu thắng hạnh, hiện tiền lợi ích cho chúng sinh. Phải biết đây là ma sự.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Duyên nào Bồ tát Ma ha tát muốn tu thắng hạnh, hiện tiền lợi ích cho chúng sinh nói là ma sự ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa không phương tiện khéo léo, nên hiện tiền lợi ích cho chúng sinh, bỏ tu hạnh kia, nên nói Bồ tát Ma ha tát muốn tu thắng hạnh, hiện tiền lợi ích cho chúng sinh, cho là ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thọ tụng kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nhãn rên, ợ ngáp, vô có giống cười, khinh lẩn lẩn nhau, thân tâm rối động, trái làm văn cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nghĩa lý lơ mờ, chẳng được tư vị, bỗng khởi hoạnh sự, thọ tụng chẳng trọn. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thọ tụng kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nhãn rên, ợ ngáp, vô có giống cười, khinh lẩn lẩn nhau, thân tâm rối động, trái làm văn cúng, nghĩa lý lơ mờ, chẳng được tư vị, bỗng khởi hoạnh sự sở tác chẳng thành. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, bỗng khởi nghĩ này : Ta đối kinh này chẳng được tư vị nào, dùng cần khổ nghe kinh đây chi. Khởi nghĩ này rồi, tức liền bỏ đi. Thọ tụng kinh Bát nhã Ba la mật đa, thọ tụng giải nói cũng lại như thế ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này ở đời quá khứ chưa lâu tu hành bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la

mật đa. Vậy nên khi đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây nghe thọ thấy chẳng được tư vị, lòng chẳng nhẫn khả, tức liền bỏ đi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hoặc khởi nghĩ này : Ta đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng được nhận ký, dùng nghe thọ kinh như thế làm gì. Kia do duyên đây tâm chẳng thanh tịnh, chẳng được tư vị, bèn từ tòa dậy chán bỏ mà đi. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào ở trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, chẳng trao ký Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ đề cho các thiện nam tử thiện nữ nhân như thế, khiến kia chẳng nhẫn chán bỏ mà đi ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bồ tát chưa vào Chánh tánh ly sanh chẳng nên trao kia ký đại Bồ đề. Nếu trao ký kia, tăng kiêu dật cho kia, có tổn không ích, nên chẳng vì ghi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hoặc khởi nghĩ này : Trong đây chẳng nói danh tự chúng ta, dùng nghe làm chi. Tâm chẳng thanh tịnh, chẳng được tư vị, bèn từ tòa dậy chán bỏ mà đi. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào ở trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chẳng ghi nói danh tự Bồ tát kia ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bồ tát chưa nhận ký đại Bồ đề, lẽ vậy chẳng nên ghi nói danh tự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu hoặc khởi nghĩ này : Trong đây chẳng nói sanh thành ấp xóm làng chúng ta, dùng nghe làm chi. Tâm chẳng thanh tịnh, chẳng được tư vị, bèn từ tòa dậy, chán bỏ mà đi. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào ở trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây chẳng ghi nói chỗ sanh thành ấp xóm làng Bồ tát kia ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Nếu chưa ghi danh tự Bồ tát kia, chẳng nên nói chỗ sanh sai khác.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi nghe thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, tâm chẳng thanh tịnh, chẳng được tư vị mà bỏ đi ấy, tùy kia khởi ra tâm chẳng thanh tịnh, chán bỏ kinh này cất bước nhiều ít, bèn giảm bấy nhiêu kiếp số công đức, bị bấy nhiêu kiếp tội chướng Bồ đề. Chịu tội kia rồi, trải bấy nhiêu thời, phát siêng tinh tiến cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các khổ hạnh Bồ tát khó hành, mới có thể phúc bồn được.

Vậy nên Bồ tát nếu muốn mau chứng Vô thượng Bồ đề, chẳng nên chán bỏ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, vứt bỏ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cầu học kinh khác. Phải biết đây là Bồ tát ma sự. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này vứt bỏ cội gốc Nhất thiết tướng trí là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, mà vin nhánh lá các kinh điển khác, trọn chẳng năng được Đại Bồ đề vậy.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Những kinh nào khác in như nhánh lá chẳng năng dẫn phát Nhất thiết tướng trí ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Nếu thuyết pháp tương ưng Thanh văn và Độc giác, nghĩa là bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi và không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thầy, sở hữu các kinh. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, với trong tu học được quả Dự lưu, được quả Nhất lai, được quả Bất hoàn, được quả A la hán, được Độc giác Bồ đề, mà chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đây gọi các kinh khác, in như nhánh lá chẳng năng dẫn phát Nhất thiết tướng trí.

Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, định năng dẫn phát Nhất thiết tướng trí có thể dụng lớn in như cội cây. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này vứt bỏ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cầu học kinh khác, quyết định chẳng năng được Nhất thiết tướng trí. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế xuất sanh chúng Bồ tát Ma ha tát, pháp công đức thế gian xuất thế gian vậy.

Vậy nên, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát tu học kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, thời là tu học tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát thiện pháp công đức thế gian, xuất thế gian vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như chó đói bỏ ăn chủ nhà, lại theo tôi tớ mà cầu xin ăn. Ôu đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa vứt bỏ tất cả căn bản Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng lại như thế. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như có người muốn tìm voi hương. Được voi này rồi bỏ mà tìm dẫu. Nơi ý người hiểu sao ? Người này là sáng chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng.

Phật nói : Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, vứt bỏ tất cả căn bản Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa cũng lại như thế. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như có người muốn thấy biển cả, đã thấy biển cả lại xem dấu trâu, khởi nghĩ này rằng : Nước trong biển cả lượng nó sâu rộng đâu bằng đây ư ? Nơi ý người hiểu sao ? Người này là sáng chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng.

Phật nói : Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, vứt bỏ tất cả căn bản Phật pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, cũng lại như thế. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như có thợ mộc hoặc học trò kia muốn tạo đại điện, lượng như điện Thiên Đế Thích thù thắng. Thấy điện kia rồi, mà lại vẽ sơ đồ cung điện Nhật Nguyệt. Nơi ý người hiểu sao ? Thợ mộc hoặc học trò kia như thế, năng tạo được đại điện lượng như điện Đế Thích thù thắng chăng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng được.

Phật nói : Thiện Hiện ! Nơi ý người hiểu sao ? Người này là sáng chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng, là loại ngu si.

Phật nói : Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, cũng lại như thế. Kia chắc chẳng đắc sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như người cầu thấy Chuyển luân Thánh vương. Thấy rồi, chẳng năng khéo lấy hình tướng, bỏ đến chỗ khác, thấy phàm tiểu vương lấy hình kia. Khởi nghĩ như vậy : Chuyển luân Thánh vương hình tướng uy đức cùng đây nào khác. Nơi ý người hiểu sao ? Người này là sáng chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng.

Phật nói : Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, cũng lại như thế. Muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vứt bỏ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, nói kinh điển đây cùng kia không khác, dùng kia làm gì. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chắc chắn chẳng đắc sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như có người đói được thức ăn trăm vị, bỏ mà cầu ăn cơm gạo cả thảy. Nơi ý người hiểu sao, người này là sáng chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng.

Phật nói : Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, bỏ kinh điển Đại Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, với trong muốn cầu Nhất thiết tướng trí, cũng lại như thế. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân kia luống uổng mệt nhọc, quyết định chẳng năng được Nhất thiết tướng trí. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như có người nghèo được ngọc vô giá, bỏ mà đòi lấy ca giá mặc ni. Nơi ý người hiểu sao, người này là sáng chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Người này chẳng sáng.

Phật nói : Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, bỏ kinh điển Đại Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, cầu học kinh điển tương ưng Nhị thừa, với trong muốn cầu Nhất thiết tướng trí, cũng lại như thế. Các thiện nam tử thiện nữ nhân kia luống uổng mệt nhọc, quyết định chẳng năng được Nhất thiết tướng trí. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả kinh Đại Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, bỗng nhiên phát khởi tìm xét hèn hạ. Bởi tìm xét đây, khiến cho thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng được rốt ráo. Những gì gọi là tìm xét hèn hạ ?

Nghĩa là tìm xét sắc, hoặc tìm xét thanh hương vị xúc pháp. Hoặc khởi tìm xét bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã cho đến hoặc khởi tìm xét Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khiến cho thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng được rốt ráo. Phải biết đây là Bồ tát ma sự. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu không tìm xét vậy, khó nghĩ bàn vậy, không nghĩ lo vậy, không sanh diệt vậy, không nhiễm tịnh vậy, không định loạn vậy, lìa danh ngôn vậy, bất khả thuyết vậy. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Trong Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, pháp như đã thuyết đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, các pháp như thế rối loạn nơi tâm khiến chẳng rốt ráo. Vậy nên nói là Bồ tát ma sự.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu khá thơ tả chẳng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! bl chẳng khá thơ tả. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Tự tánh Bát nhã Ba la mật đa vô sở hữu, bất khả đắc; tự tánh tĩn lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tự tánh nội không vô sở hữu, bất khả đắc, cho đến tự tánh vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu, bất khả đắc. Tự tánh bốn niệm trụ vô sở hữu bất khả đắc, nói rộng cho đến tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tự tánh nhất thiết trí vô sở hữu bất khả đắc, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Thiện Hiện ! Tự tánh các pháp đều vô sở hữu bất khả đắc vậy tức là vô tánh. Vô tánh như thế tức là Bát nhã Ba la mật đa. Chẳng phải pháp vô tánh năng thơ tả vô tánh. Vậy nên Bát nhã Ba la mật đa chẳng khá thơ tả.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế khởi tướng vô tánh. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, thơ tả Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nếu khởi nghĩ này : Ta dùng văn tự thơ tả Bát nhã Ba la mật đa

thăm sâu như thế. Kia nương văn tự chấp đấm Bát nhã Ba la mật đa. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Ở trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây, sắc không văn tự, thọ tướng hành thức cũng không văn tự. Nhãn xúc không văn tự, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng không văn tự. Sắc xúc không văn tự, thanh hương vị xúc pháp xúc cũng không văn tự. Nhãn giới không văn tự, nhĩ tỷ thiết thân ý giới cũng không văn tự. Sắc giới không văn tự, thanh hương vị xúc pháp giới cũng không văn tự. Nhãn thức giới không văn tự, nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới cũng không văn tự. Nhãn xúc không văn tự, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng không văn tự.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không văn tự, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng không văn tự.

Bát nhã Ba la mật đa không văn tự; tĩnh lực, tĩnh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa cũng không văn tự. Nội không không văn tự; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng không văn tự. Bốn niệm trụ không văn tự, nói rộng cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng không văn tự. Nhất thiết trí không văn tự, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không văn tự. Vì vậy chẳng nên chấp có văn tự năng thơ tả Bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa nếu khởi chấp này : Với trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu không văn tự là sắc, không văn tự là thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến không văn tự là nhất thiết trí, không văn tự là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nếu khởi tác ý cõi nước, hoặc khởi tác ý thành ấp, hoặc khởi tác ý vương đô, hoặc khởi tác ý phương xứ, hoặc khởi tác ý thầy thân giáo quỹ phạm, hoặc khởi tác ý bạn lành đồng học, hoặc khởi tác ý cha mẹ vợ con, hoặc khởi tác ý anh em chị em, hoặc khởi tác ý dòng họ bạn bè, hoặc khởi tác ý quốc vương đại thần, hoặc khởi tác ý đạo tặc ác nhân, hoặc khởi tác ý thú dữ ác quỷ, hoặc khởi tác ý nhóm chúng chơi giỡn, hoặc khởi tác ý dâm nữ vui khoái, hoặc khởi tác ý trả ơn báo oán, hoặc khởi tác ý các việc nhiều thứ.

Nếu đối tác ý lại khởi tác ý, đều là bị ác ma dẫn phát làm ngăn Bát nhã Ba la mật đa sở dẫn vô biên thiện pháp thù thắng. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế được tiếng khen lớn, cung kính cúng dường, nghĩa là áo mặc, ăn uống, đồ nằm, bệnh duyên chữa thuốc và của cải khác. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này thọ đấm sự vậy đây lui mất Bát nhã Ba la mật đa sở dẫn vô biên thiện nghiệp thù thắng. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, có các ác ma cầm đem các thứ sách luận thế tục, hoặc lại kinh điển tương ưng Nhị thừa, dối hiện bạn thân trao cho Bồ tát. Trong đây rộng nói thắng sự thế tục, hoặc lại rộng nói các uẩn xứ giới, đế thật, duyên khởi, ba mươi bảy món Bồ đề phân pháp, ba môn giải thoát, bốn tĩn lự thủy; bảo : Kinh điển này nghĩa vị thâm áo, nên siêng tu học, bỏ kinh đã tập. Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này, phương tiện khéo léo chẳng nên nhận lấy sách luận thế tục do ác ma thân tặng, hoặc lại kinh điển tương ưng Nhị thừa. Sở dĩ vì sao ? Vì sách luận thế tục, kinh điển Nhị thừa, chẳng năng dẫn phát Nhất thiết tướng trí, chẳng phải phương tiện không trái ngược tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà là đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề trái làm chướng ngại.

Thiện Hiện ! Trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây Ta rộng nói đạo Bồ tát Ma ha tát phương tiện khéo léo. Nếu Bồ tát Ma ha tát với trong đây cầu phương tiện khéo léo, tinh siêng tu học các hạnh Bồ tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa vứt bỏ kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết đạo Bồ tát Ma ha tát phương tiện khéo léo, thọ học sách luận thế tục của ác ma, hoặc lại kinh điển tương ưng Nhị thừa, phải biết đây là Bồ tát ma sự.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Chặng Hòa Hợp
Thứ 45 – 1

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp ưa muốn lóng nghe, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Kẻ năng trì pháp đấm vui lười nhác chẳng chịu vì nói, chẳng muốn thí cho Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp tâm chẳng đấm vui, cũng chẳng lười nhác, muốn nói muốn cho Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, phương tiện

khuyên gắng thơ tả thọ trì đọc tụng tu tập. Kẻ năng học pháp lười nhác đắm vui, chẳng muốn nghe thọ. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp ưa muốn lóng nge, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Kẻ năng trì pháp muốn qua phương khác chẳng được dạy trao Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn nói muốn cho Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, phương tiện khuyên gắng thơ tả thọ trì đọc tụng tu tập. Kẻ năng học pháp muốn qua phương khác, chẳng được nghe thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp đủ đại ác dục, yêu chuộng danh lợi, áo mặc ăn uống, đồ nằm thuốc chữa và các của cải, cúng dường cung kính, tâm không nhàm đủ. Kẻ năng học pháp ít muốn vui đủ, tu hạnh xa lìa, mạnh mẽ siêng chính, đủ niệm định huệ, chán sợ lợi dưỡng, cung kính, danh dự. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ tả, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp ít muốn vui đủ, tu hạnh xa lìa, mạnh mẽ siêng chính, đủ niệm định huệ, chán sợ lợi dưỡng, cung kính, danh dự. Kẻ năng học pháp đủ đại ác dục, yêu chuộng danh lợi, áo mặc ăn uống, đồ nằm thuốc chữa và các của cải, cúng dường cung kính tâm không nhàm đủ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp đầy đủ mười hai công đức Đốt đa. Nghĩa là ở chỗ thanh vắng, thường xin ăn, áo giẻ lượm, một lần ăn, một ngồi ăn, tùy được ăn, ở trong má, đứng đất trống, trụ dưới cây, thường ngồi chẳng nằm, tùy được đồ trái, chỉ chứa ba áo. Kẻ năng học pháp chẳng thọ mười hai công đức Đốt đa. Nghĩa là chẳng ở chỗ thanh vắng, cho đến chẳng chỉ chứa ba áo. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp đầy đủ mười hai công đức Đốt đa. Nghĩa là ở chỗ thanh vắng, cho đến chỉ chứa ba áo. Kẻ năng trì pháp chẳng thọ mười hai công đức Đốt đa nghĩa là ở chỗ thanh vắng, cho đến chẳng chỉ chứa ba áo. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp có tin có thiện pháp, muốn vì người nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, phương tiện khuyên gắng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng học pháp không tin không thiện pháp, chẳng muốn nghe thọ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp có tin có thiện pháp, cầu muốn lóng nghe, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Kẻ năng trì pháp không tin không thiện pháp, chẳng muốn dạy trao. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp tâm không xan lãn, năng xả tất cả. Kẻ năng học pháp tâm có xan lãn, chẳng năng xả thí. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp tâm chẳng xan lãn, năng xả tất cả. Kẻ năng trì pháp tâm có xan lãn, chẳng năng xả thí. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp muốn cầu cúng dường kẻ năng trì pháp áo mặc, ăn uống, đồ nằm, thuốc chữa và các của cải. Kẻ năng trì pháp chẳng muốn thọ dụng. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn cầu cung cấp kẻ năng học pháp áo mặc, ăn uống, đồ nằm, thuốc chữa và các của cải. Kẻ năng học pháp chẳng muốn thọ dụng. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp trọn nên khai trí, chẳng muốn nói rộng. Kẻ năng học pháp trọn nên diễn trí chẳng muốn nói hẹp. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp trọn nên khai trí, chỉ muốn nói hẹp. Kẻ năng trì pháp trọn nên diễn trí chỉ muốn nói rộng. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp chuyên muốn biết rộng mười hai phần giáo, thứ lớp pháp nghĩa. Chỗ gọi Khế kinh, Ứng dụng, Biệt ký, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Nghị luận. Kẻ năng học pháp chẳng muốn biết rộng mười hai phần giáo thứ lớp pháp nghĩa, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp chuyên muốn biết rộng mười hai phần giáo thứ lớp pháp nghĩa, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Kẻ năng

trì pháp chẳng muốn biết rộng mười hai phần giáo thứ lớp pháp nghĩa, chỗ gọi Khế kinh cho đến Luận nghị. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp trọn nên bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Kẻ năng học pháp chẳng trọn nên bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp trọn nên bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Kẻ năng trì pháp chẳng trọn nên bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp đối sáu Ba la mật đa có phương tiện khéo léo. Kẻ năng học pháp đối sáu Ba la mật đa không phương tiện khéo léo. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp đối sáu Ba la mật đa có phương tiện khéo léo. Kẻ năng trì pháp đối sáu Ba la mật đa không phương tiện khéo léo. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp đã được đà la ni môn. Kẻ năng học pháp chưa được đà la ni môn. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp đã được đà la ni môn. Kẻ năng trì pháp chưa được đà la ni môn. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn khiến cung kính, thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Kẻ năng học pháp chẳng muốn cung kính, thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp muốn khiến cung kính, thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Kẻ năng trì pháp chẳng muốn cung kính, thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp đã lìa xan cầu, đã lìa tham dục, giận dữ, mờ chìm, ngủ nghĩ lay động, ác tác nghi che. Kẻ năng học pháp chưa lìa xan cầu, chưa lìa tham dục cho đến nghi che. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp đã lìa xan cầu, đã lìa tham dục, cho đến nghi che. Kẻ năng trì pháp chưa lìa xan cầu, chưa lìa tham dục cho đến nghi che. Hai chẳng hoà hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa khi thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế. Nếu có người đến vì nói các thứ việc khổ địa ngục, bàng sanh, quý giới, nhân mà bảo rằng : Người với thân này nên siêng tinh tiến mau hết ngàn khổ, lấy vào Niết bàn; dùng ở lâu biển lớn sanh tử làm chi chịu trăm ngàn thứ việc khổ khó chịu, cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nếu bởi lời kia đời việc đã thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng được rốt ráo. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

--- o0o ---

Quyển Thứ 441 - Hội Thứ Hai

Phẩm Chưởng Hóa Hợp

Thứ 45 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thọ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, diễn nói kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, nếu có người đến khen nói nhiều thứ thắng sự đạo người, khen nói các việc thắng diệu trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại, khen nói các việc thắng diệu trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh, khen nói các việc thắng diệu trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ, nhân mà bảo rằng : “Tuy hưởng các dục lạc ở cõi Dục, hưởng các khoái lạc tinh lự, vô lượng ở trong cõi Sắc, hưởng các diệu lạc tịch tĩnh, đẳng chí ở cõi Vô sắc, mà tất cả kia đều là pháp hữu vi, vô thường, khổ, không, phi ngã, bất tịnh, biến hoại, pháp hết, pháp rụng, pháp lìa, pháp diệt. Người với thân này sao chẳng tinh tiến lấy quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề vào Bát Niết bàn an vui rốt ráo ? Dùng chi ở lâu sanh tử luân hồi, vô sự vì người chịu các cần khổ cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề !” Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này bởi bị thuyết kia, với việc đang thọ tả, thọ trì đọc

tụng, tu tập suy nghĩ, diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng được rốt ráo. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp một thân không buộc, chuyên tu sự nghiệp mình, chẳng lo sự nghiệp người. Kẻ năng học pháp ưa lãnh đồ chúng, thích doanh sự nghiệp người, chẳng lo sự nghiệp mình. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp một thân không buộc, chuyên tu sự nghiệp mình, chẳng lo sự nghiệp người. Kẻ năng trì pháp ưa lãnh đồ chúng, thích doanh sự nghiệp người, chẳng lo sự nghiệp mình. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp chẳng ưa ồn tạp. Kẻ năng học pháp ưa ở ồn tạp. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp chẳng ưa ồn tạp. Kẻ năng trì pháp ưa ở ồn tạp. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn khiến kẻ học đối ta ra làm thầy đều theo giúp. Kẻ năng học pháp chẳng theo muốn kia. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp đối kẻ trì pháp ra làm các việc đều muốn theo giúp. Kẻ năng trì pháp chẳng theo muốn kia. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp vì danh lợi nên muốn vì người thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, lại muốn khiến kia thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng học pháp biết sở vì kia chẳng muốn tòng thọ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp vì danh lợi nên muốn thỉnh kia thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, lại muốn phương tiện thọ trì, đọc tụng tu tập. Kẻ năng trì pháp biết sở vì kia nên chẳng nhận thỉnh. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn qua phương khác chỗ nguy thân mệnh. Kẻ năng học pháp sợ mất thân mệnh chẳng muốn đi theo. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thơ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp muốn qua phương khác chỗ nguy thân mệnh, kẻ năng trì pháp sợ mất thân mệnh chẳng muốn đi theo. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn qua phương khác, cõi nước nhiều giặc cướp, tật dịch đói khát. Kẻ năng học pháp lo khó khăn kia chẳng chịu đi theo. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng học pháp muốn qua phương khác, cõi nước nhiều giặc cướp, tật dịch, đói khát. Kẻ năng trì pháp lo khó khăn kia chẳng chịu cùng đi. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn qua phương khác, chỗ yên ổn giàu vui không tai nạn. Kẻ năng học pháp muốn đi theo kia. Kẻ năng trì pháp phương tiện thử rằng : “Người tuy vì lợi muốn theo ta đi, mà người đến kia đâu chắc toại lòng. Nên suy nghĩ kỹ, sau khỏi lo rầu ăn năn”. Kẻ năng học pháp nghe rồi nghĩ rằng : “Là kia chẳng muốn cho ta cùng đi, nếu cố đi theo chắc đâu nghe pháp”. Do nhân duyên đây chẳng đi theo được. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp muốn tới phương khác, trải qua đường sá đồng nội hiểm trở, nhiều các nạn giặc và chiêm đà la, ác thú, thợ săn, rắn độc thủy khủng bố. Kẻ năng học pháp muốn theo kia đi. Kẻ năng trì pháp phương tiện thử rằng : “Người nay có chi vô sự theo ta muốn đi qua các chỗ hiểm nạn như thế, nên suy nghĩ kỹ, sau khỏi lo rầu ăn năn”. Kẻ năng học pháp nghe rồi nghĩ rằng : “Kia cố chẳng muốn cho ta đi theo, nếu cố đi theo đâu chắc nghe pháp”. Do nhân duyên đây chẳng đi theo được. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Kẻ năng trì pháp có nhiều thí chủ hằng đem theo bên; kẻ năng học pháp đến thỉnh thuyết Bát nhã Ba la mật đa, hoặc thỉnh thọ tả thọ trì, đọc tụng để như thuyết tu hành. Kia viện nhiều có ngăn không rảnh dạy trao. Kẻ năng học pháp khởi tâm ghét hờn, sau dù dạy trao chẳng thèm nghe thọ. Hai chẳng hòa hợp, chẳng được dạy trao, nghe thọ thọ trì, đọc tụng tu tập Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát, phương tiện phá hoại khiến đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng được thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì người diễn nói.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bằng cách nào ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát, phương tiện phá hoại khiến đối Bát

nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng được thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì người diễn nói ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát, phương tiện phá hoại khiến kia chán chê Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, chẳng được thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì người diễn nói. Là khởi lời này : Người đã tập tụng kinh điển vô tướng, chẳng chơn Bát nhã Ba la mật đa, ta đã tập tụng kinh điển hữu tướng, là chơn Bát nhã Ba la mật đa. Khi khởi lời này có các Bồ tát chưa được nhận ký, bèn đối Bát nhã Ba la mật đa mà sanh nghi ngờ. Do nghi ngờ nên bèn đối Bát nhã Ba la mật đa mà sanh chán chê. Do chán chê nên bèn chẳng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma làm tượng Bí sô đến chỗ Bồ tát bảo Bồ tát rằng : Nếu các Bồ tát hành Bát nhã Ba la mật đa đây chỉ chứng thật tế, được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, trọn chẳng năng chứng quả Vô thượng Phật, vì sao đối đây luống uổng nhọc nhằn ? Bồ tát nghe rồi, bèn chẳng thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, có nhiều ác ma làm việc lưu nạn, ngăn ngại Bồ tát sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các Bồ tát Ma ha tát cần giác sát kỹ mà xa lìa đi !

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Những gì gọi là ma sự lưu nạn, khiến các Bồ tát giác sát xa lìa ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, có nhiều ma sự lưu nạn tương tự bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Bồ tát với trong cần giác sát kỹ mà xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, có nhiều ma sự lưu nạn tương tự nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bồ tát với trong cần giác sát kỹ mà xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm

sâu như thế, có nhiều ma sự lưu nạn tương tự chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế, bất tư nghì giới và vô lượng vô biên các Phật pháp khác. Bồ tát với trong cần giác sát kỹ mà xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, có đem kinh điển tương ưng Nhị thừa đến chỗ Bồ tát nói lời như vậy : Đây là Đức Như Lai đã nói chơn thật rằng kẻ nào học pháp này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Như vậy cũng gọi ma sự lưu nạn, Bồ tát với trong cần giác sát kỹ mà xa lìa đi.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma làm tượng Bí số đến chỗ Bồ tát tuyên nói Nhị thừa sở học sở hành nội ngoại không thấy, hoặc bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân tứ, năm căn, năm lực, bảy đàu7843?ng giác chi, tám thánh đạo chi, hoặc ba môn giải thoát thấy. Nói pháp này rồi bảo Bồ tát rằng : Đại sĩ nên biết, và nương pháp đây tinh siêng tu học lấy quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, xa lìa tất cả sanh lão bệnh tử, dùng chi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bởi nhân duyên đây khiến Bồ tát này chẳng được thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma làm tượng Bí số uy nghi thông thả, hình mạo đoan nghiêm, đến chỗ Bồ tát, Bồ tát thấy đó rất sanh ưa mến. Bởi đây lui giảm Nhất thiết tướng trí, chẳng được lóng nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma làm hình tượng Phật, thân sắc chơn kim, thường quang một tâm, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm, đến chỗ Bồ tát, Bồ tát thấy đó rất sanh ưa mến. Bởi đây lui giảm Nhất thiết tướng trí, chẳng được lóng nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma hóa làm tượng Phật, Bí số đi quanh, tuyên nói pháp yếu, đến chỗ Bồ tát. Bồ tát thấy đó rất sanh ưa mến, bèn khởi nghĩ này : Ta nguyện ta đời sau sẽ thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bí số đi quanh, tuyên nói pháp yếu, cùng nay được thấy bình đẳng bình đẳng. Bởi đây lui giảm Nhất thiết tướng trí, chẳng được lóng nghe, thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các ác ma hóa làm tượng Bồ tát Ma ha tát hoặc trăm hoặc ngàn cho đến vô số, đủ vô ngại biện, tướng hảo trang nghiêm. Tự biến thân làm hình tượng Phật, hóa làm chúng Bồ tát Ma ha tát tuyên nói

pháp yếu, dạy tu bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Hiện tượng như thế đến chỗ Bồ tát, Bồ tát thấy đó rất sanh ưa mến. Bởi đây lui giảm Nhất thiết tướng trí, chẳng được lóng nghe thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Phải biết đây là Bồ tát ma sự.

Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Trong pháp Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, sắc vô sở hữu bất khả đắc, thọ tướng hành thức cũng vô sở hữu bất khả đắc. Nhãn xúc vô sở hữu bất khả đắc, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng vô sở hữu bất khả đắc. Sắc xúc vô sở hữu bất khả đắc, thanh hương vị xúc pháp xúc cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Nhãn giới vô sở hữu bất khả đắc, nhĩ tỷ thiết thân ý giới cũng vô sở hữu bất khả đắc. Sắc giới vô sở hữu bất khả đắc, thanh hương vị xúc pháp giới cũng vô sở hữu bất khả đắc. Nhãn thức giới vô sở hữu bất khả đắc, nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới cũng vô sở hữu bất khả đắc. Nhãn xúc vô sở hữu bất khả đắc, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc cũng vô sở hữu bất khả đắc. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc, nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Địa giới vô sở hữu bất khả đắc, thủy hỏa phong không thức giới cũng vô sở hữu bất khả đắc. Vô minh vô sở hữu bất khả đắc; hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não cũng vô sở hữu bất khả đắc. Cõi Dục vô sở hữu bất khả đắc; Cõi Sắc, Vô sắc cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Quá khứ vô sở hữu bất khả đắc; vị lai, hiện tại cũng vô sở hữu bất khả đắc. Pháp hữu lậu vô sở hữu bất khả đắc, pháp vô lậu cũng vô sở hữu bất khả đắc. Pháp hữu vi vô sở hữu bất khả đắc, pháp vô vi cũng vô sở hữu bất khả đắc. Pháp thế gian vô sở hữu bất khả đắc, pháp xuất thế gian cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Bố thí Ba la mật đa vô sở hữu bất khả đắc; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Nội không vô sở hữu bất khả đắc; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Chơn như vô sở hữu bất khả đắc; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Khô thánh đế vô sở hữu bất khả đắc, tập diệt đạo thánh đế cũng vô sở hữu bất khả đắc. Bốn tĩnh lự vô sở hữu bất khả đắc; bốn vô lượng, bốn vô sắc

định cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tám giải thoát vô sở hữu bất khả đắc; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Bốn niệm trụ vô sở hữu bất khả đắc; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng vô sở hữu bất khả đắc. Không giải thoát môn vô sở hữu bất khả đắc; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Tịnh quán địa vô sở hữu bất khả đắc; Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa cũng vô sở hữu bất khả đắc. Cực hỷ địa vô sở hữu bất khả đắc. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Năm nhãn vô sở hữu bất khả đắc, sáu thần thông cũng vô sở hữu bất khả đắc. Như Lai mười lực vô sở hữu bất khả đắc; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu bất khả đắc. Ba mươi hai tướng đại trượng phu vô sở hữu bất khả đắc, tám mươi tùy hảo cũng vô sở hữu bất khả đắc. Pháp vô vong thất vô sở hữu bất khả đắc, tánh hằng trụ xả cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Nhất thiết trí vô sở hữu bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu bất khả đắc. Thành thực hữu tình vô sở hữu bất khả đắc, nghiêm tịnh cõi Phật cũng vô sở hữu bất khả đắc. Bồ tát đại nguyện vô sở hữu bất khả đắc, Bồ tát thần thông cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tất cả đà la ni môn vô sở hữu bất khả đắc, tất cả tam ma địa môn cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Quả Dự lự vô sở hữu bất khả đắc; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề cũng vô sở hữu bất khả đắc. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát vô sở hữu bất khả đắc, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở hữu bất khả đắc.

Thiện Hiện ! Nếu ở chỗ này sắc vô sở hữu bất khả đắc, thọ tướng hành thức cũng vô sở hữu bất khả đắc. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát vô sở hữu bất khả đắc, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở hữu bất khả đắc. Thời ở nơi đây tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ tát Ma ha tát Độc giác, Thanh văn, các loại dị sanh cũng vô sở hữu bất khả đắc. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Vì tất cả pháp tự tánh không vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thọ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, có nhiều lưu nạn khởi việc trái hại khiến kẻ phước mỏng việc chẳng thành tựu. Như châu Thiệm Bộ có nhiều ngọc báu là phệ lưu ly, loa bôi, ngọc bích, san hô, thạch tàng, mạc ni chơn châu, đế thanh, đại thanh, kim cương, hổ phách, vàng, bạc, các ngọc, có nhiều giặc cướp trái hạn lưu nạn, các người phước mỏng cầu chẳng năng được. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu bửu châu vô giá cũng lại như thế. Các thiện nam tử thiện nữ nhân

trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế có kẻ phước mỏng nhiều các ngăn ngại, có các ác ma vì làm lưu nạn.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy. Bạch Thiện Thế ! Như vậy. Thật như Thánh dạy, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, như châu Thiệm Bộ ngọc phệ lưu ly thấy các thứ trâu bừa có nhiều lưu nạn, các người phước mỏng dù lập phương tiện chẳng năng được. Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, có kẻ phước mỏng nhiều các lưu nạn dù có ưa muốn mà chẳng năng thành. Sở dĩ vì sao ? Có kẻ ngu si bị ma sai sử. Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, vì bị lưu nạn.

Bạch Thế Tôn ! Kẻ ngu si kia giác huệ yếu mờ chẳng năng nghĩ bàn Phật Pháp rộng lớn, tự đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói. Lại muốn ngăn nhiều thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, có người ngu si bị ma sai sử. Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì làm lưu nạn.

Thiện Hiện ! Kẻ ngu si kia giác huệ yếu mờ, chẳng năng nghĩ bàn Phật Pháp rộng lớn, vì chưa trồng căn lành, chưa ở chỗ Phật phát thệ nguyện rộng, bị bọn ác tri thức nhiếp thọ, phước đức mỏng nên tự đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói. Các thiện nam tử thiện nữ nhân mới học Đại thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, vì làm lưu nạn.

Thiện Hiện ! Ở đời đương lai có các thiện nam tử thiện nữ nhân giác huệ yếu mờ, căn lành mỏng ít, bị bọn ác tri thức nhiếp thọ, đối công đức rộng lớn các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng năng tin muốn, tự đối kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng năng thơ tả, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói. Lại muốn ngăn các thiện nam tử, thiện nữ nhân khác thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Phải biết người này bị vô lượng tội.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, nhiều các ma sự, vì làm lưu nạn, khiến việc thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ, vì

người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu chẳng thành tựu. Chẳng năng viên mãn bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa.

Chẳng năng viên mãn nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Chẳng năng viên mãn chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Chẳng năng viên mãn khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng năng viên mãn bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng năng viên mãn tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng năng viên mãn bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng năng viên mãn không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng năng viên mãn Bồ tát thập địa. Chẳng năng viên mãn năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng năng viên mãn Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng.

Chẳng năng viên mãn ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng năng viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng năng viên mãn thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng năng viên mãn tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn.

Chẳng năng viên mãn tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng năng viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng năng viên mãn các công đức đầy đủ bởi ác mavi làm lưu nạn.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói kinh Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế, nếu không ác ma vì làm lưu nạn là năng viên mãn bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Cho đến viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Phải biết đều là thần lực Như Lai gia hộ các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, khiến đối Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói đều không chướng ngại. Cũng khiến viên mãn bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Cho đến viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hiện tại mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác yên ổn trụ trì đang thuyết Chánh pháp cũng đem thần lực gia hộ các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, khiến đối Bát nhã Ba la mật đa thắm sâu như thế thơ tả thọ trì,

đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói đều không chướng ngại. Cũng khiến viên mãn bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba la mật đa. Cho đến viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Hiện tại mười phương Cãng già sa thầy các Phật thế giới, tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát bậc Bất thối chuyển cũng đem thần lực gia hộ các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, khiến đời Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thể thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói đều không chướng ngại. Cũng khiến viên mãn bát nhã, tinh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bồ thí Ba la mật đa. Cho đến viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Phật Mẫu
Thứ 46 - 1

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như có người nữ đẻ nuôi các con, hoặc năm, hoặc mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, hoặc trăm, hoặc ngàn. Bà mẹ phải bệnh, các con mỗi riêng siêng cầu thuốc chữa, đều khởi nghĩ này : Làm sao mẹ ta phải được lành bệnh, sống lâu an vui, thân không các khổ, tâm lìa sầu lo. Bấy giờ các con đua lập phương tiện cầu đồ an vui, che hộ thân mẹ, chớ cho muỗi, ruồi, rắn, bò cạp, gió nóng, đói khát thầy xúc phạm xâm hại. Lại đem các thứ đồ vui thượng diệu cúng dường cung kính mà nói lên rằng : Mẹ ta từ bi, đẻ nuôi chúng ta, dạy chỉ các thứ sự nghiệp thế gian, chúng ta đâu được chẳng đền ơn mẹ.

Thiện Hiện ! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng lại như vậy. Thường đem Phật nhãn xem xét hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh tất cả Phật pháp chúng ta, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Mười phương thế giới vô lượng, vô số, vô biên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác yên ổn trụ trì hiện đang thuyết pháp, cũng đem Phật nhãn thường xem xét hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh sở hữu Phật pháp mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Lại năng cho kia Nhất thiết tướng trí, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Do nhân duyên đây chư Phật chúng ta thường đem Phật nhãn xem xét hộ niệm Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, vì đền ơn kia chẳng nên chút bỏ. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu tĩnh lự Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu nội không cho đến vô tánh tự tánh không đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu chơn như cho đến bất tư nghì giới đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu khổ tập diệt đạo thánh đế đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu năm nhãn, sáu thần thông đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi tùy hảo sắc thân màu nhiệm đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Sở hữu hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Sở hữu Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Thế Tôn đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy.

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nay đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, sẽ đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đều do Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu như thế. Do nhân duyên đây Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu đối các Như Lai có ơn đức lớn. Vậy nên chư Phật thường đem Phật nhãn xem xét hộ niệm Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu năng đối Bát nhĩ Ba la mật đa thẳm sâu đây thơ tả thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ

diễn nói, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường đem Phật nhãn xem xét hộ niệm khiến thân tâm kia hằng được an vui, sở tu thiện nghiệp đều không lưu nạn.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đây thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ diễn nói, mười phương thế giới tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều chung hộ niệm khiến đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hẳn chẳng quay lui.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Phật đã nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh tất cả Phật pháp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng cho Nhất thiết tướng trí Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Bạch Thế Tôn ! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế năng sanh tất cả Phật pháp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng cho Nhất thiết tướng trí Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian ? Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sanh từ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu ? Sao là chư Phật thuyết tướng thế gian ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện ! Như vậy thầy vô lượng vô biên công đức Như Lai đều từ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế mà được sanh trưởng. Bởi được các công đức chư Phật như thế nên gọi là Phật. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh, năng cho Phật pháp Nhất thiết tướng trí như thế cho tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, vậy nên Ta nói : Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh tất cả Phật pháp Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng cho Nhất thiết tướng trí Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng nói Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác từ kia mà sanh.

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng chỉ thật tướng các pháp thế gian ấy là năng chỉ thật tướng thế gian năm uẩn. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cũng nói thật tướng thế gian năm uẩn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu nói chỉ thật tướng thế gian năm uẩn ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đều chẳng nói chỉ năm uẩn có thành có hoại, có sanh có diệt, có nổi có dứt, có nhiễm có tịnh, có thêm có bớt, có vào có ra. Đều chẳng nói chỉ năm uẩn có quá khứ, có vị lai, có hiện tại, có thiện, có bất thiện, có vô ký, có buộc cõi Dục, có buộc cõi Sắc, có buộc cõi Vô sắc. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Chẳng phải pháp không, vô tướng, vô nguyện có thành có hoại, có sanh có diệt, có nổi có dứt, có nhiễm có tịnh, có thêm có bớt, có vào có ra, có quá khứ, có vị lai, có hiện tại, có thiện, có bất thiện, có vô ký, có buộc cõi Dục, có buộc cõi Sắc, có buộc cõi Vô sắc.

Thiện Hiện ! Chẳng pháp không sanh không diệt, không tạo không tác, không tánh, có thành có hoại, có sanh có diệt, có nổi có dứt, có nhiễm có tịnh, có thêm có bớt, có vào có ra, có quá khứ, có vị lai, có hiện tại, có thiện có bất thiện, có vô ký, có buộc cõi Dục, có buộc cõi Sắc, có buộc cõi Vô sắc. Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như vậy nói chỉ thật tướng năm uẩn, tướng năm uẩn đây tức là thế gian. Vậy nên thế gian cũng không thành không hoại, không sanh không diệt, không nổi không dứt, không nhiễm không tịnh, không thêm không bớt, không vào không ra, không quá khứ, không vị lai, không hiện tại, không thiện, không bất thiện, không vô ký, không buộc cõi Dục, không buộc cõi Sắc, không buộc cõi Vô sắc và không các tướng.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, khắp năng ứng biết vô lượng, vô số, vô biên tâm hành sai khác của hữu tình. Nhưng trong nghĩa thăm sâu Bát nhã Ba la mật đa đây không hữu tình, cũng không thi thiết hữu tình khá được.

Không sắc, cũng không thi thiết sắc khá được. Không thọ tướng hành thức, cũng không thi thiết thọ tướng hành thức khá được.

Không nhãn xứ, cũng không thi thiết nhãn xứ khá được. Không nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, cũng không thi thiết nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khá được.

Không sắc xứ, cũng không thi thiết sắc xứ khá được. Không thanh hương vị xúc pháp xứ, cũng không thi thiết thanh hương vị xúc pháp xứ khá được.

Không nhãn giới, cũng không thi thiết nhãn giới khá được. Không nhĩ tỷ thiết thân ý giới, cũng không thi thiết nhĩ tỷ thiết thân ý giới khá được.

Không sắc giới, cũng không thi thiết sắc giới khá được. Không thanh hương vị xúc pháp giới, cũng không thi thiết thanh hương vị xúc pháp giới khá được.

Không nhãn thức giới, cũng không thi thiết nhãn thức giới khá được. Không nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới, cũng không thi thiết nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới khá được.

Không nhãn xúc, cũng không thi thiết nhãn xúc khá được. Không nhĩ tỷ thiết thân ý xúc, cũng không thi thiết nhĩ tỷ thiết thân ý xúc khá được.

Không nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng không thi thiết nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khá được. Không nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng không thi thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá được.

Không địa giới, cũng không thi thiết địa giới khá được. Không thủy hỏa phong không thức giới, cũng không thi thiết thủy hỏa phong không thức giới khá được.

Không vô minh, cũng không thi thiết vô minh khá được. Cho đến không lão tử, cũng không thi thiết lão tử khá được.

Không bố thí Ba la mật đa, cũng không thi thiết bố thí Ba la mật đa khá được. Cho đến không Bát nhã Ba la mật đa, cũng không thi thiết Bát nhã Ba la mật đa khá được.

Không nội không, cũng không thi thiết nội không khá được. Cho đến không vô tánh tự tánh không, cũng không thi thiết vô tánh tự tánh không khá được.

Không bốn niệm trụ, cũng không thi thiết bốn niệm trụ khá được. Cho đến không tám thánh đạo chi, cũng không thi thiết tám thánh đạo chi khá được.

Như vậy cho đến không Như Lai mười lực, cũng không thi thiết Như Lai mười lực khá được. Cho đến không mười tám pháp Phật bất cộng, cũng không thi thiết mười tám pháp Phật bất cộng khá được.

Không nhất thiết trí, cũng không thi thiết nhất thiết trí khá được. Không đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng không thi thiết đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được.

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như vậy nói chỉ thật tướng thế gian.

--- oOo ---

Quyển Thứ 442 - Hội Thứ Hai

Phẩm Phật Mẫu

Thứ 46 - 2

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng chỉ ra sắc, chẳng chỉ ra thọ tướng hành thức. Chẳng chỉ ra nhãn xúc, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Chẳng chỉ ra sắc xúc, chẳng chỉ ra thanh hương vị xúc pháp xúc. Chẳng chỉ ra nhãn giới, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiết thân ý giới. Chẳng chỉ ra sắc giới, chẳng chỉ ra thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng chỉ ra nhãn thức giới, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới. Chẳng chỉ ra nhãn xúc, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Chẳng chỉ ra nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng chỉ ra địa giới, chẳng chỉ ra thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng chỉ ra vô minh, chẳng chỉ ra hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Chẳng chỉ ra bố thí Ba la mật đa; chẳng chỉ ra tịnh giới, an nhãn, tinh tiến, tĩnh lực, bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng chỉ ra nội không; chẳng chỉ ra ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Chẳng chỉ ra chơn như; chẳng chỉ ra pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Chẳng chỉ ra khổ thánh đế, chẳng chỉ ra tập diệt đạo thánh đế.

Chẳng chỉ ra bốn tĩnh lự; chẳng chỉ ra bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng chỉ ra tám giải thoát; chẳng chỉ ra tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng chỉ ra bốn niệm trụ. Chẳng chỉ ra bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng chỉ ra không giải thoát môn, chẳng chỉ ra vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng chỉ ra Tịnh quán địa; chẳng chỉ ra Chung tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa.

Chẳng chỉ ra Cực hỷ địa; chẳng chỉ ra Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa.

Chẳng chỉ ra năm nhãn, chẳng chỉ ra sáu thân thông. Chẳng chỉ ra Như Lai mười lực; chẳng chỉ ra bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng chỉ ra ba mươi hai tướng đại sĩ, chẳng chỉ ra tám mươi tùy hảo. Chẳng chỉ ra pháp vô vong thất, chẳng chỉ ra tánh hằng trụ xả.

Chẳng chỉ ra quả Dự lưu; chẳng chỉ ra quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Chẳng chỉ ra tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Chẳng chỉ ra chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng chỉ ra quay xe diệu pháp. Chẳng chỉ ra độ loại hữu tình.

Chẳng chỉ ra nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng chỉ ra thành thực hữu tình. Chẳng chỉ ra tất cả đà la ni môn. Chẳng chỉ ra tất cả tam ma địa môn. Chẳng chỉ ra nhất thiết trí; chẳng chỉ ra đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Vì có sao ? Thiện Hiện ! Trong nghĩa thăm sâu Bát nhã Ba la mật đa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu hãy vô sở hữu bất khả đắc, huông có sắc thọ tướng hành thức. Cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chỉ ra khá được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả hữu tình ba cõi năm thú, thi thiết lời nói hoặc có sắc hoặc không sắc, hoặc có tướng hoặc không tướng, hoặc chẳng có tướng chẳng không tướng, hoặc thế giới đây, hoặc mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới khác. Các hữu tình này hoặc tâm mờ hoặc tâm tán;

hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đều như thật biết.

Thiện Hiện ! Vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối các hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký, y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đều như thật biết ?

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do vì pháp tánh, nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, do vì pháp tánh nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thật biết pháp tánh trong pháp tánh hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có hữu tình tâm mờ tâm tán, thiện bất thiện, vô ký mà khá được.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, do vì pháp tánh, nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các loại hữu tình hoặc tâm mờ hoặc tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Thiện Hiện ! Vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký ?

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do tận vậy, lià nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lià vậy, năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do tận vậy, lià nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lià vậy, năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, như thật biết trong tận, lià nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lià, tánh tận thấy hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có hữu tình tâm mờ tâm tán, thiện bất thiện, vô ký khá được.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu do tận, lià nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lià, nên năng như

thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện hoặc vô ký.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các loại hữu tình có tâm tham tâm lìa tham, có tâm sân tâm lìa sân, có tâm si tâm lìa si.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình có tâm tham tâm lìa tham, có tâm sân tâm lìa sân, có tâm si tâm lìa si ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham, như thật tánh chẳng có tâm tham, chẳng lìa tâm tham. Vì có sao ? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có có tâm tham, lìa tâm tham khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia có tâm sân, như thật tánh chẳng có tâm sân, chẳng tâm lìa sân. Vì có sao ? Trong như thật tánh, pháp tâm tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có có tâm sân, tâm lìa sân khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia có tâm si, như thật tánh chẳng có tâm si, chẳng tâm lìa si. Vì có sao ? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có có tâm si, tâm lìa si khá được.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham, có tâm sân, có tâm si.

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa tham, như thật tánh chẳng tâm lìa tham, chẳng có tâm tham. Vì có sao ? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa tham, có tâm tham khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa sân, như thật tánh chẳng tâm lìa sân, chẳng có tâm sân. Vì có sao ? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa sân, có tâm sân khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa si, như thật tánh chẳng tâm lìa si, chẳng có tâm si. Vì có sao ? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa si, có tâm si khá được.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa tham, tâm lìa sân, tâm lìa si.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si. Vì có sao ? Vì hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy.

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia lìa tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si. Vì có sao ? Vì hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y bl, năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân, có tâm si lìa tâm si.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm rộng.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng, không rộng không hẹp, không thêm không bớt, không đi không đến. Sở dĩ vì sao ? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên chẳng rộng chẳng hẹp, chẳng thêm chẳng bớt, chẳng đi chẳng đến. Vì có sao ? Tự tánh tâm đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào rộng nào hẹp, nào thêm nào bớt, nào đi nào đến ? Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm lớn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn : Không lớn không nhỏ, không đi không đến, không sanh không diệt, không trụ không khác, không nhiễm không tịnh. Sở dĩ vì sao ? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên Phật chẳng thấy kia có lớn có nhỏ, có đi có đến, có sanh có diệt, có trụ có khác, có nhiễm có tịnh. Vì có sao ? Tự tánh tâm đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào lớn nào nhỏ, nào đi nào đến, nào sanh nào diệt, nào trụ nào khác, nào nhiễm nào tịnh.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không lượng.

Khi ấy, cụ thợ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không lượng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không lượng : chẳng có lượng chẳng không lượng, chẳng trụ chẳng chẳng trụ, chẳng đi chẳng chẳng đi. Sở dĩ vì sao ? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên Phật chẳng thấy kia có lượng có không lượng, có trụ có chẳng trụ, có đi có chẳng đi. Vì có sao ? Tâm tánh không lượng, không chỗ nương dựa, nói sao nói được có lượng có không lượng, có trụ có chẳng trụ, có đi có chẳng đi. Tự tánh tâm đây đã không chỗ nương, cũng vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào có lượng nào không lượng, nào trụ nào chẳng trụ, nào đi nào chẳng đi.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia có tâm không lượng.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không thấy không đối.

Khi ấy, cụ thợ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối đều không tâm tướng. Vì có sao ? Vì tất cả tâm tự tướng không vậy.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy.

Khi ấy, cụ thợ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy : năm nhãn của chư Phật đều chẳng năng thấy. Vì có sao ? Vì tất cả tâm tự tánh không vậy.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình pháp tâm, tâm sở hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở nổi chìm co giãn, đều nương sắc thọ tướng hành thức mà sanh.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn. Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở nổi chìm co giãn, hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thọ chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thọ chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương tướng chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương tướng chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương hành chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương hành chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thức chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thức chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây

là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương tướng chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tướng chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.

Thiện Hiện ! Như vậy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc giãn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, như thật biết sắc, cũng như thật biết thọ tướng hành thức.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, như thật biết sắc như chơn như không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc. Cũng như thật biết thọ tướng hành thức như chơn như không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc.

Thiện Hiện ! Như vậy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thật biết sắc, cũng như thật biết thọ tướng hành thức.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Năm uẩn chơn như tức hữu tình chơn như. Hữu tình chơn như tức nổi chìm co giãn chơn như. Nổi chìm co giãn chơn như tức năm uẩn chơn như.

Năm uẩn chơn như tức mười hai xứ chơn như. Mười hai xứ chơn như tức mười tám giới chơn như. Mười tám giới chơn như tức tất cả pháp chơn như. Tất cả pháp chơn như tức sáu Ba la mật đa chơn như.

Sáu Ba la mật đa chơn như tức ba mươi bảy Bồ đề phần pháp chơn như. Ba mươi bảy Bồ đề phần pháp chơn như tức mười tám không chơn như. Mười tám không chơn như tức tám giải thoát chơn như.

Tám giải thoát chơn như tức tám thắng xứ chơn như. Tám thắng xứ chơn như tức chín định thứ lớp chơn như. Chín định thứ lớp chơn như tức Như Lai mười lực chơn như.

Như Lai mười lực chơn như tức bốn vô sở úy chơn như. Bốn vô sở úy chơn như tức bốn vô ngại giải chơn như. Bốn vô ngại giải chơn như tức đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như tức mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức nhất thiết trí chơn như.

Nhất thiết trí chơn như tức đạo tướng trí chơn như. Đạo tướng trí chơn như tức nhất thiết tướng trí chơn như. Nhất thiết tướng trí chơn như tức thiện pháp chơn như.

Thiện pháp chơn như tức bất thiện pháp chơn như. Bất thiện pháp chơn như tức vô ký pháp chơn như. Vô ký pháp chơn như tức thế gian pháp chơn như. Thế gian pháp chơn như tức xuất thế gian pháp chơn như.

Xuất thế gian pháp chơn như tức hữu lậu pháp chơn như. Hữu lậu pháp chơn như tức vô lậu pháp chơn như. Vô lậu pháp chơn như tức hữu vi pháp chơn như. Hữu vi pháp chơn như tức vô vi pháp chơn như.

Vô vi pháp chơn như tức quá khứ pháp chơn như. Quá khứ pháp chơn như tức vị lai pháp chơn như. Vị lai pháp chơn như tức hiện tại pháp chơn như. Hiện tại pháp chơn như tức Dự lưu quả chơn như. Dự lưu quả chơn như tức Nhất lai quả chơn như. Nhất lai quả chơn như tức Bất hoàn quả chơn như. Bất hoàn quả chơn như tức A la hán quả chơn như. A la hán quả chơn như tức Độc giác Bồ đề chơn như. Độc giác Bồ đề chơn như tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như.

Tất cả hạnh chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như tức tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như tức tất cả hữu tình chơn như.

Thiện Hiện ! Hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như, hoặc tất cả hữu tình chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như không hai không hai xứ, là một chơn như. Chơn như như thế không riêng khác nên không hoại không tận chẳng thể chia riêng.

Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chứng tất cả pháp rốt ráo chơn như mới được Vô thượng Chánh

đăng Bồ đề. Do đây nên nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, năng chỉ thật tướng thế gian cho chư Phật.

Thiện Hiện ! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng như thật giác biết tất cả pháp chơn như tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác. Do như thật khác tướng chơn như, nên nói danh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu sở chứng tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, rất là thâm sâu, khó thấy khó giác.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác chỉ rõ phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả pháp chơn như thâm sâu ai năng tin hiểu được ? Duy có ngài Bất thối Bồ tát Ma ha tát và Cụ chánh kiến lậu tận A la hán nghe Phật thuyết chơn như thâm sâu đây năng sanh tin hiểu được. Như Lai vì kia y tướng tự đã chứng chơn như chỉ rõ phân biệt.

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Chơn như vô tận, vậy nên thâm sâu, duy có Như Lai hiện đẳng chánh giác vô tận chơn như.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Phật do đâu chứng vô tận chơn như ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Phật do chơn như năng chứng vô tận chơn như như thế.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Lai chứng đâu vô tận chơn như ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Chứng tất cả pháp vô tận chơn như. Thiện Hiện ! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng được tất cả pháp vô tận chơn như, nên năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình phân biệt chỉ rõ tướng tất cả pháp chơn như. Do đây nên gọi chơn như thật thuyết giả !

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Chí Tướng
Thứ 47 - 1

Bây giờ, Tam thiên đại thiên thế giới chư thiên cõi Dục cõi Sắc đều đem các thứ hoa hương trời màu nhiệm xa rải Thế Tôn mà vì cúng dường, đi đến chỗ Phật đánh lễ hai chân, lui đứng một phía, đồng thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Đã thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy gì làm tướng ?

Bấy giờ, Phật bảo chúng chư thiên rằng : Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy không làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô tướng làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô nguyện làm tướng.

Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô tác làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô sanh vô diệt làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô nhiễm vô tịnh làm tướng.

Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô tánh vô tướng làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô y vô trụ làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy chẳng đoạn chẳng thường làm tướng.

Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy chẳng một chẳng khác làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy vô khứ vô lai làm tướng, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu lấy hư không làm tướng. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu có như thế thảy vô lượng các tướng.

Chư thiên phải biết : Các tướng như thế tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì muốn nhiều ích thế gian trời người a tô lạc thảy nương lẽ thế tục, đem tướng đẳng tướng thi thiết lời lẽ, chẳng nương thắng nghĩa.

Chư thiên phải biết : Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu các tướng như thế, thế gian trời người a tô lạc thảy đều chẳng năng hoại. Vì có sao ? Vì thế gian trời người a tô lạc thảy đều hữu tướng vậy.

Chư thiên phải biết : Các tướng chẳng năng phá hoại các tướng, các tướng chẳng năng biết rõ các tướng. Các tướng chẳng năng phá hoại vô tướng, các tướng chẳng năng biết rõ vô tướng. Vô tướng chẳng năng phá hoại các tướng, vô tướng chẳng năng biết rõ các tướng. Vô tướng chẳng năng phá hoại vô tướng, vô tướng chẳng năng biết rõ vô tướng. Vì có sao ? Hoặc tướng hoặc vô tướng, hoặc tướng vô tướng đều vô sở hữu. Năng phá năng biết, sở phá sở biết, kẻ phá kẻ biết bất khả đắc vậy.

Chư thiên phải biết : Các tướng như thế chẳng sắc làm ra, chẳng thọ tướng hành thức làm ra. Chẳng nhãn xúc làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ làm ra. Chẳng sắc xúc làm ra, chẳng thanh hương vị xúc pháp xúc làm ra. Chẳng nhãn giới làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới làm ra.

Chẳng sắc giới làm ra, chẳng thanh hương vị xúc pháp giới làm ra. Chẳng nhãn thức giới làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới làm ra. Chẳng nhãn xúc làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm ra. Chẳng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ làm ra.

Chẳng bố thí Ba la mật đa làm ra, chẳng tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa làm ra.

Chẳng nội không làm ra. Chẳng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không,

nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không làm ra.

Chẳng chơn như làm ra; chẳng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới làm ra.

Chẳng khổ thánh đế làm ra, chẳng tập diệt đạo thánh đế làm ra. Chẳng bốn tĩnh lự làm ra; chẳng bốn vô lượng, bốn vô sắc định làm ra. Chẳng tám giải thoát làm ra; chẳng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ làm ra.

Chẳng bốn niệm trụ làm ra; chẳng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi làm ra. Chẳng không giải thoát môn làm ra; chẳng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn làm ra.

Chẳng Tịnh quán địa làm ra; chẳng Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa làm ra.

Chẳng Cực hỷ địa làm ra; chẳng ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa làm ra. Chẳng năm nhãn làm ra, chẳng sáu thần thông làm ra.

Chẳng Như Lai mười lực làm ra; chẳng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng làm ra. Chẳng ba mươi hai tướng Đại sĩ làm ra, chẳng tám mươi tùy hảo làm ra.

Chẳng pháp vô vong thất làm ra, chẳng tánh hằng trụ xả làm ra. Chẳng tất cả đà la ni môn làm ra, chẳng tất cả tam ma địa môn làm ra. Chẳng nhất thiết trí làm ra; chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm ra.

Chư thiên phải biết : Các tướng như thế chẳng trời làm ra, chẳng chẳng trời làm ra. Chẳng người làm ra, chẳng chẳng người làm ra. Chẳng trời có ra, chẳng chẳng trời có ra. Chẳng người có ra, chẳng chẳng người có ra. Chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng hữu vi chẳng vô vi, không chỗ hệ thuộc chẳng thể tuyên nói.

Chư thiên phải biết : Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu xa lia các tướng, chẳng nên hỏi rằng Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu lấy gì làm tướng.

Các người chư thiên, nơi ý hiểu sao ? Nếu có hỏi lời hư không tướng gì ? Phát hỏi như thế là hỏi chánh chẳng ?

Chư thiên đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng chánh. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng chánh. Vì có sao ? Vì hư không vô thể vô tướng vô vi chẳng nên hỏi vậy.

Thế Tôn bảo rằng : Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu cũng lại như thế, chẳng nên đáng hỏi. Nhưng tướng các pháp có Phật không Phật, pháp giới pháp trụ, Phật đối tượng này chư thật giác biết, nên gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khi ấy, chúng chur thiên đồng thừa Phật rằng : Như Lai đã giác các tướng như thế rất là thẳm sâu khó thấy khó biết. Như Lai hiện giác tướng như thế nên đối tất cả pháp vô ngại trí chuyển. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ tướng như thế phân biệt khai chỉ Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu, vì các hữu tình nhóm tướng các pháp phương tiện khai chỉ khiến đối Bát nhã Ba la mật đa được vô ngại trí.

Bạch Thế Tôn ! Hiếm có, Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu là chỗ các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thường đã hành đời đã sẽ đang; tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hành chỗ này nên chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình phân biệt khai chỉ tướng tất cả pháp. Nghĩa là phân biệt khai chỉ tướng sắc, phân biệt khai chỉ tướng thọ tướng hành thức. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xứ, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ. Phân biệt khai chỉ tướng sắc xứ, phân biệt khai chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp xứ. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn giới, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý giới.

Phân biệt khai chỉ tướng sắc giới, phân biệt khai chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp giới. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn thức giới, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xúc, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Phân biệt khai chỉ tướng bố thí Ba la mật đa; phân biệt khai chỉ tướng tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa.

Phân biệt khai chỉ tướng nội không; phân biệt khai chỉ tướng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Phân biệt khai chỉ tướng chơn như ; phân biệt khai chỉ tướng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.

Phân biệt khai chỉ tướng khổ thánh đế, phân biệt khai chỉ tướng tập diệt đạo thánh đế. Phân biệt khai chỉ tướng bốn tinh lự, phân biệt khai chỉ tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Phân biệt khai chỉ tướng tám giải thoát; phân biệt khai chỉ tướng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Phân biệt khai chỉ tướng bốn niệm trụ; phân biệt khai chỉ tướng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Phân biệt khai chỉ tướng không giải thoát môn; phân biệt khai chỉ tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Phân biệt khai chỉ tướng Tịnh quán địa; phân biệt khai chỉ tướng Chung tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa.

Phân biệt khai chỉ tướng Cực hỷ địa; phân biệt khai chỉ tướng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viển hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa.

Phân biệt khai chỉ tướng ba mươi hai tướng đại sĩ, phân biệt khai chỉ tướng tám mươi tùy hảo. Phân biệt khai chỉ tướng pháp vô vong thất, phân biệt khai chỉ tướng tánh hằng trụ xả. Phân biệt khai chỉ tướng tất cả đà la ni môn, phân biệt khai chỉ tướng tất cả tam ma địa môn.

Phân biệt khai chỉ tướng quả Dự lưu; phân biệt khai chỉ tướng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Phân biệt khai chỉ tướng tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Phân biệt khai chỉ tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phân biệt khai chỉ tướng nhất thiết trí; phân biệt khai chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

--- oOo ---

Quyển Thứ 443 - Hội Thứ Hai

Phẩm Chí Tướng

Thứ 47 - 2

Bấy giờ, Phật bảo chúng chư thiên rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chư thiên phải biết: Tướng tất cả pháp, Như Lai như thật giác là vô tướng. Nghĩa là biến ngại là tướng sắc, Như Lai như thật giác là vô tướng. Lãnh nạp là tướng thọ, Như Lai như thật giác là vô tướng. Lấy tượng là tướng tưởng, Như Lai như thật giác là vô tướng. Tạo tác là tướng hành, Như Lai như thật giác là vô tướng. Rõ riêng là tướng thức, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Đồng khổ não là tướng uân, Như Lai như thật giác là vô tướng. Cửa sanh trưởng là tướng xứ, Như Lai như thật giác là vô tướng. Nhiều độc hại là tướng giới, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Năng on xả là tướng bố thí Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không nóng bức là tướng tịnh giới Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Chẳng giận dữ là tướng an nhẫn Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Chẳng thể khuất là tướng tinh tiến Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không tán loạn là tướng tĩnh lự Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không chấp đắm là tướng Bát nhã Ba la mật đa, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Không có sở hữu là tướng nội không thấy, Như Lai như thật giác là vô tướng. Chẳng điên đảo là tướng chơn như thấy, Như Lai như thật giác là vô tướng. Chẳng hư dối là tướng bốn thánh đế, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Không ưu não là tướng bốn tĩnh lự, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không hạn ngại là tướng bốn vô lượng, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không ồn tạp là tướng bốn định vô sắc, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không ràng buộc là tướng tám giải thoát, Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng chế phục là tướng tám thắng xứ, Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng vắng lặng là tướng chín định thứ lớp, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không ngăn mé là tướng mười biến xứ, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Năng xa lìa là tướng ba mươi bảy Bồ đề phần pháp, Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng xa lìa là tướng không giải thoát môn, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không đắm lầy là tướng vô tướng giải thoát môn, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không sở cầu là tướng vô nguyện giải thoát môn, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Nhiếp tịnh trụ là tướng Tam thừa thập địa, Như Lai như thật giác là vô tướng. Tới Đại giác là tướng Bồ tát thập địa, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Năng xem soi là tướng năm nhãn, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không trệ ngại là tướng sáu thần thông, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Khó khuất phục là tướng Như Lai mười lực, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không khiếp sợ là tướng bốn vô sở úy, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không đoạn tuyệt là tướng bốn vô ngại giải, Như Lai như thật giác là vô tướng. Cho lợi vui là tướng đại từ, Như Lai như thật giác là vô tướng. Vớt suy khổ là tướng đại bi, Như Lai như thật giác là vô tướng. Mừng việc thiện là tướng đại hỷ, Như Lai như thật giác là vô tướng. Các kia tuyệt phần là mg mười tám pháp Phật bất cộng, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Năng nghiêm sức là tướng tướng hảo, Như Lai như thật giác là vô tướng. Năng nhớ nghĩ là tướng pháp không quên mất, Như Lai như thật giác là vô tướng. Không sở chấp là tướng tánh hằng trụ xả, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Khấp nhiếp trì là tướng tất cả đà la ni môn, Như Lai như thật giác là vô tướng. Khấp nhiếp thọ là tướng tất cả tam ma địa môn, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Khéo thọ giáo là tướng bốn quả Sa môn, Như Lai như thật giác là vô tướng. Tự khai ngộ là tướng Độc giác Bồ đề, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Năng thành xong đại sự là tướng tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, Như Lai như thật giác là vô tướng. Đủ đại tác dụng là tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Hiện Chánh đẳng giác là tướng nhất thiết trí, Như Lai như thật giác là vô tướng. Rất khéo thông đạt là tướng đạo tướng trí, Như Lai như thật giác là vô tướng. Hiện đẳng biệt giác là tướng nhất thiết tướng trí, Như Lai như thật giác là vô tướng.

Chư thiên phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối như thế thấy tướng tất cả pháp đều năng như thật giác là vô tướng. Vậy nên, Ta nói tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trí kiến vô ngại không ai ngang bằng.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo cụ thọ Thiện Hiện rằng: Thiện Hiện! Phải biết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu là mẹ chư Phật. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng chỉ thật tướng các pháp thế gian. Vậy nên, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương pháp mà trụ, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì pháp sở y trụ. Pháp đây tức là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, không chẳng nương dựa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì. Vì có sao ?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đều nhờ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế mà được sanh trưởng. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm chỗ sở y cho các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian.

Thiện Hiện phải biết: Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là kẻ biết ơn, kẻ năng đền ơn.

Thiện Hiện! Nếu có hỏi rằng: Ai là kẻ biết ơn năng đền ơn ? Nên đáp ngay rằng: Phật là kẻ biết ơn năng đền được ơn. Vì có sao ? Vì tất cả thế gian biết ơn đền ơn không hơn Phật vậy.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ơn đền ơn ?

Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cười xe như thế, đi đường như vậy, đến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Được Bồ đề rồi, với tất cả thời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì, xe này dường ấy phải biết tức là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Thiện Hiện! Đây gọi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết ơn đền ơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, không chẳng đều nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, giác tất cả pháp đều vô tác dụng, vì kẻ năng tác vô sở hữu vậy. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, không chẳng đều nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, giác tất cả pháp vô sở thành xong, vì các hình chất bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Vì các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, giác tất cả pháp đều vô tác dụng, vô sở thành xong, với tất cả thời cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nhiếp thọ hộ trì từng không gián đoạn, nên gọi chơn thật biết ơn đền ơn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không chẳng đều nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đối tất cả pháp vô tác, vô thành, vô sanh trí chuyể; lại năng biết nhân duyên đây không chuyể, vậy nên phải biết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng năng như thật chỉ tướng thế gian.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Lai thường nói tánh tất cả pháp không sanh, không khởi, không biết, không thấy, nói sao nói được Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, năng chỉ thật tướng các pháp thế gian ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nói tất cả pháp không sanh, không khởi, không biết, không thấy, nương thế tục mà nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, năng sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng năng như thật chỉ tướng thế gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao các pháp không sanh không khởi, không biết không thấy ?

Phật nói: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không vô sở hữu, đều chẳng tự tại, hư dối chẳng bền, nên tất cả pháp không sanh không khởi, không biết không thấy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tánh tất cả pháp không chỗ nương dựa, không bị hệ thuộc. Bởi nhân duyên đây không sanh không khởi, không biết không thấy.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu tuy sanh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, cũng năng chỉ ra thật tướng thế gian mà không sở sanh, cũng không sở chỉ.

Thiện Hiện phải biết: Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng thấy sắc, nên gọi chỉ tướng sắc; chẳng thấy thọ tướng hành thức, nên gọi chỉ tướng thọ tướng hành thức.

Chẳng thấy nhãn xứ, nên gọi chỉ tướng nhãn xứ; chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ, nên gọi chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.

Chẳng thấy sắc xứ, nên gọi chỉ tướng sắc xứ; chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ, nên gọi chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp xứ.

Chẳng thấy nhãn giới, nên gọi chỉ tướng nhãn giới; chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý giới, nên gọi chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới.

Chẳng thấy sắc giới, nên gọi chỉ tướng sắc giới; chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp giới, nên gọi chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp giới.

Chẳng thấy nhãn thức giới, nên gọi chỉ tướng nhãn thức giới; chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới, nên gọi chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới.

Chẳng thấy nhãn xúc, nên gọi chỉ tướng nhãn xúc; chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc, nên gọi chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc.

Chẳng thấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, nên gọi chỉ tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ; chẳng thấy nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, nên gọi chỉ tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng thấy địa giới, nên gọi chỉ tướng địa giới; chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới, nên gọi chỉ tướng thủy hỏa phong không thức giới.

Chẳng thấy vô minh, nên gọi chỉ tướng vô minh; chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não, nên gọi chỉ tướng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não.

Chẳng thấy bố thí Ba la mật đa, nên gọi chỉ tướng bố thí Ba la mật đa; chẳng thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa, nên gọi chỉ tướng tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa.

Chẳng thấy nội không, nên gọi chỉ tướng nội không; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, nên gọi chỉ tướng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Chẳng thấy chơn như, nên gọi chỉ tướng chơn như; chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, nên gọi chỉ tướng pháp giới cho đến bất tư nghì giới.

Chẳng thấy khổ thánh đế, nên gọi chỉ tướng khổ thánh đế; chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế, nên gọi chỉ tướng tập diệt đạo thánh đế.

Chẳng thấy bốn tĩn lự, nên gọi chỉ tướng bốn tĩn lự; chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định, nên gọi chỉ tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định.

Chẳng thấy tám giải thoát, nên gọi chỉ tướng tám giải thoát; chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, nên gọi chỉ tướng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Chẳng thấy bốn niệm trụ, nên gọi chỉ tướng bốn niệm trụ; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, nên gọi chỉ tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Chẳng thấy không giải thoát môn, nên gọi chỉ tướng không giải thoát môn; chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, nên gọi chỉ tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Chẳng thấy Tam thừa thập địa, nên gọi chỉ tướng Tam thừa thập địa. Chẳng thấy Bồ tát thập địa, nên gọi chỉ tướng Bồ tát thập địa.

Chẳng thấy năm nhãn, nên gọi chỉ tướng năm nhãn; chẳng thấy sáu thần thông, nên gọi chỉ tướng sáu thần thông.

Chẳng thấy Như Lai mười lực, nên gọi chỉ tướng Như Lai mười lực; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nên gọi chỉ tướng bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Chẳng thấy ba mươi hai tướng đại sĩ, nên gọi chỉ tướng ba mươi hai tướng đại sĩ; chẳng thấy tám mươi tùy hảo, nên gọi chỉ tướng tám mươi tùy hảo.

Chẳng thấy pháp vô vong thất, nên gọi chỉ tướng pháp vô vong thất; chẳng thấy tánh hằng trụ xả, nên gọi chỉ tướng tánh hằng trụ xả.

Chẳng thấy tất cả đà la ni môn, nên gọi chỉ tướng tất cả đà la ni môn; chẳng thấy tất cả tam ma địa môn, nên gọi chỉ tướng tất cả tam ma địa môn.

Chẳng thấy quả Dự lưu, nên gọi chỉ tướng quả Dự lưu; chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề, nên gọi chỉ tướng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề.

Chẳng thấy tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, nên gọi chỉ tướng tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên gọi chỉ tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Chẳng thấy nhất thiết trí, nên gọi chỉ tướng nhất thiết trí; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên gọi chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ thật tướng các pháp thế gian gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế chẳng thấy sắc, nên gọi chỉ tướng sắc; chẳng thấy thọ tướng hành thức, nên gọi chỉ tướng thọ tướng hành thức ?

Như vậy, cho đến chẳng thấy nhất thiết trí, nên gọi chỉ tướng nhất thiết trí; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên gọi chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu bởi chẳng duyên sắc mà sanh nơi thức, đây là chẳng thấy sắc, nên gọi chỉ tướng sắc. Chẳng duyên thọ tướng hành thức mà sanh nơi thức, đây là chẳng thấy thọ tướng hành thức, nên gọi chỉ tướng thọ tướng hành thức.

Như vậy, cho đến bởi chẳng duyên nhất thiết trí mà sanh nơi thức, đây là chẳng thấy nhất thiết trí, nên gọi chỉ tướng nhất thiết trí. Chẳng duyên đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà sanh nơi thức, đây gọi là chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, nên gọi chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện! Do nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ thật tướng các pháp thế gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng vì Như Lai rõ thế gian không, nên gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thế gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, năng vì Như Lai rõ thế gian không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng vì Như Lai rõ sắc thế gian không, rõ thọ tướng hành thức thế gian không. Rõ nhãn xứ thế gian không, rõ nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thế gian không. Rõ sắc xứ thế gian không, rõ thanh hương vị xúc pháp xứ thế gian không.

Rõ nhãn giới thế gian không, rõ nhĩ tỷ thiết thân ý giới thế gian không. Rõ sắc giới thế gian không, rõ thanh hương vị xúc pháp giới thế gian không. Rõ nhãn thức giới thế gian không, rõ nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới thế gian không. Rõ nhãn xúc thế gian không, rõ nhĩ tỷ thiết thân ý xúc thế gian không. Rõ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thế gian không, rõ nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thế gian không.

Rõ địa giới thế gian không, rõ thủy hỏa phong không thức giới thế gian không. Rõ mười hai nhánh duyên khởi thế gian không. Rõ ngã kiến là cội gốc cho sáu mươi hai kiến thế gian không. Rõ mười thiện nghiệp đạo thế gian không. Rõ bốn tinh lự thế gian không, rõ bốn vô lượng, bốn vô sắc định thế gian không. Rõ bố thí Ba la mật đa thế gian không, cho đến rõ bát nhã Ba la mật đa thế gian không.

Rõ nội không thế gian không, cho đến rõ vô tánh tự tánh không thế gian không. Rõ khổ thánh đế thế gian không, rõ tập diệt đạo thánh đế thế gian không. Rõ tám giải thoát thế gian không, rõ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thế gian không.

Rõ bốn niệm trụ thế gian không, cho đến rõ tám thánh đạo chi thế gian không. Rõ không giải thoát môn thế gian không, rõ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thế gian không. Rõ Tam thừa thập địa thế gian không. Rõ Bồ tát thập địa thế gian không. Rõ năm nhãn thế gian không, rõ sáu thân thông thế gian không.

Rõ Phật mười lực thế gian không, cho đến rõ mười tám pháp Phật bất cộng thế gian không. Rõ ba mươi hai tướng đại sĩ thế gian không, rõ tám mươi tùy hảo thế gian không. Rõ pháp vô vong thất thế gian không, rõ tánh hằng trụ xả thế gian không. Rõ tất cả đà la ni môn thế gian không, rõ tất cả tam ma địa môn thế gian không.

Rõ quả Dự lưu thế gian không, cho đến rõ Độc giác Bồ đề thế gian không. Rõ tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát thế gian không, rõ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thế gian không. Rõ nhất thiết trí thế gian không, rõ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thế gian không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai thật tướng thế gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng vì thế gian rõ sắc thế gian không, rõ thọ tướng hành thức thế gian không. Như vậy, cho đến rõ nhất thiết trí thế gian không; rõ đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thế gian không. Khiến các thế gian nhận thế gian không, tướng thế gian không, nghĩ thế gian không, thấu thế gian không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thế gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng khiến Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấy thế gian không. Thấy những gì thế gian không? Là thấy sắc thế gian không, thấy thọ tướng hành thức thế gian không. Như vậy, cho đến thấy nhất thiết trí thế gian không. Như vậy, cho đến thấy nhất thiết tướng trí thế gian không, thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thế gian không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thế gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thế gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thế gian chẳng thể nghĩ bàn?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thế gian chẳng thể nghĩ bàn, tướng thọ tướng hành thức thế gian chẳng thể nghĩ bàn. Như vậy, cho đến tướng nhất thiết trí thế gian chẳng thể nghĩ bàn, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thế gian chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thế gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thế gian xa lìa gọi mẹ Như Lai, năng chỉ Như Lai thật tướng thế gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thế gian xa lìa?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thế gian xa lìa, tướng thọ tướng hành thức thế

gian xa lìa. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí thể gian xa lìa, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian xa lìa.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vắng lặng, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vắng lặng ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian vắng lặng, tướng thọ tướng hành thức thể gian vắng lặng. Như vậy, cho đến tướng nhất thiết trí thể gian vắng lặng, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian vắng lặng.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian rớt ráo không, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian rớt ráo không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian rớt ráo không, tướng thọ tướng hành thức thể gian rớt ráo không. Như vậy, cho đến tướng nhất thiết tướng trí thể gian rớt ráo không, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian rớt ráo không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô tánh không, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô tánh không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian vô tánh không, tướng thọ tướng hành

thức thể gian vô tánh không. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí thể gian vô tánh không, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian vô tánh không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩ như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian tự tánh không, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian tự tánh không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian tự tánh không, tướng thọ tướng hành thức thể gian tự tánh không. Như vậy, cho đến tướng nhất thiết trí thể gian tự tánh không, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian tự tánh không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩ như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô tánh tự tánh không, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô tánh tự tánh không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian vô tánh tự tánh không, tướng thọ tướng hành thức thể gian vô tánh tự tánh không. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí thể gian vô tánh tự tánh không, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian vô tánh tự tánh không.

Thiện Hiện! Bởi nghĩ như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian thuần không, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian thuần không ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian thuần không, tướng thọ tướng hành thức thể gian thuần không. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí thể gian thuần không, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian thuần không. Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô ngã, gọi mẹ Như Lai năng chỉ Như Lai thật tướng thể gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian vô ngã ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng sắc thể gian vô ngã, tướng thọ tướng hành thức thể gian vô ngã. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí thể gian vô ngã, tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thể gian vô ngã.

Thiện Hiện! Bởi nghĩa như thế, Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật tướng thể gian, gọi mẹ Như Lai năng sanh Như Lai.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu năng chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tướng thể gian, ấy là khiến chẳng khởi tướng thể gian này, cũng khiến chẳng khởi tướng thể gian kia. Sở dĩ vì sao ? Vì tất cả pháp đều vô sở hữu, thật bất khả đắc, không nên nương kia khởi tướng thể gian này thể gian nọ.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc lớn nên xuất hiện thể gian. Vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên xuất hiện thể gian. Vì việc chẳng thể cân lường nên xuất hiện thể gian. Vì việc không số lượng nên xuất hiện thể gian. Vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thể gian ?

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, vì việc lớn nên xuất hiện thể gian. Vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên xuất hiện thể gian. Vì việc chẳng thể cân lường nên xuất hiện thể gian. Vì việc không số lượng nên xuất hiện thể gian. Vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thể gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì việc lớn nên xuất hiện thể gian ? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều vì cứu vớt tất cả hữu tình không phút tạm bỏ mà vì việc lớn. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc này nên xuất hiện thể gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên xuất hiện thế gian ? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí đều chẳng thể nghĩ bàn. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc chẳng thể nghĩ bàn này nên xuất hiện thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì việc chẳng thể cân lường nên xuất hiện thế gian ? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí, quyết định không hữu tình, hữu tình số nhiếp tam giới ngũ thú tứ sanh. Nhiếp ấy là có thể cân lường được. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc chẳng thể cân lường này nên xuất hiện thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì việc không số lượng nên xuất hiện thế gian ? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí quyết định không hữu tình, hữu tình số nhiếp tam giới ngũ thú tứ sanh, nhiếp ấy là biết số lượng kia. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc không số lượng này nên xuất hiện thế gian.

Thiện Hiện! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thế gian ? Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí, tất cả thế gian hữu tình và pháp hãy không ai ngang, huống có kẻ hơn được. Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc không ngang ngang này nên xuất hiện thế gian.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì chỉ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang; hay lại còn có pháp khác nữa ư ?

Phật nói: Thiện Hiện! Chẳng những Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu tánh Chánh đẳng giác, tánh Như Lai, tánh tự nhiên giác, tánh nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, cũng có các pháp khác chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Nghĩa là sắc cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Thọ tướng hành thức cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến nhất thiết trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Thiện Hiện! Đối tất cả pháp trong chơn pháp tánh, tâm và tâm sở đều bất khả đắc.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tánh sắc chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Tánh thọ tướng hành thức chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến tánh nhất thiết trí chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên nào tánh sắc chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Tánh thọ tướng hành thức cũng chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến tánh nhất thiết trí chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng khá thi thiết, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang ?

Phật nói: Thiện Hiện! Tánh sắc chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng vậy. Tánh thọ tướng hành thức cũng chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng vậy. Như vậy cho đến tánh nhất thiết trí chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng vậy. Tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng vậy.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên nào tánh sắc chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Tánh thọ tướng hành thức cũng chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Như vậy cho đến tánh nhất thiết trí chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng khá thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng ?

Phật nói: Thiện Hiện! Tự tánh sắc chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Vì vô tự tánh, nên tánh sắc chẳng thể thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Tự tánh thọ tướng hành thức cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Vì vô tự tánh nên tánh thọ tướng hành

thức cũng chẳng thể thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Như vậy cho đến tự tánh nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Vì vô tự tánh nên tánh nhất thiết trí chẳng thể thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng. Tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Vì vô tự tánh nên tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể thi thiết nghĩ bàn, cân lường, số lượng, ngang bằng, chẳng ngang bằng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Thọ tướng hành thức cũng bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến nhất thiết trí bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên nào sắc bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Thọ tướng hành thức cũng bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến nhất thiết trí bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang ?

Phật nói: Thiện Hiện! Sắc không hạn lượng nên bất khả đắc. Bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Thọ tướng hành thức cũng không hạn lượng nên bất khả đắc. Bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Như vậy cho đến nhất thiết trí không hạn lượng nên bất khả đắc. Bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không hạn lượng nên bất khả đắc. Bất khả đắc nên chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Lại nhân duyên nào sắc không hạn lượng nên bất khả đắc. Thọ tướng hành thức cũng không hạn lượng nên bất khả đắc. Như vậy cho đến nhất thiết trí không hạn lượng nên bất khả đắc. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không hạn lượng nên bất khả đắc ?

Phật nói: Thiện Hiện! Tướng sắc chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang nên không hạn lượng. Tướng thọ tướng hành thức cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng,

không ngang ngang nên không hạn lượng. Như vậy cho đến tướng nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang nên không hạn lượng. Tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang nên không hạn lượng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao ? Trong sắc chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang; sắc khá được chẳng ? Trong thọ tướng hành thức chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang; thọ tướng hành thức khá được chẳng ? Như vậy cho đến trong nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang; nhất thiết trí khá được chẳng ? Trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được chẳng ?

Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ! Chẳng được.

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Bởi nhân duyên này, tất cả pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang, nên đôi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí đều chẳng thể nghĩ bàn, vì diệt nghĩ bàn vậy. Chẳng thể cân lường, vì diệt cân lường vậy. Không số lượng, vì diệt số lượng vậy. Không ngang ngang, vì diệt ngang ngang vậy. Thiện Hiện! Bởi nhân duyên này, tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí đều chẳng thể nghĩ bàn, vì quá nghĩ bàn vậy. Chẳng thể cân lường, vì quá cân lường vậy. Không số lượng, vì quá số lượng vậy. Không ngang ngang, vì quá ngang ngang vậy. Thiện Hiện! Bởi nhân duyên này, tất cả pháp cũng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Chẳng thể nghĩ bàn ấy, chỉ có thêm lời chẳng thể nghĩ bàn. Chẳng thể cân lường ấy, chỉ có thêm lời chẳng thể cân lường. Không số lượng ấy, chỉ có thêm lời không số lượng. Không ngang ngang ấy, chỉ có thêm lời không ngang ngang. Thiện Hiện! Bởi nhân duyên này, tất cả Như

Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Chẳng thể nghĩ bàn ấy, như hư không chẳng thể nghĩ bàn vậy. Chẳng thể cân lường ấy, như hư không chẳng thể cân lường vậy. Không số lượng ấy, như hư không không số lượng vậy. Không ngang ngang ấy, như hư không không ngang ngang vậy. Thiện Hiện! Bởi nhân duyên này, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí. Thanh văn, Độc giác, thế gian trời, người, a tổ lạc thấy đều thấy chẳng năng nghĩ bàn cân lường số lượng ngang ngang được. Thiện Hiện! Bởi nhân duyên đây, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí, đều chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể cân lường, không số lượng, không ngang ngang.

Khi Phật thuyết phạm Bất Khả Tư Nghì, Bất Khả Xưng Lượng, Vô Số Lượng, Vô Đẳng Đẳng như thế, trong chúng có năm trăm Bí số chẳng thọ các lậu tâm được giải thoát. Lại có hai trăm Bí số ni đều chẳng thọ các lậu tâm được giải thoát. Lại có sáu trăm tại gia nam, với trong các pháp xa trần lìa cấu, sanh tịnh pháp nhãn. Lại có ba trăm tại gia nữ cũng với trong các pháp xa trần lìa cấu, sanh tịnh pháp nhãn. Lại có hai ngàn Bồ tát Ma ha tát được Vô sanh pháp nhãn, ở trong Hiền kiếp sẽ nhận Phật ký.

--- oOo ---

Quyển Thứ 444 - Hội Thứ Hai

Phẩm Thành Xong

Thứ 48

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vì việc lớn nên xuất hiện thế gian. Vì việc chẳng thể nghĩ bàn nên xuất hiện thế gian. Vì việc chẳng thể cân lường nên xuất hiện thế gian. Vì việc không số lượng nên xuất hiện thế gian. Vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thế gian ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu vì việc lớn nên xuất hiện thế gian. Cho đến vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thế gian. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la

mật đa năng thành xong bố thí Ba la mật đa. Cũng năng thành xong tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa.

Năng thành xong nội không; cũng năng thành xong ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bồn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Năng thành xong chơn như; cũng năng thành xong pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.

Năng thành xong khổ thánh đế, cũng năng thành xong tập diệt đạo thánh đế. Năng thành xong bốn tinh lự; cũng năng thành xong bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Năng thành xong tám giải thoát; cũng năng thành xong tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Năng thành xong bốn niệm trụ; cũng năng thành xong bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Năng thành xong không giải thoát môn; cũng năng thành xong vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Năng thành xong Tam thừa thập địa, cũng năng thành xong Bồ tát thập địa. Năng thành xong năm nhãn, cũng năng thành xong sáu thần thông.

Năng thành xong Như Lai mười lực, cũng năng thành xong bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Năng thành xong ba mươi hai tướng Đại sĩ, cũng năng thành xong tám mươi tùy hảo. Năng thành xong pháp vô vong thất, cũng năng thành xong tánh hằng trụ xả. Năng thành xong tất cả đà la ni môn, cũng năng thành xong tất cả tam ma địa môn.

Năng thành xong quả Dự lưu, cũng năng thành xong quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Năng thành xong tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, cũng năng thành xong chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Năng thành xong nhất thiết trí; cũng năng thành xong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện ! Như Sát đế lợi quán đỉnh đại vương, uy tức tự tại, hàng phục tất cả, đem các quốc sự giao phó Đại thần, ngồi sững vô vi, yên ổn vui khoái. Như Lai cũng thế, là Đại pháp vương uy đức tự tại, uốn dẹp tất cả, đem pháp Thanh văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bồ tát, hoặc pháp chư Phật tùy duyên giao phó Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu. Do đây Bát nhã Ba la mật đa đều năng thành xong tất cả sự nghiệp.

Vậy nên, Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vì việc lớn nên xuất hiện thế gian. Cho đến vì việc không ngang ngang nên xuất hiện thế gian.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đối sắc không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đối thọ tướng

hành thức không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhãn xứ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi sắc xứ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi thanh hương vị xúc pháp xứ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhãn giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi nhĩ tỷ thiết thân ý giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi sắc giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi thanh hương vị xúc pháp giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhãn thức giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhãn xúc không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi địa giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi thủy hỏa phong không thức giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi vô minh không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu than khổ ưu não không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi bố thí Ba la mật đa không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi Bát nhã Ba la mật đa không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nội không không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi vô tánh tự tánh không không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi chơn như không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi bất khả tư nghì giới không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi khổ thánh đế không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi tập diệt đạo thánh đế không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi bốn tĩnh lự không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi bốn vô lượng, bốn vô sắc định không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi tám giải thoát không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi tám thẳng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi bốn niệm trụ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi tám thánh đạo chi không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi không giải thoát môn không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi vô tướng, vô nguyên giải thoát môn không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi Tam thừa thập địa không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi Bồ tát thập địa không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi năm nhãn không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi sáu thần thông không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi Như Lai mười lực không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi mười tám pháp Phật bất cộng không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi ba mươi hai tướng Đại sĩ không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi tám mươi tùy hảo không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi pháp vô vong thất không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi tánh hằng trụ xả không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi tất cả đà la ni môn không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi tất cả tam ma địa môn không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi quả Dự lưu không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Cho đến đôi Độc giác Bồ đề không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Đôi nhất thiết trí không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc. Đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế đôi sắc không lấy không chấp, đôi thọ tướng hành thức cũng không lấy không chấp. Cho đến nhất thiết trí không lấy không chấp, đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không lấy không chấp, nên xuất hiện thế gian năng thành xong việc ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Người và thấy sắc lấy được chấp được chăng ? Và thấy thọ tướng hành thức lấy được chấp được chăng ? Cho đến và thấy nhất thiết trí lấy được chấp được chăng ? Và thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lấy được chấp được chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng được.

Phật nói : Thiện Hiện ! Hay thay, hay thay ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Thiện Hiện ! Ta cũng chẳng thấy sắc lấy được chấp được, chẳng thấy thọ tướng hành thức lấy được chấp được. Cho đến chẳng thấy nhất thiết trí lấy được chấp được, chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lấy được chấp được. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, bởi chẳng lấy nên chẳng chấp.

Do nhân duyên này Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đôi sắc không lấy không chấp, đôi thọ tướng hành thức không lấy không chấp. Như vậy cho đến đôi nhất thiết trí không lấy không chấp; đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không lấy không chấp.

Thiện Hiện ! Ta cũng chẳng thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí lấy được chấp được. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, bởi chẳng lấy nên chẳng chấp. Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu cũng lại như vậy, đều chẳng thấy có tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí lấy được, chấp được. Do nhân duyên đây không lấy không chấp.

Vậy nên, Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, chẳng nên đôi sắc hoặc lấy hoặc chấp, chẳng nên đôi thọ tướng hành thức hoặc lấy hoặc chấp. Như vậy cho đến chẳng nên đôi nhất thiết trí hoặc lấy hoặc chấp; chẳng nên đôi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc lấy hoặc chấp. Cũng chẳng nên đôi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu pháp Chánh đẳng giác, pháp Như Lai, pháp tự nhiên giác, pháp nhất thiết trí hoặc lấy hoặc chấp.

Bấy giờ, chúng chư thiên cõi Dục cõi Sắc đồng thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thâm sâu, khó thấy khó giác, chẳng

thể tìm nghĩ, vượt cảnh tìm nghĩ, vắng lặng nhiệm màu. Kẻ rất thông huệ thâm lặng xét kỹ mới hiểu rõ được.

Nếu các hữu tình năng sâu tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa như thế, phải biết kia từng cúng dường vô lượng chư Phật quá khứ; ở chỗ chư Phật, phát thệ nguyện rộng, trồng nhiều căn lành, thờ nhiều bạn lành, đã được vô lượng bạn lành nhiếp thọ, mới năng tin hiểu Bát nhã Ba la mật đa như thế. Nếu có được nghe Bát nhã Ba la mật đa như thế sanh tin hiểu sâu, phải biết loại ấy tức là Bồ tát, quyết định được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới, tất cả đều thành tùy tín hành, tùy pháp hành, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác. Kia đã trọn nên hoặc trí hoặc đoạn, chẳng bằng có người một ngày đối với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây nhẫn vui suy nghĩ, cân lường quan sát. Người này đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây đã trọn nên nhẫn vui hơn kia trí đức, đoạn đức vô lượng vô biên. Vì có sao ?

Vì các tùy tín hành hoặc trí hoặc đoạn, cho đến Độc giác hoặc trí hoặc đoạn đều là đã được phần ít nhẫn của các Bồ tát Ma ha tát vô sanh pháp nhẫn vậy.

Bấy giờ, Phật bảo chúng chư thiên rằng : Hay thay, hay thay ! Như người đã nói, các tùy tín hành hoặc tùy pháp hành, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, sở hữu trí đoạn đều là được phần ít nhẫn của các Bồ tát Ma ha tát vô sanh pháp nhẫn.

Thiên chúng phải biết : Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tạm nghe Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nghe rồi tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau ra sanh tử, chứng được Niết bàn, trọn nên trí Như Lai Chánh Đẳng Giác, hơn các thiện nam tử, thiện nữ nhân cầu Nhị thừa, xa lìa Bát nhã Ba la mật đa học các kinh điển khác, hoặc trải một kiếp hoặc một kiếp hơn. Sở dĩ vì sao ?

Với trong kinh Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đây nói rộng tất cả thắng pháp nhiệm màu. Các tùy tín hành, hoặc tùy pháp hành, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát Ma ha tát đều nên đối đây tinh siêng tu học, tùy sở nguyện cầu, sở tác sự nghiệp đều mau rất ráo. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương đây học đã chứng, chính chứng, sẽ chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, chúng chư Thiên đồng pháp lời rằng : Bát nhã Ba la mật đa như thế là đại Ba la mật đa, là chẳng thể nghĩ bàn Ba la mật đa, là chẳng thể cân lường Ba la mật đa, là không số lượng Ba la mật đa, là không ngang ngang Ba la mật đa.

Bạch Thế Tôn ! Các tùy tín hành hoặc tùy pháp hành, Đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, đều đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, tinh siêng tu học, mau ra sanh tử, chứng cõi Vô dư y Niết bàn. Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát đều đối Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế tinh

siêng tu học, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vào cõi Vô dư y Niết bàn.

Bạch Thế Tôn ! Tuy các Thanh văn Độc giác Bồ tát đều nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế tinh siêng tu học, sở tác sự nghiệp mỗi được rất ráo; mà Bát nhã Ba la mật đa đây không thêm không bớt.

Bấy giờ, chúng chư thiên cõi Dục, cõi Sắc nói lời này rồi vui mừng nhảy nhót, đố Bát nhã Ba la mật đa đây rất sanh tin muốn; đánh lễ chân Phật, quanh hữu ba vòng, từ Phật về cung, cách hội chưa xa cùng lúc chẳng hiện.

Bấy giờ, cụ thọ Thiên Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Bồ tát Ma ha tát này chết từ chỗ nào đến sanh trong đây ?

Phật bảo : Thiên Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ đúng lý, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Thường theo Pháp sư thỉnh hỏi nghĩa thú, hoặc đi hoặc đứng hoặc ngồi hoặc nằm, không khi chút bỏ; như bò con mới sanh chẳng lìa mẹ nó. Cho đến chưa được Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, sở hữu nghĩa thú thông lợi rất ráo, năng vì người thuyết; trọn chẳng bỏ lìa kinh điển Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế và Sư thuyết pháp.

Thiên Hiện phải biết : Bồ tát Ma ha tát này từ trong người chết đến sanh nơi đây. Vì có sao ? Thiên Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này đời trước đã nghe Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nghe rồi thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ đúng lý, lại năng thơ tả, các báu trau dồi. Lại đem các phẩm thượng diệu tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nhờ căn lành đây lìa tám không rảnh. Từ đạo người chết sanh lại trong người, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Khi ấy, cụ thọ Thiên Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Và có Bồ tát Ma ha tát trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường vâng thờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác phương khác. Từ chỗ kia chết đến sanh trong đây, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, không lười nhác chẳng ?

Phật bảo : Thiên Hiện ! Như vậy, như vậy. Có Bồ tát Ma ha tát trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường vâng thờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác phương khác. Từ chỗ kia chết đến sanh trong đây, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thơ tả thọ trì đọc

tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, tâm không lười nhác. Sở dĩ vì sao ?

Bồ tát Ma ha tát này đời trước từ chỗ vô lượng Phật phương khác, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, tâm không lười nhác. Kia nhờ sức căn lành như thế, nên từ chỗ kia chết đến sanh trong đây.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có Bồ tát Ma ha tát từ trời Đô sử đa chúng đồng phận chết đến sanh trong người. Kia cũng trọn nên công đức như thế. Sở dĩ vì sao ?

Bồ tát Ma ha tát này đời trước đã ở trời Đô sử đa chỗ Từ Thị Bồ tát Ma ha tát thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa. Kia nhờ sức căn lành như thế, nên từ chỗ kia chết đến sanh trong người, nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế rất sanh tin hiểu, thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ diễn nói, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, tâm không lười nhác.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù ở đời trước được nghe Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu, nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, nơi tâm mê mờ do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác, khó khai ngộ được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù ở đời trước nghe nội không cho đến vô tánh tự tánh không, mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe chơn như cho đến bất tư nghì giới mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe khổ khổ tập diệt đạo thánh đế mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, nơi tâm mê mờ do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác, khó khai ngộ được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù ở đời trước được nghe bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Dù ở đời trước được nghe Tam thừa Bồ tát thập địa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thâm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế nơi tâm mê mờ, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác, khó khai ngộ được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù ở đời trước được nghe năm nhãn, sáu thần thông mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe đà la ni môn, tam ma địa môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Dù ở đời trước được nghe nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nơi tâm mê mờ do dự khiếm nhược, hoặc sanh hiểu khác, khó khai ngộ được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù ở đời trước được nghe Bát nhã Ba la mật đa, cũng từng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu, hoặc trải một ngày hai ngày ba ngày bốn ngày năm ngày, mà chẳng như thuyết tinh tiến tu hành. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, hoặc trải một ngày hai ngày ba ngày bốn ngày năm ngày, nơi tâm bền chắc không ai phá được.

Nếu lia Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã nghe liền bèn lui mất, tâm sanh do dự. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này nhờ ở đời trước được nghe Bát nhã Ba la mật đa, cũng thỉnh hỏi nghĩa thú thăm sâu mà chẳng như thuyết tinh tiến tu hành, nên với đời nay nếu gặp bạn lành ân cần khuyến gắng, bèn muốn nghe thọ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Nếu không bạn lành ân cần khuyến gắng, tất đời này chẳng muốn nghe thọ. Kia đời Bát nhã Ba la mật đa hoặc khi muốn nghe, hoặc khi chẳng muốn, hoặc khi bền chắc, hoặc khi lui mất, nơi tâm dễ động, tiến thối phi hằng, in như lông nhẹ theo gió chuyển bay. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, phát tới Đại thừa trải thời chưa lâu, chưa gần gũi nhiều chơn thiện tri thức, chưa cúng dường nhiều chư Phật Thế Tôn, chưa từng thọ trì đọc tụng thơ tả suy nghĩ diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này chưa học bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Chưa học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chưa học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chưa học khổ tập diệt đạo thánh đế. Chưa học bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chưa học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ.

Chưa học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chưa học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chưa học Tam thừa Bồ tát thập địa. Chưa học năm nhãn, sáu thần thông. Chưa học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chưa học ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chưa học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chưa học tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Chưa học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chưa học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này mới tới Đại thừa, đối pháp Đại thừa, thành trọn phần ít tin kính ưa muốn, chưa năng thọ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ, vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu chẳng thọ tả thọ trì đọc tụng tu tập suy nghĩ vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu; nếu chẳng đem Bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa nhiếp thọ hữu tình. Cho đến nếu chẳng đem nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nhiếp thọ hữu tình. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này chẳng được bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa thủ hộ, cho đến chẳng được nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thủ hộ.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này chẳng năng tùy thuận tu hành bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa. Cho đến chẳng năng tùy thuận tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bởi nhân duyên đây đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Vì có sao ?

Vì các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng năng thọ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ vì người diễn nói. Cũng chẳng năng đem Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí nhiếp thọ hữu tình.

Chẳng năng tùy thuận tu hành Bát nhã Ba la mật đa, nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí. Chẳng được Bát nhã Ba la mật đa thủ hộ cho đến chẳng được nhất thiết tướng trí thủ hộ. Bởi nhân duyên đây đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

---o0o---

Hội Thứ Hai
Phẩm Dự Thuyền Thủy
Thứ 49 - 1

Phật bảo: Thiện Hiện ! Ví như biển khơi cưỡi thuyền bị phá. Những người trong thuyền nếu chẳng lấy gỗ, đồ vật, đẩy nổi, ván tằm, thân chết làm

vật nướng dựa, định biết chết chìm, chẳng đến bờ kia ! Nếu lấy được gỗ, đồ vật, dây nổi, ván tẩm, thân chết làm vật nướng dựa, phải biết loại này trợn chẳng chết chìm, yên ổn biển cả, được đến bờ kia không tổn không hại hưởng các vui khoái.

Như vậy, Thiện Hiện ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, dù đối Đại thừa trợn nên phần ít tin kính ưa muốn, nêu chẳng thọ tả thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu làm chỗ nương dựa, phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, giữa đường suy bại, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, có đối Đại thừa trợn nên viên mãn tin kính ưa muốn, hoặc năng thọ tả thọ trì đọc tụng, tu tập suy nghĩ vì người diễn nói Bát nhã Ba la mật đa làm chỗ nương dựa, phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, trợn chẳng giữa đường lui vào Thanh văn hoặc bậc Độc giác, quyết định chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Như người muốn qua đồng nội hiểm ác, nếu chẳng nhiếp thọ lương thực khí cụ, chẳng năng đạt đến cõi nước an vui được, với nơi giữa đường gặp khổ mất mạng.

Như vậy, Thiện Hiện ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, tuy đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin có nhãn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu và các công đức khác, phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, giữa đường suy bại, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Thiện Hiện phải biết : Như người muốn qua đồng nội hiểm ác, nếu năng nhiếp thọ lương thực khí cụ, tất sẽ đạt tới cõi nước an vui, trợn chẳng giữa đường gặp khổ bỏ mạng.

Như vậy, Thiện Hiện ! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin có nhãn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến, lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu và các công đức khác. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, trợn chẳng giữa đường tổn hao lui bại, vượt bậc Thanh văn và bậc Độc giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như nam tử và các nữ nhân cầm đem bình đất sống đến sông hoặc ao hoặc giếng hoặc suối hoặc mương lấy nước. Phải biết bình này chẳng lâu tan rã. Vì có sao ? Vì bình này chưa nung chín, chẳng kham đựng nước, trợn quy đất vậy.

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, tuy đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo, thời là xa lìa bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa.

Cũng lại xa lìa nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.

Cũng lại xa lìa chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Cũng lại xa lìa khổ tập diệt đạo thánh đế.

Cũng lại xa lìa bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng lại xa lìa tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Cũng lại xa lìa bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Cũng lại xa lìa không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Cũng lại xa lìa Bồ tát thập địa. Cũng lại xa lìa năm nhãn, sáu thần thông.

Cũng lại xa lìa Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng lại xa lìa pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. cũng lại xa lìa đà la ni môn, tam ma địa môn. Cũng lại xa lìa thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Cũng lại xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, giữa đường suy bại chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Thiện Hiện phải biết : Ví như nam tử hoặc các nữ nhân mang bình đã nung chín, đến sông hoặc ao hoặc giếng hoặc suối hoặc nương lấy nước. Phải biết bình này trọn chẳng tan rã. Vì có sao ? Vì bình này chín tốt kham chịu đựng nước, rất bền chắc vậy.

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo, bền chẳng xa lìa bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này thường được chư Phật và chúng các Bồ tát Ma ha tát nhiếp thọ hộ niệm.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt bậc Thanh văn và bậc Độc giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như người buôn không trí khôn khéo, thuyền ở bờ biển, sửa trị chưa xong, liền đem cửa vạt an để trên thuyền, đẩy cho xuống nước, vội cho khởi hành đi. Phải biết thuyền này giữa đường hư chìm, người vạt của thuyền đều tản mỗi xứ. Người buôn không trí khôn khéo như thế chết mất thân mạng và nhiều của cải.

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, tuy đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo, thời là xa lìa bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, giữa đường suy bại chết mất thân mạng và nhiều của cải. Chết thân mạng là đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Mất của cải là mất Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện phải biết : Ví như người buôn có trí khôn khéo, trước ở bờ biển sửa trị thuyền rồi, mới đẩy xuống nước, biết không kẻ hở, sau đem cửa vạt tải lên mà đi. Phải biết thuyền này tốt chẳng hư chìm, người vạt yên ổn, đạt đến nơi chỗ.

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo, bèn chẳng xa lìa bát nhã, tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Cho đến chẳng xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây thường được chư Phật và chúng các Bồ tát Ma ha tát nhiếp thọ hộ niệm.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt bậc Thanh văn và bậc Độc giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Ví như có người trăm hai chục tuổi, già cả suy yếu lại thêm nhiều bệnh, chỗ gọi bệnh gió bệnh nóng bệnh đàm, hoặc bệnh nơi tam tiêu. Nơi ý hiểu sao ? Người già bệnh này, vả từ giường tòa tự dậy được chẳng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng được.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Người này nếu có nâng đỡ đứng dậy cũng không sức đi một câu lô xá, hai câu lô xá, ba câu lô xá. Sở dĩ vì sao ? Vì già bệnh lắm vậy.

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa Bồ tát thừa, dù đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Nếu chẳng nhiếp thọ

Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu phương tiện khéo léo, thời là xa lìa bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bổ thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, giữa đường suy bại, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lui vào Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Vì có sao ? Vì chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu phương tiện khéo léo, lìa các công đức, chư Phật Bồ tát chẳng hộ niệm vậy.

Thiện Hiện phải biết : Ví như có người trăm hai chục tuổi, già cả suy yếu, lại thêm nhiều bệnh là bệnh gió nóng đàm hoặc bệnh nơi tam tiêu. Người già bệnh này muốn từ giường tòa dậy qua xứ khác mà tự chẳng được. Có hai người mạnh, mỗi xóc một nách, sẽ nâng đỡ dậy mà bảo già rằng : Chớ có sợ khốn, tùy ý muốn đi. Hai người chúng tôi trọn chẳng nói nhau, tất đến chỗ muốn, yên ổn không sao !

Như vậy, Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, nếu đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có tin, có nhẫn, có tâm thanh tịnh, có thắng ý lạc, có muốn thắng giải, có xả tinh tiến. Lại năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu phương tiện khéo léo, bèn chẳng xa lìa bát nhã, tĩnh lực, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bổ thí Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng xa lìa nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa như thế, trọn chẳng giữa đường suy hao lui bại, vượt bậc Thanh văn và bậc Độc giác, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ? Vì năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu phương tiện khéo léo, đủ các công đức, chư Phật Bồ tát chung hộ niệm vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì sao các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, bởi chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu phương tiện khéo léo, lìa các công đức, lui đọa Thanh văn và bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Hay thay, hay thay ! Người vì lợi vui cho các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa hỏi việc như thế. Người nay lắng nghe, sẽ vì người thuyết.

Thiện Hiện phải biết : Có các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, từ sơ phát tâm chấp ngã ngã sở tu hành bổ thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi tu bổ thí khởi nghĩ như vậy : Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia nhận ta thí. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy : Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta đủ giới này. Khi tu an nhẫn, khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta đủ nhẫn này. Khi tu tinh tiến, khởi nghĩ như vậy : Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta đủ tinh tiến này. Khi tu tĩnh lực, khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta

đủ định này. Khi tu bát nhã, khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta đủ huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này khi tu bố thí chấp có bố thí đây, bởi chấp bố thí này, chấp bố thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới đây, bởi chấp tịnh giới này, chấp tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn chấp có an nhẫn đây, bởi chấp an nhẫn này, chấp an nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến đây, bởi chấp tinh tiến này, chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lự chấp có tĩnh lự đây, bởi chấp tĩnh lự này, chấp tĩnh lự là ngã sở. Khi tu bát nhã chấp có bát nhã đây, bởi chấp bát nhã này, chấp bát nhã là ngã sở.

Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này chấp ngã ngã sở hằng đeo theo, nên sở hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tăng trưởng sanh tử chẳng năng giải thoát sanh tử các khổ. Sở dĩ vì sao ?

Vì trong bố thí Ba la mật đa không phân biệt như thế khá khởi chấp đây. Cho đến trong bát nhã Ba la mật đa cũng không phân biệt như thế khá khởi chấp đây. Vì có sao ? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng bố thí Ba la mật đa, cho đến là tướng Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây chẳng biết tướng bờ đây bờ kia, nên chẳng năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, cho đến chẳng năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

--- oOo ---

Quyển Thứ 445 - Hội Thứ Hai

Phẩm

DỰ THUYỀN THẢY

Thứ 49 -2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, vì sao không phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba la mật đa đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện HIỆN ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, từ sơ phát tâm không phương tiện khéo léo, nên khi tu bố thí khởi nghĩ như vậy : Ta năng hành thí, ta thí vật này, kia nhận thí ta. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy : Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta nên giới đây. Khi tu an nhẫn khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta nên nhẫn này. Khi tu

tinh tiến khởi nghĩ như vậy : Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta nên tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta nên định này. Khi tu Bát nhã khởi nghĩ như vậy : Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta nên huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, khi tu bố thí chấp có bố thí này. Bởi chấp bố thí đây, chấp bố thí là ngã sở mà sanh kiêu mạn. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới này. Bởi chấp tịnh giới đây, chấp tịnh giới là ngã sở mà sanh kiêu mạn. Khi tu an nhẫn chấp có an nhẫn này. Bởi chấp an nhẫn đây, chấp an nhẫn là ngã sở mà sanh kiêu mạn. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến này. Bởi chấp tinh tiến đây, chấp tinh tiến là ngã sở mà sanh kiêu mạn. Khi tu tĩnh lự chấp có tĩnh lự này. Bởi chấp tĩnh lự đây, chấp tĩnh lự là ngã sở mà sanh kiêu mạn. Khi tu bát nhã chấp có bát nhã này. Bởi chấp bát nhã đây, chấp bát nhã là ngã sở mà sanh kiêu mạn.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này, chấp ngã ngã sở hằng đeo theo, nên khi tu bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa tăng trưởng sanh tử chẳng năng giải thoát sanh tử các khổ. Sở dĩ vì sao ?

Vì trong bố thí Ba la mật đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao ? Vì chẳng phải đến bờ đây kia là tướng bố thí Ba la mật đa vậy. Cho đến trong Bát nhã Ba la mật đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao ? Vì chẳng phải đến bờ đây kia là tướng Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây chẳng biết tướng bờ đây bờ kia nên chẳng năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến chẳng năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, không phương tiện khéo léo như thế, tu hành sáu Ba la mật đa đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bây giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao là các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, do năng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, phương tiện khéo léo, đủ các công đức, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, từ sơ phát tâm, lìa chấp ngã ngã sở tu hành bố thí cho đến Bát nhã Ba la mật đa.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây khi tu bố thí chẳng khởi nghĩ này : Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia thọ thí ta. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này : Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta đủ giới này. Khi tu an nhẫn

chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta đủ nhẫn này. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta đủ tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta đủ định này. Khi tu bát nhã chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta đủ huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây, khi tu bồ thí chẳng chấp có bố thí, chẳng chấp bởi bố thí đây, chẳng chấp bố thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới, chẳng chấp bởi tịnh giới đây, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn, chẳng chấp bởi an nhẫn đây, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp bởi tinh tiến đây, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự, chẳng chấp bởi tĩnh lự đây, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở. Khi tu Bát nhã chẳng chấp có Bát nhã, chẳng chấp bởi Bát nhã đây, chẳng chấp Bát nhã là ngã sở.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo, nên sở hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tôn giảm sanh tử, mau được giải thoát sanh tử các khổ. Sở dĩ vì sao ? Vì trong bố thí Ba la mật đa không phân biệt như thế khá khởi chấp này, cho đến trong Ba la mật đa cũng không phân biệt như thế khá khởi chấp này. Vì có sao ? Vì xa lìa bờ đây kai là tướng bố thí Ba la mật đa, cho đến là tướng Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia, nên bèn năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này, các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, sao là có phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba la mật đa chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa, từ sơ phát tâm có phương tiện khéo léo, nên tu bố thí chẳng khởi nghĩ này : Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia nhận thí ta. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này : Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta nên giới đây. Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta nên nhẫn đây. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta nên tinh tiến đây. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta nên định đây. Khi tu Bát nhã chẳng khởi nghĩ này : Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta nên huệ đây.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây khi tu bố thí chẳng chấp có bố thí, chẳng chấp bởi bố thí đây, chẳng chấp bố thí là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới, chẳng chấp bởi tịnh giới đây, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn, chẳng chấp bởi an nhẫn đây, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp bởi tinh tiến đây, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự, chẳng chấp bởi tĩnh lự đây, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Khi tu bát nhã chẳng chấp có bát nhã, chẳng chấp bởi bát nhã đây, chẳng chấp bát nhã là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo, nên sở tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa tôn giảm sanh tử, mau được giải thoát sanh tử các khổ. Sở dĩ vì sao ?

Vì trong tướng bố thí Ba la mật đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao ? Vì chẳng phải đến bờ đây bờ kia là tướng bố thí Ba la mật đa vậy, cho đến trong tướng bát nhã Ba la mật đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao ? Vì chẳng phải đến bờ đây bờ kia là tướng Bát nhã Ba la mật đa vậy.

Thiện Hiện phải biết : Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia, nên bền năng nhiếp thọ bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa; cho đến năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát thừa này chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ tát như thế, có phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba la mật đa, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

---o0o---

HỘI THỨ HAI

Phẩm

SƠ NGHIỆP

Thứ 50 –1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện tựa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sơ nghiệp Bồ tát Ma ha tát nên thế nào học bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sơ nghiệp Bồ tát Ma ha tát, nếu muốn tu học bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa, trước nên gần gũi thừa sự cúng dường bạn lành chơn tịnh năng giỏi tuyên nói bát nhã, tĩnh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba la mật đa. Nghĩa là khi thuyết kinh Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu dạy trao dạy bảo cho sơ nghiệp Bồ tát Ma ha tát rằng :

Thiện nam tử đến đây, người nên siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, ba la mật đa. Khi người siêng tu, nên đem vô sở đắc mà làm phương tiện cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem sắc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem thọ tướng hành thức mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhãn xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem sắc xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem thanh hương vị xúc pháp xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhãn giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem nhĩ tỷ thiệt thân ý giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem sắc giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem thanh hương vị xúc giác pháp giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhãn thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhãn xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem bố thí Ba la mật đa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nội không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả

đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem chơn như mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem khổ thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem tập diệt đạo thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem bốn tĩn lự mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem tám giải thoát mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem bốn niệm trụ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem không giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem năm nhãn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem sáu thần thông mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem Phật mười lực mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem ba mươi hai tướng đại sĩ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem tám mươi tùy hảo mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem pháp vô vọng thất mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem tánh hằng trụ xả mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem đà la ni môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chớ đem tam ma địa môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Người chớ đem nhất thiết trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; cũng chớ đem đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Sở dĩ vì sao ?

Nếu chẳng lấy sắc bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng lấy thọ tướng hành thức bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Như vậy cho đến nếu chẳng lấy nhất thiết trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện nam tử ! Người khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, chớ đối sắc sanh tham ái, chớ đối thọ tướng hành thức sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ?

Sắc cho đến thức chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nhãn xứ sanh tham ái, chớ đổi nhĩ tỷ thiết thân ý xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi sắc xứ sanh tham ái, chớ đổi thanh hương vị xúc pháp xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nhãn giới sanh tham ái, chớ đổi nhĩ tỷ thiết thân ý giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn giới cho đến ý giới chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi sắc giới sanh tham ái, chớ đổi thanh hương vị xúc pháp giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Sắc giới cho đến pháp giới chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nhãn thức giới sanh tham ái, chớ đổi nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nhãn xúc sanh tham ái, chớ đổi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn xúc cho đến ý xúc chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh tham ái, chớ đổi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi bố thí Ba la mật đa sanh tham ái; chớ đổi tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi nội không sanh tham ái; chớ đổi ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bỗn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi chơn như sanh tham ái; chớ đổi pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biên dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Chơn như cho đến bất tư nghì giới chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối khổ thánh để sanh tham ái, chớ đối tập diệt đạo thánh để sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Khổ thánh để cho đến đạo thánh để chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối bốn tĩnh lự sanh tham ái; chớ đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối tám giải thoát sanh tham ái; chớ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Tám giải thoát cho đến mười biến xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối bốn niệm trụ sanh tham ái; chớ đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm nhãn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối không giải thoát môn sanh tham ái; chớ đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối năm nhãn sanh tham ái, chớ đối sáu thần thông sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Năm nhãn, sáu thần thông chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối Phật mười lực sanh tham ái; chớ đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối ba mươi hai tướng Đại sĩ sanh tham ái, chớ đối tám mươi tùy hảo sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối pháp vô vong thất sanh tham ái, chớ đối tánh hằng trụ xả sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối đà la ni môn sanh tham ái, chớ đối tam ma địa môn sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Đà la ni môn, tam ma địa môn chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối nhất thiết trí sanh tham ái, chớ đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đối nhãn xứ sanh tham ái, chớ đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi quả Dự lưu sanh tham ái; chớ đổi quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Chớ đổi tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát sanh tham ái, chớ đổi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề sanh tham ái. Sở dĩ vì sao ? Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng nên tham ái. Vì có sao ? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát năng làm việc khó, với trong tự tánh tất cả pháp không, mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy, như người đã nói, các Bồ tát Ma ha tát năng làm việc khó, với trong tự tánh tất cả pháp không, mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát tuy đạt tất cả pháp như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh năng, như việc biến hoá, như thành quách tầm hương, tự tánh đều không, mà vì thế gian được nghĩa lợi, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì khiến thế gian được nhiều ích, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì khiến thế gian được an vui, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì muốn cứu vớt các thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nương vè cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nhà cửa cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm cồn bãi cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm nhật nguyệt cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm đèn cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Vì làm thầy dẫn đường cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm tướng súy cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì làm chỗ vè tới cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thương xót khổ sanh tử của thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì các thế gian được nghĩa lợi, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát vì muốn giải thoát các việc khổ não tất cả hữu tình, phương tiện tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì các thế gian được nghĩa lợi nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được nhiều ích, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát vì muốn tự trụ sáu Ba la mật đa, phương tiện khuyên phát các loại hữu tình cũng khiến an trụ sáu Ba la mật đa, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được nhiều ích nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được an vui, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát vì muốn tự trụ mười thiện nghiệp đạo, phương tiện khuyên phát các loại hữu tình cũng khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì khiến thế gian được an vui nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì muốn cứu vớt các thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát thấy các hữu tình đọa ba ác thú vì muốn cứu vớt khiến tu thiện nghiệp được trụ chỗ yên ổn rất mát mẻ, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì muốn cứu vớt các thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nương vè cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình nói pháp không nương. Nghĩa là sắc không nương, thọ tướng hành thức không nương. Như vậy cho đến nhất thiết trí không nương; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không nương. khiến các hữu tình nghe rồi giải thoát tất cả sanh lão bệnh tử và sầu than khổ ưu não. Do nhân duyên đây phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát làm nương vè cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhà cửa cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình làm chỗ nương dựa, và khiến đến được cung đại Niết bàn không hãi, không sợ, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhà cửa cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát muốn chỉ đường rốt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát thấy các hữu tình chẳng tạo tướng thông suốt đường chẳng phải đường, đạo các đường tham dục, muốn vì phương tiện tuyên nói pháp yếu khiến kia biết rõ tướng đường rốt ráo, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Muốn vì hữu tình nói pháp yếu nào ? Chỗ gọi nói rốt ráo sắc thường không sợ hãi, nói rốt ráo thọ tướng hành thức thường không sợ hãi. Như vậy cho đến nói rốt ráo nhất thiết trí thường không sợ hãi; nói rốt ráo đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thường không sợ hãi. Nói rốt ráo sắc tức chẳng phải sắc, nói rốt ráo thọ tướng hành thức tức chẳng phải thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến nói rốt ráo nhất thiết trí tức chẳng phải nhất thiết trí; nói rốt ráo đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện ! Tướng rốt ráo các pháp như đây, tướng tất cả pháp cũng như vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu tướng tất cả pháp như tướng rốt ráo ấy, Bồ tát Ma ha tát làm sao đối tất cả pháp ứng hiện Đăng Giác ? Sở dĩ vì sao ?

Bạch Thế Tôn ! Chẳng phải trong sắc rốt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là sắc. Cũng chẳng phải trong thọ tướng hành thức rốt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến chẳng phải trong nhất thiết trí rốt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là nhất thiết trí. Cũng chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Phật bảo: Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Trong sắc rốt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là sắc. Trong thọ tướng hành thức rốt ráo cũng không phân biệt như vậy, rằng đây là thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến trong nhất thiết trí rốt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là nhất thiết trí. Trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì tất cả pháp bản tánh không vậy.

Thiện Hiện ! Đây là việc rất cực khó của Bồ tát Ma ha tát. Nghĩa là tuy quán tướng tất cả pháp đều vắng lặng, thăm sâu màu nhiệm mà tâm chẳng chìm đắm, tác nghĩ này rằng : Ta đối pháp này hiện đẳng giác rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ pháp vắng lặng thâm diệu.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát muốn chỉ đường rốt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm còn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Ví như trong biển sông ao lớn nhỏ, đất cao ở được, chung quanh nước dớt, gọi là cồn bãi.

Như vậy, Thiện Hiện ! Sắc trước sau ngăn dớt, thọ tướng hành thức trước sau ngăn dớt. Như vậy cho đến nhất thiết trí trước sau ngăn dớt, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trước sau ngăn dớt. Do đây ngăn trước ngăn sau dớt nên tất cả pháp dớt.

Thiện Hiện ! Tất cả pháp đây trước sau ngăn dớt, tức là vắng lặng, tức là nhiệm mầu, tức là như thật. Nghĩa là đường không vô sở đắc, ái hết không còn, tạp nhiễm dớt hẳn, rốt ráo Niết bàn.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ pháp vắng lặng, thăm sâu mầu nhiệm như thật như thế.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm cồn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhật nguyệt đèn đuốc nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn vì hữu tình tuyên nói kinh điển tương ưng lục Ba la mật đa và tứ y nhiếp sự nghĩa thú chơn thật, phương tiện dạy dẫn, khiến siêng tu học phá tất cả giống vô minh đen tối, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm nhật nguyệt đèn đuốc, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm đạo sư, tướng súp cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát muốn khiến hữu tình hướng tới tà đạo lìa hành bốn thứ chỗ chẳng nên hành, vì nơi nhất đạo khiến về chính vậy. Vì kẻ tạp nhiễm được thanh tịnh vậy. Vì kẻ sầu não được vui tươi vậy. Vì kẻ buồn khổ được vui mừng vậy. Vì hữu tình phi lý chứng pháp như lý vậy. Vì hữu tình trôi lăn được vào Niết bàn vậy, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thọ tướng hành thức không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhãn xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Sắc xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thanh hương vị xúc pháp xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhãn giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tỷ thiệt thân ý giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Sắc giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thanh hương vị xúc pháp giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhãn thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhãn xúc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tỷ thiết thân ý xúc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Bồ thí Ba la mật đa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nội không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Chơn như không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Khổ thánh đế không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tập diệt đạo thánh đế không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Bốn tĩnh lự không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Tám giải thoát không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Bốn niệm trụ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Không giải thoát môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Tịnh quán địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Cực hỷ địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành

địa, Bất động địa, Thiên huệ địa, Pháp vân địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Năm nhãn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; sáu thân thông không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Quả Dự lưu không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Như Lai mười lực không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Ba mươi hai tướng Đại sĩ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tám mươi tùy hảo không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Pháp vô vong thất không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tánh hằng trụ xả không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Tất cả đà la ni môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tất cả tam ma địa môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Nhất thiết trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm Đạo sư tướng sùy cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Sao là Bồ tát Ma ha tát vì làm chỗ về tới cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tu các hạnh Bồ tát Ma ha tát muốn đem bốn nhiếp sự thu nhiếp tất cả hữu tình là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc lấy hư không làm chỗ về, thọ tướng hành thức cũng lấy hư không làm chỗ về. Như vậy cho đến nhất thiết trí lấy hư không làm chỗ về; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng lấy hư không làm chỗ về.

Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc vị lai về không, nên không từ đâu đến; sắc quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; sắc hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ. Thọ tướng hành thức vị lai về không, nên không từ đâu đến; thọ tướng hành thức quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; thọ tướng hành thức hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ.

Như vậy cho đến nhất thiết trí vị lai về không, nên không từ đâu đến; nhất thiết trí quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; nhất thiết trí hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vị lai về không, nên không từ đâu đến; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hiện tại về không nên cũng không chỗ trụ.

Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao ? Vì tánh sắc không, trong “không” không về không chẳng về vậy. Thọ tướng hành thức cũng chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao ? Vì tánh thọ tướng hành thức không, trong “không” không về không chẳng về vậy.

Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao ? Vì tánh nhất thiết trí không, trong “không” không về không chẳng về vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao ? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, trong “không” không về không chẳng về vậy.

Thiện Hiện ! Đây là Bồ tát Ma ha tát vì làm chỗ về cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề,

--- oOo ---

Quyển Thứ 446 - Hội Thứ Hai

Phẩm

SƠ NGHIỆP

Thứ 50 - 2

Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không, vô tướng, vô nguyện làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không, vô tướng, vô nguyện về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không khởi không tác làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không khởi không tác về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không sanh không diệt làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không sanh không diệt về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không nhiễm không tịnh làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không nhiễm không tịnh về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô sở hữu làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong vô sở hữu về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy huyễn, mộng, vang, tượng, bóng sáng, ánh nắng, việc biến hóa, thành tâm hương làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong huyễn, mộng, vang, tượng,

bóng sáng, ánh nắng, việc biến hóa, thành tầm hương về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô lượng vô biên làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong vô lượng vô biên về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng cho chẳng lấy làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong chẳng cho chẳng lấy về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng cất lên chẳng đề xuống làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong chẳng cất lên chẳng đề xuống về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không đi không đến làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không đi không về đến về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không thêm không bớt làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong không thêm không bớt về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng vào chẳng ra làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong chẳng vào chẳng ra về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng nhóm chẳng tan làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong chẳng nhóm chẳng tan về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chẳng hợp chẳng lìa làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Trong chẳng hợp chẳng lìa về cùng chẳng về bất khả đắc vậy.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bồ đặc già la, ý sanh, nho đồng, tác giả, sử tác giả, khởi giả, sử khởi giả, thọ giả, sử thọ giả, tri giả, kiến giả làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Ngã cho đến kiến giả hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô ngã, vô hữu tình, vô mạng giả, vô sanh giả, vô dưỡng giả, vô sĩ phu, vô bồ đặc già la, vô ý sanh, vô nho đồng, vô tác giả, vô sử tác giả, vô khởi giả, vô sử khởi giả, vô thọ giả, vô sử thọ giả, vô tri giả, vô kiến giả làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Vô ngã cho đến vô kiến giả hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy thường lạc ngã tịnh làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Thường lạc ngã tịnh hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy vô thường, vô lạc, vô ngã, vô tịnh, làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Vô thường vô lạc, vô ngã, vô tịnh hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy việc tham sân si làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Việc tham sân si hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy các kiến thú làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Các kiến thú hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hu vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hu không giới, bất tư nghi giới làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Chơn như cho đến bất tư nghi giới hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về bất khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy tánh bất động làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Tánh bất động hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sắc thọ tướng hành thức làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Sắc cho đến thức hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhãn xứ cho đến ý xứ hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sắc thanh hương vị xúc pháp xứ làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Sắc xứ cho đến pháp xứ hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý giới làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhãn giới cho đến ý giới hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy sắc thanh hương vị xúc pháp giới làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Sắc giới cho đến pháp giới hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhãn thức giới cho đến ý thức giới hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhãn xúc cho đến ý xúc hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩn lự, bát nhã Ba la mật đa làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Bố thí Ba la mật đa cho đến Bát nhã Ba la mật đa hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nội không cho đến vô tánh tự tánh không hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy khổ tập diệt đạo thánh đế làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Khổ tập diệt đạo thánh đế hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Tám giải thoát cho đến mười biến xứ hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Tam thừa Bồ tát thập địa làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Tam thừa Bồ tát thập địa hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy năm nhãn, sáu thần thông làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Năm nhãn, sáu thần thông hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy đà la ni môn, tam ma địa môn làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Đà la ni môn, tam ma địa môn hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hãy rốt ráo vô sở hữu bất khả đắc, huông có về chẳng về khả đắc.

Thiện Hiện! Tất cả pháp đều lấy Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát, Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác làm về. Các Bồ tát Ma ha tát với về như thế chẳng thể vượt qua. Vì có sao? Dự lưu cho đến Như Lai ứng

Chánh Đẳng Giác hãy rút ráo vô sở hữu bất khả đắc, huống có về chẳng về khả đắc.

Như vậy, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát vì làm chỗ về cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Sao là Bồ tát Ma ha tát thương xót khổ sanh tử thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề?

Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát vì được thần thông vô ngại tự tại, vượt đại khổ sanh tử các hữu tình, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thiện Hiện! Đây là Bồ tát Ma ha tát thương xót khổ sanh tử thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

---o0o---

HỘI THỨ HAI

Phẩm

ĐIỀU PHỤC THAM THẢY

Thứ 51

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Ai đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế năng sanh tịnh tín và sanh thắng giải?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát lâu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phát ý cầu tới, tinh siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã Ba la mật đa; đã từng cúng dường trăm ngàn, trăm ức, muôn ức Đức Phật. Ở chỗ các Phật lâu tu phạm hạnh, phát thệ nguyện rộng, căn lành thuần thực, được vô lượng bạn lành nhiếp thọ hộ niệm, mới đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế năng sanh tịnh tín và sanh thắng giải.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế sanh nơi tịnh tín và sanh thắng giải, tâm Bồ tát Ma ha tát này tánh nào tướng nào trạng nào mạo nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế sanh nơi tịnh tín và thắng giải ấy, tâm lấy điều phục tham sân si và xa lìa tham sân si làm tánh làm tướng, làm trạng làm mạo.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tâm Bồ tát Ma ha tát này lấy điều phục tham sân si và không tham sân si, xa lìa tham sân si và không tham sân si làm tánh làm tướng, làm trạng làm mạo.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên tâm tánh tướng trạng mạo như thế mới đối Bát nhã Ba la mật đa năng sanh tịnh tín và thắng giải.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế sanh nơi tịnh tín và sanh thắng giải, Bồ tát Ma ha tát này sẽ tới chỗ nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này sẽ tới Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát tới Nhất thiết trí trí ấy, Bồ tát Ma ha tát này năng làm chỗ về tới cho tất cả hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế sanh nơi tịnh tín và sanh thắng giải, Bồ tát Ma ha tát này thời năng hướng tới Nhất thiết trí trí. Nếu năng hướng tới Nhất thiết trí trí, thời là năng làm chỗ về tới cho tất cả hữu tình.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này năng làm việc khó, nghĩa là mặc áo mũ bền chắc như thế, ta sẽ độ thoát tất cả hữu tình đều khiến chứng được Niết bàn rốt ráo. Dù đối hữu tình làm việc như thế mà đều chẳng thấy thi thiết hữu tình?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy, như người đã nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo mũ chẳng thuộc sắc, cũng chẳng thuộc thọ tướng hành thức. Vì có sao? Sắc cho đến thức đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ. Nên nói áo mũ kia chẳng thuộc sắc, cũng chẳng thuộc thọ tướng hành thức.

Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo mũ chẳng thuộc nhất thiết trí, cũng chẳng thuộc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ. Nên nói áo mũ kia chẳng thuộc nhất thiết trí, cũng chẳng thuộc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bồ tát Ma ha tát này đã mặc áo mũ chẳng thuộc tất cả pháp. Vì có sao? Tất cả pháp đều rốt ráo vô sở hữu, chẳng Bồ tát chẳng áo mũ. Nên nói áo mũ kia chẳng thuộc tất cả pháp.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này, tu hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu như thế, năng mặc áo mũ công đức như vậy: Rằng ta sẽ độ thoát tất cả hữu tình đều khiến chứng được Niết bàn rốt ráo.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối mặc áo mũ bền chắc như vậy: Rằng ta sẽ độ thoát tất cả hữu tình đều khiến chứng được Bát Niết bàn ấy chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác. Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này chẳng đối hữu tình an lập phần hạn mà mặc áo mũ bền chắc như thế?

Phật bảo: Thiện Hiện! Người quán nghĩa nào nói lời như thế rằng, nếu Bồ tát Ma ha tát năng mặc áo mũ bền chắc như thế chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác?

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này chẳng vì độ thoát phần ít hữu tình mà mặc áo mũ bền chắc như thế, cũng chẳng vì cầu phần ít trí mà mặc áo mũ bền chắc như thế. Vì có sao?

Bồ tát Ma ha tát này khắp vì cứu vớt tất cả hữu tình khiến vào Niết bàn, mà mặc áo mũ bền chắc như thế; chỉ vì cầu được Nhất thiết trí trí mà mặc áo mũ bền chắc như thế. Do nhân duyên đây chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy, như người đã nói.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát nhã Ba la mật đa như thế rất là thâm sâu: Không kể năng tu, không pháp sở tu, cũng không tu xứ, cũng không do đây mà được tu tập. Vì có sao?

Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong nghĩa thâm sâu Bát nhã Ba la mật đa đây mà có phần ít thật pháp khá được gọi kể năng tu và pháp sở tu, hoặc xứ tu tập, hoặc do đây tu.

Bạch Thế Tôn! Như tu hư không là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu tất cả pháp là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu pháp chẳng thật là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu vô sở hữu là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu vô nhiếp thọ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Như tu pháp trừ khiến là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Phật bảo: Thiện Hiện! Tu pháp nào trừ khiến là tu Bát nhã Ba la mật đa?

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tu trừ khiến sắc là tu Bát nhã Ba la mật đa, tu trừ khiến thọ tưởng hành thức là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến sáu chỗ trong là tu Bát nhã Ba la mật đa, tu trừ khiến sáu chỗ ngoài là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến sáu giới trong là tu Bát nhã Ba la mật đa, tu trừ khiến sáu giới ngoài là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến sáu thức giới là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến ngã là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ đặc giả, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến bố thí Ba la mật đa là tu Bát nhã Ba la mật đa; tu trừ khiến tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến nội không cho đến vô tánh tự tánh không là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến chơn như cho đến bất tư nghì giới là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến khổ tập diệt đạo thánh đế là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến Tịnh quán địa cho đến Như lai địa là tu Bát nhã Ba la mật đa.
Tu trừ khiến Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu
trừ khiến năm nhãn, sáu thân thông là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là tu
Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy
hảo là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến pháp vô vong thất, tánh hằng trụ
xả là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến đà la ni môn, tam ma địa môn là
tu Bát nhã Ba la mật đa.

Tu trừ khiến quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề là tu Bát nhã Ba la mật đa.
Tu trừ khiến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng
Bồ đề là tu Bát nhã Ba la mật đa. Tu trừ khiến nhất thiết trí, đạo tướng trí,
nhất thiết tướng trí là tu Bát nhã Ba la mật đa.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy, như người đã nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nên nương Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế
quán sát Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát tuy hành Bát
nhã Ba la mật đa mà không chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất
thối chuyển.

Nếu Bồ tát Ma ha tát tuy hành tinh lự, tinh tiến, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba
la mật đa mà không chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối
chuyển.

Nếu Bồ tát Ma ha tát tuy hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không mà
không chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ
tát Ma ha tát tuy hành chơn như cho đến bát tư nghi giới mà không chấp
trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Nếu Bồ tát Ma ha tát tuy hành khổ tập diệt đạo thánh đế mà không chấp
trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha
tát tuy hành bốn niệm trụ nói rộng cho đến nhất thiết tướng trí mà không
chấp trước, phải biết đây là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ tát Ma ha tát có Bất thối chuyển khi hành Bát
nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng quán lời người và dạy răn của người khác
lấy làm chơn yếu; chẳng chỉ tin người mà có sở tác; chẳng bị các tham dục,
sân nhuế, ngu si, kiêu mạn thấy ô nhiễm nơi tâm, cũng chẳng bị chúng lôi
kéo.

Các Bồ tát Ma ha tát có Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm
sâu chẳng lìa bố thí Bồ tát Ma ha tát cho đến bát nhã Ba la mật đa. Các Bồ
tát Ma ha tát có Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu,
nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nơi tâm chẳng kinh
chẳng sợ chẳng hãi chẳng chìm chẳng đắm, cũng chẳng lui bỏ sở cầu Vô
thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vui mừng muốn nghe, thọ trì đọc tụng, thông lợi rốt ráo, buộc nhớ suy nghĩ, như thuyết tu hành, không chút nhầm mỗi. Phải biết Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, đời trước đã từng nghe bao nhiêu nghĩa thú Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, tinh tiến tu hành, tâm không nhầm mỗi. Vì có sao?

Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển này do nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ chẳng hãi, chẳng chìm chẳng đắm, cũng chẳng lui bỏ sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu vui mừng muốn nghe, thọ trì đọc tụng, thông lợi rốt ráo, suy nghĩ đúng lý, tinh siêng tu hành, tâm không nhầm mỗi.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ chẳng hãi, chẳng chìm chẳng đắm, cũng chẳng lui bỏ sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; với Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, vui mừng muốn nghe thọ trì đọc tụng, thông lợi rốt ráo, buộc nhớ suy nghĩ, tinh siêng tu hành, tâm không nhầm mỗi. Bồ tát Ma ha tát này làm sao tu hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nối luôn tùy thuận hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí, nên tác hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này sao là nối luôn tùy thuận hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí, hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát nối luôn tùy thuận hướng tới đến vào không, vô tướng, vô nguyện hư không vô sở hữu, không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.

Chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, không tạo không tác.

Như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như việc biến hoá, như thành tâm hương, hành Bát nhã Ba la mật đa. Đây là Bồ tát Ma ha tát nối luôn tùy thuận hướng tới đến Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Phật đã nói, nếu Bồ tát Ma ha tát nối luôn tùy thuận hướng tới đến vào không, vô tướng, vô nguyện, cho đến như thành tâm hương hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu.

Bồ tát Ma ha tát này nối luôn tùy thuận hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, ấy là Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu là hành sắc chẳng? Là hành thọ tướng hành thức

chăng? Như vậy cho đến là hành nhất thiết trí chăng? Là hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chăng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu chẳng hành sắc, chẳng hành thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến chẳng hành nhất thiết trí, chẳng hành đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì có sao?

Bồ tát Ma ha tát này đã tùy thuận hướng tới đến vào Nhất thiết trí trí, không kẻ năng tác, không kẻ năng hoại, không từ đâu đến, không chỗ đến đi, cũng không chỗ trụ, không phương không cội, không số không lượng, không đi không đến. Đã không số lượng đi đến khá được, cũng không năng chứng.

Thiện Hiện! Nhất thiết trí trí như thế chẳng thể lấy sắc chứng, chẳng thể lấy thọ tướng hành thức chứng. Như vậy cho đến chẳng thể lấy nhất thiết trí chứng, chẳng thể lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chứng. Vì có sao?

--- oOo ---

Quyển Thứ 447 - Hội Thứ Hai

Phẩm

CHƠN NHƯ

Thứ 52 - 2

Bấy giờ, chúng chư Thiên cỡi Dục, cỡi Sắc lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn ! Đại đức Thiện Hiện chơn đệ tử Phật, theo Như Lai sanh. Sở dĩ vì sao ? Đại đức Thiện Hiện đã thuyết các pháp tất cả đều cùng không tương ưng vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện bảo chúng chư Thiên cỡi Dục, cỡi Sắc rằng : Chúng chư Thiên các người nói Thiện Hiện tôi chơn đệ tử Phật, theo Như Lai sanh. Sao là Thiện Hiện theo Như Lai sanh ? Nghĩa là theo Như Lai chơn như sanh vậy. Sở dĩ vì sao ? Như Lai chơn như không đến không đi, Thiện Hiện chơn như cũng không đến không đi, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh. Như Lai chơn như tức tất cả pháp chơn như, tất cả pháp chơn như tức Như Lai chơn như. Chơn như như thế không tánh chơn như, cũng không chẳng tánh chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như thường trụ là tướng, Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không biến không khác, không phân biệt, khắp chuyển các pháp. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không sở quá ngại, tất cả pháp chơn như cũng không sở quá ngại. Hoặc Như Lai chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng, không tạo không tác.

Chơn như như thế tướng thường chơn như, không thời chẳng tướng chơn như. Vì tướng thường chơn như, không thời chẳng chơn như nên không hai không riêng. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như với tất cả chỗ không nhớ nghĩ, không phân biệt. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như không riêng khác, chẳng khá được. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Như Lai chơn như chẳng lìa tất cả pháp chơn như, tất cả pháp chơn như chẳng lìa Như Lai chơn như. Chơn như như thế thường chơn như, không thời chẳng tướng chơn như. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Tuy theo nói sanh mà không chỗ theo sanh, vì Thiện Hiện chơn như chẳng khác Phật vậy.

Như Lai chơn như chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại. Tất cả pháp chơn như cũng chẳng quá khứ, chẳng vị lai, chẳng hiện tại. Thiện Hiện chơn như cũng lại như thế, nên nói Thiện Hiện theo Như Lai sanh.

Quá khứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quá khứ chơn như. Vị lai chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức vị lai chơn như. Hiện tại chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức hiện tại chơn như. Hoặc quá khứ chơn như, hoặc vị lai chơn như, hoặc hiện tại chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc chơn như. Thọ tướng hành thức chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức thọ tướng hành thức chơn như. Hoặc sắc chơn như, hoặc thọ tướng hành thức chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xứ chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như. Hoặc nhãn xứ chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc xứ chơn như. Thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như tức Như Lai chơn như,

Như Lai chơn như tức thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như. Hoặc sắc xứ chơn như, hoặc thanh hương vị xúc pháp xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn giới chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý giới chơn như. Hoặc nhãn giới chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Sắc giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sắc giới chơn như. Thanh hương vị xúc pháp giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức thanh hương vị xúc pháp giới chơn như. Hoặc sắc giới chơn như, hoặc thanh hương vị xúc pháp giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn thức giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn thức giới chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chơn như. Hoặc nhãn thức giới chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xúc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xúc chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chơn như. Hoặc nhãn xúc chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như. Nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như. Hoặc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như, hoặc nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Ngã chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngã chơn như. Hữu tình, mạng giả, sanh giả, dưỡng giả, sĩ phu, bổ đặc già la, ý sanh, nho đồng, tác giả, thọ giả, tri giả, kiến giả chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức hữu tình cho đến kiến giả chơn như. Hoặc ngã chơn như, hoặc hữu tình cho đến kiến giả chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bồ thí Ba la mật đa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bồ thí Ba la mật đa chơn như. Tịnh giới, an nhận, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tịnh giới cho đến Bát nhã Ba la mật đa chơn như. Hoặc bồ thí Ba la mật đa

chơn như, hoặc tịnh giới cho đến bát nhã Ba la mật đa chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nội không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nội không chơn như. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như. Hoặc nội không chơn như, hoặc ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Chơn như chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức chơn như chơn như. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức pháp giới cho đến bất tư nghì giới chơn như. Hoặc chơn như chơn như, hoặc pháp giới cho đến bất tư nghì giới chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Khổ thánh đế chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức khổ thánh đế chơn như. Tập diệt đạo thánh đế chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tập diệt đạo thánh đế chơn như. Hoặc khổ thánh đế chơn như, hoặc tập diệt đạo thánh đế chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bốn niệm trụ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn niệm trụ chơn như. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chơn như. Hoặc bốn niệm trụ chơn như, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Bốn tĩh lự chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn tĩh lự chơn như. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như. Hoặc bốn tĩh lự chơn như, hoặc bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Tám giải thoát chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám giải thoát chơn như. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám thắng xứ, chín thứ đệ

định, mười biến xứ chơn như. Hoặc tám giải thoát chơn như, hoặc tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Không giải thoát môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức không giải thoát môn chơn như. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như. Hoặc không giải thoát môn chơn như, hoặc vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Tam thừa thập địa chơn như tức Như Lai ch, Như Lai chơn như tức Tam thừa thập địa chơn như. Bồ tát thập địa chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Bồ tát thập địa chơn như. Hoặc Tam thừa thập địa chơn như, hoặc Bồ tát thập địa chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Năm nhãn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức năm nhãn chơn như. Sáu thần thông chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức sáu thần thông chơn như. Hoặc năm nhãn chơn như, hoặc sáu thần thông chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Phật mười lực chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức Phật mười lực chơn như. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Hoặc Phật mười lực chơn như, hoặc bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như. Tám mươi tùy hảo chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tám mươi tùy hảo chơn như. Hoặc ba mươi hai tướng Đại sĩ chơn như, hoặc tám mươi tùy hao chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Pháp vô vong thất chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức pháp vô vong thất chơn như. Tánh hằng trụ xả chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tánh hằng trụ xả chơn như. Hoặc pháp vô vong thất chơn như, hoặc tánh hằng trụ xả chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Đà la ni môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức đà la ni môn chơn như. Tam ma địa môn chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tam ma địa môn chơn như. Hoặc đà la ni môn chơn như,

hoặc tam ma địa môn chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Quả Dự lưu chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quả Dự lưu chơn như. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ đề chơn như. Hoặc quả Dự lưu chơn như, hoặc quả Nhất lai cho đến Độc giác Bồ đề chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một không hai không riêng.

Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như. Hoặc tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Nhất thiết trí chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức nhất thiết trí chơn như. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như tức Như Lai chơn như, Như Lai chơn như tức đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như. Hoặc nhất thiết trí chơn như, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như, hoặc Như Lai chơn như, đồng một chơn như không hai không riêng.

Thiên chúng phải biết : các Bồ tát Ma ha tát hiện chứng tất cả pháp chơn như như thế, nói danh Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác. Tôi đối các pháp chơn như như thế đã được tin hiểu sâu sắc, nên gọi Thiện Hiện theo Như Lai sanh. Chính khi đang thuyết tướng chơn như như vậy, ở thế giới Tam thiên đại thiên đây, các núi đại địa sáu thứ biến động : đông vọt tây lặn, tây vọt đông lặn ; nam vọt bắc lặn, bắc vọt nam lặn; trung vọt biên lặn, biên vọt trung lặn. Bấy giờ, Thiên chúng cõi Dục, cõi Sắc, lần nữa đem bột hương chiên đàn, bột hương đa yết la, bột hương đa ma la trên trời và đem hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen trắng, hoa sen vàng trên trời, phụng rải lên Như Lai và Thiện Hiện mà thưa rằng : Bạch Đức Như Lai ! Rất lạ ! Chưa từng có vậy. Đại đức Thiện Hiện do chơn như, nên theo Như Lai sanh.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bèn bảo chúng chư Thiên rằng : Chư Thiên phải biết, nhưng Thiện Hiện tôi chẳng do sắc nên theo Như Lai sanh, chẳng do sắc chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lìa sắc nên theo Như Lai sanh, Chẳng lìa sắc chơn như nên theo Như Lai sanh.

Chẳng do thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh, chẳng do thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lìa thọ tướng hành thức nên theo Như Lai sanh, chẳng lìa thọ tướng hành thức chơn như nên theo Như Lai sanh.

Như vậy cho đến chẳng do nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh, chẳng do nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lia nhất thiết trí nên theo Như Lai sanh, chẳng lia nhất thiết trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh, chẳng do đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lia đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí nên theo Như Lai sanh, chẳng lia đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng do hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng do hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lia hữu vi nên theo Như Lai sanh, chẳng lia hữu vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng do vô vi nên theo Như Lai sanh, chẳng do vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Chẳng lia vô vi nên theo Như Lai sanh, chẳng lia vô vi chơn như nên theo Như Lai sanh. Vì có sao ? Chư Thiên chúng ! Tất cả pháp này đều vô sở hữu. Các kẻ theo sanh, hoặc sở theo sanh, do đây theo sanh, thời chỗ theo sanh đều bất khả đắc.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Các pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới đều rất thâm sâu.

Nghĩa là với trong ấy sắc bất khả đắc, sắc chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy sắc hãy bất khả đắc, huống có sắc chơn như bất khả đắc. Trong ấy thọ tướng hành thức bất khả đắc, thọ tướng hành thức chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy thọ tướng hành thức hãy bất khả đắc, huống có thọ tướng hành thức chơn như khả đắc.

Như vậy cho đến trong ấy nhất thiết trí bất khả đắc, nhất thiết trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy nhất thiết trí hãy bất khả đắc, huống có nhất thiết trí chơn như khả đắc. Trong ấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bất khả đắc; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Vì trong ấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hãy bất khả đắc, huống có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như khả đắc.

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các pháp chơn như cho đến bất tư nghì giới đều rất thâm sâu. Chỗ gọi trong ấy sắc bất khả đắc, sắc chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Trong ấy sắc hãy bất khả đắc, huống có sắc chơn như khả đắc.

Như thế cho đến trong ấy nhất thiết tướng trí bất khả đắc. Nhất thiết tướng trí chơn như cũng bất khả đắc. Vì có sao ? Trong ấy nhất thiết tướng trí hãy bất khả đắc, huống có nhất thiết tướng trí chơn như khả đắc.

Chính khi đang thuyết tướng chơn như như vậy, hai trăm Bí sô hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát thành A la hán. lại có năm trăm chúng Bí sô ni xa

trần lìa cầu, đối trong các pháp sanh tịnh pháp nhãn. Năm ngàn Bồ tát sanh trong trời người được vô sanh nhãn. Sáu ngàn Bồ tát hết hẳn các lậu, tâm được giải thoát thành A la hán.

Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng : Nay trong chúng đây, sáu ngàn Bồ tát đã ở quá khứ gần gũi cúng dường năm trăm chư Phật. Chỗ mỗi mỗi Phật, phát hoằng thệ nguyện chánh tín xuất gia. Dù tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, khởi tướng riêng khác, hành hạnh riêng khác.

Khi tu bố thí khởi nghĩ như vậy : Đây là bố thí, đây là vật thí, đây là kẻ nhận, ta năng hành thí. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy : Đây là tịnh giới, đây là tội nghiệp, đây cảnh được hộ, ta năng trì giới. Đây là an nhẫn, đây là chướng nhẫn, đây cảnh được nhẫn, ta năng an nhẫn. Khi tu tinh tiến khởi nghĩ như vậy : Đây là tinh tiến, đây là lười nhác, đây là nên làm, ta năng tinh tiến. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy : Đây là tĩnh lự, đây là tán động, đây là nên tu, ta năng tu định.

Kia chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, nương tướng riêng khác mà hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự riêng khác. Do tướng riêng khác, hành riêng khác, nên chẳng được Bồ tát không tướng riêng khác và mật Bồ tát không hành riêng khác.

Bởi nhân duyên đây chẳng được vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh. Do chẳng được vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, nên được quả Dự lưu, lần lữa cho đến quả A la hán.

Vậy nên, Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát, dù có đạo Bồ đề và có không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa và xa lìa phương tiện khéo léo, bèn chứng thật tế đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Khi ấy, cụ thọ Xá Lợi Tử lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì nhân duyên nào có kẻ bỏ đặc già la Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa tu pháp không, vô tướng, vô nguyện chẳng nhiếp thọ Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, bèn chứng thật tế đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác ? Có kẻ bỏ đặc già la Bồ tát thừa tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, nương phương tiện khéo léo, tuy chứng thật tế mà tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Các kẻ bỏ đặc già la Thanh văn thừa hoặc Độc giác thừa xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, không phương tiện khéo léo, nên tu pháp không, vô tướng, vô nguyện bèn chứng thật tế, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Các kẻ bỏ đặc già la Bồ tát thừa chẳng lìa tâm Nhất thiết trí trí, nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, nương phương tiện khéo léo, đại bi tâm làm thượng

thủ tu pháp không, vô tướng, vô nguyện, tuy chứng thật tế mà năng vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Xá Lợi Tử ! Ví như có chim, lượng thân lớn dài trăm do tuần, hoặc lại hai trăm, hoặc lại ba trăm do tuần mà không có cánh. Chim này hoặc từ trời Ba mươi ba gieo mình rơi xuống châu Thiệm bộ. Nó rơi nửa đường lại khởi nghĩ rằng : Ta muốn trở lại trời Ba mươi ba. Xá Lợi Tử ! Nơi ý người hiểu sao ? Chim này năng về lại trời Ba mươi ba được chăng ?

Xá Lợi Tử thưa : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng được.

Phật bảo : Xá Lợi Tử ! Chim này giữa đường hoặc khởi muốn này : Đến châu Thiệm bộ phải cho thân ta không tổn không hại. Xá Lợi Tử ! Nơi ý người hiểu sao ? Sở nguyện chim này khá được toại chăng ?

Xá Lợi Tử thưa : Bạch Thế Tôn ! Chẳng toại. Bạch Thiện Thệ ! Chẳng toại. Chim này khi đến châu Thiệm bộ đây, thân nó quyết định có tổn có hại, hoặc đến mất mạng, hoặc khổ gần chết. Vì có sao ? Vì thân chim này lớn, từ xa rơi không có cánh vậy.

Phật nói : Xá Lợi Tử ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Xá Lợi Tử ! Có kẻ bỏ đặc già la Bồ tát thừa cũng lại như vậy. Tuy trải vô lượng vô số đại kiếp, siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực cũng tu Bát nhã cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, tu pháp không, vô tướng, vô nguyện bèn chứng thật tế, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Bỏ đặc già la Bồ tát thừa này xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, dù trải vô lượng vô số đại kiếp, siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lực, cũng tu Bát nhã, mà chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, bèn đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Xá Lợi Tử ! Bỏ đặc già la Bồ tát thừa này dù nhớ chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến, cung kính cúng dường, tùy thuận tu hành, mà đối trong ấy vì chấp lấy tướng, nên chẳng năng chính hiểu những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến công đức viên mãn các Đức Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác này. Các Bồ tát Ma ha tát đây vì chẳng năng chính hiểu Phật công đức, nên dù nghe đạo Vô thượng Chánh đẳng giác và tiếng pháp không, vô tướng, vô nguyện mà nương tiếng này chấp lấy nơi tướng. Chấp lấy tướng rồi hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bỏ đặc già la Bồ tát thừa đây hồi hướng như thế chẳng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Bỏ đặc già la Bồ tát thừa đây, bởi chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa và xa lìa phương tiện khéo léo, nên dù đem các thứ căn lành đã tu hồi

hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà vẫn đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác.

Lại nữa, Xá Lợi Tử ! Có kẻ bỏ đặc già la Bồ tát thừa, từ sơ phát tâm thường chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, đại bi làm thượng thủ, siêng tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu diệu huệ nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, thường chẳng xa lìa phương tiện khéo léo, vẫn nhớ những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại mà chẳng lấy tướng. Vẫn tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng chẳng lấy tướng. Vẫn nhớ các thứ công đức mình người, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng không lấy tướng.

Xá Lợi Tử ! Phải biết bỏ đặc già la trụ Bồ tát thừa như thế thẳng tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác. Vì có sao ?

Xá Lợi Tử ! Bỏ đặc già la Bồ tát thừa này, từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo thường chẳng xa lìa tâm Nhất thiết trí trí, với tất cả thời đại bi làm thượng thủ. Vẫn tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu bát nhã mà chẳng lấy tướng. Vẫn nhớ những bao nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến chư Phật Thế Tôn quá khứ vị lai hiện tại, cũng chẳng lấy tướng. Vẫn tu đạo Vô thượng Chánh đẳng giác và pháp không, vô tướng, vô nguyện cũng chẳng lấy tướng.

Xá Lợi Tử ! Bỏ đặc già la Bồ tát thừa này vì có phương tiện khéo léo nên đem tâm ly hướng tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, cũng tu bát nhã Ba la mật đa. Như vậy cho đến đem tâm ly tướng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do đây định chúng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Xá Lợi Tử ! thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như tôi hiểu nghĩa Phật đã thuyết ấy, nếu Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo, nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, thường chẳng xa lìa phương tiện khéo léo. Bồ tát Ma ha tát này gần về Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao ?

Bồ tát Ma ha tát này từ sơ phát tâm cho đến rốt ráo, đều chẳng thấy có chút pháp khả được. Nghĩa là hoặc năng chứng, hoặc sở chứng, hoặc chỗ chứng, hoặc thời chứng, hoặc do đây chứng đều bất khả đắc. Chỗ gọi hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến hoặc nhất thiết trí, hoặc đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều bất khả đắc.

Lại nữa, Bạch Thế Tôn ! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân Bồ tát thừa, chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo mà cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết kia đời sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nghi hoặc do dự hoặc đắc hoặc chẳng đắc.

Sở dĩ vì sao ? Các thiện nam tử, thiện nữ nhân Bồ tát thừa này chẳng nhiếp thọ Bát nhã Ba la mật đa, xa lìa phương tiện khéo léo, nên với sở tu hành bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa đều lấy nơi tướng. Như vậy cho đến sở tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều lấy nơi tướng. Bởi nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân Bồ tát thừa này đều đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nghi hoặc do dự hoặc đắc chẳng đắc.

Vậy nên, Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, quyết định chẳng nên xa lìa Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành nên tu bồ thí Ba la mật đa; nên tu tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa.

Như vậy cho đến đem tâm vô tướng cùng hành nên tu nhất thiết trí; nên tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nếu Bồ tát Ma ha tát an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, đem tâm vô tướng cùng hành, tu hành tất cả Phật pháp như thế tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiên chúng cỡi Dục, cỡi Sắc đồng thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Sở dĩ vì sao ?

Các Bồ tát Ma ha tát với tất cả pháp tự tướng cộng tướng đều nên chứng biết, mới năng hoạch được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Mà các chúng Bồ tát Ma ha tát sở biết pháp tướng đều vô sở hữu bất khả đắc ?

Bấy giờ, Phật bảo chúng chư Thiên rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Chư Thiên phải biết : Ta cũng hiện giác tướng tất cả pháp, chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, mà đều chẳng đắc thắng nghĩa pháp tướng khả nói, gọi là : đây là năng chứng, đây là sở chứng, đây là chỗ chứng, đây là thời chứng, do đây mà chứng. Sở dĩ vì sao ? Vì tất cả pháp rốt ráo tịnh vậy, hữu vi vô vi rốt ráo không vậy. Do đây Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Phật đã nói, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Như tôi suy nghĩ nghĩa Phật đã nói, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất dễ tin hiểu, cực dễ chứng được. Sở dĩ vì sao ?

Nếu năng tin hiểu “không pháp năng chứng, không pháp sở chứng, không có chỗ chứng, không có thời chứng, cũng không do đây mà có sở chứng”, thời

năng tin hiểu được chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nếu có chứng biết “không pháp năng chứng, không pháp sở chứng, không có chỗ chứng, không có thời chứng, cũng không do đây mà có sở chứng”, thời năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ?

Vì tất cả pháp đều rốt ráo không. Trong rốt ráo không, đều không có pháp khá gọi năng chứng, khá gọi sở chứng, khá gọi chỗ chứng, khá gọi thời chứng, khá gọi do đây mà có sở chứng. Sở dĩ vì sao ?

Vì tất cả pháp tánh tướng đều không, hoặc tăng hoặc giảm đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên đây, các Bồ tát Ma ha tát thường sở tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Như vậy cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều vô sở hữu, đều bất khả đắc.

Các Bồ tát Ma ha tát sở quán các pháp, hoặc hữu sắc hoặc vô sắc, hoặc hữu kiến hoặc vô kiến, hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi đều vô sở hữu, đều bất khả đắc. Do nhân duyên đây, tôi suy nghĩ nghĩa thú Phật đã nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất dễ tin hiểu, cực dễ chứng được.

Các Bồ tát Ma ha tát chẳng nên đời trong bảo khó tin hiểu và khó chứng được. Sở dĩ vì sao ? Sắc, tự tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tự tánh thọ tướng hành thức không. Như vậy cho đến nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Nếu Bồ tát Ma ha tát đời nghĩa tự tánh không như thế, thâm sanh tin hiểu, không trái mà chứng bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiện Hiện rằng : Cũng do nhân duyên đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được. Sở dĩ vì sao ? Các Bồ tát Ma ha tát quán tất cả pháp đều vô tự tánh, đều như hư không. Ví như hư không chẳng tác nghĩa này : Ta phải tin hiểu, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Các Bồ tát Ma ha tát cũng lẽ như thế, chẳng tác nghĩa này : Ta phải tin hiểu, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao ? Các pháp đều không, ngang cùng hư không. Các Bồ tát Ma ha tát cần được tin hiểu các pháp đều không, ngang cùng hư không, không trái mà chứng mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Nếu Bồ tát Ma ha tát tin hiểu các pháp ngang cùng hư không, bèn đời Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề dễ sanh tin hiểu, dễ chứng được ấy, thời chẳng nên có Bồ tát Ma ha tát các sông Căng già thủy, mặc áo giáp đại công đức, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa mà có lui khuất. Nên biết Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề rất khó tin hiểu, cực khó chứng được.

Khi ấy, cụ thợ Thiện Hiện bảo Xá Lợi Tử rằng : Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Sắc đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Thọ tướng hành thức đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến nhất thiết trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Sắc chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Thọ tướng hành thức chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến nhất thiết trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là sắc có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là thọ tướng hành thức có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến là nhất thiết trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là sắc chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Là thọ tướng hành thức chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Cho đến lìa nhất thiết trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Lìa đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Các pháp chơn như đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Các pháp pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Lìa các pháp chơn như có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Lìa các pháp pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới có pháp đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có lui khuất chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Xá Lợi Tử rằng : Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, đều bất khả đắc, thời nói pháp nào khác đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề mà có lui khuất ?

Khi ấy, Xá Lợi Tử bảo Thiện Hiện rằng : Như nhân giả đã nói, trong vô sanh pháp nhãn đều không có pháp, cũng không Bồ tát khác đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói có lui khuất. Nếu vậy cứ sao Phật nói ba thứ bồ đặc già la trụ Bồ tát thừa, chỉ nên nói một. Lại như nhân giả nói, lẽ không Tam thừa Bồ tát sai khác, chỉ nên có một Chánh đẳng giác thừa.

Khi ấy, Mãn Tử thưa Xá Lợi Tử rằng : Nên hỏi Tôn giả Thiện Hiện hãy nhận có một Bồ tát thừa chẳng ? Nhiên hậu mới nạn lẽ không kiến lập Tam thừa sai khác, chỉ nên có một Chánh giác Thừa.

Khi ấy, Xá Lợi Tử hỏi Thiện Hiện rằng : Hãy nhận có một Bồ tát thừa chẳng ?

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá Lợi Tử rằng : Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như hãy có tướng ba thứ bồ đặc già la sai khác trụ Bồ tát thừa chẳng ? Nghĩa là có kẻ lui trụ Thanh văn thừa, hoặc có kẻ trụ Độc giác thừa, hoặc có kẻ chứng được Vô thượng thừa ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy có khác Tam thừa Bồ tát thừa chẳng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy thật có nhất định không lui khuất Bồ tát thừa chăng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy thật có các Bồ tát Ma ha tát một Chánh Đẳng Giác thừa chăng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong các pháp chơn như có một, có hai, có ba tướng chăng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Xá Lợi Tử ! Nơi ý hiểu sao ? Trong tất cả pháp chơn như, hãy có một pháp hoặc một Bồ tát mà khá được chăng ? Xá Lợi Tử nói : Thiện Hiện ! Chẳng có.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bảo Xá Lợi Tử rằng : Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, đều bất khả đắc, tại sao Xá Lợi Tử có thể khởi nghĩ này rằng : “Bồ tát như thế, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định có lui khuất; Bồ tát như thế đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề định không lui khuất; Bồ tát như thế đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói chẳng quyết định; Bồ tát như thế là Thanh văn thừa; Bồ tát như thế là Độc giác thừa; Bồ tát như thế là Chánh giác thừa; như thế là ba, như thế là một” ?

Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tất cả pháp đều vô sở đắc, đối tất cả pháp chơn như cũng năng khéo tin hiểu đều vô sở đắc, đối Bồ tát cũng vô sở đắc, đối Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng vô sở đắc. Phải biết đây là chơn Bồ tát Ma ha tát.

Xá Lợi Tử ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe thuyết tướng các pháp chơn như bất khả đắc, nơi tâm chẳng kinh chẳng sợ chẳng hãi, chẳng nghi chẳng hối, chẳng lui chẳng chìm. Bồ tát Ma ha tát này mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở thời gian giữa định không lui khuất.

--- oOo ---

Quyển Thứ 448 - Hội Thứ Hai

Phẩm

CHƠN NHƯ

Thứ 52 - 3

Bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện rằng : Hay thay, hay thay ! Người này năng vì các Bồ tát Ma ha tát khéo thuyết pháp yếu. Pháp người đã thuyết đều là sức oai thần Như Lai, người chẳng tự năng.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát đối tướng pháp chơn như bất khả đắc thâm sanh tin hiểu, biết tướng tất cả pháp không sai khác, nghe thuyết tướng các pháp chơn như bất khả đắc như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ chẳng

hãi, chẳng nghi chẳng hỏi, chẳng lui chẳng chìm. Bồ tát Ma ha tát này mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Xá Lợi Tử thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên pháp này mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ư ? Bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử rằng : Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên pháp này, mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề phải trụ ở đâu ? Nên trụ thế nào ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, phải đối tất cả hữu tình trụ tâm bình đẳng, chẳng nên trụ tâm chẳng bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bình đẳng, chẳng nên khởi tâm chẳng bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm bình đẳng cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng bình đẳng cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại từ, chẳng nên khởi tâm giận dữ. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại từ cùng nói, chẳng nên đem tâm giận dữ cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại bi, chẳng nên khởi tâm não hại. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại bi cùng nói, chẳng nên đem tâm não hại cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại hỷ, chẳng nên khởi tâm ganh ghét. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại hỷ cùng nói, chẳng nên đem tâm ganh ghét cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại xả, chẳng nên khởi tâm lệch đảng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại xả cùng nói, chẳng nên đem tâm lệch đảng cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm khiêm hạ, chẳng nên khởi tâm kiêu mạn. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm khiêm hạ cùng nói, chẳng nên đem tâm kiêu mạn cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm ngay thẳng, chẳng nên khởi tâm nịnh dối. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm ngay thẳng cùng nói, chẳng nên đem tâm nịnh dối cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm mềm mại, chẳng nên khởi tâm cứng cõi. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm mềm mại cùng nói, chẳng nên đem tâm cứng cõi cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm lợi ích, chẳng nên khởi tâm chẳng lợi ích. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm lợi ích cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng lợi ích cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm an vui, chẳng nên khởi tâm chẳng an vui.
Phải đối tất cả hữu tình đem tâm an vui cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng an vui cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không ngại, chẳng nên khởi tâm có ngại.
Phải đối tất cả hữu tình đem tâm không ngại cùng nói, chẳng nên đem tâm có ngại cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như cha mẹ, như anh em, như chị em, như nam nữ, như thân tộc; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bạn bè, cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như thầy dạy dỗ, như thầy khuôn khổ, như đệ tử, như đồng học; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác, Bồ tát Ma ha tát, Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đáng cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm cứu vớt thương xót phò hộ, cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm rốt ráo không, vô sở hữu, bất khả đắc; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không, vô tướng, vô nguyên; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên tự lìa hại sanh mạng, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng, hằng chính xung nêu pháp lìa hại sanh mạng, vui mừng ngợi khen kẻ lìa hại sanh mạng. Cho đến nên tự lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, hằng chính xung nêu pháp lìa tà kiến, vui mừng ngợi khen kẻ lìa tà kiến.

Nên tự tu bốn tĩnh lự, cũng khuyên người tu bốn tĩnh lự, hằng chính xung nêu pháp tu bốn tĩnh lự, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn tĩnh lự. Nên tự tu bốn vô lượng, cũng khuyên người tu bốn vô lượng, hằng chính xung nêu pháp tu bốn vô lượng, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn vô lượng. Nên tự tu bốn định vô sắc, cũng khuyên người tu bốn định vô sắc, hằng chính xung nêu pháp tu bốn định vô sắc, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn định vô sắc.

Nên tự viên mãn sáu Ba la mật đa, cũng khuyên người viên mãn sáu Ba la mật đa, hằng chính xung nêu pháp viên mãn sáu Ba la mật đa, vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn sáu Ba la mật đa.

Nên tự trụ mười tám không, cũng khuyên người trụ mười tám không, hằng chính xung nêu pháp trụ mười tám không, vui mừng ngợi khen kẻ trụ mười tám không.

Nên tự trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, cũng khuyên người trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, hằng chính xung nêu pháp trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, vui mừng ngợi khen kẻ trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới.

Nên tự trụ bốn thánh đế, cũng khuyên người trụ bốn thánh đế, hằng chính xung nêu pháp trụ bốn thánh đế, vui mừng ngợi khen kẻ trụ bốn thánh đế.

Nên tự tu ba mươi bảy Bồ đề phần pháp, cũng khuyên người tu ba mươi bảy Bồ đề phần pháp, hằng chính xung nêu pháp tu ba mươi bảy Bồ đề phần pháp, vui mừng ngợi khen kẻ tu ba mươi bảy Bồ đề phần pháp.

Nên tự tu ba giải thoát môn, cũng khuyên người tu ba giải thoát môn, hằng chính xung nêu pháp tu ba giải thoát môn, vui mừng ngợi khen kẻ tu ba giải thoát môn.

Nên tự tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; cũng khuyên người tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; hằng chính xung nêu pháp tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; vui mừng ngợi khen kẻ tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Nên tự viên mãn Bồ tát thập địa, cũng khuyên người viên mãn Bồ tát thập địa, hằng chính xung nêu pháp tu viên mãn Bồ tát thập địa, vui mừng ngợi khen kẻ tu viên mãn Bồ tát thập địa.

Nên tự viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; cũng khuyên người viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; hằng chính xung nêu pháp viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn năm nhãn, sáu thần thông.

Nên tự viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; cũng khuyên người viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; hằng chính xung nêu pháp viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn đà la ni môn, tam ma địa môn.

Nên tự viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, hằng chính xung nêu pháp viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Nên tự viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; cũng khuyên người viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; hằng chính xung nêu pháp viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo.

Nên tự viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; cũng khuyên người viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; hằng chính xung nêu pháp viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Nên tự quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, cũng khuyên người quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, hằng chính xung nêu pháp quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, vui mừng ngợi khen kẻ quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi.

Nên tự biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, cũng khuyên người biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, hằng chính xung nêu pháp biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, vui mừng ngợi khen kẻ biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo.

Nên tự khởi trí chứng quả Dự lưu mà chẳng chứng thật tế được quả Dự lưu, cũng khuyên người khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu, hằng chính xung nêu pháp khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu, vui mừng ngợi khen kẻ khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu.

Nên tự khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề mà chẳng chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề; cũng khuyên người khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề và chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề; hằng chính xung nêu pháp khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề và chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề; vui mừng ngợi khen kẻ khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề và chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề.

Nên tự vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, cũng khuyên người vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, hằng chính xung nêu pháp vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh, vui mừng ngợi khen kẻ vào ngôi Bồ tát Chánh tánh ly sanh.

Nên tự nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; cũng khuyên người nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; hằng chính xung nêu pháp nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; vui mừng ngợi khen kẻ nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình.

Nên tự khởi Bồ tát thần thông, cũng khuyên người khởi Bồ tát thần thông, hằng chính xung nêu pháp khởi Bồ tát thần thông, vui mừng ngợi khen kẻ khởi Bồ tát thần thông.

Nên tự khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng khuyên người khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; hằng chính xung nêu pháp khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; vui mừng ngợi khen kẻ khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Nên tự dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, cũng khuyên người dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, hằng chính xung nêu pháp dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, vui mừng ngợi khen kẻ dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau.

Nên tự nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, cũng khuyên người nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, hằng chính xung nêu pháp nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, vui mừng ngợi khen kẻ nhiếp thọ viên mãn thọ lượng.

Nên tự quay xe pháp, cũng khuyên người quay xe pháp, hằng chính xung nêu pháp quay xe pháp, vui mừng ngợi khen kẻ quay xe pháp.

Nên tự nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, cũng khuyên người nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, hằng chính xung nêu pháp nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, vui mừng ngợi khen kẻ nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đối pháp như thế đem vô sở đắc mà làm phương tiện, nên trụ như vậy.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát nên học Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu phương tiện khéo léo. Nếu học như thế mới năng an trụ pháp chỗ đáng trụ. Nếu học như thế, an trụ như thế, thời đối sắc được không chướng ngại, đối thọ tướng hành thức được không chướng ngại. Cho đến đối việc quay xe pháp được không chướng ngại, đối Chánh pháp trụ được không chướng ngại. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này từ trước đến nay chẳng nhiếp thọ sắc, chẳng nhiếp thọ thọ tướng hành thức. Cho đến chẳng nhiếp thọ quay xe pháp, chẳng nhiếp thọ Chánh pháp trụ. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Vì sắc chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu sắc chẳng thể nhiếp thọ thời chẳng phải sắc. Vì thọ tướng hành thức chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu thọ tướng hành thức chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải thọ tướng hành thức. Cho đến vì quay xe pháp chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu quay xe pháp chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải quay xe pháp. Vì Chánh pháp trụ chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu Chánh pháp trụ chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải Chánh pháp trụ.

Khi thuyết Bồ tát chỗ trụ pháp này, hai ngàn Bồ tát được Vô sanh pháp nhẫn.

---o0o---

HỘI THỨ HAI
Phẩm
BÁT THỐI CHUYỂN
Thứ 53

Bấy giờ, cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Chúng tôi phải do hành trạng tướng nào biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng như thật biết các bậc dị sanh, các bậc Thanh văn, các bậc Độc giác, các bậc Bồ tát, các bậc Như Lai. Các bậc như thế các thuyết có khác, mà đối trong các pháp chơn như không biến khác, không phân biệt, đều không hai không hai phần.

Bồ tát Ma ha tát này tuy thật ngộ vào các pháp chơn như, mà đối chơn như không sở phân biệt, vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Bồ tát Ma ha tát này đã thật ngộ vào các pháp chơn như, tuy nghe chơn như cùng tất cả pháp không hai không riêng mà không trệ ngại. Sở dĩ vì sao ?

Vì chơn như cùng các pháp chẳng thể nói một, chẳng thể nói khác, chẳng thể nói câu và chẳng câu vậy. Pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng lại như thế. Bồ tát Ma ha tát này trọn chẳng vội vã mà thốt ra lời, những lời nói ra đều dẫn nghĩa lợi, nếu không nghĩa lợi trọn chẳng phát lời. Bồ tát Ma ha tát này trọn chẳng xem tốt xấu hay dở của kẻ khác, bình đẳng thương xót mà vì thuyết pháp. Bồ tát Ma ha tát này chẳng xem chùng tách tốt xấu của Pháp sư, chỉ cầu pháp sở thuyết nhiệm màu mà thôi.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đủ các hành trạng tướng như thế thấy, nên do các hành trạng tướng như thế biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Những gì gọi là các hành trạng tướng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Các pháp không hành, không trạng, không tướng; phải biết đây là hàng trạng tướng.

Cụ thợ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Nếu tất cả pháp không hành trạng tướng, Bồ tát Ma ha tát này đối pháp nào chuyển nên gọi Bất thối chuyển ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này đối sắc chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thọ tướng hành thức chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sắc xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thanh hương vị xúc pháp xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiết thân ý giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối sắc giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thanh hương vị xúc pháp giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiết thân ý

xúc chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối bố thí Ba la mật đa chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối tịnh giới, an nhãn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nội không chuyển nên gọi Bất thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối chơn như chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối pháp giới cho đến bất tư nghì giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối khổ thánh đế chuyển nên gọi Bất thối chuyển đối tập diệt đạo thánh đế chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối bốn niệm trụ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, cho đến đối tám thánh đạo chi chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn tĩnh lự chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tám giải thoát chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối không giải thoát môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Tam thừa thập địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Bồ tát thập địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đà la ni môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối tam ma địa môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối năm nhãn chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối sáu thần thông chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Phật mười lực chuyển nên gọi Bất thối chuyển, cho đến đối mười tám pháp Phật bất cộng chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối ba mươi hai tướng Đại sĩ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối tám mươi tùy hảo chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối pháp vô vong thất chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối tánh hằng trụ xả chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhất thiết trí chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối dị sanh địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Thanh văn địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Tự tánh sắc vô sở hữu, tự tánh thọ tướng hành thức vô sở hữu. Như vậy cho đến tự tánh tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát vô sở hữu, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vô sở hữu. Bồ tát Ma ha tát này đối trong chẳng trụ, nên gọi là chuyển. Do chẳng chuyển nên gọi danh Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ tát Ma ha tát năng biết như thế, đây gọi Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn chẳng muốn xem hình tướng nói năng của ngoại đạo, Sa môn, Bà la môn thầy. Các sa môn, Bà la môn thầy kia, với chỗ biết pháp thật trí thật kiến, hoặc năng thi thiết chánh kiến pháp môn, không thể có được.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối Phật đã khéo thuyết Luật Tạng chẳng sanh nghi hoặc. Đối việc thế gian không giới cấm thủ, chẳng đọa ác kiến, chẳng chấp nhận các việc cát tướng của thế tục lấy làm thanh tịnh. Trọn chẳng lễ kính các thiên thần kia như các gian ngoại đạo đã thờ; quyết định chẳng đem các thứ tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, áo mặc chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cùng dường thiên thần và các ngoại đạo.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển chẳng đọa trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a tồ lạc. Cũng chẳng sanh dòng họ ti tiện, nghĩa là hàng thịt, gánh thầy chết thầy. Cũng trọn chẳng thọ thân không nam căn, biến đổi căn, không hình, hai hình và nữ nhân. Cũng lại chẳng thọ thân mù điếc, câm ngọng, cùi cụt, hủi lác, khòm lùn thầy. Cũng trọn chẳng sanh chỗ không thì giờ rảnh.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn thường vui muốn thọ hành mười thiện nghiệp đạo. Tự lìa hại sanh mạng, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng, hằng chính xung nêu pháp lìa hại sanh mạng, vui mừng ngợi khen kẻ lìa hại sanh mạng. Cho đến tự lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, hằng chính xung nêu pháp lìa tà kiến, vui mừng ngợi khen kẻ lìa tà kiến. Bồ tát Ma ha tát này, cho đến trong mộng cũng chẳng hiện khởi mười ác nghiệp đạo, hưởng ở khi giác.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, hằng tu bố thí cho đến bát nhã ba la mật đa thường không gián đoạn.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, các đã thọ trì suy nghĩ đọc tụng : Khế kinh, Ứng tụng, Kỳ biệt, Phúng tụng, Tự thuyết,

Duyên khởi, Bỏ sanh, Bỏ sự, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị, tất cả đều khiến rất ráo thông lợi. Dem pháp như thế thường ưa bố thí tất cả hữu tình.

Hằng khởi nghĩ này : Làm sao phải khiến các loại hữu tình cầu nguyện Chánh pháp đều được đầy đủ, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Lại đem căn lành pháp thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối pháp môn thâm sâu Phật đã thuyết, trọn chẳng sanh nơi nghi hoặc do dự. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy có pháp hoặc có sắc, hoặc thọ tướng hành thức khá đối trong ấy nghi hoặc do dự. Như vậy cho đến chẳng thấy có pháp, hoặc tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá đối trong ấy nghi hoặc do dự.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên mềm mại nghiệp thân ngữ ý, đối các hữu tình tâm không quái ngại. Hằng thường trọn nên khởi từ, bi, hỷ, xả thấy tương ưng nghiệp thân ngữ ý. Quyết định chẳng cùng năm che ở chung, chỗ gọi tham dục, giận dữ, mờ ám, ngủ nghỉ, lay động, ác tác, nghi che. Tất cả tùy miên đều đã dè dặt. Tất cả tùy phiền não gút buộc quán trói đều hằng chẳng khởi. Ra vào qua lại tâm chẳng mê lầm, hằng thời an trụ chính nhớ chính biết. Tiến ngưng oai nghi, đi đứng ngồi nằm, cất bước xuống chân cũng lại như thế. các chỗ bước đi tất xem nơi đất, ung dung bước nhớ, xem thẳng mà đi. Vận động nói năng từng không vội bạo.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển các vật thọ dụng đồ nằm áo mặc đều thường thơm sạch, không các hôi hám, cũng không dơ bẩn các loại trùng rận chí thảy. Tâm ưa thanh hoa, thân không tật bệnh.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thân tâm thanh tịnh, chẳng phải như trong thân người thường hằng bị tám vạn hộ trùng ăn xâm. Vì cố sao ?

Các Bồ tát Ma ha tát này căn lành tăng thượng vượt khỏi thế gian, sở thọ thân tâm trong ngoài thanh tịnh, nên không loại trùng ăn xâm nơi thân. Căn lành như như tăng thêm lần lần, như vậy, như vậy thân tâm càng tịnh. Do nhân duyên đây, thân tâm các Bồ tát này kiên cố hơn kim cương, chẳng bị nghịch duyên làm xâm nã. Chỗ gọi lạnh nóng, đói khát, muỗi mồi, gió nắng, độc trùng, dao gậy các loại và các ràng buộc chẳng thể xâm nã được. Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế làm sao thường được tịnh thân ngũ ý ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này căn lành như như tăng trưởng dần dần, như vậy, như vậy tịnh thân ngũ ý. Do sức căn lành sở trừ khiến nên cùng đời vị lai rốt ráo chẳng khởi. Bởi đây thường được tịnh thân ngũ ý.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này diệu hạnh thân ba ngũ ý ba thường hiện tại tiền, nên tất cả thời tịnh thân ngũ ý. Do tịnh đây nên vượt khỏi Thanh văn và bậc Độc giác, đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, chẳng chứng thật tế, thường muốn thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Do đây thường được tịnh thân ngũ ý, trụ ngôi Bồ tát kiên cố bất động.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển chẳng trọng lợi dưỡng, chẳng theo đuổi danh dự. Với các uống ăn, áo mặc, đồ nằm, phòng nhà, của cải đều chẳng tham nhiễm. Dù thọ mười hai công đức Đổ đà đầu đà mà với trong ấy đều không ý cậy. Rốt ráo chẳng khởi tâm tương ưng với xan tham, phá giới, giận dữ, lười nhác, tán loạn, ngu si và các thứ phiền nã ràng buộc khác.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển giác huệ cứng bén năng sâu ngộ vào, lắng nghe Chánh pháp cung kính tín thọ, buộc niệm suy nghĩ lý thú rốt ráo. Tùy đã lắng nghe pháp thế gian, xuất thế gian, đều năng phương tiện hội vào lý thú Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Ra gây tác các sự nghiệp thế gian cũng nương Bát nhã Ba la mật đa hội vào pháp tánh, chẳng thấy một sự vượt khỏi pháp tánh. Nếu có chẳng cùng tương ưng pháp

tánh, cũng năng phương tiện hội vào lý thú Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, bởi đây chẳng thấy vượt khỏi pháp tánh.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma hiện tiền hoá làm tám đại địa ngục. Lại ở trong mỗi đại địa ngục hóa làm vô lượng vô biên Bồ tát đều bị lửa dữ đốt cháy suốt, đều chịu đại khổ chua cay đau độc. Làm hóa này rồi, bảo các Bồ tát Bất thối chuyển rằng : “ Các Bồ tát này đều nhận ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nên đọa trong đại địa ngục như thế, hằng chịu các thứ khổ dữ dội như đây. Bồ tát các người đã nhận ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng sẽ đọa trong địa ngục lớn đây chịu các khổ dữ dội. Phật trao ký cho các người để chịu cực khổ trong đại địa ngục, chứ chẳng phải trao ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên các người phải mau nói bỏ tâm đại Bồ đề, may được thoát khỏi khổ địa ngục lớn, sanh ở trên trời, hoặc sanh trong người hưởng các giàu vui !”.

Khi ấy, Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thấy nghe việc này, nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ khởi nghĩ này : “ Bồ tát Ma ha tát nhận ký Bất thối chuyển, nếu đọa trong địa ngục , bàng sanh, quý giới, ató lạc, tất không có lẽ ấy. Sở dĩ vì sao ? Ngôi Bất thối chuyển Bồ tát quyết định không nghiệp bất thiện, cũng không thiện nghiệp rước lấy quả khổ vậy. Chư Phật quyết định không lời dối gạt vậy. Như Lai đã thuyết đều được lợi vui tất cả hữu tình, do đại từ bi tâm được lưu xuất ra vậy. Việc đã thấy nghe kia quyết định là ác ma làm ra nói ra “.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma làm tượng Sa môn đến chỗ Bồ tát nói lời như vậy : “ Người trước đã nghe nên tu bồ thí Ba la mật đa khiến mau viên mãn; nên tu tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Như vậy cho đến nên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đã nghe như thế đều là tà thuyết, nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn.

Lại người trước nghe nên đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ, vị lai, hiện tại từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ. Trong ấy có bao công đức căn lành, đều sanh tùy hỷ nhóm hợp tất cả, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đã nghe như thế cũng là tà thuyết nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn. Nếu người bỏ kia chỗ nói tà pháp, ta sẽ dạy người Phật pháp chơn thật, cho người tu học mau chứng

Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Người trước đã nghe chẳng phải lời chơn Phật, là kẻ văn tụng soạn tập để dối gạt. Lời ta nói ra là lời chơn Phật, khiến người mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề “.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế tâm động sợ nghi, phải biết chưa nhận ký Bất thối chuyển. Kia đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề do chưa quyết định, chưa được gọi Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nghe lời như thế nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ theo pháp tánh vô tác vô tướng vô sanh mà trụ. Bồ tát Ma ha tát này có sở tác điều gì chẳng tin lời người. Chẳng theo người dạy mà tu bố thí Ba la mật đa; chẳng theo người dạy mà tu tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Cho đến chẳng theo người dạy mà tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phải biết Bồ tát Ma ha tát như thế đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề được Bất thối chuyển.

Thiện Hiện ! Như lậu tận A la hán có làm việc gì chẳng tin lời người, hiện chứng pháp tánh không làm không nghi, tất cả ác mà chẳng khuynh động được. Như vậy Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, tất cả Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo, ác ma thấy chẳng năng phá hoại đề dục tâm kia khiến đối Bồ đề mà lui khuất.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này quyết định đã trụ bậc Bất thối chuyển, sở hữu sự nghiệp đều tự suy kỹ, chẳng chỉ tin người mà liền khởi tác. Cho đến sở hữu tôn giáo của Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hãy chẳng phớt nhẹ tín thọ phụng hành, hướng tin lời Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo, ác ma thấy mà hữu sở tác. Các Bồ tát này thi vi điều gì chỉ tin người mà hành, trọn không có lẽ ấy.

Vì có sao ? Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy có pháp khá tin mà hành. Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Các Bồ tát này chẳng thấy có sắc khá tin mà hành, chẳng thấy có thọ tướng hành thức khá tin mà hành. Cũng chẳng thấy có sắc chơn như khá tin mà hành, chẳng thấy thọ tướng hành thức chơn như khá tin mà hành. Như vậy cho đến chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề khá tin mà hành, cũng chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như khá tin mà hành.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tác cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma làm tượng Bì sô đến chỗ Bồ tát xưng lời như vậy : “Sở hành các người là pháp sanh tử, chẳng phải hành Bồ tát, chẳng do đây được Nhất thiết trí trí. Các người nay nên tu đạo hết khổ, mau hết các khổ, chứng bát Niết bàn “.

Khi ấy ác ma tức vì Bồ tát thuyết đạo pháp tương tự đạo sanh tử. Chỗ gọi tướng cốt, hoặc tướng xanh bầm, hoặc tướng mũ thú, hoặc tướng sinh

chương, hoặc tướng trùng ăn, hoặc tướng khác đở; hoặc từ, hoặc bi, hoặc hỷ, hoặc xả, hoặc bốn tĩnh lự, hoặc bốn vô sắc. Bảo Bồ tát rằng : “Đây là chơn đạo chơn hạnh. Người dùng đạo đây, hạnh đây dễ được Độc giác Bồ đề. Người nhờ đạo đây hạnh đây, nên mau hết tất cả sanh lão bệnh tử. Dùng làm chi lâu chịu khổ sanh tử ! Thân khổ hiện tại hãy đáng chán bỏ, hướng lại cầu chịu thân khổ đờng lai. Nên tự nghĩ kỹ, bỏ đã tin trước kia”.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này khi nghe lời kia nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ khởi nghĩ này : “Nay Bí số đây ích ta chẳng ít, năng vì ta thuyết đạo pháp tương tự, khiến ta nhận biết đạo này chẳng chừng quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ đề được, hướng sẽ chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề “.

Bồ tát Ma ha tát này khởi nghĩ đây rồi, rất sanh vui mừng, lại khởi nghĩ nữa : “Nay Bí số đây rất là ích ta, phương tiện vì ta thuyết pháp chương đạo, khiến ta nhận biết pháp chương đạo rồi, đối đạo Tam thừa tự tại tu học.

Thiện Hiện ! Khi ác ma kia biết Bồ tát đây rất sanh vui mừng, lại khởi nói nữa : “Khốn thay nam tử ! Người nay muốn thấy các Bồ tát Ma ha tát trường thời siêng hành hạnh vô ích chẳng ? Là các chúng Bồ tát Ma ha tát trải số đại kiếp như các Căng già, đem vô lượng thứ thượng diệu, áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa, cửa cải, hoa hương các vật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn Căng già sa thầy.

Lại ở chỗ Phật như Căng già sa thầy, tu hành bố thí Ba la mật đa; tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Cho đến chỗ Phật như Căng già sa thầy tu nhất thiết trí; tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chúng Bồ tát Ma ha tát này cũng gần gũi thừa dự Phật như cát sông Căng già, ở chỗ các Phật thỉnh hỏi đạo Vô thượng Chánh đẳng Giác, là hỏi lời này : “Sao là Bồ tát Ma ha tát an trụ đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ? Sao là Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vận địa. Tu năm nhãn, sáu thần thông. Tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu đà la ni môn, tam ma địa môn.

Tu quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Tu thần thông thù thắng các Bồ tát Ma ha tát. Tu viên mãn thọ lượng. Học quay xe Đại pháp, hộ trì Chánh pháp, khiến được trụ lâu. Tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Như đã thỉnh hỏi chư Phật Thế Tôn nhiều như cát sông Căng già thấy thứ lớp vì thuyết.

Chúng Bồ tát Ma ha tát này, như Phật dạy bảo an trụ học trải vô lượng kiếp, mạnh mẽ tinh tiến, hãy chẳng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, huống nay các người sở tu sở học năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?”

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này dù nghe lời ma kia mà tâm không khác, chẳng kinh chẳng sợ, không nghi không làm, càng bội vui mừng, tác nghĩ này rằng : “Nay Bí số đây cực nhiều ích ta, phương tiện vì ta thuyết pháp chướng đạo, khiến ta biết pháp chướng đạo đây quyết định chẳng chứng được quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ đề, huống năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề”.

Thiện Hiện ! Khi ác ma kia biết tâm Bồ tát Ma ha tát này chẳng thôi khuất, không làm không nghi, tức ở chỗ đây hóa làm vô lượng hình tượng Bí số bảo Bồ tát rằng : “Các Bí số chúng tôi đây đều ở quá khứ cần cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, trải vô lượng kiếp tu hành các thứ khổ hạnh khó hành mà chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nay đều lui chứng quả A la hán, các lậu đã hết đến khổ ngàn mé. Các người làm sao năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề !”

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này thấy nghe đây rồi, tức khởi nghĩ này : “Quyết định là ác ma hóa làm hình tượng Bí số như thế rối loạn tâm ta, nhân thuyết đạo pháp tương tự chướng ngại; chắc chắn không chứng Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa đến ngôi viên mãn, mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, lại lui đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác “.

Bấy giờ, Bồ tát lại khởi nghĩ nữa : “Nếu Bồ tát Ma ha tát tu hành bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa đến ngôi viên mãn mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tất không có lẽ ấy. Cho đến tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đến ngôi viên mãn mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng tất không lẽ ấy “.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hàng khởi nghĩ này : “Nếu Bồ tát Ma ha tát như chư Phật dạy, tinh siêng tu học, thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng sở nhiếp diệu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Thường đem phương tiện khuyên các hữu tình tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Bồ tát Ma ha tát này quyết định chẳng lui sáu ba la mật đa, cho đến quyết định chẳng lui nhất thiết tướng trí, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề”.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển hằng khởi nghĩ này : “Nếu Bồ tát Ma ha tát giác biết ma sự, chẳng theo lời ma sự; giác biết bạn ác, chẳng theo lời bạn ác; giác biết cảnh giới, chẳng theo cảnh giới chuyển. Bồ tát Ma ha tát này quyết định chẳng lui sáu Ba la mật đa. Cho đến quyết định chẳng lui nhất thiết tướng trí, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề”.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển nghe Phật Thế Tôn đã thuyết pháp yếu, thân tâm vui mừng, cung kính tín thọ, khéo hiểu nghĩa thú, nơi tâm kiên cố cứng hơn kim cương, chẳng thể lay chuyển chẳng thể dẫn cướp. Thường siêng tu học sáu Ba la mật đa, tâm không chán mỏi, cũng khuyên người học sáu ba la mật đa, tâm không chán mỏi.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

--- oOo ---

Quyển Thứ 449 - Hội Thứ Hai

Phẩm

CHUYỀN BẤT CHUYỀN

Thứ 54

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế vì chỉ tên Bất thối chuyển hay cũng tên Thối chuyển ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, đã tên Bất thối chuyển, cũng được tên Thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, vì nhân duyên nào tên Bất thối chuyển, lại nhân duyên nào cũng tên Thối chuyển?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, định đối bậc Thanh văn, Độc giác thầy chẳng còn thối đọa lại, tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Do nhân duyên này tên Bất thối chuyển. Nhưng tướng đối pháp có thối chuyển, nên cũng tên Thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này tướng đối pháp có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tướng đối sắc có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển, tướng đối thọ tướng hành thức có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối nội sáu chỗ có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển, tướng đối ngoại sáu chỗ có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển.

Tướng đối nội sáu giới có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển, tướng đối ngoại sáu giới có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối sáu thức giới có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối sáu xứ có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối sáu xúc làm duyên sanh ra các thọ có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển.

Tướng đối tham sân si có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối các kiến thú có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối sáu Ba la mật đa có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối tất cả không có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối chơn như thầy có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối bốn thánh đế có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển.

Tướng đối bốn niệm trụ thầy có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối bốn tĩnh lự thầy có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối tám giải thoát thầy có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối ba giải thoát môn có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển.

Tướng đối Thập địa có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối năm nhãn, sáu thần thông có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối đà la ni môn, tam ma địa môn có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối Phật mười lực thầy có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển.

Tướng đối quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ đề có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối các hạnh Bồ tát Ma ha tát và chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Tướng đối các dị sanh, Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, Phật có thối chuyển nên cũng gọi thối chuyển. Sở dĩ vì sao?

Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế đem tự tướng không quán tất cả pháp. Đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, cho đến chẳng thấy chút pháp khả đắc bất khả đắc, nên không sở tạo tác. Không sở tạo tác nên rất ráo chẳng sanh. Vì rất ráo chẳng sanh, nên gọi vô sanh pháp nhẫn. Do được vô sanh pháp nhẫn như thế nên gọi Bất thối chuyển Bồ tát Ma ha tát.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Có các ác ma đến chỗ Bồ tát Ma ha tát này muốn khiến nhầm bỏ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, bảo Bồ tát rằng: “Nhất thiết trí trí ngang cùng hư không, tự tướng bản không, vô tánh làm tánh. Các pháp cũng vậy, tự tướng bản không, vô tánh làm tánh, ngang cùng hư không, như vậy tất cả ngang cùng hư không. Trong tánh tướng không, không có một pháp khá gọi năng chứng, không có một pháp khá gọi sở chứng, thời chứng, chỗ chứng và do đây chứng cũng bất khả đắc. Đã tất cả pháp tánh tướng đều không, ngang cùng hư không, các người vì sao luống chịu cần khổ, cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề? Người trước đã nghe các chúng Bồ tát nên cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, đều la ma thuyết, chẳng phải lời chơn Phật. Các người nên bỏ nguyện đại Bồ đề, đừng ở đêm dài luống vì lợi vui tất cả hữu tình, tự chịu cần khổ. Dù hành các thứ khổ hạnh khá hành, muốn cầu Bồ đề trọn chẳng năng đắc, vì sao các người luống uổng mệt nhọc?”

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi nghe lời quở trách can gián như thế, năng quan sát kỹ việc ác ma này muốn lui hoại tâm đại Bồ đề ta, ta nay chẳng nên tin thọ thuyết kia. Vẫn là tất cả pháp ngang đồng hư không, tánh tướng đều không, mà các hữu tình đêm dài sanh tử chẳng biết chẳng thấy, điên đảo buông lung, bị các khổ não. Ta phải mang đội áo mũ công đức, tánh tướng đều không như đại hư không, mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vì các hữu tình như nên thuyết pháp khiến kia giải thoát đại khổ sanh tử, được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề, hoặc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này từ sơ phát tâm đã nghe pháp đây, nơi tâm kiên cố chẳng lay chẳng chuyển. Nương tâm kiên cố chẳng lay chuyển đây hành chính tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Do sáu thứ Ba la mật đa đây, tùy từng phần viên mãn. Đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, lại chính tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã Ba la mật đa. Do đây được trụ bậc Bất thối chuyển. Vậy nên ác ma dù làm các thứ phương tiện để thối hoại, mà chẳng năng thối tâm đại Bồ đề Bồ tát đã phát.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này vượt các bậc Thanh văn, Độc giác thầy, tất cả ma sự chẳng năng thối chuyển sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tên Bất thối chuyển. Xa lìa tất cả sở chấp hư vọng phân biệt các pháp bậc Nhị thừa đây, cũng tên Thối chuyển. Nên Bồ tát đây được hai thứ tên, chẳng phải như các ngôi khác duy tên thối chuyển.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển muốn vào sơ tinh lự cho đến tinh lự thứ tư tức tùy ý năng vào. Muốn vào Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng tức tùy ý năng vào. Muốn vào định không vô biên xứ cho đến định phi tướng phi phi tướng xứ tức tùy ý năng vào.

Muốn vào bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ giải thoát cho đến tướng thọ diệt giải thoát tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ thắng xứ cho đến thắng xứ thứ tám tức tùy ý năng vào.

Muốn vào định sơ tinh lự cho đến định tướng thọ diệt tức tùy ý năng vào. Muốn vào sơ biến xứ cho đến biến xứ thứ mười tức tùy ý năng vào. Muốn vào ba giải thoát môn tức tùy ý năng vào. Muốn dẫn phát năm thần thông tức tùy ý năng dẫn phát.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này dù vào bốn tinh lự cho đến dẫn phát năm thần thông mà chẳng thọ quả kia. Do nhân duyên này chẳng theo tinh lự, vô lượng thấy sanh, cho đến thế lực diệt định và các công đức khác mà sanh. Cũng chẳng chứng quả Dự lưu, hoặc quả Nhứt lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác Bồ đề. Vì muốn lợi vui các hữu tình, nên tùy muốn nhiếp thọ đáng nên thọ thân tức tùy sở nguyện đều năng nhiếp thọ.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên tác ý Vô thượng Bồ đề, thường chẳng xa lìa tâm đại Bồ đề. Chẳng quý trọng sắc, chẳng quý trọng thọ tướng hành thức. Chẳng quý trọng nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng quý trọng sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng quý trọng nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng quý trọng sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng quý trọng nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng quý trọng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Chẳng quý trọng các tướng, chẳng quý trọng chỗ nương, chẳng quý trọng bạn giúp. Chẳng quý trọng bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. Chẳng quý trọng bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng quý trọng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng quý trọng tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thụ đệ định, mười biến xứ. Chẳng quý trọng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng quý trọng bốn thánh đế.

Chẳng quý trọng mười tám không. Chẳng quý trọng chơn như cho đến bát tư nghi giới. Chẳng quý trọng thập địa. Chẳng quý trọng năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng quý trọng Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng quý trọng pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng quý trọng đà la ni môn, tam ma địa môn. Chẳng quý trọng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Chẳng quý trọng Thanh văn địa, Độc giác địa, Bồ tát địa, Như Lai địa. Chẳng quý trọng thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng quý trọng tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Chẳng quý trọng thấy nhiều chư Phật, chẳng quý trọng trông các căn lành. Vì có sao?

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp tánh tướng đều không, ngang cùng hư không, đều bất khả đắc, chẳng thấy các pháp khác sanh quý trọng. Năng sanh, sở sanh, thời sanh, chỗ sanh, do đây mà sanh đều bất khả đắc. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp này ngang cùng hư không, tự tướng bản không, vô tánh làm tánh.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này trọn nên tác ý Vô thượng Bồ đề, thường chẳng xa lìa tâm đại Bồ đề. Thân bốn uy nghi, đi đến vào ra, cất chân xuống bước, tâm không tán loạn, đi đứng ngồi nằm tiến ngưng uy nghi, thi tác sự nghiệp đều trụ chánh niệm.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển vì muôn nhiều ích các hữu tình, nên hiện ở cư gia phương tiện khéo léo. Tuy hiện nhiếp thọ năm thứ dục lạc mà đối trong ấy chẳng sanh nhiễm đắm, đều vì giúp ích các hữu tình vậy. Nghĩa là các hữu tình cần ăn thì ăn, cần uống thì uống, cần áo thì áo, cần xe thì xe. Cho đến tất cả vật cần dùng đều cấp thí cho khiến kia mãn ý.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tự hành bố thí Ba la mật đa, cũng khuyên người hành bố thí Ba la mật đa, hằng chính xưng nêu pháp hành bố thí Ba la mật đa, vui mừng ngợi khen kẻ hành bố thí Ba la mật đa. Cho đến tự hành bát nhã Ba la mật đa, cũng khuyên người hành bát nhã Ba la mật đa, hằng chính xưng nêu pháp hành bát nhã Ba la mật đa, vui mừng ngợi khen kẻ hành bát nhã Ba la mật đa.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này hiện ở cư gia, dùng sức thần thông, hoặc sức đại nguyện nhiếp thọ các thứ bảy báu tư cụ đầu châu Thiệm bộ, cho đến thế giới Tam thiên đại thiên, đem dùng cúng dường Phật Pháp Tăng bảo và thí các loại hữu tình nghèo thiếu.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này hiện ở cư gia, mà thường tu phạm hạnh, trọn chẳng thọ dụng các cảnh diệu dục. Tuy hiện nhiếp thọ nhiều thứ của báu, mà đối trong ấy chẳng khởi nhiễm đắm. Lại với khi nhiếp thọ các đồ dục lạc và của báu, trọn chẳng bức bách các loại hữu tình khiến sanh rầu khổ.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển có thần Dược xoa Chấp kim cương thường hằng theo hai bên thềm vì thủ hộ, thường khởi nghĩ này: “Bồ tát Ma ha tát chẳng lâu sẽ chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nguyên ta hằng theo thềm vì thủ hộ”. Cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường có năm tộc thần Chấp kim cương theo dõi thủ hộ không lúc nói bỏ. Người phi người thấy chẳng tổn hại được, các trời ma phạm và các thế gian cũng không có ai năng đem phép lạ, phá hoại tâm đã phát Vô thượng Chánh đẳng giác. Do nhân duyên này, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thân tâm yên ổn thường không rối loạn.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nắm căn thế gian thường không thiếu kém, chỗ gọi mất tai mũi lưỡi thân căn. Xuất thế nắm căn cũng không thiếu kém là tín, tinh tiến, niệm, định, huệ căn.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thân thể viên mãn, tướng hảo trang nghiêm, tâm các công đức niệm niệm tăng tiến cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát này vì sao gọi là thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tất cả phiền não chẳng hiện tiền lại, sát na sát na công đức tăng tiến, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, ở tất cả thời tâm không tán loạn. Vậy nên Ta nói thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này trọn nên tác ý Vô thượng Bồ đề, thường chẳng xa lìa tâm đại Bồ đề. Hằng tu tịnh mạng, chẳng hành chú thuật, y dược, xem bói, các việc tà mạng. Chẳng vì danh lợi chú các quỷ thần khiến bắt nam nữ hỏi điềm hung cát; cũng chẳng chú cấm nam nữ lớn nhỏ, bàng sanh, quỷ thấy hiện việc hiếm có; cũng chẳng xem tướng thọ lượng dài ngắn của vị nam nữ, các việc thiện ác. Cũng chẳng dự ghi lạnh nóng được mùa mất mùa, cát hung tốt xấu làm hoặc loạn hữu tình. Cũng chẳng chú cấm hợp hòa thang dược, tả đạo trị bệnh, kết hảo quý nhân. Cũng chẳng vì người làm sứ mạng giao thông, hiện tướng bạn thân, liêu lợi cầu danh. Hãy chẳng nhiễm tâm xem ngắm nam nữ, vui cười cùng nói, huông các việc khác. Cũng chẳng cung kính cúng dường quỷ thần. Vậy nên Ta nói thường làm thượng sĩ chẳng làm hạ sĩ. Sở dĩ vì sao?

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát biết tất cả pháp tánh tướng đều không, trong tánh tướng không chẳng thấy có tướng. Chẳng thấy tướng nên xa lìa các thứ tà mạng, chú thuật, y dược, xem tướng; chỉ cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cùng các hữu tình thường làm nhiều ích.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển đối các thế gian văn chương kỹ nghệ, tuy được thạo giỏi mà chẳng ưa mến. Sở dĩ vì sao?

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp tánh tướng đều không. Trong tánh tướng không, thế gian sở hữu văn chương kỹ nghệ đều bất khả đắc. Lại các thế gian văn chương kỹ nghệ đều lời tạp uế, nhiếp thuộc tà mạng. Vậy nên Bồ tát biết mà chẳng làm.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đối các thơ luận thế tục ngoại đạo, tuy cũng thạo biết mà chẳng ưa đắm. Vì có sao? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp đều rốt ráo không. Trong rốt ráo không tất cả thế luận đều bất khả đắc. Lại các thơ luận thế tục ngoại đạo, sở thuyết lý sự nhiều có thêm bớt, đối đạo Bồ tát chẳng được tùy thuận, đều là nhiếp thuộc lời hý luận tạp uế, nên các Bồ tát biết mà chẳng ưa.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển còn có các hành trạng tướng khác nữa biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói, người phải lắng nghe, cực khéo suy nghĩ!

Thiện Hiện thỉnh rằng: Dạ, xin nói cho. Đại chúng chúng tôi chuyên ý muốn nghe!

Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển tu hành Bát nhã Ba la mật đa thông đạt các pháp đều vô sở hữu, thường chẳng xa lìa tác ý Bồ đề. Chẳng muốn xem xét luận nói các uẩn các xứ các giới. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đối lý uẩn xứ giới tánh tướng không, rồi khéo suy nghĩ, khéo thông đạt vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc chúng. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đối tất cả chủng tánh tướng đều không, vì đã khéo suy nghĩ thông đạt vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc vua. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ bản tánh không, chẳng thấy chút pháp tướng có hơn có thua sang hèn vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc giặc. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ tự tướng không, chẳng thấy chút pháp tướng có được có mất tha cướp vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc quân. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ bản tánh không, chẳng thấy tướng các pháp có nhiều có ít nhóm tan vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc chiến. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này khéo trụ chơn như tất cả pháp không, chẳng thấy chút pháp tướng có mạnh yếu thương giận vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc thành ấp. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ hư không giới không, chẳng thấy chút pháp tướng có thuộc chẳng thuộc tốt xấu vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc xóm làng. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ tất cả pháp không, chẳng thấy chút pháp tướng có thêm có bớt hợp lìa vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc cõi nước. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này an trụ thật tế, chẳng thấy tướng các pháp có nhiếp thuộc chẳng nhiếp thuộc đây kia vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc ngã, hữu tình cho đến tri giả, kiến giả. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này trụ rốt ráo không, đều chẳng thấy tướng sai khác ngã cho đến kiến giả hoặc có hoặc không vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc tướng hảo. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này khéo trụ vô tướng, chẳng thấy tướng sai khác các pháp có tốt có xấu vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này chẳng muốn xem xét luận nói việc thế gian như vậy thảy, chỉ ưa xem xét luận nói Bát nhã Ba la mật đa. Vì có sao? Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu xa lìa các tướng, năng chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, tu hành bố thí Ba la mật đa, lìa việc xan tham. Tu hành tịnh giới Ba la mật đa, lìa việc phá giới. Tu hành an nhẫn Ba la mật đa, lìa việc giận dữ. Tu hành tinh tiến Ba la mật đa, lìa việc lười nhác. Tu hành tịnh lự Ba la mật đa, lìa việc tản động. Tu hành bát nhã Ba la mật đa, lìa việc ác huệ.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tuy hành tất cả pháp không mà ưa muốn Chánh pháp, chẳng ưa phi pháp, hằng nguyện nhiều ích tất cả hữu tình.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tuy hành bất khả đắc không, mà thường xưng khen công đức Tam Bảo lợi ích an vui tất cả hữu tình.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tuy hành tướng các pháp chơn như, pháp giới nhất vị, mà ưa xưng khen các thứ công đức chơn như, pháp giới.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này tuy biết các pháp đều rốt ráo không, mà mền bạn lành, chẳng ưa bạn ác. Nói bạn lành ấy, là chư Phật Bồ tát, hoặc các Thanh văn, Độc giác thừa thầy, năng khéo giáo hóa, an lập hữu tình, khiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi bạn lành.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thường muốn gần gũi tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc nghe Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở thế giới khác hiện thuyết chánh pháp, tức đem nguyện lực sanh qua cõi kia, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, nghe thọ chánh pháp.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này hoặc ngày hoặc đêm thường chẳng xa lìa tác ý niệm Phật, thường chẳng xa lìa tác ý nghe pháp. Do nhân duyên đây tùy các cõi nước có Phật Thế Tôn hiện thuyết chánh pháp, tức thừa nguyện lực đến kia thọ sanh, hoặc nương thần thông qua kia nghe pháp. Do nhân duyên này các Bồ tát đây chỗ sanh đời đời thường chẳng lìa Phật, hằng nghe chánh pháp không gián không đoạn.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thường vì lợi vui các hữu tình, nên tuy năng hiện khởi định sơ tĩnh lực cho đến định phi tướng phi phi tướng xứ mà khéo phương tiện khởi tâm cõi Dục, dạy các hữu tình mười thiện nghiệp đạo. Cũng tùy nguyện lực hiện sanh cõi Dục, cõi nước có Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn, lắng nghe chánh pháp, tu các thắng hạnh.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển thường tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa. Thường hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Thường hành chơn như cho đến bất tư nghì giới. Thường hành khổ tập diệt đạo thánh đế.

Thường tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Thường tu bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Thường tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Thường tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Thường tu năm nhãn, sáu thần thông. Thường tu tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Thường tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Thường tu pháp vô vọng thất, tánh hằng trụ xả. Thường tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thường tu tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát. Thường tu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thường đối tự địa chẳng khởi nghi hoặc. Chẳng khởi nghi này: Ta là Bất thối chuyển, ta chẳng phải Bất thối chuyển. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này chẳng thấy chút pháp khá đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nói có thối chuyển, nói không thối chuyển.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đối pháp tự địa không làm không nghi. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này với pháp tự địa đã khéo biết rõ, khéo thông đạt vậy. Thiện Hiện! Như kẻ Dự lưu đối pháp tự quả không làm không nghi. Nhất lai, Bất hoàn, A la hán, Độc giác và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều trụ tự quả cũng không làm không nghi. Bồ tát Ma ha tát này cũng lại như thế, đối tự sở trụ bậc Bất thối chuyển nhiếp được các pháp hiện biết hiện thấy, không làm không nghi.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này trụ trong bậc đây thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, tu các công đức, có ma sự khởi tức năng giác biết, chẳng theo thế lực ma sự mà chuyển. Khen năng đè dẹp các thứ ma sự khiến chẳng chướng ngại sở tu công đức.

Thiện Hiện! Như có kẻ gây tác nghiệp vô gián, tâm vô gián kia hằng thường theo dõi cho đến mạng chung cũng chẳng xả được. Vì có sao? Thiện Hiện! Kia năng đặng khởi buộc nghiệp vô gián thế lực tăng thượng, hằng thường theo dõi cho đến mạng chung cũng chẳng dẹp được, nếu có tâm nào khác chẳng ngăn ngại được. Bồ tát Ma ha tát này cũng lại như thế, an trụ tự địa nói tâm bất động không sở phân biệt, thế gian, trời, người, a tổ lạc thấy đều chẳng năng chuyển được. Vì có sao?

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nơi tâm kiên cố, vượt các thế gian, trời, người, ma phạm, a tổ lạc thấy; đã vào Bồ tát Chánh tánh ly sanh, trụ bậc bất thối; đã được Bồ tát thù thắng thần thông, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Từ một nước Phật đến một nước Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn và đệ tử Phật, lắng nghe chánh pháp, ở chỗ chư Phật trông các căn lành, thỉnh hỏi pháp nghĩa Bồ tát nên học.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này an trụ tự địa tu hành Bát nhã Ba la mật đa và thiện pháp khác, có ma sự khởi tức năng giác biết, trọn chẳng tùy thuận ma sự mà chuyển; phương tiện khéo léo nhóm các ma sự để trong thật tế phương tiện trừ diệt, đối pháp tự địa không làm không nghi. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này biết tất cả pháp đều vào thật tế, thông đạt thật tế chẳng một chẳng nhiều. Với trong thật tế không sở phân biệt, vì đối thật tế không làm không nghi, đối pháp tự địa cũng không do dự.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nếu chuyển thọ sanh, cũng đối thật tế không còn thối chuyển, trọn chẳng phát khởi tâm hướng tới bậc Thanh văn, Độc giác. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp tự tướng đều không. Đối trong không đây, chẳng thấy có pháp hoặc sanh hoặc diệt, hoặc nhiễm hoặc tịnh.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này cho đến chuyển thân cũng chẳng nghi ta sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hay chẳng sẽ được. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp đều tự tướng không, tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này an trụ tự địa chẳng theo duyên khác. Đối pháp tự địa không ai hoại được. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này thành tựu trí vô động vô thối chuyển, tất cả ác duyên chẳng khuynh động được.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nếu có ác ma làm hình tượng Phật, đến chỗ Bồ tát nói lời như vậy: “Người nay nên cầu quả A la hán, hết hẳn các lậu, chứng bát Niết bàn. Người chưa thọ nổi ký đại Bồ đề, cũng chưa chứng được vô sanh pháp nhẫn. Người nay chưa có các hành trạng tương bậc Bất thối chuyển, Như Lai chẳng nên trao người ký Vô thượng đại Bồ đề. Cần có đầy đủ các hành trạng tương bậc Bất thối chuyển, mới may nhờ Phật trao cho ký Vô thượng đại Bồ đề”.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi tâm không chuyển biến, chẳng kinh chẳng sợ, chẳng lui chẳng chìm. Bồ tát Ma ha tát này nên tự chứng biết: “Ta ở chỗ Phật Thế Tôn quá khứ tất đã được nhận ký đại Bồ đề. Vì có sao? Bồ tát thành tựu thắng pháp như thế định nhờ Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trao ký đại Bồ đề. Ta đã thành tựu thắng pháp như thế, tại sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng trao ký ta? Nên ta quá khứ ở chỗ chư Phật, định đã nhận được ký đại Bồ đề”.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nếu có ác ma hoặc ma sứ giả làm hình tượng Phật, đến trao Bồ tát ký bậc Thanh văn hoặc trao Bồ tát ký bậc Độc giác, bảo Bồ tát rằng: “Thiện nam tử! Người dùng chi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, sanh tử luân hồi lâu chịu đại khổ. Nên mau tự chứng vô dư Niết bàn lìa hẳn sanh tử, rốt ráo an vui”. Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi khởi suy nghĩ này: “Đây định ác ma hoặc ma sứ giả dối hiện tượng Phật, rối loạn tâm ta, trao ta ký bậc Thanh văn, Độc giác, khiến lui Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sở dĩ vì sao? Định không chư Phật dạy các Bồ tát hướng tới Thanh văn hoặc bậc Độc giác, nói bỏ Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề”.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nếu có ác ma hoặc ma sứ giả dối làm hình tượng Phật bảo Bồ tát rằng: “Người đã thọ trì kinh điển Đại thừa chẳng phải Phật nói, cũng chẳng phải đệ tử Như Lai nói ra, là các ác ma, hoặc các ngoại đạo vì dối gạt người tác thuyết như thế. Người nay chẳng nên thọ trì đọc tụng”. Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này nghe lời kia rồi, khởi nghĩ này rằng: “Đây chắc ác hoặc ma quyến thuộc, khiến ta chán bỏ sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, nên nói kinh điển Đại thừa thăm sâu chẳng phải Phật nói, cũng chẳng phải đệ tử Như Lai nói ra. Sở dĩ vì sao? Rồi kinh điển đây năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chắc không có lẽ ấy”.

Thiện Hiện phải biết: Bồ tát Ma ha tát này an trụ bậc Bất thối chuyển, chư Phật quá khứ trao ký đại Bồ đề cho kia lâu rồi. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này đầy đủ các hành trạng tương trọn nên các bậc Bất thối chuyển. Nếu các

Bồ tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đã nhận ký đại Bồ đề, tất đã an trụ bậc Bất thối chuyển.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển khi hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, nhiếp thọ chánh pháp, hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng, huống những các thứ thân thuộc của cải. Bồ tát Ma ha tát này thường khởi nghĩ đây: “Ta thà bỏ xả thân hữu của cải và tự thân mạng, quyết chẳng bỏ xả chánh pháp chư Phật. Vì có sao? BẠN thân, của cải và tự thân mạng đời đời hằng có, rất là dễ được. Chư Phật chánh pháp trăm ngàn trăm ức muon ức kiếp mới gặp được một lần, gặp rồi đem dài được lợi vui lớn, nên ta quyết định phải tinh siêng thủ hộ “.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khi hộ chánh pháp nên khởi nghĩ đây: “Ta chẳng vì hộ chánh pháp một Phật, hai Phật, cho đến trăm ngàn chư Phật, khắp vì hộ trì chánh pháp chư Phật mười phương ba đời khiến chẳng kém tổn”.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là chánh pháp chư Phật, Bồ tát Ma ha tát này vì sao hộ trì chẳng tiếc thân mạng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đã giác đã thuyết tất cả pháp không. Như vậy gọi là chánh pháp chư Phật. Có loại ngu si bài báng hủy chê, nói đây chẳng phải pháp, chẳng phải giới luật, chẳng phải Thiên Nhân Sư đã thuyết Thánh giáo. Tu hành pháp này chẳng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng chứng Niết bàn an vui rốt ráo.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này hộ trì pháp đây chẳng tiếc thân mạng, hằng khởi nghĩ này: “Chư Phật đã thuyết tất cả pháp không, là nơi chỗ các hữu tình nương về. Bồ tát tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vớt các hữu tình sanh lão bệnh tử, khiến được Niết bàn, an vui rốt ráo. Nên phải hộ trì chẳng tiếc thân mạng”. Lại khởi nghĩ này: “Ta cũng rơi ở số Phật vị lai, Phật đã trao ta ký đại Bồ đề. Bởi nhân duyên này, chánh pháp chư Phật tức là pháp ta, ta phải hộ trì chẳng tiếc thân mạng. Đời vị lai khi ta được làm Phật cũng vì hữu tình sẽ thuyết các pháp không, như thế vậy.

Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này thấy nghĩa lợi đây hộ trì chánh pháp Như Lai đã thuyết, chẳng tiếc thân mạng, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thường không nhác bỏ.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết chánh pháp không làm không nghi. Nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất, cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vì có sao? Bồ tát Ma ha tát này đã khéo chứng được đà la ni vậy.

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! n này đã được những đà la ni môn nào, nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết chánh pháp không làm không nghi, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã được Vô tận tạng đà la ni, Hải ấn đà la ni, Liên hoa chúng tạng đà la ni thấy, nên nghe các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết chánh pháp không làm không nghi, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ tát Ma ha tát này chỉ nghe Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã thuyết chánh pháp không làm không nghi, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất; hay nghe Bồ tát, Độc giác, Thanh văn, trời, rồng, dạ xoa, a tô lạc thấy thuyết ra chánh pháp cũng năng đối kia không làm không nghi, nghe rồi thọ trì thường chẳng quên mất?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này khắp nghe tất cả hữu tình ngôn âm văn tự nghĩa thú đều năng hiểu rõ không làm không nghi, cùng đời vị lai thường chẳng quên mất. Sở dĩ vì sao? Bồ tát Ma ha tát này đã được Vô tận tạng đà la ni thấy, giữ gìn sở thuyết khiến chẳng quên vậy.

Thiện Hiện! Nếu Bồ tát Ma ha tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển.

---o0o---

HỘI THỨ HAI

Phẩm

NGHĨA THẨM SAÂU

Thứ 55 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế, trọn nên công đức thù thắng rộng lớn vô lượng vô số, không có ngăn mé, chẳng thể nghĩ bàn?

Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển như thế trọn nên công đức thù thắng rộng lớn vô lượng vô số, không có ngăn mé, chẳng thể nghĩ bàn. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Bồ tát Ma ha tát này đã được trí thù thắng vô lượng vô biên chẳng chung Thanh văn và Độc giác. Bồ tát Ma ha tát này trụ trong trí đây dẫn phát bốn vô ngại

giải thù thắng. Do bốn vô ngại giải thù thắng đây, thế gian, trời, người, a tố lạc thầy không ai nạn hỏi khiến trí huệ biện tài Bồ tát này cùng tận được.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Có thể kiếp như cát Cãng già tuyên nói các hành trạng tướng Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển do Phật đã thuyết các hành trạng tướng ấy, chỉ rõ Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển trọn nên công đức vô biên thù thắng. Cúi xin Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác lại vì chúng Bồ tát Ma ha tát nói nghĩa thăm sâu, khiến chúng các Bồ tát Ma ha tát an trụ trong ấy, năng tu bố thí cho đến bát nhã Ba la mật đa khiến mau viên mãn. Năng trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không khiến mau viên mãn. Năng trụ chơn như cho đến bất tư nghi giới khiến mau viên mãn. Năng trụ khổ tập diệt đạo thánh để khiến mau viên mãn.

Năng tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi khiến mau viên mãn. Năng tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định khiến mau viên mãn. Năng tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khiến mau viên mãn. Năng tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khiến mau viên mãn. Năng tu đà la ni môn, tam ma địa môn khiến mau viên mãn.

Năng tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa khiến mau viên mãn. Năng tu năm nhãn, sáu thần thông khiến mau viên mãn. Năng tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khiến mau viên mãn. Năng tu ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi tùy hảo khiến mau viên mãn. Năng tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả khiến mau viên mãn. Năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khiến mau viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Người nay mới năng vì chúng các Bồ tát Ma ha tát thỉnh hỏi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nghĩa chỗ thăm sâu, khiến chúng các Bồ tát Ma ha tát an trụ trong ấy, tu các công đức khiến mau viên mãn.

Thiện Hiện phải biết: Nghĩa chỗ thăm sâu là không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh vô diệt, vắng lặng, Niết bàn, chơn như, pháp giới, pháp tánh, thật tế như thầy gọi là nghĩa chỗ thăm sâu. Thiện Hiện phải biết: Như vậy đã thuyết nghĩa chỗ thăm sâu các thứ thêm lời đều là chỉ rõ Niết bàn nghĩa thăm sâu.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì chỉ Niết bàn gọi nghĩa thăm sâu, hay các pháp khác cũng gọi thăm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả pháp khác cũng gọi thăm sâu. Vì có sao? Thiện Hiện! Sắc cũng gọi thăm sâu, thọ tướng hành thức cũng gọi thăm sâu. Nhãn xứ cho đến ý xứ cũng gọi thăm sâu. Sắc xứ cho đến pháp xứ cũng gọi thăm sâu. Nhãn giới cho đến ý giới cũng gọi thăm sâu. Sắc giới cho đến pháp giới cũng gọi thăm sâu. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng gọi thăm sâu. Nhãn xúc cho đến ý xúc cũng gọi thăm sâu. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng gọi thăm sâu.

Địa giới cho đến thức giới cũng gọi thăm sâu. Vô minh cho đến lão tử cũng gọi thăm sâu. Bồ thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa cũng gọi thăm sâu. Khô tập diệt đạo thánh đế cũng gọi thăm sâu. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng gọi thăm sâu. Bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng gọi thăm sâu. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ cũng gọi thăm sâu.

Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng gọi thăm sâu. Đà la ni môn, tam ma địa môn cũng gọi thăm sâu. Tam thừa Bồ tát sở hành thập địa cũng gọi thăm sâu. Năm nhãn, sáu thần thông cũng gọi thăm sâu. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bát cộng cũng gọi thăm sâu. Ba mươi hai tướng đại sĩ, tám mươi tùy hảo cũng gọi thăm sâu. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng gọi thăm sâu. Quả Dur lưu cho đến Độc giác Bồ đề cũng gọi thăm sâu. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng gọi thăm sâu. Tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi thăm sâu.

--- o0o ---

Quyển Thứ 450 - Hội Thứ Hai

Phẩm

NGHĨA THẨM SÂU

Thứ 55 - 2

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Vì sao sắc cũng gọi thăm sâu. Vì sao thọ tướng hành thức cũng gọi thăm sâu. Như vậy cho đến vì sao tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng gọi thăm sâu. Vì sao chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi thăm sâu ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc chơn như thăm sâu nên sắc cũng gọi thăm sâu, thọ tướng hành thức chơn như thăm sâu nên thọ tướng hành thức cũng gọi thăm sâu. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như thăm sâu nên tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát cũng gọi thăm sâu. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như thăm sâu nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng gọi thăm sâu.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Vì sao sắc chơn như thăm sâu. Vì sao thọ tướng hành thức chơn như thăm sâu. Như vậy cho đến vì sao tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như thăm sâu. Vì sao chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như thăm sâu ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc chơn như chẳng tức sắc, chẳng rời sắc, vậy nên thăm sâu. Thọ tướng hành thức chơn như chẳng tức thọ tướng hành thức, chẳng rời thọ tướng hành thức, vậy nên thăm sâu. Như vậy cho đến tất cả

hạnh Bồ tát Ma ha tát chơn như chẳng tức tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, chẳng rời tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát, vậy nên thăm sâu. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chơn như chẳng tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chẳng rời chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, vậy nên thăm sâu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Như Lai rất lạ, nhiệm màu khéo léo, vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến các sắc chỉ rõ Niết bàn, ngăn khiến thọ tướng hành thức chỉ rõ Niết bàn. Như vậy cho đến ngăn khiến tất cả hạnh Bồ tát Ma ha tát chỉ rõ Niết bàn, ngăn khiến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chỉ rõ Niết bàn. Thế Tôn rất lạ, nhiệm màu khéo léo, vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến tất cả pháp hoặc sắc hoặc phi sắc, hoặc hữu kiến hoặc vô kiến, hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc cộng hoặc bất cộng, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi, chỉ rõ Niết bàn.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Như Lai rất lạ, nhiệm màu khéo léo, vì Bồ tát Ma ha tát Bất thối chuyển ngăn khiến các sắc chỉ rõ Niết bàn, ngăn khiến thọ tướng hành thức chỉ rõ Niết bàn. Cho đến Thế Tôn rất lạ, nhiệm màu khéo léo, vì Bồ tát Ma ha tát ngăn khiến tất cả pháp hoặc sắc hoặc phi sắc, hoặc hữu kiến hoặc vô kiến, hoặc hữu đối hoặc vô đối, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc cộng hoặc bất cộng, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi, chỉ rõ Niết bàn.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát nên đối các chỗ thăm sâu như thế, nương dựa lý thú tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, suy nghĩ xét kỹ, quan sát cân lường, nên khởi nghĩ này : Ta nay nên như Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã dạy mà trụ. Ta nay nên như Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã thuyết mà học.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát năng đối các chỗ thăm sâu như thế, nương dựa lý thú tương ưng Bát nhã Ba la mật đa, suy nghĩ xét kỹ, quan sát cân lường, như Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã dạy mà trụ, như Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã thuyết mà học. Bồ tát Ma ha tát này do năng tinh siêng tu học như thế, nương Bát nhã Ba la mật đa sa, khởi một tâm niệm hãy năng nhiếp lấy vô lượng vô số vô biên căn lành, vượt vô lượng kiếp sanh tử trôi lăn, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, huống năng không xen hở thường tu Bát nhã Ba la mật đa, hằng trụ tác ý tương ưng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Như người đã dực cùng gái xinh đẹp yêu đắm lẫn nhau, đồng ý ước hẹn. Gái kia bị trở ngại chẳng đến chỗ hẹn, dực tâm người này xí thịnh chảy tinh. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Dực niệm người ấy nghĩ ở chỗ nào chuyển ?

Bạch Thế Tôn ! Dực niệm người này nơi chỗ nữ chuyển. Là khởi nghĩ này : Kia sao phải đến cùng hợp nơi đây vui mừng giỡn khoái.

Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Người ấy lòng dục ngày đêm sanh mấy lần ?
Bạch Thế Tôn ! Người này ngày đêm nghĩ dục rất nhiều.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa
thăm sâu, khởi tâm một niệm như Bát nhã Ba la mật đa đã thuyết mà học,
vượt khỏi kiếp số sanh tử trôi lăn, cùng người đa dục trải một ngày đêm đã
khởi nghĩ dục, số lượng ấy ngang bằng.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này tùy nương nghĩa lý Bát nhã Ba la mật đa
đã thuyết, suy nghĩ tu học, tùy năng giải thoát, năng phá được bao nhiêu tội
lỗi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vậy nên, Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã
Ba la mật đa thăm sâu tinh siêng tu học, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng
Bồ đề.

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát như Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu đã
thuyết mà trụ, trải một ngày đêm chỗ được công đức, nếu công đức này có
hình lượng hần hoi, thế giới chư Phật Tam thiên đại thiên ngang cát Căng
già chẳng dung chứa hết. Giả sử các công đức khác đây rầy thế giới Phật
Tam thiên đại thiên như cát Căng già, sánh công đức này trăm phần chẳng
kịp một, ngàn phần chẳng kịp một, trăm ngàn phần chẳng kịp một, cho đến
cực số phần cũng chẳng kịp một.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù
trải số đại kiếp cát Căng già, bố thí cúng dường Phật Pháp Tăng bảo. Thiện
Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước
nhiều chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số
vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa
thăm sâu trải một ngày đêm như thuyết mà học, chỗ được công đức rất nhiều
hơn kia. Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu là đường
chúng các Bồ tát Ma ha tát phải đi. Chúng các Bồ tát Ma ha tát đi đường đây
nên mau tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù
trải số đại kiếp cát Căng già bố thí cúng dường Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A
la hán, Độc giác, Bồ tát và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Thiện Hiện !
Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều
chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số
vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa
thăm sâu trải một ngày đêm như thuyết mà học, chỗ được công đức rất
nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã
Ba la mật đa thăm sâu vượt các Thanh văn và bậc Độc giác, mau vào Bồ tát

Chánh tánh ly sanh, lại lần nữa tu hành các hạnh Bồ tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa dù trải số đại kiếp cát Căng già tinh siêng tu học bố thí, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết mà trụ, trải một ngày đêm tinh siêng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát nhã, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu là mẹ các Bồ tát Ma ha tát. Vì có sao ? Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng sanh chúng Bồ tát Ma ha tát. Tất cả chúng Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu mau được viên mãn các Phật pháp vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù trải số đại kiếp cát Căng già đem pháp bố thí tất cả hữu tình. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết mà trụ, trải một ngày đêm đem pháp bố thí tất cả hữu tình, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, thời là xa lìa Nhất thiết trí trí. Nếu Bồ tát Ma ha tát chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, thời là chẳng xa lìa Nhất thiết trí trí. Vậy nên, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù trải số đại kiếp cát Căng già tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả đà la ni môn, tam ma địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất,

tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết mà trụ, trải một ngày đêm tu hành bố thí Ba la mật đa cho đến tu hành nhất thiết tướng trí, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, đối Nhất thiết trí trí mà có quay lui, không có lẽ ấy. Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, đối Nhất thiết trí trí mà có quay lui, đây có lẽ ấy. Vậy nên, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát xa lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù trải số đại kiếp cát Căng già tu hành các thứ thí của thí pháp, ở chỗ thanh vắng buộc niệm suy nghĩ, phước đã tu trước cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chăng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết mà trụ, trải một ngày đêm tu hành các thứ thí của thí pháp, ở chỗ thanh vắng buộc niệm suy nghĩ, phước đã tu trước cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu sở khởi hồi hướng, phải biết đây là hồi hướng rất hơn. Xa lìa Bát nhã Ba la mật đa sở khởi hồi hướng, phải biết đây là hồi hướng thấp kém. Vì có sao ?

Thiện Hiện ! Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu năng cùng tất cả Bồ đề phân pháp làm dẫn đầu vậy. Vậy nên, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đem sở tu hành các thứ công đức cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát lìa Bát nhã Ba la mật đa, dù trải số đại kiếp cát Căng già khắp duyên quá khứ, vị lai, hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, hòa hợp tùy hỷ cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này do nhân duyên đây được phước nhiều chẳng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Rất nhiều. Phước kia vô lượng vô số vô biên.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát nương Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu đã thuyết mà trụ, trải một ngày đêm khắp duyên quá khứ, vị lai, hiện tại tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử công đức căn lành, hòa hợp tùy hỷ cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, chỗ được công đức rất nhiều hơn kia. Sở dĩ vì sao ?

Thiện Hiện ! Tất cả tùy hỷ hồi hướng công đức căn lành đều lấy Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu mà làm thượng thủ. Vậy nên, Thiện Hiện ! Nếu Bồ tát Ma ha tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, thường nên chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, đối các căn lành tùy hỷ hồi hướng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Phật đã nói, các hành đều là phân biệt sở tác, sanh từ vọng tưởng, đều chẳng thật có. Bởi nhân duyên nào các Bồ tát Ma ha tát này đẳng hành của thí thầy được phước vô số vô lượng vô biên ? Bạch Thế Tôn ! Phân biệt sở tác phước của thí thầy, lẽ chẳng khởi được chơn thật chánh kiến, chẳng thể tới vào Chánh tánh ly sanh. Chẳng năng được quả Dự lưu, hoặc quả Nhá lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A la hán, hoặc Độc giác Bồ đề. Cũng chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các hành đều là phân biệt sở tác, sanh từ vọng tưởng, đều chẳng thật có. Phân biệt sở tác phước của thí thầy chẳng năng phát khởi chơn thật chánh kiến, chẳng thể tới vào Chánh tánh ly sanh. Chẳng năng được quả Dự lưu cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu biết tất cả pháp chùng phân biệt sở tác của thí thầy không, vô sở hữu, hư dối chẳng thật. Sở dĩ vì sao ? Thiện Hiện ! Ta nói tất cả pháp phân biệt sở tác của thí thầy vô chẳng đều không, tánh tướng chẳng có, là hư dối, chẳng phải chắc thật. Vì có sao ? Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát khéo học nội không cho đến khéo học vô tánh tự tánh không, như Phật đã nói mà thông đạt vậy.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này an trụ không rồi, như như quan sát phân biệt sở tác phước của thí thầy không, vô sở hữu, hư dối chẳng thật, như vậy, như vậy được chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu. Như như chẳng xa lìa Bát nhã Ba la mật đa thâm sâu, như vậy như vậy được phước vô số vô lượng vô biên. Do nhân duyên đây khởi thật chánh kiến, cũng tới vào được

Chánh tánh ly sanh, cho đến năng chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Đã nói vô số vô lượng vô biên có sai khác nào ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nói vô số là số chẳng thể được, số chẳng thể ở trong giới hữu vi, số chẳng thể ở trong giới vô vi. Nói vô lượng là lượng chẳng thể được, lượng chẳng thể ở trong pháp quá khứ, lượng chẳng thể ở trong pháp vị lai, lượng chẳng thể ở trong pháp hiện tại. Nói vô biên là biên chẳng thể được, chẳng thể so lường ngần mékia vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Và có nhân duyên sắc cũng nói vô số vô lượng vô biên, thọ tướng hành thức cũng nói vô số vô lượng vô biên chăng ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Có nhân duyên nên sắc cũng nói vô số vô lượng vô biên, thọ tướng hành thức cũng nói vô số vô lượng vô biên.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Nhân duyên nào nên sắc cũng nói vô số vô lượng vô biên, thọ tướng hành thức cũng nói vô số vô lượng vô biên ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Sắc tự tánh không, nên cũng nói vô số vô lượng vô biên. Thọ tướng hành thức tự tánh không, nên cũng nói vô số vô lượng vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Vì chỉ sắc tự tánh không, thọ tướng hành thức tự tánh không, hay tất cả pháp cũng đều tự tánh không ư ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Ta trước đâu chẳng nói tất cả pháp đều tự tánh không ?

Thiện Hiện thưa rằng : Tuy Phật thường nói tất cả pháp đều tự tánh không, thời tôi cũng đã rõ, mà các hữu tình chẳng biết thấy hiểu, nên tôi nay đây lại khởi hỏi này.

Bạch Thế Tôn ! Tất cả pháp tự tánh không, tức là vô tận, cũng là vô số, cũng là vô lượng, cũng là vô biên ? Bạch Thế Tôn ! Tất cả pháp trong tự tánh không, tận chẳng thể được, số chẳng thể được, lượng chẳng thể được, biên chẳng thể được. Do nhân duyên đây vô tận vô số vô lượng vô biên, hoặc nghĩa hoặc văn đều không sai khác ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vô tận vô số vô lượng vô biên, hoặc nghĩa hoặc văn đều không sai khác, đều đồng hiển rõ các pháp không vậy.

Thiện Hiện ! Tất cả pháp không đều chẳng thể nói. Như Lai phương tiện nói là vô tận, hoặc nói vô số, hoặc nói vô lượng, hoặc nói vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói vô tướng, hoặc nói vô nguyện, hoặc nói vô tác, hoặc nói vô sanh, hoặc nói vô diệt, hoặc nói lìa nhiễm, hoặc nói lạng diệt, hoặc nói Niết

bàn, hoặc nói chơn như, hoặc nói thật tế. Những nghĩa như thế đều là Như Lai phương tiện diễn nói.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Thế Tôn rất lạ, phương tiện khéo léo, thật tướng các pháp chẳng thể tuyên nói mà vì hữu tình phương tiện chỉ rõ. Bạch Thế Tôn ! Như tôi hiểu nghĩa Phật đã thuyết đó, tất cả pháp tánh đều bất khả thuyết ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Tất cả pháp tánh đều bất khả thuyết. Vì có sao ? Tất cả pháp tánh đều rốt ráo không, không có kẻ năng tuyên nói rốt ráo không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Nghĩa bất khả thuyết có tăng giảm chăng ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nghĩa bất khả thuyết không tăng không giảm.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa rằng : Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng không giảm ấy, thời bố thí Ba la mật đa cho đến bát nhã Ba la mật đa cũng lẽ không tăng không giảm. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi cũng lẽ không tăng không giảm. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng lẽ không tăng không giảm. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biện xứ cũng lẽ không tăng không giảm. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng lẽ không tăng không giảm. Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng lẽ không tăng không giảm. Đà la ni môn, tam ma địa môn cũng lẽ không tăng không giảm. Năm nhãn, sáu thần thông cũng lẽ không tăng không giảm. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng lẽ không tăng không giảm. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng lẽ không tăng không giảm. Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng lẽ không tăng không giảm.

Bạch Thế Tôn ! Nếu sáu Ba la mật đa không tăng không giảm, cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không tăng không giảm; thời lẽ sáu Ba la mật đa vô sở hữu, cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Nếu sáu Ba la mật đa vô sở hữu cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu; làm sao Bồ tát Ma ha tát tu hành sáu Ba la mật đa cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật nói : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy ! Nghĩa bất khả thuyết không tăng không giảm, sáu Ba la mật đa cũng không tăng không giảm, cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không tăng không giảm. Nghĩa bất khả thuyết vô sở hữu, sáu Ba la mật đa cũng vô sở hữu, cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa, an trụ Bát nhã Ba la mật đa phương tiện khéo léo, chẳng khởi nghĩa này : Ta đối bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa hoặc tăng hoặc giảm. Chỉ khởi

ngữ này : Duy có danh tướng gọi là bát nhã Ba la mật đa cho đến bố thí Ba la mật đa.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này khi tu hành bố thí Ba la mật đa, đem tác ý cùng hành bố thí Ba la mật đa đây và nương đây khởi tâm cùng căn lành, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, như Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhiệm màu sâu thẳm mà khởi hồi hướng. Như vậy cho đến khi tu hành Bát nhã Ba la mật đa, đem tác ý cùng hành Bát nhã Ba la mật đa đây và nương đây khởi tâm cùng căn lành, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, như Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề nhiệm màu sâu thẳm mà khởi hồi hướng. Nhờ sức hồi hướng khéo léo đây chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Sao gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Tất cả pháp chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Khi ấy, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng : Sao gọi tất cả pháp chơn như mà nói tất cả pháp chơn như đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Các sắc chơn như, thọ tướng hành thức chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhãn xứ chơn như cho đến ý xứ chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sắc xứ chơn như cho đến pháp xứ chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhãn giới chơn như cho đến ý giới chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Sắc giới chơn như cho đến pháp giới chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhãn thức giới chơn như cho đến ý thức giới chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhãn xúc chơn như cho đến ý xúc chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Địa giới chơn như cho đến thức giới chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Vô minh chơn như cho đến lão tử chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bố thí Ba la mật đa chơn như cho đến bát nhã Ba la mật đa chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nội không chơn như cho đến vô tánh tự tánh không chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Khổ thánh đế chơn như, tập diệt đạo thánh đế chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bốn niệm trụ chơn như cho đến tám thánh đạo chi chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Bốn tĩn lự chơn như; bốn vô lượng, bốn vô sắc định chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Tám giải thoát chơn như; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biên xứ chơn như, đây gọi Vô

thượng Chánh đẳng Bồ đề. Không giải thoát môn chơn như; vô tướng, vô
nguyện giải thoát môn chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Tịnh quán địa chơn như cho đến Như Lai địa chơn như, đây gọi Vô thượng
Chánh đẳng Bồ đề. Cự hỷ địa chơn như cho đến Pháp vân địa chơn như,
đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Đà la ni môn chơn như, tam ma địa
môn chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Năm nhãn chơn như,
sáu thần thông chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Phật mười
lực chơn như cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như, đây gọi Vô
thượng Chánh đẳng Bồ đề. Pháp vô vong thất chơn như, tánh hằng trụ xả cn,
đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Quả Dự lưu chơn như cho đến Độc
giác Bồ đề chơn như, đây gọi Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Nhất thiết trí
chơn như; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chơn như, đây gọi Vô thượng
Chánh đẳng Bồ đề. Sanh tử chơn như, Niết bàn chơn như, đây gọi Vô
thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Thiện Hiện ! Tất cả chơn như không tăng không giảm, nên chư Phật Vô
thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng không tăng không giảm.

Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát chẳng lìa Bát nhã Ba la mật đa thường ưa
an trụ các pháp chơn như, đều chẳng thấy pháp có tăng có giảm. Do nhân
duyên đây nghĩa bất khả thuyết không tăng không giảm. Bồ thí Ba la mật đa
cũng không tăng không giảm; tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tinh lự, bát nhã
Ba la mật đa cũng không tăng không giảm. Cho đến nhất thiết trí cũng
không tăng không giảm; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng không tăng
không giảm. Nghĩa bất khả thuyết vô sở hữu, sáu Ba la mật đa cũng vô sở
hữu. Cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở
hữu. Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát nương dựa vô tăng giảm, vô sở hữu
làm phương tiện, tu hành Bát nhã Ba la mật đa, do đây làm cửa nhóm các
công đức, bèn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma
ha tát nương dựa vô tăng giảm, vô sở hữu làm phương tiện, tu hành Bát nhã
Ba la mật đa, do đây làm cửa nhóm các công đức, bèn chứng Vô thượng
Chánh đẳng Bồ đề ấy. Bồ tát Ma ha tát này là tâm trước khởi năng chứng Vô
thượng Chánh đẳng Bồ đề, hay tâm sau khởi năng chứng Vô thượng Chánh
đẳng Bồ đề ? Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này, nếu tâm trước khởi năng
chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, khi tâm trước khởi, tâm sau chưa khởi,
không nghĩa hòa hợp. Nếu tâm sau khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng
Bồ đề, khi tâm sau khởi, tâm trước đã diệt, không nghĩa hòa hợp. Như vậy
trước sau phát tâm, tâm sở, tiến thoái suy gạn không nghĩa hòa hợp, làm sao
chứa nhóm được căn lành ? Nếu các căn lành chẳng thể chứa nhóm, thì các
thắng trí không do đâu được sanh. Thắng trí chẳng sanh, như sao Bồ tát năng
chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Ta sẽ vì ngươi lược nói thí dụ, khiến kẻ có trí đối nghĩa đã nói dễ dàng hiểu được. Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Như khi đốt đèn là ngọn lửa trước năng cháy tim hay ngọn lửa sau năng cháy tim ?

Thiện Hiện đáp rằng : Như ý tôi hiểu, chẳng phải ngọn lửa trước năng cháy tim, cũng chẳng rời ngọn lửa trước năng cháy tim; chẳng phải ngọn lửa sau năng cháy tim, cũng chẳng rời ngọn lửa sau năng cháy tim.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Chính khi đốt đèn, tim là bị cháy chẳng ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề cũng lại như thế. Chẳng phải sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; chẳng phải hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Mà các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa, khiến các căn lành lần lần tăng trưởng, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Lại nữa, Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát từ sơ phát tâm, tu hành Bát nhã Ba la mật đa viên mãn mười địa, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện thưa rằng : Bạch Thế Tôn ! Các Bồ tát Ma ha tát tu học những mười địa nào viên mãn, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa khiến cho viên mãn, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Cũng học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khiến cho viên mãn, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Thiện Hiện ! Các Bồ tát Ma ha tát đối mười địa đây tinh siêng tu học khi được viên mãn, chẳng sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; chẳng hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Mà các Bồ tát Ma ha tát tinh siêng tu học mười địa viên mãn, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng : Bạch Thế Tôn ! Như Lai đã nói lý thú duyên khởi rất là thâm sâu. Rằng các Bồ tát Ma ha tát chẳng sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời sơ tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề; chẳng hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, cũng chẳng rời hậu tâm khởi năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề. Mà các Bồ tát Ma ha tát tu hành Bát nhã Ba la mật đa khiến các căn lành lần lần tăng trưởng, viên mãn mười địa chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu tâm đã diệt sanh lại được chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng được.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu tâm đã sanh có pháp diệt chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy. Nếu tâm đã sanh, định có pháp diệt.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Có pháp diệt, tâm chẳng phải sẽ diệt chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng sẽ.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Tâm trụ là như tâm chơn như chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy. Như tâm chơn như, tâm trụ như thế.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi hiểu ý sao ? Nếu tâm trụ chơn như , tâm này là thường như chơn như chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng thường.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Chơn như các pháp là thẳm sâu chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy, chơn như các pháp rất là thẳm sâu.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Tức chơn như là tâm chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng phải.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao : Là chơn như có tâm chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng có.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Như tâm là chơn như chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng phải.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Là tâm có chơn như chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng có.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Chơn như hãy thấy được chơn như chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng thấy.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu Bồ tát Ma ha tát hành được như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu chẳng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Như vậy. Nếu Bồ tát Ma ha tát hành được như thế là hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu Bồ tát Ma ha tát hành được như thế là hành chỗ nào ?

Thiện Hiện đáp rằng : Nếu Bồ tát Ma ha tát hành được như thế đều vô sở hành. Sở dĩ vì sao ? Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu, không tâm hiện hành, không chỗ hiện hành. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu, trụ trong chơn như đều không hiện hành và chỗ hiện hành, kể hiện hành vậy.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thẳm sâu là hành chỗ nào ?

Thiện Hiện đáp rằng : Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu hành thắng nghĩa đế. Trong đây hiện hành và chỗ hiện hành đều vô sở hữu, năng lấy bị lấy bất khả đắc vậy.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Nếu Bồ tát Ma ha tát khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hành trong thắng nghĩa đế dù chẳng lấy tướng mà hành tướng chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng hành.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hành trong thắng nghĩa đế là khiến tướng chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng khiến.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Nơi ý hiểu sao ? Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, hành trong thắng nghĩa đế khiến tướng tướng chẳng ? Thiện Hiện đáp rằng : Bạch Thế Tôn ! Chẳng khiến.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, vì sao chẳng khiến tướng, cũng chẳng khiến tướng tướng ?

Thiện Hiện đáp rằng : Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu chẳng khởi nghĩ này : Ta sẽ khiến tướng và khiến tướng tướng. Cũng chẳng khởi nghĩ đây : Ta phải khiến vô tướng và khiến tướng vô tướng. Đối tất cả thứ đó không phân biệt vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, dù năng lìa được các phân biệt như thế mà Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô biên công đức thù thắng chưa viên mãn, nên chưa chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này trọn nên phương tiện khéo léo nhiệm màu, do phương tiện khéo léo nhiệm màu đây, đối tất cả pháp chẳng thành chẳng hoại, chẳng lấy chẳng khiến. Vì có sao ? Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này đạt tất cả pháp tự tướng không vậy.

Bạch Thế Tôn ! Bồ tát Ma ha tát này trụ trong tất cả pháp tự tướng không, vì độ các hữu tình vào ba tam ma địa, được đại bi nguyện lực dẫn phát thúc tiến, nên nương ba định đây thành thực hữu tình.

Phật bảo : Thiện Hiện ! Như vậy, như vậy. Như người đã nói.

Cụ thọ Thiện Hiện liền thưa Phật rằng : Bồ tát Ma ha tát này vì vào ba tam ma địa nào thành thực hữu tình ?

Phật bảo : Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này an trụ Không tam ma địa, thấy các hữu tình kẻ nhiều chấp ngã, ngã sở, dùng sức phương tiện dạy khiến an trụ Không tam ma địa. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Vô tướng tam ma địa thấy các hữu tình kẻ nhiều hành các pháp tướng, dùng sức phương tiện dạy khiến an trụ Vô tướng tam ma địa. Bồ tát Ma ha tát này an trụ Vô nguyện tam ma địa, thấy các hữu tình kẻ nhiều có sở nguyện muốn, dùng sức phương tiện dạy khiến an trụ Vô nguyện tam ma địa.

Thiện Hiện ! Bồ tát Ma ha tát này khi hành Bát nhã Ba la mật đa thăm sâu, như vậy vào ba tam ma địa đây tùy kia sở ưng, phương tiện thành thực tất cả hữu tình.

--- oOo ---

HẾT TẬP 18